|  |  |
| --- | --- |
| **ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐIỆN BIÊN**  Số: 421/QĐ-UBND | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *Điện Biên, ngày 29 tháng 02 năm 2024* |

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc công bố kết quả hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật**

**của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên**

**trong kỳ hệ thống hóa 2019 - 2023**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐIỆN BIÊN**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp.*

# QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** **Công bố kèm theo Quyết định này kết quả hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên trong kỳ hệ thống hóa 2019 - 2023, bao gồm:**

1. Tập hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật còn hiệu lực của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên trong kỳ hệ thống hóa 2019 - 2023.

2. Danh mục văn bản quy phạm pháp luật còn hiệu lực của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên trong kỳ hệ thống hóa 2019 - 2023.

3. Danh mục văn bản quy phạm pháp luật hết hiệu lực toàn bộ của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên trong kỳ hệ thống hóa 2019 - 2023.

4. Danh mục văn bản quy phạm pháp luật hết hiệu lực một phần của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên trong kỳ hệ thống hóa 2019 - 2023.

5. Danh mục văn bản quy phạm pháp luật cần sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên trong kỳ hệ thống hóa 2019 - 2023.

**Điều 2.** **Tổ chức thực hiện**

1. Sở Tư pháp:

a) Phối hợp với Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh đăng tải kết quả hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật trên Cổng thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân tỉnh và đăng Công báo Danh mục văn bản hết hiệu lực của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên trong kỳ hệ thống hóa 2019 - 2023 theo quy định.

b) Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành tỉnh có liên quan tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành hoặc trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành văn bản bãi bỏ văn bản quy phạm pháp luật sau hệ thống hóa theo quy định.

2. Các sở, ban, ngành tỉnh và các cơ quan, đơn vị có liên quan chủ động tham mưu ban hành văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế văn bản quy phạm pháp luật thuộc phạm vi, lĩnh vực quản lý theo Danh mục văn bản tại khoản 5 Điều 1 Quyết định này.

**Điều 3. Điều khoản thi hành**

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Tư pháp, Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh và các cơ quan, đơn vị, tổ chức có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

|  |  |
| --- | --- |
|  | **CHỦ TỊCH**  **Lê Thành Đô** |

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**TẬP HỆ THỐNG HÓA VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT CÒN HIỆU LỰC CỦA HỘI ĐỒNG**

**NHÂN DÂN, ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐIỆN BIÊN TRONG KỲ HỆ THỐNG HÓA 2019 - 2023**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 421QĐ-UBND ngày 29/02/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Điện Biên)*

**Điện Biên, năm 2024**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Tên loại văn bản** | **Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản** | **Tên gọi của văn bản** | **Thời điểm có**  **hiệu lực** | **Nội dung văn bản** |
| **I. BAN DÂN TỘC TỈNH: 04 VĂN BẢN** | | | | | |
|  | Nghị quyết | Số 80/2017/NQ-HĐND ngày 09/12/2017 | Quy định tiêu chí, định mức phân bổ vốn thuộc Chương trình 135 giai đoạn 2017-2020 trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 19/12/2017 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Nghị quyết | Số 01/2018/NQ-HĐND ngày 20/7/2018 | Sửa đổi, bổ sung điểm a, điểm b khoản 1 và điểm a khoản 2 Điều 3 của Nghị quyết số 80/2017/NQ-HĐND ngày 09/12/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Điện Biên Quy định tiêu chí, định mức phân bổ vốn thuộc Chương trình 135 giai đoạn 2017-2020 trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 01/8/2018 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Quyết định | Số 33/2018/QĐ-UBND ngày 21/8/2018 | Về việc ban hành quy định tiêu chí, định mức phân bổ vốn thuộc Chương trình 135 giai đoạn 2017 - 2020 trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 01/9/2018 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Quyết định | Số 16/2022/QĐ-UBND ngày 20/6/2022 | Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Dân tộc tỉnh Điện Biên | 30/6/2022 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
| **II. CÔNG AN TỈNH; BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH: 10 VĂN BẢN** | | | | | |
|  | Nghị quyết | Số 75/2017/NQ-HĐND ngày 27/9/2017 | Bãi bỏ Nghị quyết số 348/2014/NQ-HĐND ngày 28/11/2014 của HĐND tỉnh Quy định mức đóng góp Quỹ quốc phòng - an ninh trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 09/10/2017 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Nghị quyết | Số 02/2021/NQ-HĐND ngày 22/8/2021 | Quy định số lượng Phó Chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy Quân sự cấp xã, mức hưởng phụ cấp hàng tháng đối với Thôn đội trưởng, mức trợ cấp ngày công lao động đối với lực lượng Dân quân tự vệ khi thực hiện nhiệm vụ trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 01/9/2021 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Nghị quyết | Số 11/2021/NQ-HĐND ngày 09/12/2021 | Quy định số lượng, mức phụ cấp, trang phục đối với Công an xã bán chuyên trách và Bảo vệ dân phố tham gia bảo đảm an ninh, trật tự ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 20/12/2021 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Nghị quyết | Số 23/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 | Quy định mức hỗ trợ thường xuyên hàng tháng cho các chức danh Đội trưởng, Đội phó đội dân phòng trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 19/12/2022 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Quyết định | Số 25/2011/QĐ- UBND  ngày 05/9/2011 | Về việc ban hành một số chế độ chính sách đối với lực lượng Dân quân tự vệ khi thực hiện nhiệm vụ | 05/9/2011 | - Hết hiệu lực một phần;  - Văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ một phần: Quyết định số 10/2015/QĐ-UBND ngày 07/8/2015 của UBND tỉnh Điện Biên Quy định số lượng, chức danh, mức phụ cấp đối với những người hoạt động không chuyên trách ở xã, phường, thị trấn và thôn, bản, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Điện Biên  *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Quyết định | Số 27/2017/QĐ-UBND ngày 03/11/2017 | Bãi bỏ Quyết định số 34/2014/QĐ-UBND ngày 22/12/2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh về quy chế thu, quản lý và sử dụng Quỹ quốc phòng - an ninh trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 15/11/2017 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Quyết định | Số 06/2018/QĐ-UBND ngày 12/01/2018 | Ban hành Quy chế phối hợp trong công tác quản lý người nước ngoài cư trú, hoạt động trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 22/01/2018 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Quyết định | Số 07/2018/QĐ-UBND ngày 16/01/2018 | Bãi bỏ Quyết định số 15/2009/QĐ-UBND ngày 09/11/2009 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên Ban hành Quy chế xét cho phép sử dụng thẻ đi lại của doanh nhân APEC thuộc tỉnh Điện Biên | 26/01/2018 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Quyết định | Số 23/2020/QĐ-UBND ngày 20/11/2020 | Ban hành Quy chế bảo vệ bí mật nhà nước trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 01/12/2020 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Quyết định | Số 08/2022/QĐ-UBND ngày 04/4/2022 | Ban hành Quy định về an toàn phòng cháy và chữa cháy đối với nhà ở hộ gia đình và nhà ở kết hợp sản xuất, kinh doanh trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 15/4/2022 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
| **III. CÔNG THƯƠNG: 10 VĂN BẢN** | | | | | |
|  | Nghị quyết | [Số 167/2009/NQ-HĐND](http://congbao.dienbien.gov.vn/webpages/newdoc/dailycontent.faces?docgaid=12383&type=small&year=2009)  ngày 14/7/2009 | Về việc thông qua quy hoạch phát triển thương mại tỉnh Điện Biên giai đoạn đến năm 2020 | 19/7/2009 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Nghị quyết | Số 04/2022/NQ-HĐND ngày 08/7/2022 | Bãi bỏ Nghị quyết số 389/2015/NQ-HĐND, ngày 10/11/2015 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc quy định chính sách khuyến công trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 18/7/2022 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Quyết định | Số 02/2004/QĐ-UBND ngày 23/03/2004 | Quy định thứ tự ưu tiên các hộ sử dụng điện trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 23/3/2004 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Quyết định | Số 12/2016/QĐ-UBND ngày 12/8/2016 | Ban hành quy chế và trách nhiệm và quan hệ phối hợp hoạt động giữa các cơ quan quản lý Nhà nước trong công tác đấu tranh phòng, chống buôn lậu gian lận thương mại và hàng giả trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 22/8/2016 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Quyết định | Số 46/2018/QĐ-UBND ngày 25/12/2018 | Ban hành quy chế quản lý vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ sử dụng để sản xuất vật liệu nổ công nghiệp trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 05/01/2019 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Quyết định | Số 47/2018/QĐ-UBND ngày 25/12/2018 | Ban hành quy chế phối hợp quản lý cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 05/01/2019 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Quyết định | Số 17/2022/QĐ-UBND ngày 20/6/2022 | Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Công thương tỉnh Điện Biên | 01/7/2022 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Quyết định | Số 24/2022/QĐ-UBND ngày 19/7/2022 | Ban hành Quy chế quản lý kinh phí khuyến công và mức chi cụ thể cho hoạt động khuyến công địa phương tỉnh Điện Biên | 01/8/2022 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Quyết định | Số 09/2023/QĐ-UBND ngày 23/6/2023 | Quy định phân công, phân cấp quản lý an toàn đập, hồ chứa thủy điện trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 10/7/2023 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Quyết định | Số 17/2023/QĐ-UBND ngày 25/9/2023 | Ban hành Quy chế phối hợp trong công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát hoạt động kinh doanh theo phương thức đa cấp trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 09/10/2023 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
| **IV. GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO: 22 VĂN BẢN** | | | | | |
|  | Nghị quyết | [Số 151/2008/NQ-HĐND](http://congbao.dienbien.gov.vn/webpages/newdoc/dailycontent.faces?docgaid=11878&type=small&year=2008)  ngày 12/12/2008 | Về quy hoạch phát triển sự nghiệp giáo dục và đào tạo tỉnh Điện Biên giai đoạn 2008 - 2015, định hướng đến năm 2020 | 16/12/2008 | - Hết hiệu lực một phần;  - Văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ một phần: Nghị quyết số 345/NQ-HĐND ngày 23/7/2014 của Hội đồng nhân dân tỉnh Điện Biên điều chỉnh Quy hoạch phát triển sự nghiệp Giáo dục đào tạo giai đoạn 2008 - 2015, định hướng đến năm 2020 để thành lập trường THPT Nậm Pồ, trường phổ thông dân tộc nội trú THPT huyện Nậm Pồ  *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Nghị quyết | [Số 162/2009/NQ-HĐND](http://congbao.dienbien.gov.vn/webpages/newdoc/dailycontent.faces?docgaid=12380&type=small&year=2009) ngày 14/7/2009 | Thông qua Đề án đào tạo cán bộ, học sinh tỉnh Điện Biên tại nước Cộng hòa nhân dân Trung Hoa, giai đoạn 2009 - 2020 | 19/7/2009 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Nghị quyết | Số 308/2013/NQ-HĐND ngày 15/7/2013 | Quy định mức phụ cấp kiêm nhiệm đối với cán bộ tham gia công tác quản lý Trung tâm học tập cộng đồng trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 22/7/2013 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Nghị quyết | Số 55/2017/NQ-HĐND ngày 13/7/2017 | Quy định về khoáng sản cách và địa bàn xác định học sinh không thể đi đến trường và trở về trong ngày; mức khoán kinh phí phục vụ việc nấu ăn tập trung cho học sinh trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 23/7/2017 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Nghị quyết | Số 03/2021/NQ-HĐND ngày 22/8/2021 | Ban hành Quy định các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục của nhà trường đối với cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 01/9/2021 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Nghị quyết | Số 08/2021/NQ-HĐND ngày 09/12/2021 | Quy định chính sách hỗ trợ học sinh trường Trung học phổ thông chuyên và mức thưởng, mức chi bồi dưỡng đối với giáo viên, cán bộ quản lý, chuyên gia, học sinh tham gia kỳ thi chọn học sinh giỏi các môn văn hóa cấp quốc gia, khu vực và quốc tế của tỉnh Điện Biên | 20/12/2021 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Nghị quyết | Số 01/2022/NQ-HĐND ngày 02/4/2022 | Ban hành Quy định mức chi cho công tác tập huấn, bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục để thực hiện chương trình mới, sách giáo khoa mới giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 12/4/2022 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Nghị quyết | Số 11/2022/NQ-HĐND ngày 08/7/2022 | Quy định nội dung, mức chi tổ chức các kỳ thi, cuộc thi, hội thi trong lĩnh vực giáo dục - đào tạo trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 18/7/2022 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Nghị quyết | Số 06/2023/NQ-HĐND  ngày 14/7/2023 | Quy định mức học phí năm học 2022-2023 và mức học phí từ năm học 2023-2024 đối với các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 24/7/2023 | *(Nội dung: Đường dẫn đến đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Nghị quyết | Số 07/2023/NQ-HĐND ngày 14/7/2023 | Quy định chính sách hỗ trợ trong hợp tác đào tạo giữa tỉnh Điện Biên với các tỉnh Bắc Lào, giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030 | 24/7/2023 | *(Nội dung: Đường dẫn đến đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Nghị quyết | Số 09/2023/NQ-HĐND  ngày 14/7/2023 | Quy định nội dung, mức chi thực hiện Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021 - 2030” và nội dung, mức hỗ trợ để khuyến khích người dân vùng đồng bào dân tộc thiểu số tham gia học xóa mù chữ trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 24/7/2023 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Quyết định | Số 04/2012/QĐ-UBND ngày 19/3/2012 | Quy định chi tiết một số nội dung xét duyệt học sinh bán trú theo Thông tư số 24/2010/TT-BGDĐT ngày 02/8/2010 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trường PTDT nội trú | 29/3/2012 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Quyết định | Số 27/2012/QĐ-UBND ngày 14/12/2012 | Ban hành Quy định về quản lý dạy thêm, học thêm trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 24/12/2012 | - Hết hiệu lực một phần;  - Văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ một phần:  + Quyết định số 01/2014/QĐ-UBND ngày 27/01/2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên sửa đổi một số điều của quy định về quản lý dạy thêm, học thêm ban hành kèm theo Quyết định số 27/2012/QĐ-UBND ngày 14/12/2012 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên;  + Quyết định số 06/2020/QĐ-UBND ngày 23/4/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên sửa đổi, bãi bỏ một số điều, khoản Quy định về quản lý dạy thêm, học thêm trên địa bàn tỉnh ban hành kèm theo Quyết định số 27/2012/QĐ-UBND ngày 14 tháng 12 năm 2012 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên  *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Quyết định | Số 14/2013/QĐ-UBND ngày 30/7/2013 | Quy định phụ cấp kiêm nhiệm đối với cán bộ tham gia công tác quản lý Trung tâm học tập cộng đồng trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 09/8/2013 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Quyết định | Số 01/2014/QĐ-UBND ngày 27/01/2014 | Sửa đổi một số điều của quy định về quản lý dạy thêm, học thêm ban hành kèm theo Quyết định số 27/2012/QĐ-UBND ngày 14/12/2012 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên | 10/02/2014 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Quyết định | Số 18/2016/QĐ-UBND ngày 17/8/2016 | Quy định mức thu học phí đối với cơ sở giáo dục công lập từ năm học 2016-2017 đến năm học 2020 -2021 trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 27/8/2016 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Quyết định | Số 20/2017/QĐ-UBND ngày 10/8/2017 | Quy định về khoảng cách và địa bàn xác định học sinh không thể đi đến trường về trong ngày; tỷ lệ khoán kinh phí phục vụ việc nấu ăn tập trung cho học sinh trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 20/8/2017 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Quyết định | Số 06/2020/QĐ-UBND  ngày 23/4/2020 | Sửa đổi, bãi bỏ một số điều, khoản Quy định về quản lí dạy thêm, học thêm trên địa bàn tỉnh ban hành kèm theo Quyết định số 27/2012/QĐ-UBND ngày 14/12/2012 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên | 03/5/2020 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Quyết định | Số 12/2021/QĐ-UBND ngày 16/6/2021 | Ban hành Quy chế quản lý chế độ cử tuyển đối với học sinh, sinh viên dân tộc thiểu số tỉnh Điện Biên học tại các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân | 28/6/2021 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Quyết định | Số 19/2021/QĐ-UBND ngày 26/8/2021 | Quy định các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục của nhà trường đối với cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 06/9/2021 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Quyết định | Số 15/2022/QĐ-UBND ngày 03/6/2022 | Ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Điện Biên | 15/6/2022 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Quyết định | Số 22/2023/QĐ-UBND ngày 16/11/2023 | Quy định danh mục tên học phẩm, số lượng học phẩm hỗ trợ học viên học các lớp xóa mù chữ trên địa bàn tỉnh Điện Biên, giai đoạn 2021-2030 | 28/11/2023 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
| **V. GIAO THÔNG VẬN TẢI: 10 VĂN BẢN** | | | | | |
|  | Quyết định | Số 31/2004/QĐ-UB  ngày 14/07/2004 | Thành lập Ban chỉ đạo thực hiện Chỉ thị số 01/2004/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ | 14/7/2004 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Quyết định | Số 65/2004/QĐ-UB  ngày 06/12/2004 | Ban hành Quy định tạm thời về quản lý hoạt động vận tải hành khách bằng ô tô | 16/12/2004 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Quyết định | Số 32/2017/QĐ-UBND  ngày 16/11/2017 | Ban hành Quy chế phối hợp xử lý vi phạm hành chính trong công tác quản lý, bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 26/11/2017 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Quyết định | Số 09/2018/QĐ-UBND ngày 22/01/2018 | Ban hành Quy định quản lý, khai thác và bảo trì công trình đường bộ trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 05/02/2018 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Quyết định | Số 01/2020/QĐ-UBND  ngày 16/01/2020 | Ban hành Quy định sử dụng phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ đối với hệ thống đường bộ địa phương trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 26/01/2020 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Quyết định | Số 09/2020/QĐ-UBND  ngày 30/6/2020 | Ban hành Quy định về các tiêu chí cho bến xe khách thấp hơn bến xe khách loại 6 thuộc vùng sâu, vùng xa, các khu vực có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 10/7/2020 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Quyết định | Số 27/2020/QĐ-UBND ngày 24/11/2020 | Ban hành Quy định đào tạo, sát hạch lái xe mô tô hạng A1 cho đồng bào dân tộc thiểu số không biết đọc, viết tiếng Việt trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 04/12/2020 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Quyết định | Số 01/2021/QĐ-UBND ngày 08/01/2021 | Quy định về điều kiện, tiêu chuẩn đối với chức danh Trưởng, Phó trưởng phòng và tương đương; Đội trưởng, Đội phó Đội thanh tra giao thông thuộc Sở Giao thông vận tải tỉnh Điện Biên | 18/01/2021 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Quyết định | Số 29/2022/QĐ-UBND ngày 01/8/2022 | Quy định chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của Sở Giao thông vận tải tỉnh Điện Biên | 15/8/2022 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Quyết định | Số 43/2022/QĐ-UBND ngày 10/11/2022 | Ban hành Quy định về quản lý hoạt động của xe ô tô vận tải trung chuyển hành khách trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 20/11/2022 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
| **VI. KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ: 21 VĂN BẢN** | | | | | |
|  | Nghị quyết | Số 15/2004/NQ-HĐND ngày 28/7/2004 | Quy chế quản lý và chính sách đầu tư chương trình phát triển kinh tế xã hội vùng cao | Không  quy định | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Nghị quyết | Số 149/2008/NQ-HĐND ngày 12/12/2008 | Điều chỉnh, bổ sung Nghị quyết số 15/2004/NQ-HĐND ngày 28/7/2004 của Hội đồng nhân dân tỉnh Điện Biên về việc điều chỉnh, bổ sung Quy chế quản lý và chính sách đầu tư Chương trình phát triển kinh tế - xã hội vùng cao | 16/12/2008 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Nghị quyết | Số 385/2015/NQ-HĐND ngày 10/11/2015 | Quy định tiêu chí dự án đầu tư công trọng điểm nhóm C của tỉnh Điện Biên | 20/11/2015 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Nghị quyết | Số 390/2015/NQ-HĐND ngày 10/11/2015 | Ban hành nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư phát triển nguồn cân đối ngân sách địa phương giai đoạn 2016 - 2020 tỉnh Điện Biên | 20/11/2015 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Nghị quyết | Số 392/2015/NQ-HĐND ngày 11/12/2015 | Về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm, giai đoạn 2016-2020 | 21/12/2015 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Nghị quyết | Số 20/2020/NQ-HĐND ngày 29/4/2020 | Giao Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định chủ trương đầu tư dự án đầu tư công nhóm C thuộc cấp tỉnh quản lý | 09/5/2020 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Nghị quyết | Số 26/2020/NQ-HĐND ngày 10/11/2020 | Ban hành nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách địa phương giai đoạn 2021-2025 tỉnh Điện Biên | 20/11/2020 | - Hết hiệu lực một phần;  - Văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ một phần: Nghị quyết số 07/2021/NQ-HĐND ngày 09/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Điện Biên Ban hành Quy định phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi; tỷ lệ phần trăm (%) phân chia các khoản thu giữa các cấp ngân sách địa phương năm 2022 và thời kỳ ổn định ngân sách 2022-2025, tỉnh Điện Biên  *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Nghị quyết | Số 02/2022/NQ-HĐND ngày 02/4/2022 | Ban hành quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách Trung ương và tỷ lệ vốn đối ứng của ngân sách địa phương để thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 12/4/2022 | - Hết hiệu lực một phần;  - Văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ một phần: Nghị quyết số 19/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Điện Biên sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh Điện Biên quy định về thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025, trên địa bàn tỉnh  *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Nghị quyết | Số 06/2022/NQ-HĐND ngày 08/7/2022 | Quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách trung ương và tỷ lệ vốn đối ứng của ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025, trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 18/7/2022 | - Hết hiệu lực một phần;  - Văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ một phần: Nghị quyết số 19/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Điện Biên sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh Điện Biên quy định về thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025, trên địa bàn tỉnh  *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Nghị quyết | Số 10/2022/NQ-HĐND ngày 08/7/2022 | Ban hành Quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách trung ương và tỷ lệ vốn đối ứng của ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025, trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 18/7/2022 | - Hết hiệu lực một phần;  - Văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ một phần: Nghị quyết số 19/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Điện Biên sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh Điện Biên quy định về thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025, trên địa bàn tỉnh  *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Nghị quyết | Số 14/2022/NQ-HĐND ngày 08/7/2022 | Quy định cơ chế lồng ghép nguồn vốn trong thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025, trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 18/7/2022 | - Hết hiệu lực một phần;  *-* Văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ một phần: Nghị quyết số 19/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Điện Biên sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh Điện Biên quy định về thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025, trên địa bàn tỉnh  *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Nghị quyết | Số 10/2023/NQ-HĐND ngày 14/7/2023 | Quy định cơ chế huy động, sử dụng nguồn vốn tín dụng và nguồn vốn hợp pháp khác thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025, trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 24/7/2023 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Nghị quyết | Số 19/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 | Sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh Điện Biên quy định về thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025, trên địa bàn tỉnh | 18/12/2023 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Quyết định | Số 32/2004/QĐ-UBND ngày 14/07/2004 | Phê duyệt Dự án quy hoạch tổng thể phát triển khu kinh tế cửa khẩu Tây Trang tỉnh Điện Biên | 14/7/2004 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Quyết định | Số 37/2004/QĐ-UBND ngày 30/07/2004 | Phê duyệt Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội huyện Mường Nhé | 30/07/2004 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Quyết định | Số 05/2005/QĐ-UBND ngày 01/03/2005 | Ban hành quy định phân công, phân cấp quản lý thực hiện dự án di dân, tái định cư thuỷ điện Sơn La | 01/03/2005 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Quyết định | Số 14/2015/QĐ-UBND ngày 31/8/2015 | Ban hành quy chế phối hợp giữa các cơ quan chức năng trên địa bàn tỉnh Điện Biên trong quản lý nhà nước đối với doanh nghiệp sau đăng ký thành lập | 10/9/2015 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Quyết định | Số 22/2015/QĐ-UBND ngày 23/11/2015 | Ban hành quy định tiêu chí dự án đầu tư công trọng điểm nhóm C của tỉnh Điện Biên | 03/12/2015 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Quyết định | Số 23/2015/QĐ-UBND ngày 23/11/2015 | Về việc ban hành nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư phát triển nguồn cân đối ngân sách địa phương giai đoạn 2016-2020 tỉnh Điện Biên | 03/12/2015 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Quyết định | Số 20/2022/QĐ-UBND ngày 27/6/2022 | Ban hành quy định phân cấp quản lý, tổ chức thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025, trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 07/7/2022 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Quyết định | Số 38/2022/QĐ-UBND ngày 07/10/2022 | Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Kế hoạch và Đầu tư | 20/10/2022 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
| **VII. KHOA HỌC CÔNG NGHỆ: 14 VĂN BẢN** | | | | | |
|  | Nghị quyết | Số 32/2020/NQ-HĐND  ngày 07/12/2020 | Quy định nội dung và mức chi từ ngân sách nhà nước để thực hiện hoạt động sáng kiến trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 25/12/2020 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Nghị quyết | Số 05/2022/NQ-HĐND ngày 08/7/2022 | Quy định mức chi thực hiện chương trình quốc gia hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm hàng hoá trên địa bàn tỉnh Điện Biên giai đoạn 2021 – 2030. | 18/7/2022 | *(Nội dung: Đường dẫn đến đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Quyết định | Số 36/2004/QĐ-UB  ngày 29/7/2004 | Quy định về việc xác định các đề tài, dự án khoa học công nghệ cấp tỉnh | 29/07/2004 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Quyết định | Số 02/2016/QĐ-UBND  ngày 28/3/2016 | Ban hành Quy chế quản lý và sử dụng chỉ dẫn địa lý "Điện Biên" dùng cho sản phẩm gạo Bắc thơm số 7 và IR64 của tỉnh Điện Biên | 07/4/2016 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Quyết định | Số 35/2017/QĐ-UBND ngày 28/11/2017 | Ban hành Quy định quản lý nhà nước về chất lượng sản phẩm, hàng hoá trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 08/12/2017 | - Hết hiệu lực một phần;  - Văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ một phần: Quyết định số 21/2022/QĐ-UBND ngày 14/7/2022 của UBND tỉnh Điện Biên sửa đổi một số điều của quy định ban hành kèm theo Quyết định số 35/2017/QĐ-UBND ngày 28/11/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên  *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Quyết định | Số 28/2018/QĐ-UBND ngày 25/6/2018 | Ban hành Quy định về quản lý hoạt động đo lường trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 05/7/2018 | - Hết hiệu lực một phần;  - Văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ một phần: Quyết định số 52/2022/QĐ-UBND ngày 07/12/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên sửa đổi, bổ sung một số Điều của Quy định về quản lý hoạt động đo lường trên địa bàn tỉnh Điện Biên ban hành kèm theo Quyết định số 28/2018/QĐ-UBND ngày 25/6/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên  *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Quyết định | Số 34/2018/QĐ-UBND ngày 20/9/2018 | Bãi bỏ Quyết định số 36/2017/QĐ-UBND ngày 28/11/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên ban hành Quy định Quy trình công nhận sáng kiến trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 01/10/2018 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Quyết định | Số 35/2019/QĐ-UBND ngày 27/9/2019 | Ban hành Quy định đánh giá nghiệm thu kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp tỉnh sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 07/10/2019 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Quyết định | Số 30/2020/QĐ-UBND  ngày 03/12/2020 | Quy định việc xác định nhiệm vụ, tuyển chọn, giao trực tiếp tổ chức và cá nhân thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh sử dụng ngân sách nhà nước | 14/12/2020 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Quyết định | Số 06/2021/QĐ-UBND ngày 02/4/2021 | Quy định nội dung và mức chi từ ngân sách nhà nước để thực hiện hoạt động sáng kiến trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 15/4/2021 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Quyết định | Số 13/2021/QĐ-UBND ngày 21/6/2021 | Bãi bỏ Quyết định số 16/2014/QĐ-UBND ngày 15/7/2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên về việc ban hành Quy chế về quản lý hoạt động an toàn và kiểm soát bức xạ trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 30/6/2021 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Quyết định | Số 21/2022/QĐ-UBND ngày 14/7/2022 | Sửa đổi một số điều của Quy định quản lý nhà nước về chất lượng sản phẩm, hàng hoá trên địa bàn tỉnh Điện Biên ban hành kèm theo Quyết định số 35/2017/QĐ-UBND ngày 28/11/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên | 25/7/2022 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Quyết định | Số 35/2022/QĐ-UBND ngày 08/9/2022 | Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Điện Biên | 20/9/2022 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Quyết định | Số 52/2022/QĐ-UBND ngày 07/12/2022 | Sửa đổi, bổ sung một số Điều của Quy định về quản lý hoạt động đo lường trên địa bàn tỉnh Điện Biên ban hành kèm theo Quyết định số 28/2018/QĐ-UBND ngày 25/6/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên | 20/12/2022 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
| **VIII. LAO ĐỘNG, THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI: 20 VĂN BẢN** | | | | | |
|  | Nghị quyết | Số 342/2014/NQ-HĐND ngày 23/7/2014 | Quy định mức hỗ trợ tiền ăn cho trẻ em được chăm sóc, nuôi dưỡng tại Làng trẻ em SOS Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên | 28/7/2014 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Nghị quyết | Số 81/2017/NQ-HĐND ngày 09/12/2017 | Quy định mức hỗ trợ một số nội dung sử dụng kinh phí sự nghiệp thực hiện chương trình mục tiêu giảm nghèo giảm nghèo bền vững giai đoạn 2016 - 2020 trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 19/12/2017 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Nghị quyết | Số 11/2019/NQ-HĐND ngày 10/7/2019 | Quy định mức quà tặng chúc thọ, mừng thọ người cao tuổi trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 20/7/2019 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Nghị quyết | Số 28/2020/NQ-HĐND  ngày 08/12/2020 | Ban hành quy định nội dung, mức chi cho công tác hỗ trợ nạn nhân và chế độ hỗ trợ nạn nhân của tội phạm mua bán người trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 25/12/2020 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Nghị quyết | Số 14/2021/NQ-HĐND ngày 09/12/2021 | Quy định chính sách hỗ trợ tiền vé xe cho người lao động của tỉnh Điện Biên đi sơ tuyển, đi làm việc có tổ chức tại các doanh nghiệp, khu công nghiệp ngoài tỉnh | 20/12/2021 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Nghị quyết | Số 09/2022/NQ-HĐND ngày 08/7/2022 | Quy định mức chuẩn trợ giúp xã hội, mức trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội và các đối tượng khó khăn khác trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 18/7/2022 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Nghị quyết | Số 08/2023/NQ-HĐND ngày 14/7/2023 | Ban hành Quy định mức chi cho một số nội dung thực hiện chế độ áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện ma túy bắt buộc; công tác cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng, cơ sở cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 24/7/2023 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Quyết định | Số 20/2011/QĐ-UBND ngày 13/07/2011 | Ban hành Quy định về mức trợ cấp, trợ giúp và quà tặng chúc thọ, mừng thọ cho người cao tuổi trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 23/7/2011 | - Hết hiệu lực một phần;  - Văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ một phần: Quyết định số 31/2019/QĐ-UBND ngày 16/9/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên quy định mức quà tặng chúc thọ, mừng thọ người cao tuổi trên địa bàn tỉnh Điện Biên  *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Quyết định | Số 05/2013/QĐ-UBND ngày 04/5/2013 | Về việc quy định mức trợ cấp xã hội và hỗ trợ kinh phí chăm sóc hàng tháng đối với người khuyết tật trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 14/5/2013 | - Hết hiệu lực một phần;  - Văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ một phần: Quyết định số 26/2016/QĐ-UBND ngày 14/11/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên Quy định mức trợ cấp, trợ giúp xã hội và hỗ trợ kinh phí chăm sóc hàng tháng đối với các đối tượng bảo trợ xã hội sống tại cộng đồng trên địa bàn tỉnh Điện Biên  *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Quyết định | Số 18/2014/QĐ-UBND ngày 30/7/2014 | Quy định mức hỗ trợ tiền ăn cho trẻ em được chăm sóc, nuôi dưỡng tại làng trẻ em SOS Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên | 09/8/2014 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Quyết định | Số 20/2016/QĐ-UBND ngày 24/8/2016 | Quy định nội dung và mức chi hoạt động Hội giảng nhà giáo, Hội thi thiết bị đào tạo tự làm và Hội thi tay nghề trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 03/9/2016 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Quyết định | Số 26/2016/QĐ-UBND ngày 24/11/2016 | Quy định mức trợ cấp, trợ giúp xã hội và hỗ trợ kinh phí chăm sóc hàng tháng đối với các đối tượng bảo trợ xã hội sống tại cộng đồng trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 15/12/2016 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Quyết định | Số 12/2017/QĐ-UBND ngày 20/6/2017 | Quy định mức chi cho tổ chức thực hiện dịch vụ chi trả trợ cấp xã hội trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 30/6/2017 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Quyết định | Số 03/2018/QĐ-UBND ngày 02/01/2018 | Ban hành Quy định nội dung chi, mức hỗ trợ, quản lý và sử dụng kinh phí sự nghiệp hỗ trợ thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2016 - 2020 trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 12/01/2018 | - Hết hiệu lực một phần;  - Văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ một phần: Quyết định số 12/2019/QĐ-UBND ngày 16/4/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên bãi bỏ điểm e khoản 1 điều 3 Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 03/2018/QĐ-UBND ngày 02/01/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên quy định nội dung chi, mức chi hỗ trợ; quản lý và sử dụng kinh phí sự nghiệp hỗ trợ thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2016 - 2020 trên địa bàn tỉnh Điện Biên  *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Quyết định | Số 22/2018/QĐ-UBND ngày 07/5/2018 | Ban hành quy chế phối hợp trong hoạt động thanh tra thuộc lĩnh vực Lao động - Thương binh - Xã hội trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 17/5/2018 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Quyết định | Số 12/2019/QĐ-UBND ngày 16/4/2019 | Bãi bỏ điểm e khoản 1 Điều 3 quy định ban hành kèm theo Quyết định số 03/2018/QĐ-UBND ngày 02/01/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên quy định nội dung chi, mức chi hỗ trợ; quản lý và sử dụng kinh phí sự nghiệp hỗ trợ thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2016 - 2020 trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 26/4/2019 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Quyết định | Số 31/2019/QĐ-UBND ngày 16/9/2019 | Quy định mức quà tặng chúc thọ, mừng thọ người cao tuổi trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 28/9/2019 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Quyết định | Số 28/2022/QĐ-UBND ngày 01/8/2022 | Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Điện Biên | 15/8/2022 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Quyết định | Số 51/2022/QĐ-UBND ngày 6/12/2022 | Bãi bỏ Quyết định số 15/2017/QĐ-UBND ngày 21/7/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định thực hiện chính sách hỗ trợ tiền vé xe cho người lao động của tỉnh Điện Biên đi sơ tuyển, đi làm việc có tổ chức tại các doanh nghiệp, khu công nghiệp ngoài tỉnh và Quyết định số 14/2020/QĐ-UBND ngày 21/8/2020 về sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số điều của Quy định thực hiện chính sách hỗ trợ tiền vé xe ban hành kèm theo Quyết định số 15/2017/QĐ-UBND ngày 21/7/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên | 20/12/2022 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Quyết định | Số 18/2023/QĐ-UBND ngày 29/9/2023 | Quy định danh mục nghề, mức chi phí đào tạo, mức hỗ trợ chi phí đào tạo trình độ sơ cấp, đào tạo dưới 03 tháng trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 15/10/2023 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
| **IX. NỘI VỤ: 51 VĂN BẢN** | | | | | |
|  | Nghị quyết | Số 18/2004/NQ-HĐND ngày 28/7/2004 | Về thành lập một số trường trung học phổ thông | Không  quy định | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Nghị quyết | Số 24/2004/NQ-HĐND ngày 14/2/2004 | Về việc điều chỉnh địa giới hành chính thị xã Lai Châu, huyện Mường Lay và đổi tên thị xã Lai Châu, huyện Mường Lay, thị trấn huyện Mường Lay; thành lập thị trấn huyện Điện Biên Đông; chia tách, thành lập một số xã của huyện Điện Biên và huyện Điện Biên Đông | Không  quy định | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Nghị quyết | Số 39/2005/NQ-HĐND ngày 21/7/2005 | Chia tách các xã Nà Hỳ, Chà Cang, Mường Toong thuộc huyện Mường Nhé | Không  quy định | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Nghị quyết | Số 46/2005/NQ-HĐND ngày 12/12/2005 | Về việc phê chuẩn phương án thành lập Ban Thi đua - Khen thưởng tỉnh | Không  quy định | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Nghị quyết | Số 57/2006/NQ-HĐND ngày 20/07/2006 | Về việc điều chỉnh địa giới hành chính, chia tách một số xã của huyện Mường Chà | Không  quy định | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Nghị quyết | Số 58/2006/NQ-HĐND ngày 20/07/2006 | Về việc điều chỉnh địa giới hành chính, chia tách, thành lập một số xã huyện Tuần Giáo; mở rộng, đổi tên thị Trấn Mường Ẳng huyện Tuần Giáo | Không  quy định | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Nghị quyết | Số 59/2006/NQ-HĐND ngày 20/07/2006 | Về việc điều chỉnh địa giới hành chính, chia tách huyện Tuần Giáo, Thành lập huyện: Tuần Giáo và Mường Ảng | Không  quy định | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Nghị quyết | Số 66/2006/NQ-HĐND ngày 20/07/2006 | Thành lập trường Trung học phổ thông Mùn Chung, huyện Tuần Giáo và trường Trung học phổ thông huyện Mường Nhé | Không  quy định | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Nghị quyết | Số 188/2010/NQ-HĐND ngày 16/7/2010 | Về việc thành lập Phòng Dân tộc trực thuộc UBND các huyện và bố trí bộ phận chuyên trách làm công tác dân tộc thuộc Văn phòng HĐND và UBND thị xã Mường Lay và thành phố Điện Biên Phủ | 19/7/2010 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Nghị quyết | Số 190/2010/NQ-HĐND ngày 16/7/2010 | Quy định mức phụ cấp đối với cán bộ, công chức làm việc tại bộ phận và trả kết quả tại cơ quan hành chính các cấp trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 19/7/2010 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Nghị quyết | Số 249/2011/NQ-HĐND ngày 30/12/2011 | Quy định mức thù lao đối với người đã nghỉ hưu giữ chức danh lãnh đạo chuyên trách tại các Hội có tính chất đặc thù trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 08/01/2012 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Nghị quyết | Số 74/2017/NĐ-HĐND ngày 27/9/2017 | Sửa đổi, bổ sung điểm a, Khoản 1 và khoản 4 Điều 1 Nghị quyết số 368/2015/NQ-HĐND ngày 8/7/2015 của HĐND tỉnh Điện Biên quy định danh, số lượng, mức phụ cấp đối với những người hoạt động không chuyên trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 09/10/2017 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Nghị quyết | Số 25/2020/NQ-HĐND ngày 15/7/2020 | Quy định mức chi cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 25/7/2020 | - Hết hiệu lực một phần;  - Văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ một phần: Nghị quyết số 13/2022/NQ-HĐND ngày 08/7/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Điện Biên sửa đổi, bổ sung Điều 3 của Quy định mức chi cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh Điện Biên ban hành kèm theo Nghị quyết số 25/2020/NQ-HĐND ngày 15/7/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Điện Biên  *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Nghị quyết | Số 29/2020/NQ-HĐND  ngày 08/12/2020 | Quy định tặng Huy hiệu “Vì sự nghiệp xây dựng và phát triển tỉnh Điện Biên” | 25/12/2020 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Nghị quyết | Số 13/2022/NQ-HĐND ngày 8/7/2022 | Sửa đổi, bổ sung Điều 3 của Quy định mức chi cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh Điện Biên ban hành kèm theo Nghị quyết số 25/2020/NQ-HĐND ngày 15/7/2020 của HĐND tỉnh Điện Biên | 18/7/2022 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Nghị quyết | Số 21/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 | Quy định chính sách thu hút nguồn nhân lực và hỗ trợ tốt nghiệp sau đại học trên địa bàn tỉnh | 01/01/2024 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Nghị quyết | Số 22/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 | Quy định chính sách hỗ trợ đối với cán bộ, công chức làm công tác tín ngưỡng, tôn giáo và lực lượng tham gia giải quyết các vụ việc phức tạp về tôn giáo trên địa bàn tỉnh | 01/01/2024 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Nghị quyết | Số 23/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 | Quy định về chức danh, việc kiêm nhiệm chức danh, mức phụ cấp đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố; mức khoán kinh phí hoạt động của tổ chức chính trị - xã hội ở cấp xã; mức hỗ trợ hàng tháng đối với người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn, tổ dân phố và mức phụ cấp kiêm nhiệm người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh | 01/01/2024 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Quyết định | Số 09/2004/QĐ-UBND ngày 14/04/2004 | Về việc thành lập Ban chỉ đạo Di dân tái định cư thủy điện Sơn La của tỉnh Điện Biên | 14/4/2004 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Quyết định | Số 10/2004/QĐ-UBND ngày 14/04/2004 | Về việc kiện toàn lại tổ chức bộ máy của Sở Nội vụ | 14/4/2004 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Quyết định | Số 11/2004/QĐ-UBND ngày 14/04/2004 | Về việc kiện toàn lại tổ chức bộ máy của Sở Tài chính | 14/4/2004 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Quyết định | Số 14/2004/QĐ-UBND ngày 14/04/2004 | Về việc cho phép thành lập Hội Châm cứu | 14/4/2004 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Quyết định | Số 15/2004/QĐ-UBND ngày 14/04/2004 | Về việc bàn giao Đài và Trạm Truyền thanh - Truyền hình | 14/04/2004 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Quyết định | Số 29/2004/QĐ-UB  ngày 08/07/2004 | Phê duyệt Đề án cải cách thủ tục hành chính theo cơ chế "một cửa" của Ủy ban nhân dân huyện Điện Biên | 15/7/2004 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Quyết định | Số 41/2004/QĐ-UB  ngày 04/8/2004 | Phê duyệt Đề án cải cách thủ tục hành chính theo cơ chế "một cửa" của UBND huyện Điện Biên Đông | 01/8/2004 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Quyết định | Số 42/2004/QĐ-UB  ngày 06/8/2004 | Về việc đổi tên theo địa giới hành chính và kiện toàn lại Hội đồng Giám định Y khoa | 06/8/2004 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Quyết định | Số 49/2004/QĐ-UB  ngày 12/8/2004 | Về việc phê duyệt Đề án cải cách thủ tục hành chính theo cơ chế "một cửa " của ủy ban nhân dân huyện Tủa Chùa | 15/8/2004 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Quyết định | Số 50/2004/QĐ-UB  ngày 16/8/2004 | Về việc phê duyệt Đề án cải cách thủ tục hành chính theo cơ chế “một cửa” của ủy ban nhân dân huyện Tuần Giáo | 15/8/2004 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Quyết định | Số 41/2011/QĐ-UBND ngày 30/12/2011 | Quy định mức thù lao đối với người đã nghỉ hưu giữ chức danh lãnh đạo chuyên trách tại các Hội có tính chất đặc thù trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 09/01/2012 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Quyết định | Số 17/2012/QĐ-UBND ngày 26/7/2012 | Quy định mức thù lao đối với người nghỉ hưu giữ chức danh Phó Chủ tịch Hội cấp tỉnh, cấp huyện, xã và Chánh Văn phòng Hội cấp tỉnh và tương đương tại các Hội có tính chất đặc thù trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 05/8/2012 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Quyết định | Số 32/2012/QĐ-UBND ngày 26/12/2012 | Quy định chính sách hỗ trợ cán bộ, công chức, viên chức đi học và chính sách thu hút những người có trình độ cao trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 05/01/2013 | - Hết hiệu lực một phần;  - Văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ một phần: Quyết định số 21/2020/QĐ-UBND ngày 03/10/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên Quy định mức chi cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức trên địa bàn tỉnh Điện Biên  *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Quyết định | Số 36a/2017/QĐ-UBND ngày 11/12/2017 | Ban hành Quy chế quản lý, sử dụng Quỹ phát triển đất tỉnh Điện Biên | 25/12/2017 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Quyết định | Số 19/2019/QĐ-UBND ngày 17/5/2019 | Ban hành Quy chế quản lý hồ sơ cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị nghiệp công lập và các tổ chức hội đặc thù trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 30/5/2019 | - Hết hiệu lực một phần;  - Văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ một phần: Quyết định số 14/2021/QĐ-UBND ngày 21/6/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên sửa đổi, bổ sung khoản 2, khoản 3, khoản 4 Điều 5 Quy chế ban hành kèm theo Quyết định số 19/2019/QĐ-UBND ngày 17/5/2019 của UBND tỉnh Điện Biên ban hành quy chế quản lý hồ sơ cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập và các tổ chức hội đặc thù trên địa bàn tỉnh Điện Biên  *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Quyết định | Số 33/2019/QĐ-UBND ngày 27/9/2019 | Giao số lượng cán bộ, công chức cấp xã và quy định số lượng, chức danh, mức phụ cấp đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, bản, tổ dân phố; Mức khoán kinh phí hoạt động của các tổ chức chính trị - xã hội ở cấp xã; Mức bồi dưỡng người trực tiếp tham gia công việc của thôn, bản, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh | 07/10/2019 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Quyết định | Số 40/2019/QĐ-UBND ngày 03/12/2019 | Ban hành quy định về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 13/12/2019 | - Hết hiệu lực một phần;  - Văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ một phần: Quyết định số 28/2023/QĐ-UBND ngày 19/12/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh Điện Biên ban hành kèm theo Quyết định số 40/2019/QĐ-UBND ngày 03/12/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên  *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Quyết định | Số 11/2020/QĐ-UBND  ngày 27/7/2020 | Ban hành Quy định về công tác Thi đua, Khen thưởng trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 05/8/2020 | *(Nội dung: Đường dẫn đến đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Quyết định | Số 21/2020/QĐ-UBND  ngày 03/11/2020 | Quy định mức chi cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 15/11/2020 | - Hết hiệu lực một phần;  - Văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ một phần: Quyết định số 34/2022/QĐ-UBND ngày 8/9/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên sửa đổi, bổ sung Điều 3 của Quy định mức chi cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh Điện Biên ban hành kèm theo Quyết định số 21/2020/QĐ-UBND ngày 03/11/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên  *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Quyết định | Số 14/2021/QĐ-UBND ngày 21/6/2021 | Sửa đổi, bổ sung khoản 2, khoản 3, khoản 4 Điều 5 Quy chế ban hành kèm theo Quyết định số 19/2019/QĐ-UBND ngày 17/5/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên ban hành quy chế quản lý hồ sơ cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập và các tổ chức hội đặc thù trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 05/7/2021 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Quyết định | Số 18/2021/QĐ-UBND ngày 05/8/2021 | Quy định về xét tặng huy hiệu vì sự nghiệp xây dựng và phát triển tỉnh Điện Biên | 20/8/2021 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Quyết định | Số 02/2022/QĐ-UBND ngày 07/01/2022 | Phân cấp một số nội dung quản lý nhà nước về tín ngưỡng, tôn giáo trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 20/01/2022 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Quyết định | Số 04/2022/QĐ-UBND ngày 10/01/2022 | Ban hành Quy chế tổ chức tuyển dụng công chức xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 20/01/2022 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Quyết định | Số 22/2022/QĐ-UBND ngày 18/7/2022 | Ban hành Quy chế phối hợp trong công tác quản lý Nhà nước về tín ngưỡng, tôn giáo trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 01/8/2022 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Quyết định | Số 27/2022/QĐ-UBND ngày 01/8/2022 | Ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của Sở Nội vụ tỉnh Điện Biên | 15/8/2022 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Quyết định | Số 34/2022/QĐ-UBND ngày 8/9/2022 | Sửa đổi, bổ sung Điều 3 của Quy định mức chi cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh Điện Biên ban hành kèm theo Quyết định số 21/2020/QĐ-UBND ngày 03/11/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên | 20/9/2022 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Quyết định | Số 37/2022/QĐ-UBND ngày 14/9/2022 | Ban hành Quy chế quản lý người giữ chức danh, chức vụ và người đại diện phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp do Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên là cơ quan đại diện chủ sở hữu | 25/9/2022 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Quyết định | Số 45/2022/QĐ-UBND ngày 17/11/2022 | Ban hành Quy định phân cấp quản lý tổ chức bộ máy, biên chế, cán bộ, công chức, viên chức, người quản lý doanh nghiệp thuộc tỉnh Điện Biên | 01/01/2023 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Quyết định | Số 55/2022/QĐ-UBND ngày 23/12/2022 | Ban hành Quy chế công tác văn thư, lưu trữ trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 04/01/2023 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Quyết định | Số 19/2023/QĐ-UBND ngày 02/10/2023 | Ban hành Quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức và người lao động làm việc trong các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 16/10/2023 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Quyết định | Số 26/2023/QĐ-UBND ngày 01/12/2023 | Quy định tiêu chí đánh giá, xếp loại chính quyền xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 15/12/2023 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Quyết định | Số 28/2023/QĐ-UBND ngày 19/12/2023 | Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh Điện Biên ban hành kèm theo Quyết định số 40/2019/QĐ-UBND ngày 03 tháng 12 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên | 01/01/2024 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Quyết định | Số 32/2023/QĐ-UBND ngày 28/12/2023 | Ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 15/01/2024 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
| **X. NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN: 49 VĂN BẢN** | | | | | |
|  | Nghị quyết | Số 144/2008/NQ-HĐND ngày 12/12/2008 | Thông qua Quy hoạch phát triển cây cao su và ban hành chính sách hỗ trợ phát triển cây cao su trên địa bàn tỉnh Điện Biên, giai đoạn đến năm 2020 | 16/12/2008 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Nghị quyết | Số 168/2009/NQ-HĐND ngày 14/7/2009 | Về việc thông qua Quy hoạch bảo vệ và phát triển rừng tỉnh Điện Biên giai đoạn 2009 - 2020 | 19/7/2009 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Nghị quyết | Số 217/2011/NQ-HĐND ngày 20/4/2011 | Quy định số lượng, chính sách hỗ trợ đối với khuyến nông viên cấp xã và cộng tác viên khuyến nông thôn, bản trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 01/06/2011 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Nghị quyết | Số 337/2014/NQ-HĐND ngày 04/4/2014 | Quy định mức chi bồi dưỡng, hỗ trợ cho các tổ chức, cá nhân được huy động hoặc tự nguyện tham gia để ngăn chặn tình trạng chặt phá rừng trái pháp luật và phòng cháy, chữa cháy rừng trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 04/4/2014 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Nghị quyết | Số 04/2018/NQ-HĐND ngày 07/12/2018 | Về việc bãi bỏ Nghị quyết số 343/2014/NQ-HĐND ngày 23 tháng 7 năm 2014 của Hội đồng nhân dân tỉnh Điện Biên | 17/12/2018 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Nghị quyết | Số 05/2018/NQ-HĐND ngày 07/12/2018 | Ban hành Chính sách hỗ trợ phát triển sản xuất nông lâm nghiệp thực hiện cơ cấu lại ngành nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 17/12/2018 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Nghị quyết | Số 27/2020/NQ-HĐND  ngày 10/11/2020 | Ban hành Quy định về nội dung chi và mức hỗ trợ cho các hoạt động khuyến nông trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 20/11/2020 | - Hết hiệu lực một phần;  - Văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ một phần: Nghị quyết số 15/2022/NQ-HĐND ngày 14/11/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Điện Biên sửa đổi, bổ sung khoản 4, Điều 4 của Quy định về nội dung chi và mức hỗ trợ cho các hoạt động khuyến nông trên địa bàn tỉnh Điện Biên ban hành kèm theo Nghị quyết số 27/2020/NQ-HĐND ngày 10/11/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Điện Biên  *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Nghị quyết | Số 15/2022/NQ-HĐND ngày 14/11/2022 | Sửa đổi, bổ sung khoản 4 Điều 4 của Quy định về nội dung chi và mức hỗ trợ cho các hoạt động khuyến nông trên địa bàn tỉnh Điện Biên ban hành kèm theo Nghị quyết số 27/2020/NQ-HĐND ngày 10 tháng 11 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Điện Biên | 24/11/2022 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Nghị quyết | Số 16/2022/NQ-HĐND ngày 14/11/2022 | Quy định về bố trí nhân viên thú y xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 24/11/2022 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Nghị quyết | Số 19/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 | Quy định nội dung hỗ trợ, mẫu hồ sơ, trình tự, thủ tục lựa chọn dự án, kế hoạch, phương án sản xuất, lựa chọn đơn vị đặt hàng trong thực hiện các hoạt động hỗ trợ phát triển sản xuất liên kết theo chuỗi giá trị, hỗ trợ phát triển sản xuất cộng đồng và hỗ trợ phát triển sản xuất theo nhiệm vụ, thuộc các Chương trình mục tiêu quốc gia triển khai trên địa bàn tỉnh Điện Biên giai đoạn 2021 - 2025 | 19/12/2022 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Nghị quyết | Số 11/2023/NQ-HĐND ngày 14/7/2023 | Bãi bỏ Nghị quyết số 383/2015/NQ-HĐND ngày 10/11/2015 của Hội đồng nhân dân tỉnh Điện Biên về quy định mức hỗ trợ từ ngân sách Nhà nước nhằm khuyến khích phát triển hợp tác, liên kết sản xuất gắn với tiêu thụ nông sản, xây dựng cánh đồng lớn trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 24/7/2023 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Quyết định | Số 13/2011/QĐ-UBND ngày 20/05/2011 | Ban hành quy định về số lượng, chính sách hỗ trợ, chức năng, nhiệm vụ và tiêu chuẩn của khuyến nông viên cấp xã và cộng tác viên khuyến nông thôn, bản trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 01/06/2011 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Quyết định | Số 16/2011/QĐ-UBND ngày 30/05/2011 | Ban hành chính sách tạm thời về hỗ trợ phát triển cây cao su trên địa bàn tỉnh Điện Biên, giai đoạn đến năm 2020 | 09/05/2011 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Quyết định | Số 21/2013/QĐ-UBND ngày 31/10/2013 | Quy định mức hỗ trợ chương trình bố trí dân cư trên địa bàn tỉnh Điện Biên giai đoạn năm 2013 - 2015, định hướng đến năm 2020 theo Quyết định số 1776/QĐ-TTg | 10/11/2013 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Quyết định | Số 09/2014/QĐ-UBND ngày 21/5/2014 | Quy định mức chi bồi dưỡng, hỗ trợ cho các tổ chức, cá nhân được huy động hoặc tự nguyện tham gia để ngăn chặn tình trạng chặt phá rừng trái pháp luật và phòng cháy, chữa cháy rừng trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 31/5/2014 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Quyết định | Số 24/2015/QĐ-UBND ngày 26/11/2015 | Về việc Quy định một số chính sách hỗ trợ nâng cao hiệu quả chăn nuôi nông hộ trên địa bàn tỉnh Điện Biên, giai đoạn 2016 - 2020 | 03/12/2015 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Quyết định | Số 25/2015/QĐ-UBND ngày 26/11/2015 | Về việc ban hành Quy định chính sách hỗ trợ từ ngân sách nhà nước nhằm khuyến khích phát triển hợp tác, liên kết sản xuất gắn liền với tiêu thụ nông sản, xây dựng cánh đồng lớn trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 06/12/2015 | *Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Quyết định | Số 04/2017/QĐ-UBND ngày 13/01/2017 | Ban hành Quy định một số chính sách hỗ trợ việc áp dụng quy trình thực hành sản xuất nông nghiệp tốt trong nông nghiệp, lâm nghiệp và thuỷ sản trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 23/01/2017 | - Hết hiệu lực một phần;  - Văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ một phần: Quyết định số 28/2021/QĐ-UBND ngày 10/12/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định một số chính sách hỗ trợ việc áp dụng quy trình thực hành sản xuất nông nghiệp tốt trong nông nghiệp, lâm nghiệp và thủy sản trên địa bàn tỉnh Điện Biên ban hành kèm theo Quyết định số 04/2017/QĐ-UBND ngày 13/01/2017 của Ủy ban nhân dâ tỉnh Điện Biên  *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Quyết định | Số 07/2017/QĐ-UBND ngày 31/3/2017 | Ban hành mức hỗ trợ cụ thể đối với với khoanh nuôi tái sinh có trồng rừng bổ sung, hỗ trợ trồng rừng sản xuất và phát triển lâm sản ngoài gỗ, trợ cấp gạo trồng rừng thay thế nương rẫy theo quy định tại Nghị định số 75/2015/NĐ-CP ngày 09/9/2015 của Chính phủ trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 10/4/2017 | - Hết hiệu lực một phần;  - Văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ một phần: Quyết định số 10/2019/QĐ-UBND ngày 12/3/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên sửa đổi, bổ sung Quyết định số 07/2017/QĐ-UBND ngày 31/3/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh về ban hành mức hỗ trợ cụ thể khoanh nuôi tái sinh có trồng bổ sung, hỗ trợ trồng rừng sản xuất và phát triển lâm sản ngoài gỗ, trợ cấp gạo trồng rừng thay thế nương rẫy theo quy định tại Nghị định số 75/2015/NĐ-CP ngày 09/9/2015 của Chính phủ trên địa bàn tỉnh Điện Biên  *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Quyết định | Số 37/2017/QĐ-UBND ngày 27/12/2017 | Về việc quy định mức hỗ trợ khoán quản lý bảo vệ rừng và khoanh nuôi xúc tiến tái sinh rừng tự nhiên không trồng rừng bổ sung trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 06/01/2018 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Quyết định | Số 21/2018/QĐ-UBND ngày 23/4/2018 | Ban hành quy định mức hỗ trợ đối với cây trồng, vật nuôi thủy sản bị thiệt hại do thiên tai dịch bệnh trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 07/5/2018 | - Hết hiệu lực một phần;  - Văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ một phần: Quyết định số 29/2019/QĐ-UBND ngày 04/09/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 21/2018/QĐ-UBND ngày 23/4/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên về việc ban hành Quy định mức hỗ trợ đối với cây trồng, vật nuôi, thủy sản bị thiệt hại do thiên tai, dịch bệnh trên địa bàn tỉnh Điện Biên  *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Quyết định | Số 29/2018/QĐ-UBND ngày 29/6/2018 | Ban hành Quy định về phạm vi bảo vệ công trình thuỷ lợi trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 12/7/2018 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Quyết định | Số 45/2018/QĐ-UBND ngày 24/12/2018 | Quy định về chính sách hỗ trợ phát triển sản xuất nông, lâm nghiệp thực hiện cơ cấu lại ngành nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 03/01/2019 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Quyết định | Số 10/2019/QĐ-UBND ngày 12/3/2019 | Sửa đổi, bổ sung Quyết định số 07/2017/QĐ-UBND ngày 31/3/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh về ban hành mức hỗ trợ cụ thể khoanh nuôi tái sinh có trồng bổ sung, hỗ trợ trồng rừng sản xuất và phát triển lâm sản ngoài gỗ, trợ cấp gạo trồng rừng thay thế nương rẫy theo quy định tại Nghị định số 75/2015/NĐ-CP ngày 09/9/2015 của Chính phủ trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 22/3/2019 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Quyết định | Số 11/2019/QĐ-UBND ngày 20/3/2019 | Bãi bỏ Quyết định số 25/2014/QĐ-UBND ngày 16/9/2014 của Ủy ban nhân tỉnh tỉnh Điện Biên | 30/3/2019 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Quyết định | Số 28/2019/QĐ-UBND ngày 04/9/2019 | Ban hành quy định phân cấp quản lý, khai thác công trình thủy lợi trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 14/9/2019 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Quyết định | Số 29/2019/QĐ-UBND ngày 04/9/2019 | Sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 21/2018/QĐ-UBND ngày 23/4/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên về việc ban hành Quy định mức hỗ trợ đối với cây trồng, vật nuôi, thủy sản bị thiệt hại do thiên tai, dịch bệnh trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 14/9/2019 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Quyết định | Số 30/2019/QĐ-UBND ngày 16/9/2019 | Ban hành Quy định phân cấp và phân công nhiệm vụ quản lý các cơ sở sản xuất, kinh doanh nông, lâm, thủy sản không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 26/9/2019 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Quyết định | Số 32/2019/QĐ-UBND ngày 16/9/2019 | Ban hành Quy định công nhận, quản lý và phát triển nghề truyền thống, làng nghề, làng nghề truyền thống, ngành nghề nông thôn trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 28/9/2019 | - Hết hiệu lực một phần;  - Văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ một phần: Quyết định số 13/2020/QĐ-UBND ngày 14/8/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên sửa đổi, bãi bỏ một số điều của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 32/2019/QĐ-UBND ngày 16/9/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên ban hành quy định công nhận, quản lý và phát triển nghề truyền thống, làng nghề, làng nghề truyền thống, ngành nghề nông thôn trên địa bàn tỉnh Điện Biên  *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Quyết định | Số 38/2019/QĐ-UBND ngày 25/11/2019 | Bãi bỏ Quyết định số 14/2011/QĐ-UBND ngày 19/5/2011 của Ủy ban nhân dân tỉnh về phê duyệt mức, thời gian hỗ trợ thông qua khoán chăm sóc, bảo vệ rừng, trồng rừng phòng hộ, đặc dụng, sản xuất theo Nghị quyết 30a/2008/NQ-CP ngày 27/12/2008 của Chính phủ trên địa bản tỉnh và Quyết định số 04/2015/QĐ-UBND ngày 06/5/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh về sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ một số nội dung tại Quyết định số 14/2011/QĐ-UBND ngày 19/5/2011 của Ủy ban nhân dân tỉnh | 05/12/2019 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Quyết định | Số 42/2019/QĐ-UBND ngày 09/12/2019 | Quy định về định mức hỗ trợ đối với một số dự án, hạng mục công trình của doanh nghiệp đầu tư vào lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn trên địa bàn tỉnh để thụ hưởng chính sách hỗ trợ theo Nghị định số 57/2018/NĐ-CP ngày 17/4/2018 của Chính phủ | 19/12/2019 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Quyết định | Số 04/2020/QĐ-UBND ngày 24/3/2020 | Quy định phân cấp, ủy quyền phê duyệt thiết kế, dự toán công trình lâm sinh trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 04/4/2020 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Quyết định | Số 05/2020/QĐ-UBND ngày 07/4/2020 | Ban hành Quy chế quản lý, phối hợp công tác và chế độ thông tin báo cáo giữa Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn với Uỷ ban nhân dân cấp huyện, Uỷ ban nhân dân cấp xã trong lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 17/4/2020 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Quyết định | Số 13/2020/QĐ-UBND ngày 14/8/2020 | Sửa đổi, bãi bỏ một số điều của quy định ban hành kèm theo Quyết định số 32/2019/QĐ-UBND ngày 16/9/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên ban hành quy định công nhận, quản lý và phát triển nghề truyền thống, làng nghề, làng nghề truyền thống, ngành nghề nông thôn trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 24/8/2020 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Quyết định | Số 22/2020/QĐ-UBND ngày 20/11/2020 | Ban hành cấp dự báo cháy rừng và các bảng tra cấp dự báo cháy rừng trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 30/11/2020 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Quyết định | Số 33/2020/QĐ-UBND ngày 16/12/2020 | Ban hành khung giá rừng trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 01/01/2021 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Quyết định | Số 02/2021/QĐ-UBND ngày 19/01/2021 | Ban hành quy định về nội dung chi và mức hỗ trợ cho các hoạt động khuyến nông trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 29/01/2021 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Quyết định | Số 15/2021/QĐ-UBND ngày 28/6/2021 | Ban hành Quy chế tiếp nhận, xử lý thông tin cháy rừng, phối hợp huy động lực lượng, phương tiện, thiết bị chữa cháy rừng trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 09/7/2021 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Quyết định | Số 22/2021/QĐ-UBND ngày 21/10/2021 | Bãi bỏ Quyết định số 14/2010/QĐ-UBND ngày 04/8/2010 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành quy định về cơ chế quản lý và chính sách hỗ trợ đầu tư kiên cố kênh loại 3 trên địa bàn tỉnh | 02/11/2021 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Quyết định | Số 24/2021/QĐ-UBND ngày 15/11/2021 | Quy định các tiêu chí bảo đảm yêu cầu phòng, chống thiên tai trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 27/11/2021 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Quyết định | Số 28/2021/QĐ-UBND ngày 10/12/2021 | Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định một số chính sách hỗ trợ việc áp dụng quy trình thực hành sản xuất nông nghiệp tốt trong nông nghiệp, lâm nghiệp và thủy sản trên địa bàn tỉnh Điện Biên ban hành kèm theo Quyết định số 04/2017/QĐ-UBND ngày 13/01/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh | 21/12/2021 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Quyết định | Số 03/2022/QĐ-UBND ngày 10/01/2022 | Quy định tiêu chuẩn chức danh lãnh đạo, quản lý các phòng, đơn vị thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện; Lãnh đạo phụ trách lĩnh vực nông nghiệp của Phòng Kinh tế thuộc Ủy ban nhân dân thị xã, thành phố thuộc tỉnh | 20/01/2022 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Quyết định | Số 12/2022/QĐ-UBND ngày 20/5/2022 | Bãi bỏ Quyết định số 29/2016/QĐ-UBND ngày 30/12/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên về việc ban hành Quy định mức hỗ trợ chi phí giống ngô để chuyển đổi từ trồng lúa sang trồng ngô trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 12/6/2022 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Quyết định | Số 23/2022/QĐ-UBND ngày 19/7/2022 | Quy định định mức kinh tế kỹ thuật áp dụng trong thực hiện các hoạt động khuyến nông trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 30/7/2022 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Quyết định | Số 40/2022/QĐ-UBND ngày 02/11/2022 | Quy định mật độ chăn nuôi trên địa bàn tỉnh Điện Biên đến năm 2030 | 12/11/2022 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Quyết định | Số 41/2022/QĐ-UBND ngày 02/11/2022 | Quy định nội dung chi, mức chi Quỹ Phòng, chống thiên tai tỉnh Điện Biên | 12/11/2022 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Quyết định | Số 05/2023/QĐ-UBND ngày 28/4/2023 | Ban hành quy định về cơ chế quay vòng một phần vốn hỗ trợ bằng tiền hoặc hiện vật để luân chuyển trong cộng đồng theo từng dự án hỗ trợ phát triển sản xuất cộng đồng thuộc các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Điện Biên, giai đoạn 2021 - 2025 | 25/5/2023 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Quyết định | Số 08/2023/QĐ-UBND ngày 02/6/2023 | Quy định chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Điện Biên | 15/6/2023 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Quyết định | Số 20/2023/QĐ-UBND ngày 11/10/2023 | Quy định mức bồi thường thiệt hại đối với cây trồng và vật nuôi là thuỷ sản khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 25/10/2023 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
| **XI. NGOẠI VỤ: 04 VĂN BẢN** | | | | | |
|  | Quyết định | Số 07/2011/QĐ-UBND ngày 10/03/2011 | Ban hành chương trình hành động thực hiện Chỉ thị 41-CT/TW ngày 15/04/2010 của Ban Bí thư về công tác ngoại giao kinh tế trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước | 10/03/2011 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Quyết định | Số 15/2018/QĐ-UBND ngày 27/3/2018 | Bãi bỏ Quyết định số 25/2012/QĐ-UBND ngày 12/11/2012 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên về việc ban hành Quy chế quản lý thống nhất các hoạt động đối ngoại trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 10/4/2018 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Quyết định | Số 35/2021/QĐ-UBND ngày 30/12/2021 | Sử dụng, quản lý hộ chiếu ngoại giao, hộ chiếu công vụ trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 10/01/2022 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Quyết định | Số 14/2022/QĐ-UBND ngày 03/6/2022 | Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Ngoại vụ tỉnh Điện Biên | 15/6/2022 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
| **XII. TÀI CHÍNH: 91 VĂN BẢN** | | | | | |
|  | Nghị quyết | Số 294/2012/NQ-HĐND ngày 08/12/2012 | Về dự toán và phân bổ ngân sách địa phương năm 2013 | 17/12/2012 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Nghị quyết | 326/2013/NQ-HĐND  ngày 13/12/2013 | Về dự toán và phân bổ ngân sách địa phương năm 2014 | 21/12/2013 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Nghị quyết | 351/2014/NQ-HĐND  ngày 10/12/2014 | Về dự toán và phân bổ ngân sách địa phương năm 2015 | 20/12/2014 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Nghị quyết | 394/2015/NQ-HĐND  ngày 11/12/2015 | Về dự toán và phân bổ ngân sách địa phương năm 2016 | 21/12/2015 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Nghị quyết | Số 306/2013/NQ-HĐND ngày 15/7/2013 | Quy định mức chi bảo đảm công tác cải cách thủ tục hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 22/7/2013 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Nghị quyết | Số 388/2015/NQ-HĐND ngày 10/11/2015 | Quy định mức thu phí tham gia đấu giá quyền khai thác khoáng sản đối với khu vực khoáng sản thuộc thẩm quyền cấp phép của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên | 20/11/2015 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Nghị quyết | Số 18/2016/NQ-HĐND ngày 04/8/2016 | Về việc quy định mức thu tiền bảo vệ, phát triển đất trồng lúa khi chuyển đất chuyên trồng lúa nước sang sử dụng vào mục đích phi nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 14/8/2016 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Nghị quyết | Số 21/2016/NQ-HĐND ngày 04/8/2016 | Về việc quy định mức chi đón tiếp, thăm hỏi, chúc mừng đối với một số đối tượng do Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh và Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các huyện, thị xã, thành phố thực hiện | 14/8/2016 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Nghị quyết | Số 79/2017/NQ-HĐND ngày 09/12/2017 | Quy định nội dung chi, mức chi hoạt động giám sát, phản biện xã hội của Ủy ban Mặt trận tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 19/12/2017 | - Hết hiệu lực một phần;  - Văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ một phần: Nghị quyết số 18/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Điện Biên sửa đổi, bổ sung điểm b khoản 2 và khoản 5 Điều 3 của Nghị quyết số 79/2017/NQ-HĐND ngày 09/12/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Điện Biên quy định nội dung chi, mức chi hoạt động giám sát, phản biện xã hội của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp trên địa bàn tỉnh Điện Biên  *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Nghị quyết | Số 82/2017/NQ-HĐND ngày 09/12/2017 | Quy định mức chi bồi dưỡng đối với người làm nhiệm vụ tiếp công dân, xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 19/12/2017 | - Hết hiệu lực một phần;  - Văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ một phần: Nghị quyết số 25/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Điện Biên sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 82/2017/NQ-HĐND ngày 09/12/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Điện Biên quy định mức chi bồi dưỡng đối với người làm nhiệm vụ tiếp công dân, xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh trên địa bàn tỉnh Điện Biên  *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Nghị quyết | Số 83/2017/NQ-HĐND ngày 09/12/2017 | Quy định chế độ công tác phí, chế độ chi hội nghị của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 19/12/2017 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Nghị quyết | Số 85/2017/NQ-HĐND ngày 09/12/2017 | Quy định về thời gian gửi báo cáo, mẫu biểu đảm bảo lập kế hoạch tài chính 05 năm địa phương, kế hoạch đầu tư công trung hạn 05 năm địa phương, kế hoạch tài chính - ngân sách Nhà nước 03 năm địa phương, dự toán, phân bổ ngân sách địa phương và quyết toán ngân sách địa phương; thời gian giao dự toán và thời hạn phê chuẩn quyết toán ngân sách địa phương các cấp | 19/12/2017 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Nghị quyết | Số 02/2018/NQ-HĐND ngày 20/7/2018 | Ban hành Quy định phân cấp quản lý, sử dụng tài sản công tại cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp, tổ chức khác được thành lập theo quy định của pháp luật về hội; phân cấp quản lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 01/8/2018 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Nghị quyết | Số 03/2018/NQ-HĐND ngày 07/12/2018 | Về việc ban hành quy định một số nội dung chi, mức chi đặc thù và mức phân bổ kinh phí ngân sách trung ương bổ sung có mục tiêu cho ngân sách địa phương từ nguồn thu xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an toàn giao thông trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 17/12/2018 | - Hết hiệu lực một phần;  - Văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ một phần: Nghị quyết số 18/2019/NQ-HĐND ngày 06/12/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Điện Biên sửa đổi, bổ sung Điều 2 của Nghị quyết số 03/2018/NQ-HĐND ngày 07/12/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định một số nội dung chi, mức chi đặc thù và mức phân bổ kinh phí ngân sách trung ương bổ sung có mục tiêu cho ngân sách địa phương từ nguồn thu xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an toàn giao thông trên địa bàn tỉnh Điện Biên  *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Nghị quyết | Số 06/2018/NQ-HĐND  ngày 07/12/2018 | Quy định mức chi hỗ trợ đối với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã và Ban công tác Mặt trận ở khu dân cư thực hiện Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh” trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 17/12/2018 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Nghị quyết | Số 08/2019/NQ-HĐND ngày 10/7/2019 | Ban hành Quy định chế độ tiếp khách nước ngoài vào làm việc, chế độ chi tổ chức hội nghị, hội thảo quốc tế và chế độ tiếp khách trong nước trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 20/7/2019 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Nghị quyết | Số 13/2019/NQ-HĐND ngày 10/7/2019 | Quy định mức trích từ các khoản thu hồi phát hiện qua công tác thanh tra đã thực nộp vào ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 20/7/2019 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Nghị quyết | Số 18/2019/NQ-HĐND ngày 06/12/2019 | Sửa đổi, bổ sung Điều 2 của Nghị quyết số 03/2018/NQ-HĐND ngày 07/12/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định một số nội dung chi, mức chi đặc thù và mức phân bổ kinh phí ngân sách trung ương bổ sung có mục tiêu cho ngân sách địa phương từ nguồn thu xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an toàn giao thông trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 16/12/2019 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Nghị quyết | Số 21/2020/NQ-HĐND ngày 15/7/2020 | Quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng các loại phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 25/7/2020 | - Hết hiệu lực một phần;  - Văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ một phần:  + Nghị quyết số 03/2022/NQ-HĐND ngày 08/7/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Điện Biên sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 21/2020/NQ-HĐND ngày 15/7/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng một số khoản phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh Điện Biên;  + Nghị quyết số 04/2023/NQ-HĐND ngày 14/7/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Điện Biên bãi bỏ Nghị quyết số 65/2006/NQ-HĐND ngày 20/7/2006 của Hội đồng nhân dân tỉnh về mức thu phí thẩm định cấp phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp trên địa bàn tỉnh Điện Biên và quy định về lệ phí đăng ký cư trú tại Nghị quyết số 21/2020/NQ-HĐND ngày 15/7/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng các loại phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh Điện Biên;  + Nghị quyết số 16/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Điện Biên sửa đổi, bổ sung một số quy định về phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản tại Phụ lục I, Phụ lục III ban hành kèm theo Nghị quyết số 21/2020/NQ-HĐND ngày 15/7/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng các loại phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh Điện Biên  *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Nghị quyết | Số 30/2020/NQ-HĐND  ngày 08/12/2020 | Phân định nhiệm vụ chi bảo vệ môi trường, nhiệm vụ chi hoạt động kinh tế về tài nguyên môi trường trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 25/12/2020 | - Hết hiệu lực một phần;  - Văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ một phần: Nghị quyết số 15/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Điện Biên sửa đổi, bổ sung Điều 2 của Nghị quyết số 30/2020/NQ-HĐND ngày 08/12/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh phân định nhiệm vụ chi bảo vệ môi trường, nhiệm vụ chi hoạt động kinh tế về tài nguyên môi trường trên địa bàn tỉnh Điện Biên  *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Nghị quyết | Số 33/2020/NQ-HĐND  ngày 07/12/2020 | Quy định mức chi trả thù lao cho người đọc, nghe, xem để kiểm tra báo chí lưu chiểu; thù lao thẩm định nội dung báo chí lưu chiểu trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 25/12/2020 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Nghị quyết | Số 06/2021/NQ-HĐND ngày 09/12/2021 | Ban hành quy định về nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách địa phương năm 2022, tỉnh Điện Biên | 20/12/2021 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Nghị quyết | Số 07/2021/NQ-HĐND ngày 09/12/2021 | Ban hành Quy định phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi; tỷ lệ phần trăm (%) phân chia các khoản thu giữa các cấp ngân sách địa phương năm 2022 và thời kỳ ổn định ngân sách 2022-2025, tỉnh Điện Biên | 20/12/2021 | - Hết hiệu lực một phần;  - Văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ một phần: Nghị quyết số 17/2022/NQ-HĐND ngày 14/11/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Điện Biên sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi; tỷ lệ phần trăm (%) phân chia các khoản thu giữa các cấp ngân sách địa phương năm 2022 và thời kỳ ổn định ngân sách 2022-2025 ban hành kèm theo Nghị quyết số 07/2021/NQ-HĐND ngày 09/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh  *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Nghị quyết | Số 35/2021/NQ-HĐND ngày 16/3/2021 | Quy định mức chi và thời gian được hưởng hỗ trợ kinh phí phục vụ công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026 trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 26/3/2021 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Nghị quyết | Số 03/2022/NQ-HĐND ngày 8/7/2022 | Sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 21/2020/NQ-HĐND ngày 15/7/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng một số khoản phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 18/7/2022 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Nghị quyết | Số 17/2022/NQ-HĐND ngày 14/11/2022 | Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi; tỷ lệ phần trăm (%) phân chia các khoản thu giữa các cấp ngân sách địa phương năm 2022 và thời kỳ ổn định ngân sách 2022 - 2025 ban hành kèm theo Nghị quyết số 07/2021/NQ-HĐND ngày 09/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh | 24/11/2022 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Nghị quyết | Số 01/2023/NQ-HĐND ngày 14/7/2023 | Quy định phân chia nguồn thu tiền chậm nộp cho ngân sách các cấp chính quyền địa phương giai đoạn 2022 - 2025, tỉnh Điện Biên | 24/7/2023 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Nghị quyết | Số 02/2023/NQ-HĐND ngày 14/7/2023 | Quy định mức chi tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 24/7/2023 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Nghị quyết | Số 03/2023/NQ-HĐND ngày 14/7/2023 | Quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí khi sử dụng dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 24/7/2023 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Nghị quyết | Số 04/2023/NQ-HĐND ngày 14/7/2023 | Bãi bỏ Nghị quyết số 65/2006/NQ-HĐND ngày 20/7/2006 của Hội đồng nhân dân tỉnh về mức thu phí thẩm định cấp phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp trên địa bàn tỉnh Điện Biên và quy định về lệ phí đăng ký cư trú tại Nghị quyết số 21/2020/NQ-HĐND ngày 15 tháng 7 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng các loại phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 24/7/2023 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Nghị quyết | Số 14/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 | Quy định cụ thể một số nội dung, mức hỗ trợ thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh | 01/01/2024 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Nghị quyết | Số 15/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 | Sửa đổi, bổ sung Điều 2 của Nghị quyết số 30/2020/NQ-HĐND ngày 08/12/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh phân định nhiệm vụ chi bảo vệ môi trường, nhiệm vụ chi hoạt động kinh tế về tài nguyên môi trường trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 18/12/2023 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Nghị quyết | Số 16/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 | Sửa đổi, bổ sung một số quy định về phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản tại Phụ lục I, Phụ lục III ban hành kèm theo Nghị quyết số 21/2020/NQ-HĐND ngày 15/7/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng các loại phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 18/12/2023 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Nghị quyết | Số 17/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 | Quy định một số nội dung, mức hỗ trợ thực hiện Tiểu dự án 1, Dự án 6 thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh | 01/01/2024 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Nghị quyết | Số 18/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 | Sửa đổi, bổ sung điểm b khoản 2 và khoản 5 Điều 3 của Nghị quyết số 79/2017/NQ-HĐND ngày 09/12/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Điện Biên quy định nội dung chi, mức chi hoạt động giám sát, phản biện xã hội của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 18/12/2023 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Nghị quyết | Số 20/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 | Quy định về một số nội dung và mức chi hỗ trợ đối với cán bộ, nhân viên y tế làm công tác kiểm tra sức khỏe định kỳ, điều trị ngoại trú cho cán bộ trong diện quản lý, chế độ hội chẩn; chế độ thăm hỏi đối với một số chức danh cán bộ, đối tượng chính sách của tỉnh | 01/01/2024 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Nghị quyết | Số 25/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 | Sửa đổi, bổ sung điểm a khoản 2 Điều 2 Nghị quyết số 82/2017/NQ-HĐND ngày 9 tháng 12 năm 2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Điện Biên quy định mức chi bồi dưỡng đối với người làm nhiệm vụ tiếp công dân, xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 18/12/2023 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Quyết định | Số 07/2010/QĐ-UBND ngày 21/7/2010 | Về việc ban hành quy định mức phụ cấp đối với cán bộ, công chức làm việc tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại cơ quan hành chính các cấp trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 01/8/2010 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Quyết định | Số 21/2010/QĐ-UBND ngày 13/10/2010 | Về sửa đổi, bổ sung Quyết định số 45/2004/QĐ-UBND ngày 06/8/2004 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên | 13/10/2010 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Quyết định | Số 04/2011/QĐ-UBND ngày 26/01/2011 | Miễn phí xây dựng trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 01/02/2011 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Quyết định | Số 18/2013/QĐ-UBND ngày 20/8/2013 | Quy định mức chi, lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí bảo đảm công tác cải cách hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 30/8/2013 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Quyết định | Số 24/2014/QĐ-UBND ngày 12/9/2014 | Về việc quy định giá bán Báo và ấn phẩm Báo Điện Biên Phủ | 22/9/2014 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Quyết định | Số 02/2015/QĐ-UBND ngày 10/3/2015 | Ban hành đơn giá bồi thường thiệt hại về nhà, công trình xây dựng, cây trồng và vật nuôi trên đất khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 20/3/2015 | - Hết hiệu lực một phần;  - Văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ một phần: Quyết định số 20/2023/QĐ-UBND ngày 11/10/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên Quy định mức bồi thường thiệt hại đối với cây trồng và vật nuôi là thuỷ sản khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Điện Biên  *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Quyết định | Số 14/2016/QĐ-UBND ngày 17/8/2016 | Ban hành Quy định về mức thu tiền bảo vệ, phát triển đất trồng lúa khi chuyển đất chuyên trồng lúa nước sang sử dụng vào mục đích phi nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 27/8/2016 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Quyết định | Số 19/2016/QĐ-UBND ngày 21/8/2016 | Về việc ban hành Quy định mức chi đón tiếp, thăm hỏi, chúc mừng đối với một số đối tượng do Uỷ ban Mặt trân Tổ quốc tỉnh và Ủy ban mặt trận tổ quốc các huyện, thị xã, thành phố thực hiện trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 01/9/2016 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Quyết định | Số 01/2017/QĐ-UBND ngày 17/01/2017 | Quy định tỷ lệ phần trăm (%) tính đơn giá thuê đất, thuê mặt nước trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 28/01/2017 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Quyết định | Số 02/2017/QĐ-UBND ngày 17/01/2017 | Về việc ban hành Quy định định mức xây dựng, phân bổ dự toán và quyết toán kinh phí đối với nhiệm vụ khoa học và công nghệ có sử dụng ngân sách nhà nước tỉnh Điện Biên | 28/01/2017 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Quyết định | Số 17/2017/QĐ-UBND ngày 05/8/2017 | Về việc phân cấp quy định giá, cước vận chuyển hàng hoá, dịch vụ thuộc thẩm quyền quy định giá của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên | 15/8/2017 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Quyết định | Số 39/2017/QĐ-UBND ngày 29/12/2017 | Quy định giá các sản phẩm, dịch vụ chuyển từ phí sang dịch vụ do Nhà nước định giá trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 12/01/2018 | - Hết hiệu lực một phần;  - Văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ một phần: Quyết định số 24/2019/QĐ-UBND ngày 05/8/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên quy định giá sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi giai đoạn 2019 - 2020 trên địa bàn tỉnh Điện Biên  *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Quyết định | Số 01/2018/QĐ-UBND ngày 02/01/2018 | Ban hành quy định chế độ công tác phí, chế độ chi hội nghị của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 10/01/2018 | - Hết hiệu lực một phần;  - Văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ một phần: Quyết định số 21/2020/QĐ-UBND ngày 03/10/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên ban hành Quy định mức chi cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức trên địa bàn tỉnh Điện Biên  *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Quyết định | Số 02/2018/QĐ-UBND ngày 02/01/2018 | Về quy định chế độ bồi dưỡng đối với người làm nhiệm vụ tiếp công dân, xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 12/01/2018 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Quyết định | Số 04/2018/QĐ-UBND ngày 02/01/2018 | Quy định nội dung chi, mức chi, nguồn kinh phí thực hiện, lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí hoạt động giám sát, phản biện xã hội của Ủy ban Mặt trận tổ quốc và các tổ chức chính trị xã hội các cấp trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 12/01/2018 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Quyết định | Số 05/2018/QĐ-UBND ngày 05/01/2018 | Về việc phân chia nguồn thu tiền chậm nộp cho ngân sách các cấp chính quyền địa phương tỉnh Điện Biên, giai đoạn 2017 - 2020 | 15/01/2018 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Quyết định | Số 14/2018/QĐ-UBND ngày 26/3/2018 | Ban hành Quy định quản lý và sử dụng kinh phí để thực hiện một số nội dung theo Thông tư số 43/2017/TT-BTC ngày 12/5/2017 của Bộ Tài chính quy định quản lý và sử dụng kinh phí sự nghiệp thực hiện Chương trình Mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2017 - 2020 trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 06/4/2018 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Quyết định | Số 17/2018/QĐ-UBND ngày 05/4/2018 | Ban hành quy định cụ thể một số nội dung thực hiện Luật ngân sách Nhà nước về chấp hành và quyết toán ngân sách trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 20/4/2018 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Quyết định | Số 31/2018/QĐ-UBND ngày 10/8/2018 | Ban hành Quy định phân cấp quản lý, sử dụng tài sản công tại cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp, tổ chức khác được thành lập theo quy định của pháp luật về hội; phân cấp quản lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 20/8/2018 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Quyết định | Số 36/2018/QĐ-UBND ngày 09/10/2018 | Về việc phân cấp thẩm quyền quản lý, sử dụng máy móc thiết bị của cơ quan, tổ chức, đơn vị trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 19/10/2018 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Quyết định | Số 44/2018/QĐ-UBND ngày 06/12/2018 | Về việc phân cấp thẩm quyền ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 18/12/2018 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Quyết định | Số 01/2019/QĐ-UBND ngày 08/01/2019 | Ban hành quy định một số nội dung chi, mức chi đặc thù, mức phân bổ kinh phí ngân sách trung ương bổ sung có mục tiêu cho ngân sách địa phương từ nguồn thu xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an toàn giao thông và việc lập dự toán, quản lý, thanh, quyết toán kinh phí bảo đảm trật tự an toàn giao thông trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 19/01/2019 | - Hết hiệu lực một phần;  - Văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ một phần: Quyết định số [49/2019/QĐ-UBND](http://vbpl.vn/dienbien/pages/vbpq-timkiem.aspx?type=0&s=1&Keyword=01/2019/Q%C4%90-UBND&SearchIn=Title,Title1&IsRec=1&pv=1) ngày 27/12/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biênsửa đổi, bổ sung một số Điều của Quy định một số nội dung chi, mức chi đặc thù và mức phân bổ kinh phí ngân sách trung ương bổ sung có mục tiêu cho ngân sách địa phương từ nguồn thu xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an toàn giao thông và việc lập dự toán, quản lý, thanh, quyết toán kinh phí bảo đảm trật tự an toàn giao thông trên địa bàn tỉnh Điện Biên ban hành kèm theo Quyết định số 01/2019/QĐ-UBND ngày 08/01/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên  *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Quyết định | Số 02/2019/QĐ-UBND ngày 08/01/2019 | Ban hành quy định mức chi hỗ trợ đối với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã và Ban công tác Mặt trận ở khu dân cư thực hiện Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh” trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 19/01/2019 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Quyết định | Số 03/2019/QĐ-UBND ngày 08/01/2019 | Quy định tỷ lệ quy đổi từ số lượng khoáng sản thành phẩm ra số lượng khoáng sản nguyên khai để tính phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 18/01/2019 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Quyết định | Số 22/2019/QĐ-UBND ngày 26/6/2019 | Bãi bỏ Quyết định số 05/2012/QĐ-UBND ngày 23/3/2012 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên Quy định về chi phí quản lý, chi phí bán hàng và cơ chế bán lẻ mặt hàng muối I ốt hỗ trợ trực tiếp cho người dân thuộc hộ nghèo theo Quyết định 102/2009/QĐ-TTg ngày 07/8/2009 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 06/7/2019 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Quyết định | Số 25/2019/QĐ-UBND ngày 05/8/2019 | Quy định việc lập dự toán, quản lý sử dụng và quyết toán kinh phí được trích từ các khoản thu hồi phát hiện qua công tác thanh tra đã thực nộp vào ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 15/8/2019 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Quyết định | Số 26/2019/QĐ-UBND ngày 05/8/2019 | Ban hành quy định chế độ tiếp khách nước ngoài vào làm việc, chế độ chi tổ chức hội nghị, hội thảo quốc tế và chế độ tiếp khách trong nước trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 15/8/2019 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Quyết định | Số 27/2019/QĐ-UBND ngày 15/8/2019 | Về việc quy định tài sản có giá trị lớn sử dụng vào mục đích kinh doanh, cho thuê tại các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc tỉnh Điện Biên | 26/8/2019 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Quyết định | Số 37/2019/QĐ-UBND ngày 06/11/2019 | Quy định quy trình luân chuyển hồ sơ xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai của người sử dụng đất trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 16/11/2016 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Quyết định | Số 44/2019/QĐ-UBND ngày 20/12/2019 | Ban hành tiêu chuẩn, định mức xe ô tô chuyên dùng trang bị cho các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc thuộc tỉnh Điện Biên | 01/01/2020 | - Hết hiệu lực một phần;  - Văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ một phần: Quyết định số 08/2021/QĐ-UBND ngày 13/4/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên sửa đổi bổ sung tiêu chuẩn, định mức xe ô tô chuyên dùng trang bị cho các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc tỉnh Điện Biên ban hành kèm theo Quyết định số 44/2019/QĐ-UBND ngày 20/12/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên  *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Quyết định | Số 45/2019/QĐ-UBND ngày 20/12/2019 | Về việc ban hành quy định về tiêu chuẩn, định mức và chế độ quản lý, sử dụng xe ô tô phục vụ công tác chung của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 01/01/2020 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Quyết định | Số 49/2019/QĐ-UBND ngày 27/12/2019 | Sửa đổi, bổ sung một số Điều của Quy định một số nội dung chi, mức chi đặc thù và mức phân bổ kinh phí ngân sách trung ương bổ sung có mục tiêu cho ngân sách địa phương từ nguồn thu xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an toàn giao thông và việc lập dự toán, quản lý, thanh, quyết toán kinh phí bảo đảm trật tự an toàn giao thông trên địa bàn tỉnh Điện Biên ban hành kèm theo Quyết định số 01/2019/QĐ-UBND ngày 08/01/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên | 07/01/2019 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Quyết định | Số 50/2019/QĐ-UBND ngày 27/12/2019 | Ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng diện tích chuyên dùng tại cơ quan, tổ chức, đơn vị và phân cấp thẩm quyền ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng diện tích công trình sự nghiệp của đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Điện Biên | 07/01/2020 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Quyết định | Số 51/2019/QĐ-UBND ngày 27/12/2019 | Ban hành Quy định giá cước vận tải hàng hóa bằng ô tô trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 07/01/2020 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Quyết định | Số 20/2020/QĐ-UBND ngày 30/9/2020 | Quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng các loại phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 10/10/2020 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Quyết định | Số 25/2020/QĐ-UBND ngày 20/11/2020 | Bãi bỏ Quyết định số 01/2016/QĐ-UBND ngày 22/02/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên bổ sung danh mục, giá các loại ô tô, mô tô, xe gắn máy, xe máy điện để tính lệ phí trước bạ trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 01/12/2020 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Quyết định | Số 26/2020/QĐ-UBND ngày 20/11/2020 | Bãi bỏ Quyết định số 16/2019/QĐ-UBND ngày 03/5/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên về việc phê duyệt giá tiêu thụ nước sạch và nước thô đã qua lắng lọc trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 01/12/2020 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Quyết định | Số 36/2020/QĐ-UBND ngày 31/12/2020 | Phân định nhiệm vụ chi bảo vệ môi trường, nhiệm vụ chi hoạt động kinh tế về tài nguyên môi trường trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 10/01/2021 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Quyết định | Số 37/2020/QĐ-UBND ngày 31/12/2020 | Ban hành Quy định nội dung, mức chi cho công tác hỗ trợ nạn nhân và chế độ hỗ trợ nạn nhân của tội phạm mua bán người trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 10/01/2021 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Quyết định | Số 05/2021/QĐ-UBND ngày 11/3/2021 | Ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô chuyên dùng trong lĩnh vực y tế đối với cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Điện Biên | 22/3/2021 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Quyết định | Số 07/2021/QĐ-UBND ngày 09/4/2021 | Ban hành quy định mức chi và thời gian được hưởng hỗ trợ kinh phí phục vụ công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khoá XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026 trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 19/4/2021 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Quyết định | Số 27/2021/QĐ-UBND ngày 09/12/2021 | Ban hành quy định về nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách địa phương năm 2022, tỉnh Điện Biên | 01/01/2021 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Quyết định | Số 32/2021/QĐ-UBND ngày 21/12/2021 | Quy định nội dung chi và mức chi cho hoạt đồng thẩm định dự thảo bảng giá đất của Hội đồng thẩm định bảng giá đất, phương án giá đất của Hội đồng thẩm định giá đất và Tổ giúp việc của Hội đồng | 01/01/2022 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Quyết định | Số 09/2022/QĐ-UBND ngày 20/5/2022 | Quy định vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Tài chính tỉnh Điện Biên | 01/6/2022 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Quyết định | Số 32/2022/QĐ-UBND ngày 31/8/2022 | Quy định giá tính lệ phí trước bạ đối với nhà và tỷ lệ phần trăm (%) chất lượng còn lại của nhà để tính lệ phí trước bạ trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 10/9/2022 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Quyết định | Số 44/2022/QĐ-UBND ngày 15/11/2022 | Ban hành quy định quản lý nhà nước về giá trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 25/11/2022 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Quyết định | Số 46/2022/QĐ-UBND ngày 18/11/2022 | Ban hành Quy định quản lý, thanh toán và quyết toán vốn đầu tư nguồn ngân sách nhà nước giao cho cộng đồng tự thực hiện xây dựng công trình theo định mức hỗ trợ thuộc các Chương trình mục tiêu Quốc gia giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 28/11/2022 | - Hết hiệu lực một phần;  - Văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ một phần: Quyết định số 27/2023/QĐ-UBND ngày 11/12/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định quản lý, thanh toán và quyết toán vốn đầu tư nguồn ngân sách nhà nước giao cho cộng đồng tự thực hiện xây dựng công trình theo định mức hỗ trợ thuộc các Chương trình mục tiêu Quốc gia giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Điện Biên ban hành kèm theo Quyết định số 46/2022/QĐ-UBND ngày 18/11/2022 của Uỷ ban nhân dân tỉnh Điện Biên  *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Quyết định | Số 56/2022/QĐ-UBND ngày 26/12/2022 | Bãi bỏ Quyết định số 26/2021/QĐ-UBND ngày 09/12/2021 của Uỷ ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi; tỷ lệ phần trăm (%) phân chia các khoản thu giữa các cấp ngân sách địa phương năm 2022 và thời kỳ ổn định ngân sách 2022-2025, tỉnh Điện Biên | 06/01/2023 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Quyết định | Số 10/2023/QĐ-UBND ngày 26/6/2023 | Quy định quản lý, thu chi tiền công đức, tài trợ cho di tích trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 07/7/2023 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Quyết định | Số 23/2023/QĐ-UBND ngày 27/11/2023 | Phân cấp thẩm quyền quyết định xử lý tài sản trang bị khi kết thúc nhiệm vụ khoa học và công nghệ sử dụng vốn nhà nước thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Điện Biên | 08/12/2023 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Quyết định | Số 25/2023/QĐ-UBND ngày 01/12/2023 | Quy định danh mục tài sản cố định đặc thù; danh mục, thời gian tính hao mòn và tỷ lệ hao mòn tài sản cố định vô hình tại cơ quan, tổ chức, đơn vị và tài sản cố định do Nhà nước giao cho doanh nghiệp quản lý không tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp | 12/12/2023 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Quyết định | Số 27/2023/QĐ-UBND ngày 11/12/2023 | Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định quản lý, thanh toán và quyết toán vốn đầu tư nguồn ngân sách nhà nước giao cho cộng đồng tự thực hiện xây dựng công trình theo định mức hỗ trợ thuộc các Chương trình mục tiêu Quốc gia giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh Điện Biên ban hành kèm theo Quyết định số 46/2022/QĐ-UBND ngày 18/11/2022 của Uỷ ban nhân dân tỉnh Điện Biên | 22/12/2023 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Quyết định | Số 30/2023/QĐ-UBND ngày 19/12/2023 | Ban hành Bảng giá tính thuế tài nguyên năm 2024 trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 01/01/2024 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Quyết định | Số 31/2023/QĐ-UBND ngày 20/12/2023 | Quy định hệ số điều chỉnh giá đất trên địa bàn tỉnh Điện Biên năm 2024 | 01/01/2024 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
| **XIII. TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG: 42 VĂN BẢN** | | | | | |
|  | Nghị quyết | Số 192/2010/NQ-HĐND ngày 16/7/2010 | Thông qua quy hoạch thăm dò, khai thác, chế biến và sử dụng khoáng sản trên địa bàn tỉnh Điện Biên giai đoạn đến năm 2015 có xét đến 2020 | 19/7/2010 | *Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Nghị quyết | Số 19/2019/NQ-HĐND ngày 06/12/2019 | Thông qua Bảng giá đất trên địa bàn tỉnh Điện Biên từ ngày 01 tháng 01 năm 2020 đến ngày 31 tháng 12 năm 2024 | 16/12/2019 | - Hết hiệu lực một phần;  - Văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ một phần: Nghị quyết số 12/2021/NQ-HĐND ngày 09/12/2021 sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 19/2019/NQ-HĐND ngày 06/12/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua Bảng giá đất trên địa bàn tỉnh Điện Biên từ ngày 01/01/2020 đến ngày 31/12/2024  *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Nghị quyết | Số 10/2021/NQ-HĐND ngày 09/12/2021 | Quy định điều kiện về diện tích nhà ở tối thiểu để đăng ký thường trú tại chỗ ở hợp pháp do thuê, mượn, ở nhờ trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 20/12/2021 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Nghị quyết | Số 12/2021/NQ-HĐND ngày 09/12/2021 | Sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 19/2019/NQ-HĐND ngày 06/12/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Điện Biên thông qua Bảng giá đất trên địa bàn tỉnh Điện Biên từ ngày 01 tháng 01 năm 2020 đến ngày 31 tháng 12 năm 2024 | 20/12/2021 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Nghị quyết | Số 07/2022/NQ-HĐND ngày 08/7/2022 | Sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 19/2019/NQ-HĐND ngày 06/12/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua Bảng giá đất trên địa bàn tỉnh Điện Biên từ ngày 01 tháng 01 năm 2020 đến ngày 31 tháng 12 năm 2024. | 18/7/2022 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Quyết định | Số 06/2007/QĐ-UBND ngày 22/06/2007 | Về việc ban hành quy định cụ thể hóa một số điều về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư thủy điện Sơn La ban hành kèm theo Quyết định số 02/2007/QĐ-TTg ngày 09/01/2007 của Thủ tướng Chính phủ áp dụng trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 02/7/2007 | - Hết hiệu lực một phần;  - Văn bản bổ sung một phần:  + Điều 2 Quyết định số 06/2007/QĐ-UBND được bổ sung khoản 5 bởi khoản 1 Điều 1 Quyết định số 07/2008/QĐ-UBND;  + Khoản 3 Điều 5 được bổ sung các tiết h, tiết i, tiết j, tiết k, tiết l bởi khoản 1 Điều 1 Quyết định 13/2009/QĐUBND;  + Điều 6 được bổ sung khoản 3 bởi khoản 3 Điều 1 Quyết định 13/2009/QĐ-UBND;  + Điều 8 bổ sung khoản 5 bởi Điều 2 Quyết định số 08/2011/QĐ-UBND;  + Điều 8 bổ sung khoản 5 bởi Điều 1 Quyết định số 19/2013/QĐ-UBND;  + Khoản 3 Điều 5 bổ sung tiết m bởi Điều 1 Quyết định số 03/2014/QĐ-UBND  - Văn bản sửa đổi, bổ sung một phần:  + Điều 3 được sửa đổi, bổ sung bằng khoản 2 Điều 1 Quyết định số 07/2008/QĐ-UBND;  + Điểm a, d, đ khoản 3 Điều 5 được sửa đổi bằng khoản 3 Điều 1 Quyết định số 07/2008/QĐ-UBND;  + Khoản 2 Điều 6 được sửa đổi bằng khoản 4 Điều 1 Quyết định số 07/2008/QĐ-UBND;  + Khoản 2 Điều 7 được sửa đổi bằng khoản 5 Điều 1 Quyết định số 07/2008/QĐ-UBND;  + Nội dung thứ 2, gạch đầu dòng thứ nhất điểm a khoản 1 Điều 8 được sửa đổi bằng khoản 6 Điều 1 Quyết định số 07/2008/QĐ-UBND;  + Khoản 2 Điều 11 được sửa đổi, bổ sung bằng khoản 7 Điều 1 Quyết định số 07/2008/QĐ-UBND;  + Điểm a, khoản 1, khoản 3 và khoản 6, Điều 12 được sửa đổi, bổ sung bằng khoản 8 Điều 1 Quyết định số 07/2008/QĐ-UBND;  + Khoản 1, khoản 3, khoản 5, Điều 13 được sửa đổi, bổ sung bằng khoản 9 Điều 1 Quyết định số 07/2008/QĐ-UBND;  + Khoản 1 Điều 16 được sửa đổi, bổ sung bằng khoản 11 Điều 1 Quyết định số 07/2008/QĐ-UBND;  + Khoản 3 Điều 18 được sửa đổi, bổ sung bằng khoản 12 Điều 1 Quyết định số 17/2008/QĐ-UBND;  + Điểm a khoản 1 Điều 12 (mục hỗ trợ cho thuê phương tiện vận chuyển tài sản) được sửa đổi, bổ sung bằng Điều 1 Quyết định 02/2009/QĐ-UBND;  + Khoản 3 Điều 16 được sửa đổi, bổ sung bằng khoản 1 Điều 1 Quyết định số 03/2011/QĐ-UBND.  - Văn bản thay thế một phần :  + Điều 14 được thay thế bởi khoản 10 Điều 1 Quyết định số 07/2008/QĐ-UBND;  + Điểm a khoản 2 Điều 1 được thay thế bởi Điều 1 Quyết định số 17/2008/QĐ-UBND;  + Điều 13 được thay thế bởi Điều 1 Quyết định số 08/2011/QĐ-UBND  + Khoản 2 Điều 18 được thay thế bởi khoản 3 Điều 3 Quyết định số 02/2010/QĐ-UBND  *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Quyết định | Số 07/2008/QĐ-UBND ngày 17/4/2008 | Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 06/2007/QĐ-UBND ngày 22/6/2007 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên quy định cụ thể hóa một hóa một số điều về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư Dự án thủy điện Sơn La ban hành kèm theo Quyết định số 02/2007/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ áp dụng trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 27/4/2008 | - Hết hiệu lực một phần;  - Văn bản bổ sung một phần: Điều 1 được bổ sung khoản 7 bởi Điều 1 Quyết định số 16/2008/QĐ-UBND.   * Văn bản sửa đổi, bổ sung một phần:   + Khoản 2, Điều 1 được bổ sung các điểm 4, 5, 6 bằng khoản 1 Điều 2 Quyết định số 17/2008/QĐ-UBND;  + Khoản 7 Điều 1 được sửa đổi, bổ sung bằng khoản 3 Điều 1 Quyết định số 17/2008/QĐ-UBND;  + Điểm thứ nhất của khoản 9 Điều 1 được sửa đổi, bổ sung bằng khoản 4 Điều 1 Quyết định số 17/2008/QĐ-UBND;  + Điểm a khoản 8 Điều 1 (mục hỗ trợ thuê phương tiện vận chuyển tài sản) được sửa đổi, bổ sung bằng Điều 1 Quyết định số 02/2009/QĐ-UBND;  + Khoản 8 Điều 1 được bổ sung gạch đầu dòng thứ 3 điểm a nội dung thứ hai bởi khoản 1 và bổ sung điểm d nội dung thứ ba khoản 2 Điều 2 Quyết định 13/2009/QĐ-UBND;  + Ý a điểm 6 khoản 8 Điều 1 được sửa đổi, bổ sung bời khoản 2 Điều 1 Quyết định số 03/2011/QĐ-UBND;  + Nội dung thứ 2 khoản 8 Điều 1 được sửa đổi bởi Điều 2 Quyết định số 19/2013/QĐ-UBND.   * Văn bản thay thế một phần:   + Khoản 5 Điều 1 được thay thế bởi khoản 2 Điều 1 Quyết định số 17/2008/QĐ-UBND;  + Điểm b khoản 1 Điều 1 được thay thế bởi khoản 1 Điều 3 Quyết định số 02/2010/QĐ-UBND;  + Khoản 9 Điều 11 bị bãi bỏ bởi khoản 3 Điều 3 Quyết định số 08/2011/QĐ-UBND  *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Quyết định | Số 11/2008/QĐ-UBND  ngày 30/6/2008 | Về việc bổ sung mục 7, Điều 1 Quyết định số 07/2008/QĐ-UBND ngày 17/04/2008 của UBND tỉnh Điện Biên | 10/7/2008 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Quyết định | Số 16/2008/QĐ-UBND ngày 19/11/2008 | Về việc bổ sung mục 7, Điều 1 Quyết định số 07/2008/QĐ-UBND ngày 17/4/2008 của UBND tỉnh Điện Biên | 29/11/2008 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Quyết định | Số 17/2008/QĐ-UBND ngày 09/12/2008 | Về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của quy định bồi thường, hỗ trợ và tái định cư Dự án thủy điện Sơn La áp dụng trên địa bàn tỉnh Điện Biên theo Quyết định số 02/2007/QĐ-TTg ngày 09/01/2007 của Thủ tướng Chính phủ và trình tự lập, thẩm định, phê duyệt phương án bồi thường hỗ trợ tái định cư khi thực hiện dự án di dân tái định cư trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 09/12/2008 | - Hết hiệu lực một phần;  - Văn bản bổ sung một phần:  + Khoản 2 Điều 2 được bổ sung tiết e, tiết f, tiết g, tiết h bởi khoản 2 Điều 3 Quyết định số 13/2009/QĐ-UBND;  + Khoản 1 Điều 2 được bổ sung điểm 7 bởi Điều 1 Quyết định số 21/2012/QĐ -UBND;   * Văn bản sửa đổi, bổ sung một phần:   + Mục a, tiết 1, khoản 4 Điều 2 được sửa đổi bởi khoản 3 Điều 3 Quyết định số 13/2009/QĐ-UBND;  + Điểm a, b, c khoản 2 Điều 4 được sửa đổi, bổ sung bởi khoản 3 Điều 1 Quyết định số 03/2011/QĐ-UBND.   * Văn bản thay thế một phần:   + Điều 1 được thay thế bởi khoản 1 Điều 3 Quyết định số 13/2009/QĐ-UBND.  + Khoản 2 Điều 2 được thay thế bởi khoản 1 Điều 2 Quyết định số 02/2010/QĐ-UBND;  + Khoản 3 Điều 3 được thay thế bởi điểm 2.1 khoản 2 Điều 3 Quyết định số 02/2010/QĐ-UBND;  + Khoản 4 Điều 2 bị bãi bỏ bởi khoản 3 Điều 3 Quyết định số 08/2011/QĐ -UBND;  + Điểm 4.2 khoản 2 Điều 3 (Việc lập, thẩm định các phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư do Tổ công tác của tỉnh thực hiện) bị bãi bỏ bởi Điều 2 Quyết định số 02/2013/QĐ-UBND  *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Quyết định | [Số 01/2009/QĐ-UBND](http://congbao.dienbien.gov.vn/webpages/newdoc/dailycontent.faces?docgaid=12251&type=small&year=2009) ngày 06/02/2009 | Về việc điều chỉnh, bổ sung bảng giá các loại đất trên địa bàn xã Nà Tấu, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên từ ngày 01 tháng 01 năm 2009 | 06/02/2009 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Quyết định | Số 02/2009/QĐ-UBND ngày 24/02/2009 | Về việc sửa đổi bổ sung một số điều của quy định bồi thường, hỗ trợ và tái định cư Dự án thuỷ điện Sơn La áp dụng trên địa bàn tỉnh Điện Biên theo Quyết định số: 02/2007/QĐ-TTg ngày 09/01/2007 của Thủ tướng Chính phủ và quy định đơn giá vận chuyển di dân tái định cư thủy điện Sơn La tới một số khu điểm trên địa bàn tỉnh Điện Biên và tỉnh Lai Châu | 24/02/2009 | - Hết hiệu lực một phần;  - Văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ một phần: Quyết định số 16/2010/QĐ-UBND ngày 10/8/2010 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên sửa đổi Quy định hỗ trợ thuê phương tiện vận chuyển tài sản dự án tái định cư thủy điện Sơn La trên địa bàn tỉnh Điện Biên tại Quyết định 02/2009/QĐ-UBND  *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Quyết định | Số 03/2009/QĐ-UBND ngày 04/03/2009 | Điều chỉnh, bổ sung bảng giá các loại đất trên địa bàn thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên từ ngày 01/01/2009 | 04/03/2009 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Quyết định | Số 13/2009/QĐ-UBND ngày 11/9/2009 | Về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của các quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh về quy định bồi thường, hỗ trợ và tái định cư Dự án thủy điện Sơn La áp dụng trên địa bàn tỉnh Điện Biên theo Quyết định số 02/2007/QĐ-TTg ngày 9/1/2007 của Thủ tướng Chính phủ | 11/9/2009 | - Hết hiệu lực một phần;  - Văn bản sửa đổi, bổ sung một phần:  + Gạch đầu dòng thứ 3 điểm a khoản 1 Điều 3 được sửa đổi bởi khoản 4 Điều 3 Quyết định 02/2010/QĐ-UBND;  + Ý a điểm 2 khoản 1 Điều 3 được sửa đổi bởi khoản 5 Điều 3 Quyết định số 02/2010/QĐ-UBND;  + Điểm e, điểm f khoản 5 Điều 3 được sửa đổi, bổ sung bởi khoản 6 Điều 3 Quyết định số 02/2010/QĐ-UBND;  + Khoản 6 Điều 3 được sửa đổi, bổ sung bởi khoản 4 Điều 1 Quyết định số 03/2011/QĐ-UBND;  + Điểm b mục 2 khoản 1 Điều 3 được sửa đổi, bổ sung bởi khoản 5 Điều 1 Quyết định số 03/2011/QĐ-UBND.   * Văn bản thay thế một phần:   + Khoản 1 Điều 2 bị bãi bỏ bởi Quyết định số 19/2013/QĐ-UBND;  + Khoản 3 Điều 3 bị bãi bỏ bởi khoản 3 Điều 3 Quyết định số 08/2011/QĐ-UBND;  + Khoản 1 Điều 2 bị bãi bỏ bởi khoản 2 Điều 3 Quyết định số 19/2013/QĐ-UBND  *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Quyết định | Số 02/2010/QĐ-UBND ngày 27/3/2010 | Về việc quy định cụ thể một số nội dung của Quyết định số 45/QĐ-TTg ngày 11/01/2010 của Thủ tướng Chính phủ; sửa đổi, bổ sung một số nội dung trong các Quyết định của UBND tỉnh về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư dự án thủy điện Sơn La trên địa bàn tỉnh | 06/4/2010 | - Hết hiệu lực một phần;  - Văn bản sửa đổi, bổ sung một phần:  + Điều 2 được bổ sung khoản 4 bởi khoản 7 Điều 1 Quyết định số 03/2011/QĐ-UBND;  + Điểm f khoản 6 Điều 3 được sửa đổi, bổ sung bởi khoản 6 Điều 1 Quyết định số 03/2011/QĐ-UBND  *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Quyết định | Số 16/2010/QĐ-UBND ngày 10/8/2010 | Về việc sửa đổi, bổ sung quy định hỗ trợ thuê phương tiện vận chuyển tài sản Dự án tái định cư thủy điện Sơn La trên địa bàn tỉnh Điện Biên tại Quyết định số 02/2009/QĐ-UBND ngày 24/02/2009 | 20/8/2010 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Quyết định | Số 03/2011/QĐ-UBND ngày 10/01/2011 | Sửa đổi, bổ sung một số điều của các Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên về việc ban hành các quy định cụ thể hoá một số điều về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư Dự án thuỷ điện Sơn La theo Quyết định số 02/2007/QĐ-TTg ngày 09/01/2007 của Thủ tướng Chính phủ áp dụng trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 20/01/2011 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Quyết định | Số 08/2011/QĐ-UBND ngày 19/04/2011 | Về việc sửa đổi, bổ sung khoản 5, Điều 8 và thay thế Điều 13 Quyết định số 06/2007/QĐ- UBND ngày 22/6/2007 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên ban hành Quy định cụ thể hóa một số điều về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư Dự án Thuỷ điện Sơn La ban hành kèm theo Quyết định số 02/2007/QĐ-TTg ngày 09/01/2007 của Thủ tướng Chính phủ áp dụng trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 29/04/2011 | - Hết hiệu lực một phần;  - Văn bản sửa đổi, bổ sung một phần: Quyết định số 19/2013/QĐ-UBND ngày 30/8/2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của các quyết định của UBND tỉnh Điện Biên về việc ban hành quy định cụ thể hoá và một số điều về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư Dự án thuỷ điện Sơn La theo Quyết định số 02/2007/QĐ-TTg ngày 09/01/2007 của Thủ tướng Chính phủ  *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Quyết định | Số 40/2011/QĐ-UBND ngày 30/12/2011 | Về việc tổ chức thu phí bảo vệ môi trường đối với nước thải công nghiệp trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 09/01/2012 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Quyết định | Số 21/2012/QĐ-UBND ngày 05/9/2012 | Bổ sung khoản 1 Điều 2 Quyết định số 17/2008/QĐ-UBND ngày 09/12/2008 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên sửa đổi, bổ sung một số điều quy định bồi thường, hỗ trợ và tái định cư dự án thuỷ điện Sơn La trên địa bàn tỉnh Điện Biên theo Quyết định số 02/2007QĐ-TTg ngày 09/01/2007 của Thủ tướng Chính phủ và trình tự lập, thẩm định và phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ tái định cư khi thực hiện di dân, tái định cư thuỷ điện Sơn La | 15/9/2012 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Quyết định | Số 02/2013/QĐ-UBND ngày 23/01/2013 | Vể việc điều chỉnh quy định lập, thẩm định, phê duyệt và tổ chức thực hiện các phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư dự án di dân, tái định cư thủy điện Sơn La trên địa bàn thị xã Mường Lay | 02/02/2013 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Quyết định | Số 15/2013/QĐ-UBND ngày 08/8/2013 | Ban hành bộ đơn giá đo đạc, thành lập bản đồ địa chính bằng phương pháp đo đạc trực tiếp và đăng ký, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 18/8/2013 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Quyết định | Số 19/2013/QĐ-UBND ngày 30/8/2013 | Về sửa đổi, bổ sung một số điều của các quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên về việc ban hành quy định cụ thể hoá và một số điều về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư Dự án thuỷ điện Sơn La theo Quyết định số 02/2007/QĐ-TTg ngày 09/01/2007 của Thủ tướng Chính phủ | 10/9/2013 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Quyết định | Số 03/2014/QĐ-UBND ngày 19/3/2014 | Bổ sung tiết m vào khoản 3 Điều 5 quy định cụ thể một số Điều về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư Dự án thủy điện Sơn La theo Quyết định số 02/2007/QĐ-TTg ngày 09/01/2007 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn tỉnh Điện Biên ban hành kèm theo Quyết định số 06/2007/QĐ-UBND ngày 22/6/2007 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên | 29/3/2014 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Quyết định | Số 06/2015/QĐ-UBND ngày 03/6/2015 | Ban hành Quy chế sử dụng tài nguyên nước trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 13/6/2015 | - Hết hiệu lực một phần;  - Văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ một phần: Quyết định số 06/2019/QĐ-UBND ngày 08/01/2019 sửa đổi khoản 4 Điều 10, Điều 44 Quy chế quản lý, sử dụng tài nguyên nước trên địa bàn tỉnh Điện Biên ban hành kèm theo Quyết định Số 06/2015/QĐ-UBND ngày 03/6/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên  *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Quyết định | Số 26/2015/QĐ-UBND ngày 27/11/2015 | Ban hành Quy định về thu phí tham gia đấu giá quyền khai thác khoáng sản đối với khu vực khoáng sản thuộc thẩm quyền cấp phép của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên | 07/12/2015 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Quyết định | Số 08/2017/QĐ-UBND ngày 10/4/2017 | Quyết định ban hành Quy chế quản lý hoạt động khoáng sản trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 20/4/2017 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Quyết định | Số 33/2017/QĐ-UBND ngày 22/11/2017 | Bãi bỏ Quyết định số 18/2007/QĐ-UBND ngày 02/10/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên ban hành Quy chế Bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 02/12/2017 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Quyết định | Số 27/2018/QĐ-UBND ngày 15/6/2018 | Ban hành Quy chế phối hợp quản lý nhà nước về khí tượng thủy văn trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 28/6/2018 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Quyết định | Số 42/2018/QĐ-UBND ngày 14/11/2018 | Quy định về quản lý chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 29/11/2018 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Quyết định | Số 06/2019/QĐ-UBND ngày 08/01/2019 | Về việc sửa đổi khoản 4, Điều 10 và Điều 44, quy chế quản lý sử dụng tài nguyên nước trên địa bàn tỉnh Điện Biên ban hành kèm theo Quyết định số 06/2015/QĐ-UBND ngày 03/6/2015 | 18/01/2019 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Quyết định | Số 09/2019/QĐ-UBND ngày 01/02/2019 | Ban hành Quy định về việc cưỡng chế thi hành quyết định giải quyết tranh chấp đất đai trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 11/02/2019 | - Hết hiệu lực một phần;   * Văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ một phần: Quyết định số 36/2022/QĐ-UBND ngày 12/9/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về việc cưỡng chế thi hành quyết định giải quyết tranh chấp đất đai trên địa bàn tỉnh Điện Biên ban hành kèm theo Quyết định số 09/2019/QĐ-UBND ngày 01/02/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên   *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Quyết định | Số 53/2019/QĐ-UBND ngày 31/12/2020 | Ban hành bảng giá đất và quy định áp dụng bảng giá đất trên địa bàn tỉnh Điện Biên từ ngày 01 tháng 01 năm 2020 đến ngày 31 tháng 12 năm 2024 | 11/01/2020 | - Hết hiệu lực một phần;   * Văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ một phần:   + Quyết định số 30/2021/QĐ-UBND ngày 20/12/2021 của UBND tỉnh Điện Biên ban hành Bảng giá đất và Quy định áp dụng Bảng giá đất trên địa bàn tỉnh Điện Biên từ ngày 01/01/2020 đến ngày 31/12/2024;  + Quyết định số 25/2022/QĐ-UBND ngày 21/7/2022 sửa đổi, bổ sung Quyết định số 53/2019/QĐ-UBND ngày 31/12/2019 của UBND tỉnh Điện Biên ban hành Bảng giá đất và quy định áp dụng Bảng giá đất trên địa bàn tỉnh Điện Biên từ ngày 01/01/2020 đến ngày 31/12/2024  *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Quyết định | Số 10/2020/QĐ-UBND ngày 17/7/2020 | Ban hành Quy định chi tiết một số nội dung về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 27/7/2020 | - Hết hiệu lực một phần;  - Văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ một phần:  + Quyết định số 33/2022/QĐ-UBND ngày 31/8/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định chi tiết một số nội dung về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Điện Biên ban hành kèm theo Quyết định số 10/2020/QĐ-UBND;  + Quyết định số 15/2023/QĐ-UBND ngày 19/9/2023 Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định chi tiết một số nội dung về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Điện Biên ban hành kèm theo Quyết định số 10/2020/QĐ-UBND ngày 17/7/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên  *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Quyết định | Số 30/2021/QĐ-UBND ngày 20/12/2021 | Sửa đổi, bổ sung Quyết định số 53/2019/QĐ-UBND ngày 31/12/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên ban hành Bảng giá đất và Quy định áp dụng Bảng giá đất trên địa bàn tỉnh Điện Biên từ ngày 01 tháng 01 năm 2020 đến ngày 31 tháng 12 năm 2024 | 01/01/2022 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Quyết định | Số 10/2022/QĐ-UBND ngày 20/5/2022 | Quy định vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Điện Biên | 01/6/2022 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Quyết định | Số 25/2022/QĐ-UBND ngày 21/7/2022 | Sửa đổi, bổ sung Quyết định số 53/2019/QĐ-UBND ngày 31/12/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ban hành Bảng giá đất và quy định áp dụng Bảng giá đất trên địa bàn tỉnh Điện Biên từ ngày 01 tháng 01 năm 2020 đến ngày 31 tháng 12 năm 2024 | 01/8/2022 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Quyết định | Số 33/2022/QĐ-UBND ngày 31/8/2022 | Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định chi tiết một số nội dung về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Điện Biên ban hành kèm theo Quyết định số 10/2020/QĐ-UBND ngày 17 tháng 7 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên | 11/9/2022 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Quyết định | Số 36/2022/QĐ-UBND ngày 12/9/2022 | Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về việc cưỡng chế thi hành quyết định giải quyết tranh chấp đất đai trên địa bàn tỉnh Điện Biên ban hành kèm theo Quyết định số 09/2019/QĐ-UBND ngày 01 tháng 02 năm 2019của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên | 23/9/2022 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Quyết định | Số 06/2023/QĐ-UBND ngày 08/5/2023 | Ban hành Quy định hạn mức giao đất, công nhận quyền sử dụng đất; điều kiện tách thửa đất, hợp thửa đất và diện tích tối thiểu được tách thửa; diện tích đất xây dựng phần mộ, tượng đài, bia tưởng niệm trong nghĩa trang, nghĩa địa; loại công trình công cộng khác của xã, phường, thị trấn được sử dụng đất công ích để xây dựng trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 20/5/2023 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Quyết định | Số 11/2023/QĐ-UBND ngày 03/7/2023 | Quy định định mức đất ở và định mức đất sản xuất cho hộ gia đình để làm cơ sở xác định hộ gia đình thiếu đất ở, đất sản xuất trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 15/7/2023 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Quyết định | Số 15/2023/QĐ-UBND  ngày 19/9/2023 | Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định chi tiết một số nội dung về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Điện Biên ban hành kèm theo Quyết định số 10/2020/QĐ-UBND ngày 17 tháng 7 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên | 01/10/2023 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
| **XIV.TƯ PHÁP: 35 VĂN BẢN** | | | | | |
|  | Nghị quyết | Số 12/2019/NQ-HĐND ngày 10/7/2019 | Bãi bỏ toàn bộ 03 Nghị quyết quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành | 20/7/2019 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Nghị quyết | Số 22/2020/NQ-HĐND ngày 15/7/2020 | Quy định mức hỗ trợ cho giám định viên tư pháp, người giám định tư pháp theo vụ việc; người giúp việc cho giám định tư pháp trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 25/7/2020 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Nghị quyết | Số 12/2022/NQ-HĐND ngày 08/7/2022 | Quy định mức chi phục vụ hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 24/7/2023 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Nghị quyết | Số 12/2023/NQ-HĐND ngày 14/7/2023 | Quy định định mức phân bổ kinh phí ngân sách nhà nước đối với xây dựng từng loại văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 24/7/2023 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Nghị quyết | Số 13/2023/NQ-HĐND ngày 14/7/2023 | Quy định mức chi bảo đảm cho công tác kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 24/7/2023 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Nghị quyết | Số 24/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 | Quy định mức chi bảo đảm cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hoà giải ở cơ sở trên địa bàn tỉnh | 01/01/2024 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Quyết định | Số 32/2011/QĐ-UBND ngày 04/11/2011 | Ban hành Quy định mẫu về vị trí pháp lý, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của Phòng Tư pháp | 14/11/2011 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Quyết định | Số 02/2012/QĐ-UBND ngày 17/01/2012 | Về việc sửa đổi Điều 3 Quyết định số 22/2011/QĐ-UBND ngày 18/8/2011; Điều 3 Quyết định số 23/2011/QĐ-UBND ngày 22/8/2011; Điều 3 Quyết định số 25/2011/QĐ-UBND ngày 05/09/2011 của UBND tỉnh Điện Biên | 27/01/2012 | - Hết hiệu lực một phần;  - Văn bản được sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ một phần:  + Quyết định 12/2015/QĐ-UBND ngày 07/8/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên về việc điều chỉnh, bổ sung một số nội dung quy định về phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh Điện Biên;  + Quyết định số 29/2015/QĐ - UBND ngày 22/12/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên Quy định việc lập dự toán kinh phí ngân sách nhà nước bảo đảm cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và chuẩn tiếp cận pháp luật của người dân tại cơ sở; công tác hoà giải ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Điện Biên  *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Quyết định | Số 20/2013/QĐ-UBND ngày 25/10/2013 | Ban hành Quy chế phối hợp trong công tác tra cứu, xác minh, trao đổi, cung cấp, rà soát thông tin Lý lịch tư pháp trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 04/11/2013 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Quyết định | Số 22/2014/QĐ-UBND ngày 25/8/2014 | Ban hành quy chế phối hợp trong hoạt động giám định tư pháp trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 04/9/2014 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Quyết định | Số 28/2015/QĐ-UBND ngày 18/12/2015 | Ban hành quy chế phối hợp trong việc cung cấp văn bản quy phạm pháp luật để cập nhật vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật | 28/12/2015 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Quyết định | Số 29/2015/QĐ-UBND ngày 22/12/2015 | Quy định việc lập dự toán kinh phí ngân sách nhà nước bảo đảm cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và chuẩn tiếp cận pháp luật của người dân tại cơ sở; công tác hoà giải ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 01/01/2016 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Quyết định | Số 11/2017/QĐ-UBND ngày 08/6/2017 | Quy định mức hỗ trợ cho người được phân công giúp đỡ người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 20/6/2017 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Quyết định | Số 24/2017/QĐ-UBND ngày 5/10/2017 | Ban hành Quy chế kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ thống hoá văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 20/10/2017 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Quyết định | Số 25/2017/QĐ-UBND ngày 05/10/2017 | Ban hành Quy chế tổ chức, quản lý Cộng tác viên kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 20/10/2017 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Quyết định | Số 28/2017/QĐ-UBND ngày 03/11/2017 | Về việc bãi bỏ Quyết định số 05/2011/QĐ-UBND ngày 28/02/2011của UBND tỉnh về việc ban hành Quy chế quản lý công tác bán đấu giá tài sản trên địa bàn tỉnh Điện Biên và Quyết định số 17/2013/QĐ-UBND ngày 13/8/2013 của UBND tỉnh Điện Biên về việc ban hành Quy chế bán quyền sử dụng đất để giao đất có thu tiền sử dụng đất hoặc cho thuê đất trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 15/11/2017 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Quyết định | Số 30/2017/QĐ-UBND ngày 10/11/2017 | Quy định tiêu chí xét duyệt hồ sơ đề nghị thành lập Văn phòng công chứng trên địa bàn tỉnh | 20/11/2017 | *(Nội dung: Đường dẫn đến đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Quyết định | Số 31/2017/QĐ-UBND ngày 10/11/2017 | Quy định mức trần thù lao công chứng, chi phí chứng thực trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 25/11/2017 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Quyết định | Số 38/2018/QĐ-UBND ngày 19/10/2018 | Ban hành quy định tiêu chuẩn chức danh cấp Trưởng, Phó các phòng, đơn vị thuộc Sở Tư pháp; Trưởng, Phó trưởng phòng Tư pháp các huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 30/10/2018 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Quyết định | Số 40/2018/QĐ-UBND ngày 23/10/2018 | Bãi bỏ Quyết định số 26/2010/QĐ-UBND ngày 23 tháng 12 năm 2010 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên ban hành quy chế về tổ chức và hoạt động của Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Điện Biên | 02/11/2018 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Quyết định | Số 21/2019/QĐ-UBND ngày 25/6/2019 | Bãi bỏ toàn bộ 11 Quyết định quy phạm pháp luật do Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên ban hành | 06/7/2019 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Quyết định | Số 46/2019/QĐ-UBND ngày 25/12/2019 | Quyết định ban hành Quy chế cung cấp, quản lý, khai thác và sử dụng Hệ thống thông tin cơ sở dữ liệu về công chứng, chứng thực trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 06/01/2020 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Quyết định | Số 18/2020/QĐ-UBND ngày 16/9/2020 | Quy định hỗ trợ giám định viên tư pháp, người giám định tư pháp theo vụ việc, người giúp việc cho người giám định tư pháp trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 26/9/2020 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Quyết định | Số 24/2020/QĐ-UBND ngày 20/11/2020 | Ban hành quy chế phối hợp trong quản lý nhà nước về đăng ký thế chấp quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 01/12/2020 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Quyết định | Số 28/2020/QĐ-UBND  ngày 24/11/2020 | Ban hành Quy định đấu giá quyền sử dụng đất để giao đất có thu tiền sử dụng đất hoặc cho thuê đất trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 04/12/2020 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Quyết định | Số 29/2020/QĐ-UBND ngày 24/11/2020 | Bãi bỏ Quyết định số 26/2014/QĐ-UBND ngày 26 tháng 9 năm 2014 của Uỷ ban nhân dân tỉnh ban hành Quy chế phối hợp liên ngành về giải quyết việc nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 05/12/2020 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Quyết định | Số 09/2021/QĐ-UBND ngày 27/4/2021 | Bãi bỏ Quyết định số 03/2016/QĐ-UBND ngày 28/3/2016 của Uỷ ban nhân dân tỉnh Điện Biên Ban hành Quy chế phối hợp thực hiện đăng ký khai sinh, đăng ký thường trú, cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 6 tuổi trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 08/5/2021 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Quyết định | Số 16/2021/QĐ-UBND ngày 30/7/2021 | Ban hành quy chế xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên | 10/8/2021 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Quyết định | Số 26/2022/QĐ-UBND ngày 28/7/2022 | Ban hành Quy chế phối hợp cung cấp thông tin, quản lý, khai thác, sử dụng cơ sở dữ liệu về xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 10/8/2022 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Quyết định | Số 39/2022/QĐ-UBND ngày 07/10/2022 | Quy định chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên | 20/10/2022 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Quyết định | Số 42/2022/QĐ-UBND ngày 10/11/2022 | Ban hành Quy chế phối hợp theo dõi tình hình thi hành pháp luật trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 25/11/2022 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Quyết định | Số 54/2022/QĐ-UBND ngày 22/12/2022 | Ban hành quy chế phối hợp tiếp nhận, cung cấp thông tin, quản lý, khai thác Cơ sở dữ liệu về đăng ký biện pháp bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 15/01/2023 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Quyết định | Số 13/2023/QĐ-UBND ngày 18/7/2023 | Ban hành Quy chế phối hợp thực hiện công tác bồi thường nhà nước trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 28/7/2023 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Quyết định | Số 14/2023/QĐ-UBND  ngày 05/9/2023 | Bãi bỏ các Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên | 16/9/2023 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Quyết định | Số 21/2023/QĐ-UBND ngày 19/10/2023 | Bãi bỏ các Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên | 01/11/2023 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
| **XV. THÔNG TIN TRUYỀN THÔNG: 20 VĂN BẢN** | | | | | |
|  | Nghị quyết | Số 22/2016/NQ-HĐND ngày 04/8/2016 | Quy định chế độ nhuận bút trong lĩnh vực báo chí, xuất bản trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 14/8/2016 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Nghị quyết | số 07/2018/NQ-HĐND ngày 07/12/2018 | Quy định loại phương tiện, hình thức và mức hỗ trợ phương tiện nghe - xem thực hiện Dự án Truyền thông và Giảm nghèo về thông tin thuộc Chương trình mục tiêu Quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2016 - 2020 trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 17/12/2018 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Nghị quyết | Số 23/2020/NQ-HĐND ngày 15/7/2020 | Quy định việc cấp phát miễn phí Báo Điện Biên Phủ (thời sự) cho đảng viên từ 40 năm tuổi Đảng trở lên trên địa bàn tỉnh Điện Biên và Đảng ủy Quân chủng Hải quân nhân dân Việt Nam | 25/7/2020 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Quyết định | Số 32/2014/QĐ-UBND ngày 17/11/2014 | Ban hành Quy định cụ thể một số nội dung về quản lý điểm truy nhập Internet công cộng và điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 27/11/2014 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Quyết định | Số 17/2016/QĐ-UBND ngày 17/8/2016 | Ban hành quy định chế độ nhuận bút trong lĩnh vực báo chí, xuất bản trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 27/8/2016 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Quyết định | Số 18/2018/QĐ-UBND ngày 12/4/2018 | Quy định về quản lý hoạt động thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 22/4/2018 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Quyết định | Số 25/2018/QĐ-UBND ngày 17/5/2018 | Bãi bỏ Quyết định số 15/2014/QĐ-UBND ngày 15/7/2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên về việc ban hành Quy chế Phát ngôn, cung cấp, đăng phát và xử lý thông tin trên báo chí thuộc địa bàn tỉnh Điện Biên | 27/5/2018 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Quyết định | Số 32/2018/QĐ-UBND ngày 10/8/2018 | Ban hành quy chế phối hợp quản lý, vận hành Cụm Thông tin đối ngoại tại cửa khẩu Quốc tế Tây Trang | 20/8/2018 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Quyết định | Số 07/2019/QĐ-UBND ngày 31/01/2019 | Ban hành quy định loại phương tiện, hình thức và mức hỗ trợ phương tiện nghe - xem thực hiện dự án truyền thông và giảm nghèo về thông tin thuộc chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2016-2020 trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 10/2/2019 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Quyết định | Số 15/2020/QĐ-UBND ngày 25/8/2020 | Quy định việc cấp phát miễn phí báo Điện Biên Phủ (thời sự) cho đảng viên từ 40 năm tuổi Đảng trở lên trên địa bàn tỉnh Điện Biên và Đảng ủy Quân chủng Hải quân nhân dân Việt Nam | 07/9/2020 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Quyết định | Số 04/2021/QĐ-UBND ngày 26/02/2021 | Quy định mức chi thù lao cho người đọc, nghe, xem để kiểm tra báo chí lưu chiểu và mức chi thù lao thẩm định nội dung báo chí lưu chiểu trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 08/3/2021 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Quyết định | Số 10/2021/QĐ-UBND ngày 05/5/2021 | Ban hành Quy chế quản lý, vận hành và sử dụng mạng truyền số liệu chuyên dùng cấp II trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 14/5/2021 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Quyết định | Số 21/2021/QĐ-UBND ngày 13/10/2021 | Ban hành Quy chế quản lý hoạt động của Đài Truyền thanh cấp xã trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 27/10/2021 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Quyết định | Số 25/2021/QĐ-UBND ngày 29/11/2021 | Ban hành quy chế quản lý, vận hành và sử dụng hệ thống Hội nghị truyền hình trực tuyến tỉnh Điện Biên | 10/10/2021 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Quyết định | Số 29/2021/QĐ-UBND ngày 14/12/2021 | Ban hành Quy chế tiếp nhận, xử lý, phát hành và quản lý văn bản điện tử có sử dụng chữ ký số của các cơ quan Nhà nước trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 25/12/2021 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Quyết định | Số 05/2022/QĐ-UBND ngày 10/02/2022 | Ban hành Quy chế hoạt động của Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Điện Biên | 22/02/2022 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Quyết định | Số 19/2022/QĐ-UBND ngày 27/6/2022 | Ban hành quy chế bảo đảm an toàn thông tin mạng trong hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số của cơ quan, đơn vị tỉnh Điện Biên | 08/7/2022 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Quyết định | Số 47/2022/QĐ-UBND ngày 23/11/2022 | Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Điện Biên | 05/12/2022 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Quyết định | Số 03/2023/QĐ-UBND ngày 07/4/2023 | Bãi bỏ Quyết định số 06/2010/QĐ-UBND ngày 20/7/2010 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên về việc ban hành Quy chế phối hợp bảo đảm an toàn cơ sở hạ tầng và an ninh thông tin trong hoạt động thông tin và truyền thông trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 11/4/2023 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Quyết định | Số 24/2023/QĐ-UBND ngày 28/11/2023 | Phân cấp quyết định địa bàn, địa điểm, danh mục và số lượng, cấu hình kỹ thuật các loại thiết bị thiết lập điểm hỗ trợ đồng bào dân tộc thiểu số ứng dụng công nghệ thông tin trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 08/12/2023 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
| **XVI. VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH: 13 VĂN BẢN** | | | | | |
|  | Nghị quyết | Số 17/2019/NQ-HĐND ngày 06/12/2019 | Quy định mức chi chế độ bồi dưỡng đối với giải thi đấu thể thao và mức chi chế độ dinh dưỡng đối với huấn luyện viên, vận động viên trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 16/12/2019 | - Hết hiệu lực một phần;  - Văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ một phần: Nghị quyết số 13/2021/NQ-HĐND ngày 09/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định mức chi chế độ bồi dưỡng đối với giải thi đấu thể thao và mức chi chế độ dinh dưỡng đối với huấn luyện viên, vận động viên trên địa bàn tỉnh Điện Biên ban hành kèm theo Nghị quyết số 17/2019/NQ-HĐND ngày 06 tháng 12 năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Điện Biên  *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Nghị quyết | Số 13/2021/NQ-HĐND ngày 09/12/2021 | Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định mức chi chế độ bồi dưỡng đối với giải thi đấu thể thao và mức chi chế độ dinh dưỡng đối với huấn luyện viên, vận động viên trên địa bàn tỉnh Điện Biên ban hành kèm theo Nghị quyết số 17/2019/NQ-HĐND ngày 06 tháng 12 năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Điện Biên | 20/12/2021 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Nghị quyết | Số 22/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 | Bãi bỏ Nghị quyết số 365/2015/NQ-HĐND ngày 08/7/2015 của Hội đồng nhân dân tỉnh Điện Biên định hướng nội dung quy ước thôn, bản, đội, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 19/12/2022 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Nghị quyết | Số 05/2023/NQ-HĐND ngày 14/7/2023 | Quy định mức kinh phí hỗ trợ hoạt động cho các đội văn nghệ quần chúng trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 24/7/2023 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Quyết định | Số 05/2014/QĐ-UBND ngày 15/4/2014 | Về việc đổi tên Đường 7/5 thành đường Võ Nguyên Giáp trên địa bàn thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên | 25/4/2014 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Quyết định | Số 06/2014/QĐ-UBND ngày 15/4/2014 | Về việc đổi tên Quảng trường Trung tâm Hội nghị văn hóa tỉnh thành Quảng trường 7/5 | 25/4/2014 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Quyết định | Số 11/2015/QĐ-UBND ngày 27/7/2015 | Ban hành Quy ước mẫu thôn, bản, đội, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 06/8/2015 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Quyết định | Số 23/2016/QĐ-UBND ngày 04/10/2016 | Ban hành quy định quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di tích trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 14/10/2016 | - Hết hiệu lực một phần;  - Văn bản được sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ một phần: Quyết định số 12/2020/QĐ-UBND ngày 07/8/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số điều của Quy định quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di tích trên địa bàn tỉnh Điện Biên ban hành kèm theo Quyết định số 23/2016/QĐ-UBND ngày 04/10/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh  *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Quyết định | Số 19/2018/QĐ-UBND ngày 13/4/2018 | Ban hành quy định về định mức hoạt động; nội dung chi và mức chi đặc thù của đội tuyên truyền lưu động, thành viên Đội nghệ thuật quần chúng trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 23/4/2018 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Quyết định | Số 02/2020/QĐ-UBND ngày 13/02/2020 | Quy định chế độ bồi dưỡng đối với giải thi đấu thể thao và mức chi chế độ dinh dưỡng đối với huấn luyện viên, vận động viên trên địa bàn tỉnh | 01/3/2020 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Quyết định | Số 12/2020/QĐ-UBND ngày 07/8/2020 | Sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số điều của Quy định quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di tích trên địa bàn tỉnh Điện Biên ban hành kèm theo Quyết định số 23/2016/QĐ-UBND ngày 04/10/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh | 01/9/2020 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Quyết định | Số 06/2022/QĐ-UBND ngày 25/3/2022 | Quy định chức năng nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch tỉnh Điện Biên | 05/4/2022 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Quyết định | Số 29/2023/QĐ-UBND ngày 19/12/2023 | Ban hành Quy định tiêu chuẩn chức danh Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và tương đương trực thuộc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng Văn hóa và Thông tin thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 01/01/2024 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
| **XVII. XÂY DỰNG: 24 VĂN BẢN** | | | | | |
|  | Nghị quyết | Số 25/2004/NQ-HĐND ngày 14/12/2004 | Về thực hiện chương trình di dân tái định cư dự án thủy điện Sơn La trên địa bàn tỉnh Điện Biên | Không  quy định | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Nghị quyết | Số 73/2017/NQ-HĐND ngày 13/7/2017 | Quy định nội dung định mức hỗ trợ chi phí chuẩn bị và quản lý thực hiện đối với một số dự án thuộc các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2016 - 2020 trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 23/7/2017 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Quyết định | Số 39/2004/QĐ-UBND ngày 02/8/2004 | Phê duyệt quy hoạch chi tiết trung tâm đô thị huyện lỵ Mường Nhé huyện Mường Nhé - tỉnh Điện Biên | 02/8/2004 | *Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Quyết định | Số 02/2007/QĐ-UBND ngày 24/01/2007 | Về việc điều chỉnh dự toán xây dựng công trình trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 04/2/2007 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Quyết định | Số 10/2008/QĐ-UBND ngày 03/6/2008 | Về việc ban hành bổ sung đơn giá xây dựng nhà ở, công trình phụ cho các hộ tái định cư tại điểm tái định cư Tà Huổi Tráng - Tà Si Láng huyện Tủa Chùa thuộc dự án di dân tái định cư thủy điện Sơn La tỉnh Điện Biên | 13/6/2008 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Quyết định | Số 05/2009/QĐ-UBND ngày 20/4/2009 | Về việc ban hành đơn giá xây dựng nhà ở, công trình phụ cho các hộ tái định cư thuộc dự án di dân, tái định cư thủy điện Sơn La tỉnh Điện Biên | 30/4/2009 | - Hết hiệu lực một phần;  - Văn bản được sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ một phần:  + Quyết định số 03/2010/QĐ-UBND ngày 12/4/2010 của UBND tỉnh Điện Biên về việc ban hành đơn giá và mức hỗ trợ công trình phụ đối với các hộ tái định cư tại các khu, điểm tái định cư tập trung khu vực nông thôn thuộc Dự án di dân, tái định cư thủy điện Sơn La trên địa bàn tỉnh Điện Biên;  + Quyết định số 05/2010/QĐ-UBND ngày 08/7/2010 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên về việc điều chỉnh đơn giá xây dựng nhà ở đối với các hộ tái định cư dự án di dân, tái định cư thủy điện Sơn La trên địa bàn thị xã Mường Lay tỉnh Điện Biên  *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Quyết định | [Số 03/2010/QĐ-UBND](http://congbao.dienbien.gov.vn/webpages/newdoc/dailycontent.faces?docgaid=12049&type=small&year=2010) ngày 12/4/2010 | Ban hành đơn giá và mức hỗ trợ công trình phụ đối với các hộ tái định cư tại các khu, điểm tái định cư tập trung khu vực nông thôn thuộc Dự án di dân, tái định cư thủy điện Sơn La trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 22/4/2010 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Quyết định | Số 05/2010/QĐ-UBND ngày 08/7/2010 | Điều chỉnh đơn giá xây dựng nhà ở đối với các hộ tái định cư thuộc dự án di dân, tái định cư thủy điện Sơn La trên địa bàn thị xã Mường Lay tỉnh Điện Biên | 17/7/2010 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Quyết định | Số 27/2011/QĐ-UBND ngày 22/9/2011 | Ban hành Quy chế quản lý, vận hành, khai thác, sử dụng và duy tu, bảo trì các công trình hạ tầng nông thôn trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 02/10/2011 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Quyết định | Số 19/2013/QĐ-UBND ngày 30/8/2013 | Về sửa đổi, bổ sung một số điều của các quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên ban hành quy định cụ thể hoá và một số điều về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư Dự án thuỷ điện Sơn La theo Quyết định số 02/2007/QĐ-TTg ngày 09/01/2007 của Thủ tướng Chính phủ | 09/9/2013 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Quyết định | Số 33/2014/QĐ-UBND ngày 27/11/2014 | Ban hành quy chế quản lý, khai thác, sử dụng, bảo trì công sở các cơ quan Nhà nước, đoàn thể, tổ chức chính trị xã hội, chính trị xã hội nghề nghiệp hình thành từ nguồn ngân sách Nhà nước trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 07/12/2014 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Quyết định | Số 10/2017/QĐ-UBND ngày 25/4/2017 | Ban hành quy định phân cấp, quản lý hạ tầng kỹ thuật đô thị trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 08/5/2017 | - Hết hiệu lực một phần;  - Văn bản được sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ một phần: Quyết định số 19/2020/QĐ-UBND ngày 30/9/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên bãi bỏ khoản 3 Điều 56 của Quy định phân cấp, quản lý hạ tầng kỹ thuật đô thị trên địa bàn tỉnh Điện Biên ban hành kèm theo Quyết định số 10/2017/QĐ-UBND ngày 25 tháng 4 năm 2017 của Uỷ ban nhân dân tỉnh Điện Biên  *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Quyết định | Số 22/2017/QĐ-UBND ngày 25/8/2017 | Quy định nội dung, định mức hỗ trợ chi phí chuẩn bị và quản lý thực hiện đối với một số dự án thuộc các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2016 - 2020 trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 01/9/2017 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Quyết định | Số 19/2020/QĐ-UBND ngày 30/9/2020 | Bãi bỏ khoản 3 Điều 56 của Quy định phân cấp, quản lý hạ tầng kỹ thuật đô thị trên địa bàn tỉnh Điện Biên ban hành kèm theo Quyết định số 10/2017/QĐ-UBND ngày 25/4/2017 của Uỷ ban nhân dân tỉnh Điện Biên | 10/10/2020 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Quyết định | Số 20/2021/QĐ-UBND ngày 11/10/2021 | Quy định phân cấp, ủy quyền tổ chức lập, thẩm định, phê duyệt, điều chỉnh danh mục công trình kiến trúc có giá trị và quy chế quản lý kiến trúc trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 01/11/2021 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Quyết định | Số 23/2021/QĐ-UBND ngày 05/11/2021 | Quy định cấp giấy phép xây dựng công trình trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 17/11/2021 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Quyết định | Số 34/2021/QĐ-UBND ngày 29/12/2021 | Ban hành Quy định phân công, phân cấp quản lý quy hoạch xây dựng, quy hoạch đô thị trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 10/01/2022 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Quyết định | Số 31/2022/QĐ-UBND ngày 24/8/2022 | Ban hành quy định phân công, phân cấp về quản lý chất lượng công trình xây dựng trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 05/9/2022 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Quyết định | Số 50/2022/QĐ-UBND ngày 05/12/2022 | Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Xây dựng tỉnh Điện Biên | 15/12/2022 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Quyết định | Số 58/2022/QĐ-UBND  ngày 26/12/2022 | Ban hành quy định phân công, phân cấp thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi, Báo cáo kinh tế - kỹ thuật, thiết kế triển khai sau thiết kế cơ sở của dự án đầu tư xây dựng trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 05/01/2023 | - Hết hiệu lực một phần;  - Văn bản được sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ một phần: Quyết định số 16/2023/QĐ-UBND ngày 19/09/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định phân công, phân cấp thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi, Báo cáo kinh tế - kỹ thuật, thiết kế triển khai sau thiết kế cơ sở của dự án đầu tư xây dựng trên địa bàn tỉnh Điện Biên  *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Quyết định | Số 04/2023/QĐ-UBND ngày 28/4/2023 | Quy định nội dung, chi phí hỗ trợ chuẩn bị đầu tư và quản lý dự án đối với dự án đầu tư xây dựng theo cơ chế đặc thù thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 15/5/2023 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Quyết định | Số 07/2023/QĐ-UBND ngày 25/5/2023 | Quy định việc quản lý, vận hành công trình; quy trình bảo trì, mức chi phí bảo trì công trình được đầu tư xây dựng theo cơ chế đặc thù thuộc các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 05/6/2023 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Quyết định | Số 12/2023/QĐ-UBND ngày 11/7/2023 | Ban hành Quy chế phối hợp xây dựng, duy trì hệ thống thông tin, chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 24/7/2023 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Quyết định | Số 16/2023/QĐ-UBND ngày 19/9/2023 | Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định phân công, phân cấp thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi, Báo cáo kinh tế - kỹ thuật, thiết kế triển khai sau thiết kế cơ sở của dự án đầu tư xây dựng trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 28/9/2023 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
| **XVIII. Y TẾ: 18 VĂN BẢN** | | | | | |
|  | Nghị quyết | [Số 117/2008/NQ-HĐND](http://congbao.dienbien.gov.vn/webpages/newdoc/dailycontent.faces?docgaid=11736&type=small&year=2008)  ngày 14/7/2008 | Phê chuẩn điều chỉnh, bổ sung quy hoạch phát triển ngành Y tế tỉnh Điện Biên giai đoạn 2006 - 2010 và tầm nhìn đến năm 2020 | 20/7/2008 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Nghị quyết | Số 333/2014/NQ-HĐND ngày 04/4/2014 | Quy định mức hỗ trợ bệnh nhân phong K10 Nậm Zin thuộc trung tâm phòng chống bệnh xã hội tỉnh Điện Biên | 11/4/2014 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Nghị quyết | Số 68/2017/NQ-HĐND ngày 13/7/2017 | Quy định mức hỗ trợ kinh phí đóng BHYT và chi phí cùng chi trả sử dụng thuốc kháng vi rút HIV đối với người nhiễm HIV/AIDS trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 23/7/2017 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Nghị quyết | Số 78/2017/NQ-HĐND ngày 09/12/2017 | Quy định mức hỗ trợ đóng BHYT cho người thuộc hộ gia đình nghèo đa chiều thiếu hụt dịch vụ xã hội cơ bản khác (không bị thiếu hụt bảo hiểm y tế) trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 19/12/2017 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Nghị quyết | Số 15/2019/NQ-HĐND ngày 26/8/2019 | Quy định cụ thể về mức giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh không thuộc phạm vi thanh toán của Quỹ bảo hiểm y tế trong các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 05/9/2019 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Nghị quyết | Số 24/2020/NQ-HĐND ngày 15/7/2020 | Quy định chính sách hỗ trợ nhân viên y tế thôn, bản và cô đỡ thôn, bản vùng khó khăn, vùng đặc biệt khó khăn, vùng biên giới trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 25/7/2020 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Nghị quyết | Số 31/2020/NQ-HĐND  ngày 08/12/2020 | Quy định mức hỗ trợ đóng bảo hiểm y tế cho người thuộc hộ gia đình cận nghèo, người thuộc hộ gia đình làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình và học sinh, sinh viên trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 25/12/2020 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Nghị quyết | Số 08/2022/NQ-HĐND ngày 8/7/2022 | Bãi bỏ Nghị quyết số 01/2021/ND-HĐND ngày 22/8/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định cụ thể về mức giá dịch vụ xét nghiệm SARS-CoV-2 trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 18/7/2022 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Nghị quyết | Số 21/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 | Quy định số lượng, mức chi bồi dưỡng hàng tháng đối với Cộng tác viên dân số trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 19/12/2022 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Quyết định | Số 07/2014/QĐ-UBND ngày 22/4/2014 | Về việc quy định mức hỗ trợ bệnh nhân phong khu điều trị K10 Nậm Zin thuộc trung tâm Phòng chống bệnh xã hội tỉnh Điện Biên | 02/5/2014 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Quyết định | Số 08/2015/QĐ-UBND ngày 09/6/2015 | Quy định giá dịch vụ điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế | 19/6/2015 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Quyết định | Số 23/2017/QĐ-UBND ngày 20/9/2017 | Quy định mức hỗ trợ kinh phí đóng Bảo hiểm Y tế và chi phí cùng chi trả sử dụng thuốc kháng vi rút HIV đối với nhiễm HIV/AIĐS trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 01/10/2017 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Quyết định | Số 10/2018/QĐ-UBND ngày 30/01/2018 | Quy định mức hỗ trợ đóng bảo hiểm y tế cho người thuộc hộ gia đình nghèo đa chiều thiếu hụt dịch vụ xã hội cơ bản khác (không bị thiếu hụt bảo hiểm y tế) trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 10/02/2018 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Quyết định | Số 36/2019/QĐ-UBND  ngày 24/10/2019 | Quy định cụ thể về mức giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh không thuộc phạm vi thanh toán của Quỹ bảo hiểm y tế trong các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 04/11/2019 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Quyết định | Số 17/2020/QĐ-UBND ngày 9/9/2020 | Quy định chính sách hỗ trợ nhân viên y tế thôn, bản và cô đỡ thôn, bản vùng khó khăn, vùng đặc biệt khó khăn, vùng biên giới trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 19/9/2020 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Quyết định | Số 03/2021/QĐ-UBND ngày 09/02/2021 | Quy định mức hỗ trợ đóng bảo hiểm y tế cho người thuộc hộ gia đình cận nghèo, người thuộc hộ gia đình làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình và học sinh, sinh viên trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 19/2/2021 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Quyết định | Số 13/2022/QĐ-UBND ngày 03/6/2022 | Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Y tế tỉnh Điện Biên | 15/6/2022 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Quyết định | Số 33/2023/QĐ-UBND ngày 29/12/2023 | Ban hành Quy chuẩn kỹ thuật địa phương về chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 15/01/2024 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
| **XIX. LĨNH VỰC HOẠT ĐỘNG CỦA VĂN PHÒNG HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH;**  **VĂN PHÒNG ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH: 17 VĂN BẢN** | | | | | |
|  | Nghị quyết | Số 335/2014/NQ-HĐND ngày 04/4/2014 | Quy định mức chi thực hiện các hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 04/4/2014 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Nghị quyết | Số 34/2020/NQ-HĐND  ngày 07/12/2020 | Ban hành Quy chế Bảo vệ bí mật nhà nước của Hội đồng nhân dân tỉnh Điện Biên | 25/12/2020 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Nghị quyết | Số 05/2021/NQ-HĐND ngày 22/8/2021 | Ban hành Quy chế làm việc của Hội đồng nhân dân tỉnh Điện Biên khóa XV, nhiệm kỳ 2021 - 2026 | 31/8/2021 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Nghị quyết | Số 18/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 | Quy định chế độ chính sách, mức cho bảo đảm hoạt động của Hội đồng nhân dân các cấp tỉnh Điện Biên | 19/12/2022 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Quyết định | Số 28/2005/QĐ-UBND ngày 28/11/2005 | Ban hành Quy định sử dụng hệ thống thư điện tử của tỉnh Điện Biên | 08/12/2005 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Quyết định | Số 03/2006/QĐ-UBND ngày 15/05/2006 | Về việc thống nhất sử dụng bộ mã các ký tự chữ Việt theo tiêu chuẩn TCVN 6909:2001 trong trao đổi thông tin điện tử giữa các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc tỉnh Điện Biên | 25/5/2006 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Quyết định | Số 10/2014/QĐ-UBND ngày 22/5/2014 | Quy định về việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện các hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 01/6/2014 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Quyết định | Số 07/2015/QĐ-UBND ngày 05/6/2015 | Ban hành Quy chế phối hợp tiếp công dân tại trụ sở tiếp công dân tỉnh Điện Biên | 15/6/2015 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Quyết định | Số 15/2015/QĐ-UBND ngày 21/9/2015 | Ban hành Quy chế theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ do Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh giao | 01/10/2015 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Quyết định | Số 24/2018/QĐ-UBND ngày 09/5/2018 | Bãi bỏ Quyết định số 19/2015/QĐ-UBND ngày 30 tháng 10 năm 2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên ban hành Quy định giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa tại Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh Điện | 20/5/2018 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Quyết định | Số 35/2018/QĐ-UBND ngày 09/10/2018 | Quy chế thực hiện công tác kiểm soát thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 22/10/2018 | - Hết hiệu lực một phần;  - Văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ một phần: Quyết định số 11/2021/QĐ-UBND ngày 16/6/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên sửa đổi một số Điều của Quy chế thực hiện công tác kiểm soát thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh Điện Biên và Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số 35/2018/QĐ-UBND ngày 09 tháng 10 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên  *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Quyết định | Số 18/2019/QĐ-UBND ngày 16/5/2019 | Ban hành Quy chế tổ chức, hoạt động của bộ phận tiếp nhận và trả kết quả trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 27/5/2019 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Quyết định | Số 20/2019/QĐ-UBND ngày 20/6/2019 | Ban hành Quy chế tiếp nhận, giải quyết và trả lời kiến nghị của cử tri tỉnh Điện Biên | 01/7/2019 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Quyết định | Số 47/2019/QĐ-UBND ngày 25/12/2019 | Ban hành Quy định chế độ báo cáo định kỳ phục vụ mục tiêu quản lý trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 06/01/2020 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Quyết định | Số 11/2021/QĐ-UBND ngày 16/6/2021 | Sửa đổi một số Điều của Quy chế thực hiện công tác kiểm soát thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh Điện Biên và Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số 35/2018/QĐ-UBND ngày 09 tháng 10 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên | 28/6/2021 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Quyết định | Số 17/2021/QĐ-UBND ngày 03/8/2021 | Ban hành Quy chế làm việc của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên nhiệm kỳ 2021 - 2026 | 16/8/2021 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Quyết định | Số 48/2022/QĐ-UBND ngày 23/11/2022 | Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên | 05/12/2022 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
| **XX. LĨNH VỰC KHÁC: 03 VĂN BẢN** | | | | | |
|  | Quyết định | Số 01/2022/QĐ-UBND ngày 06/01/2022 | Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức thanh tra tỉnh Điện Biên | 20/01/2022 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Quyết định | Số 30/2022/QĐ-UBND ngày 18/8/2022 | Ban hành quy định về điều kiện, tiêu chuẩn quy hoạch, bổ nhiệm chức danh Trưởng phòng, Phó trưởng phòng và tương đương thuộc Ban quản lý dự án các công trình Dân dụng và Công nghiệp tỉnh Điện Biên | 01/9/2022 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
|  | Quyết định | Số 02/2023/QĐ-UBND ngày 09/3/2023 | Quy định về điều kiện tiêu chuẩn quy hoạch, bổ nhiệm chức danh trưởng phòng, Phó trưởng phòng và tương đương thuộc Ban quản lý dự án các công trình giao thông tỉnh Điện Biên | 20/3/2023 | *(Nội dung: Đường dẫn đến địa chỉ văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại số, ký hiệu của văn bản)* |
| **Tổng số: 478 văn bản** | | | | | |

|  |  |
| --- | --- |
| **ỦY BAN NHÂN DÂN**  **TỈNH ĐIỆN BIÊN** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập – Tự do - Hạnh phúc** |

**DANH MỤC**

**Văn bản quy phạm pháp luật còn hiệu lực**

**của Hội đồng nhân dân, Ủy nhân dân tỉnh Điện Biên trong kỳ hệ thống hóa kỳ 2019-2023**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 421/QĐ-UBND ngày 29/02/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Điện Biên)*

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Tên loại văn bản** | **Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản** | **Tên gọi của văn bản** | **Thời điểm có**  **hiệu lực** | **Ghi chú** |
| **I. LĨNH VỰC DÂN TỘC TỈNH: 04 VĂN BẢN** | | | | | |
| 1 | Nghị quyết | Số 80/2017/NQ-HĐND ngày 09/12/2017 | Quy định tiêu chí, định mức phân bổ vốn thuộc Chương trình 135 giai đoạn 2017-2020 trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 19/12/2017 |  |
| 2 | Nghị quyết | Số 01/2018/NQ-HĐND ngày 20/7/2018 | Sửa đổi, bổ sung điểm a, điểm b khoản 1 và điểm a khoản 2 Điều 3 của Nghị quyết số 80/2017/NQ-HĐND ngày 09/12/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Điện Biên Quy định tiêu chí, định mức phân bổ vốn thuộc Chương trình 135 giai đoạn 2017-2020 trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 01/8/2018 |  |
| 3 | Quyết định | Số 33/2018/QĐ-UBND ngày 21/8/2018 | Về việc ban hành quy định tiêu chí, định mức phân bổ vốn thuộc Chương trình 135 giai đoạn 2017 - 2020 trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 01/9/2018 |  |
| 4 | Quyết định | Số 16/2022/QĐ-UBND ngày 20/6/2022 | Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Dân tộc tỉnh Điện Biên | 30/6/2022 |  |
| **II. LĨNH VỰC QUỐC PHÒNG - AN NINH: 10 VĂN BẢN** | | | | | |
| 1 | Nghị quyết | Số 75/2017/NQ-HĐND ngày 27/9/2017 | Bãi bỏ Nghị quyết số 348/2014/NQ-HĐND ngày 28/11/2014 của HĐND tỉnh Quy định mức đóng góp Quỹ quốc phòng - an ninh trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 09/10/2017 |  |
| 2 | Nghị quyết | Số 02/2021/NQ-HĐND ngày 22/8/2021 | Quy định số lượng Phó Chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy Quân sự cấp xã, mức hưởng phụ cấp hàng tháng đối với Thôn đội trưởng, mức trợ cấp ngày công lao động đối với lực lượng Dân quân tự vệ khi thực hiện nhiệm vụ trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 01/9/2021 |  |
| 3 | Nghị quyết | Số 11/2021/NQ-HĐND ngày 09/12/2021 | Quy định số lượng, mức phụ cấp, trang phục đối với Công an xã bán chuyên trách và Bảo vệ dân phố tham gia bảo đảm an ninh, trật tự ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 20/12/2021 |  |
| 4 | Nghị quyết | Số 23/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 | Quy định mức hỗ trợ thường xuyên hàng tháng cho các chức danh Đội trưởng, Đội phó đội dân phòng trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 19/12/2022 |  |
| 5 | Quyết định | Số 25/2011/QĐ- UBND  ngày 05/9/2011 | Về việc ban hành một số chế độ chính sách đối với lực lượng Dân quân tự vệ khi thực hiện nhiệm vụ | 05/9/2011 | - Hết hiệu lực một phần;  - Văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ một phần: Quyết định số 10/2015/QĐ-UBND ngày 07/8/2015 của UBND tỉnh Điện Biên Quy định số lượng, chức danh, mức phụ cấp đối với những người hoạt động không chuyên trách ở xã, phường, thị trấn và thôn, bản, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Điện Biên |
| 6 | Quyết định | Số 27/2017/QĐ-UBND ngày 03/11/2017 | Bãi bỏ Quyết định số 34/2014/QĐ-UBND ngày 22/12/2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh về quy chế thu, quản lý và sử dụng Quỹ quốc phòng - an ninh trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 15/11/2017 |  |
| 7 | Quyết định | Số 06/2018/QĐ-UBND ngày 12/01/2018 | Ban hành Quy chế phối hợp trong công tác quản lý người nước ngoài cư trú, hoạt động trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 22/01/2018 |  |
| 8 | Quyết định | Số 07/2018/QĐ-UBND ngày 16/01/2018 | Bãi bỏ Quyết định số 15/2009/QĐ-UBND ngày 09/11/2009 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên Ban hành Quy chế xét cho phép sử dụng thẻ đi lại của doanh nhân APEC thuộc tỉnh Điện Biên | 26/01/2018 |  |
| 9 | Quyết định | Số 23/2020/QĐ-UBND ngày 20/11/2020 | Ban hành Quy chế bảo vệ bí mật nhà nước trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 01/12/2020 |  |
| 10 | Quyết định | Số 08/2022/QĐ-UBND ngày 04/4/2022 | Ban hành Quy định về an toàn phòng cháy và chữa cháy đối với nhà ở hộ gia đình và nhà ở kết hợp sản xuất, kinh doanh trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 15/4/2022 |  |
| **III. LĨNH VỰC CÔNG THƯƠNG: 10 VĂN BẢN** | | | | | |
| 1 | Nghị quyết | [Số 167/2009/NQ-HĐND](http://congbao.dienbien.gov.vn/webpages/newdoc/dailycontent.faces?docgaid=12383&type=small&year=2009)  ngày 14/7/2009 | Về việc thông qua quy hoạch phát triển thương mại tỉnh Điện Biên giai đoạn đến năm 2020 | 19/7/2009 |  |
| 2 | Nghị quyết | Số 04/2022/NQ-HĐND ngày 08/7/2022 | Bãi bỏ Nghị quyết số 389/2015/NQ-HĐND, ngày 10/11/2015 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc quy định chính sách khuyến công trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 18/7/2022 |  |
| 3 | Quyết định | Số 02/2004/QĐ-UBND ngày 23/03/2004 | Quy định thứ tự ưu tiên các hộ sử dụng điện trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 23/3/2004 |  |
| 4 | Quyết định | Số 12/2016/QĐ-UBND ngày 12/8/2016 | Ban hành quy chế và trách nhiệm và quan hệ phối hợp hoạt động giữa các cơ quan quản lý Nhà nước trong công tác đấu tranh phòng, chống buôn lậu gian lận thương mại và hàng giả trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 22/8/2016 |  |
| 5 | Quyết định | Số 46/2018/QĐ-UBND ngày 25/12/2018 | Ban hành quy chế quản lý vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ sử dụng để sản xuất vật liệu nổ công nghiệp trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 05/01/2019 |  |
| 6 | Quyết định | Số 47/2018/QĐ-UBND ngày 25/12/2018 | Ban hành quy chế phối hợp quản lý cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 05/01/2019 |  |
| 7 | Quyết định | Số 17/2022/QĐ-UBND ngày 20/6/2022 | Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Công thương tỉnh Điện Biên | 01/7/2022 |  |
| 8 | Quyết định | Số 24/2022/QĐ-UBND ngày 19/7/2022 | Ban hành Quy chế quản lý kinh phí khuyến công và mức chi cụ thể cho hoạt động khuyến công địa phương tỉnh Điện Biên | 01/8/2022 |  |
| 9 | Quyết định | Số 09/2023/QĐ-UBND ngày 23/6/2023 | Quy định phân công, phân cấp quản lý an toàn đập, hồ chứa thủy điện trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 10/7/2023 |  |
| 10 | Quyết định | Số 17/2023/QĐ-UBND ngày 25/9/2023 | Ban hành Quy chế phối hợp trong công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát hoạt động kinh doanh theo phương thức đa cấp trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 09/10/2023 |  |
| **IV. GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO: 22 VĂN BẢN** | | | | | |
| 1 | Nghị quyết | [Số 151/2008/NQ-HĐND](http://congbao.dienbien.gov.vn/webpages/newdoc/dailycontent.faces?docgaid=11878&type=small&year=2008)  ngày 12/12/2008 | Về quy hoạch phát triển sự nghiệp giáo dục và đào tạo tỉnh Điện Biên giai đoạn 2008 - 2015, định hướng đến năm 2020 | 16/12/2008 | - Hết hiệu lực một phần;  - Văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ một phần: Nghị quyết số 345/NQ-HĐND ngày 23/7/2014 của Hội đồng nhân dân tỉnh Điện Biên điều chỉnh Quy hoạch phát triển sự nghiệp Giáo dục đào tạo giai đoạn 2008 - 2015, định hướng đến năm 2020 để thành lập trường THPT Nậm Pồ, trường phổ thông dân tộc nội trú THPT huyện Nậm Pồ |
| 2 | Nghị quyết | [Số 162/2009/NQ-HĐND](http://congbao.dienbien.gov.vn/webpages/newdoc/dailycontent.faces?docgaid=12380&type=small&year=2009) ngày 14/7/2009 | Thông qua Đề án đào tạo cán bộ, học sinh tỉnh Điện Biên tại nước Cộng hòa nhân dân Trung Hoa, giai đoạn 2009 - 2020 | 19/7/2009 |  |
| 3 | Nghị quyết | Số 308/2013/NQ-HĐND ngày 15/7/2013 | Quy định mức phụ cấp kiêm nhiệm đối với cán bộ tham gia công tác quản lý Trung tâm học tập cộng đồng trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 22/7/2013 |  |
| 4 | Nghị quyết | Số 55/2017/NQ-HĐND ngày 13/7/2017 | Quy định về khoáng sản cách và địa bàn xác định học sinh không thể đi đến trường và trở về trong ngày; mức khoán kinh phí phục vụ việc nấu ăn tập trung cho học sinh trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 23/7/2017 |  |
| 5 | Nghị quyết | Số 03/2021/NQ-HĐND ngày 22/8/2021 | Ban hành Quy định các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục của nhà trường đối với cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 01/9/2021 |  |
| 6 | Nghị quyết | Số 08/2021/NQ-HĐND ngày 09/12/2021 | Quy định chính sách hỗ trợ học sinh trường Trung học phổ thông chuyên và mức thưởng, mức chi bồi dưỡng đối với giáo viên, cán bộ quản lý, chuyên gia, học sinh tham gia kỳ thi chọn học sinh giỏi các môn văn hóa cấp quốc gia, khu vực và quốc tế của tỉnh Điện Biên | 20/12/2021 |  |
| 7 | Nghị quyết | Số 01/2022/NQ-HĐND ngày 02/4/2022 | Ban hành Quy định mức chi cho công tác tập huấn, bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục để thực hiện chương trình mới, sách giáo khoa mới giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 12/4/2022 |  |
| 8 | Nghị quyết | Số 11/2022/NQ-HĐND ngày 08/7/2022 | Quy định nội dung, mức chi tổ chức các kỳ thi, cuộc thi, hội thi trong lĩnh vực giáo dục - đào tạo trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 18/7/2022 |  |
| 9 | Nghị quyết | Số 06/2023/NQ-HĐND  ngày 14/7/2023 | Quy định mức học phí năm học 2022-2023 và mức học phí từ năm học 2023-2024 đối với các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 24/7/2023 |  |
| 10 | Nghị quyết | Số 07/2023/NQ-HĐND ngày 14/7/2023 | Quy định chính sách hỗ trợ trong hợp tác đào tạo giữa tỉnh Điện Biên với các tỉnh Bắc Lào, giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030 | 24/7/2023 |  |
| 11 | Nghị quyết | Số 09/2023/NQ-HĐND  ngày 14/7/2023 | Quy định nội dung, mức chi thực hiện Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021 - 2030” và nội dung, mức hỗ trợ để khuyến khích người dân vùng đồng bào dân tộc thiểu số tham gia học xóa mù chữ trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 24/7/2023 |  |
| 12 | Quyết định | Số 04/2012/QĐ-UBND ngày 19/3/2012 | Quy định chi tiết một số nội dung xét duyệt học sinh bán trú theo Thông tư số 24/2010/TT-BGDĐT ngày 02/8/2010 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trường PTDT nội trú | 29/3/2012 |  |
| 13 | Quyết định | Số 27/2012/QĐ-UBND ngày 14/12/2012 | Ban hành Quy định về quản lý dạy thêm, học thêm trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 24/12/2012 | - Hết hiệu lực một phần;  - Văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ một phần:  + Quyết định số 01/2014/QĐ-UBND ngày 27/01/2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên sửa đổi một số điều của quy định về quản lý dạy thêm, học thêm ban hành kèm theo Quyết định số 27/2012/QĐ-UBND ngày 14/12/2012 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên;  + Quyết định số 06/2020/QĐ-UBND ngày 23/4/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên sửa đổi, bãi bỏ một số điều, khoản Quy định về quản lý dạy thêm, học thêm trên địa bàn tỉnh ban hành kèm theo Quyết định số 27/2012/QĐ-UBND ngày 14 tháng 12 năm 2012 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên |
| 14 | Quyết định | Số 14/2013/QĐ-UBND ngày 30/7/2013 | Quy định phụ cấp kiêm nhiệm đối với cán bộ tham gia công tác quản lý Trung tâm học tập cộng đồng trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 09/8/2013 |  |
| 15 | Quyết định | Số 01/2014/QĐ-UBND ngày 27/01/2014 | Sửa đổi một số điều của quy định về quản lý dạy thêm, học thêm ban hành kèm theo Quyết định số 27/2012/QĐ-UBND ngày 14/12/2012 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên | 10/02/2014 |  |
| 16 | Quyết định | Số 18/2016/QĐ-UBND ngày 17/8/2016 | Quy định mức thu học phí đối với cơ sở giáo dục công lập từ năm học 2016-2017 đến năm học 2020 -2021 trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 27/8/2016 |  |
| 17 | Quyết định | Số 20/2017/QĐ-UBND ngày 10/8/2017 | Quy định về khoảng cách và địa bàn xác định học sinh không thể đi đến trường về trong ngày; tỷ lệ khoán kinh phí phục vụ việc nấu ăn tập trung cho học sinh trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 20/8/2017 |  |
| 18 | Quyết định | Số 06/2020/QĐ-UBND  ngày 23/4/2020 | Sửa đổi, bãi bỏ một số điều, khoản Quy định về quản lí dạy thêm, học thêm trên địa bàn tỉnh ban hành kèm theo Quyết định số 27/2012/QĐ-UBND ngày 14/12/2012 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên | 03/5/2020 |  |
| 19 | Quyết định | Số 12/2021/QĐ-UBND ngày 16/6/2021 | Ban hành Quy chế quản lý chế độ cử tuyển đối với học sinh, sinh viên dân tộc thiểu số tỉnh Điện Biên học tại các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân | 28/6/2021 |  |
| 20 | Quyết định | Số 19/2021/QĐ-UBND ngày 26/8/2021 | Quy định các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục của nhà trường đối với cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 06/9/2021 |  |
| 21 | Quyết định | Số 15/2022/QĐ-UBND ngày 03/6/2022 | Ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Điện Biên | 15/6/2022 |  |
| 22 | Quyết định | Số 22/2023/QĐ-UBND ngày 16/11/2023 | Quy định danh mục tên học phẩm, số lượng học phẩm hỗ trợ học viên học các lớp xóa mù chữ trên địa bàn tỉnh Điện Biên, giai đoạn 2021-2030 | 28/11/2023 |  |
| **V. LĨNH VỰC GIAO THÔNG VẬN TẢI: 10 VĂN BẢN** | | | | | |
| 1 | Quyết định | Số 31/2004/QĐ-UB  ngày 14/07/2004 | Thành lập Ban chỉ đạo thực hiện Chỉ thị số 01/2004/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ | 14/7/2004 |  |
| 2 | Quyết định | Số 65/2004/QĐ-UB  ngày 06/12/2004 | Ban hành Quy định tạm thời về quản lý hoạt động vận tải hành khách bằng ô tô | 16/12/2004 |  |
| 3 | Quyết định | Số 32/2017/QĐ-UBND  ngày 16/11/2017 | Ban hành Quy chế phối hợp xử lý vi phạm hành chính trong công tác quản lý, bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 26/11/2017 |  |
| 4 | Quyết định | Số 09/2018/QĐ-UBND ngày 22/01/2018 | Ban hành Quy định quản lý, khai thác và bảo trì công trình đường bộ trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 05/02/2018 |  |
| 5 | Quyết định | Số 01/2020/QĐ-UBND  ngày 16/01/2020 | Ban hành Quy định sử dụng phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ đối với hệ thống đường bộ địa phương trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 26/01/2020 |  |
| 6 | Quyết định | Số 09/2020/QĐ-UBND  ngày 30/6/2020 | Ban hành Quy định về các tiêu chí cho bến xe khách thấp hơn bến xe khách loại 6 thuộc vùng sâu, vùng xa, các khu vực có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 10/7/2020 |  |
| 7 | Quyết định | Số 27/2020/QĐ-UBND ngày 24/11/2020 | Ban hành Quy định đào tạo, sát hạch lái xe mô tô hạng A1 cho đồng bào dân tộc thiểu số không biết đọc, viết tiếng Việt trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 04/12/2020 |  |
| 8 | Quyết định | Số 01/2021/QĐ-UBND ngày 08/01/2021 | Quy định về điều kiện, tiêu chuẩn đối với chức danh Trưởng, Phó trưởng phòng và tương đương; Đội trưởng, Đội phó Đội thanh tra giao thông thuộc Sở Giao thông vận tải tỉnh Điện Biên | 18/01/2021 |  |
| 9 | Quyết định | Số 29/2022/QĐ-UBND ngày 01/8/2022 | Quy định chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của Sở Giao thông vận tải tỉnh Điện Biên | 15/8/2022 |  |
| 10 | Quyết định | Số 43/2022/QĐ-UBND ngày 10/11/2022 | Ban hành Quy định về quản lý hoạt động của xe ô tô vận tải trung chuyển hành khách trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 20/11/2022 |  |
| **VI. LĨNH VỰC KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ: 21 VĂN BẢN** | | | | | |
| 1 | Nghị quyết | Số 15/2004/NQ-HĐND ngày 28/7/2004 | Quy chế quản lý và chính sách đầu tư chương trình phát triển kinh tế xã hội vùng cao | Không  quy định |  |
| 2 | Nghị quyết | Số 149/2008/NQ-HĐND ngày 12/12/2008 | Điều chỉnh, bổ sung Nghị quyết số 15/2004/NQ-HĐND ngày 28/7/2004 của Hội đồng nhân dân tỉnh Điện Biên về việc điều chỉnh, bổ sung Quy chế quản lý và chính sách đầu tư Chương trình phát triển kinh tế - xã hội vùng cao | 16/12/2008 |  |
| 3 | Nghị quyết | Số 385/2015/NQ-HĐND ngày 10/11/2015 | Quy định tiêu chí dự án đầu tư công trọng điểm nhóm C của tỉnh Điện Biên | 20/11/2015 |  |
| 4 | Nghị quyết | Số 390/2015/NQ-HĐND ngày 10/11/2015 | Ban hành nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư phát triển nguồn cân đối ngân sách địa phương giai đoạn 2016 - 2020 tỉnh Điện Biên | 20/11/2015 |  |
| 5 | Nghị quyết | Số 392/2015/NQ-HĐND ngày 11/12/2015 | Về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm, giai đoạn 2016-2020 | 21/12/2015 |  |
| 6 | Nghị quyết | Số 20/2020/NQ-HĐND ngày 29/4/2020 | Giao Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định chủ trương đầu tư dự án đầu tư công nhóm C thuộc cấp tỉnh quản lý | 09/5/2020 |  |
| 7 | Nghị quyết | Số 26/2020/NQ-HĐND ngày 10/11/2020 | Ban hành nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách địa phương giai đoạn 2021-2025 tỉnh Điện Biên | 20/11/2020 | - Hết hiệu lực một phần;  - Văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ một phần: Nghị quyết số 07/2021/NQ-HĐND ngày 09/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Điện Biên Ban hành Quy định phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi; tỷ lệ phần trăm (%) phân chia các khoản thu giữa các cấp ngân sách địa phương năm 2022 và thời kỳ ổn định ngân sách 2022-2025, tỉnh Điện Biên |
| 8 | Nghị quyết | Số 02/2022/NQ-HĐND ngày 02/4/2022 | Ban hành quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách Trung ương và tỷ lệ vốn đối ứng của ngân sách địa phương để thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 12/4/2022 | - Hết hiệu lực một phần;  - Văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ một phần: Nghị quyết số 19/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Điện Biên sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh Điện Biên quy định về thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025, trên địa bàn tỉnh |
| 9 | Nghị quyết | Số 06/2022/NQ-HĐND ngày 08/7/2022 | Quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách trung ương và tỷ lệ vốn đối ứng của ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025, trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 18/7/2022 | - Hết hiệu lực một phần;  - Văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ một phần: Nghị quyết số 19/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Điện Biên sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh Điện Biên quy định về thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025, trên địa bàn tỉnh |
| 10 | Nghị quyết | Số 10/2022/NQ-HĐND ngày 08/7/2022 | Ban hành Quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách trung ương và tỷ lệ vốn đối ứng của ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025, trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 18/7/2022 | - Hết hiệu lực một phần;  - Văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ một phần: Nghị quyết số 19/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Điện Biên sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh Điện Biên quy định về thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025, trên địa bàn tỉnh |
| 11 | Nghị quyết | Số 14/2022/NQ-HĐND ngày 08/7/2022 | Quy định cơ chế lồng ghép nguồn vốn trong thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025, trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 18/7/2022 | - Hết hiệu lực một phần;  *-* Văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ một phần: Nghị quyết số 19/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Điện Biên sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh Điện Biên quy định về thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025, trên địa bàn tỉnh |
| 12 | Nghị quyết | Số 10/2023/NQ-HĐND ngày 14/7/2023 | Quy định cơ chế huy động, sử dụng nguồn vốn tín dụng và nguồn vốn hợp pháp khác thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025, trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 24/7/2023 |  |
| 13 | Nghị quyết | Số 19/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 | Sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh Điện Biên quy định về thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025, trên địa bàn tỉnh | 18/12/2023 |  |
| 14 | Quyết định | Số 32/2004/QĐ-UBND ngày 14/07/2004 | Phê duyệt Dự án quy hoạch tổng thể phát triển khu kinh tế cửa khẩu Tây Trang tỉnh Điện Biên | 14/7/2004 |  |
| 15 | Quyết định | Số 37/2004/QĐ-UBND ngày 30/07/2004 | Phê duyệt Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội huyện Mường Nhé | 30/07/2004 |  |
| 16 | Quyết định | Số 05/2005/QĐ-UBND ngày 01/03/2005 | Ban hành quy định phân công, phân cấp quản lý thực hiện dự án di dân, tái định cư thuỷ điện Sơn La | 01/03/2005 |  |
| 17 | Quyết định | Số 14/2015/QĐ-UBND ngày 31/8/2015 | Ban hành quy chế phối hợp giữa các cơ quan chức năng trên địa bàn tỉnh Điện Biên trong quản lý nhà nước đối với doanh nghiệp sau đăng ký thành lập | 10/9/2015 |  |
| 18 | Quyết định | Số 22/2015/QĐ-UBND ngày 23/11/2015 | Ban hành quy định tiêu chí dự án đầu tư công trọng điểm nhóm C của tỉnh Điện Biên | 03/12/2015 |  |
| 19 | Quyết định | Số 23/2015/QĐ-UBND ngày 23/11/2015 | Về việc ban hành nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư phát triển nguồn cân đối ngân sách địa phương giai đoạn 2016-2020 tỉnh Điện Biên | 03/12/2015 |  |
| 20 | Quyết định | Số 20/2022/QĐ-UBND ngày 27/6/2022 | Ban hành quy định phân cấp quản lý, tổ chức thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025, trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 07/7/2022 |  |
| 21 | Quyết định | Số 38/2022/QĐ-UBND ngày 07/10/2022 | Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Kế hoạch và Đầu tư | 20/10/2022 |  |
| **VII. LĨNH VỰC KHOA HỌC CÔNG NGHỆ: 14 VĂN BẢN** | | | | | |
| 1 | Nghị quyết | Số 32/2020/NQ-HĐND  ngày 07/12/2020 | Quy định nội dung và mức chi từ ngân sách nhà nước để thực hiện hoạt động sáng kiến trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 25/12/2020 |  |
| 2 | Nghị quyết | Số 05/2022/NQ-HĐND ngày 08/7/2022 | Quy định mức chi thực hiện chương trình quốc gia hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm hàng hoá trên địa bàn tỉnh Điện Biên giai đoạn 2021 - 2030 | 18/7/2022 |  |
| 3 | Quyết định | Số 36/2004/QĐ-UB  ngày 29/7/2004 | Quy định về việc xác định các đề tài, dự án khoa học công nghệ cấp tỉnh | 29/07/2004 |  |
| 4 | Quyết định | Số 02/2016/QĐ-UBND  ngày 28/3/2016 | Ban hành Quy chế quản lý và sử dụng chỉ dẫn địa lý "Điện Biên" dùng cho sản phẩm gạo Bắc thơm số 7 và IR64 của tỉnh Điện Biên | 07/4/2016 |  |
| 5 | Quyết định | Số 35/2017/QĐ-UBND ngày 28/11/2017 | Ban hành Quy định quản lý nhà nước về chất lượng sản phẩm, hàng hoá trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 08/12/2017 | - Hết hiệu lực một phần;  - Văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ một phần: Quyết định số 21/2022/QĐ-UBND ngày 14/7/2022 của UBND tỉnh Điện Biên sửa đổi một số điều của quy định ban hành kèm theo Quyết định số 35/2017/QĐ-UBND ngày 28/11/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên |
| 6 | Quyết định | Số 28/2018/QĐ-UBND ngày 25/6/2018 | Ban hành Quy định về quản lý hoạt động đo lường trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 05/7/2018 | - Hết hiệu lực một phần;  - Văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ một phần: Quyết định số 52/2022/QĐ-UBND ngày 07/12/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên sửa đổi, bổ sung một số Điều của Quy định về quản lý hoạt động đo lường trên địa bàn tỉnh Điện Biên ban hành kèm theo Quyết định số 28/2018/QĐ-UBND ngày 25/6/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên |
| 7 | Quyết định | Số 34/2018/QĐ-UBND ngày 20/9/2018 | Bãi bỏ Quyết định số 36/2017/QĐ-UBND ngày 28/11/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên ban hành Quy định Quy trình công nhận sáng kiến trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 01/10/2018 |  |
| 8 | Quyết định | Số 35/2019/QĐ-UBND ngày 27/9/2019 | Ban hành Quy định đánh giá nghiệm thu kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp tỉnh sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 07/10/2019 |  |
| 9 | Quyết định | Số 30/2020/QĐ-UBND  ngày 03/12/2020 | Quy định việc xác định nhiệm vụ, tuyển chọn, giao trực tiếp tổ chức và cá nhân thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh sử dụng ngân sách nhà nước | 14/12/2020 |  |
| 10 | Quyết định | Số 06/2021/QĐ-UBND ngày 02/4/2021 | Quy định nội dung và mức chi từ ngân sách nhà nước để thực hiện hoạt động sáng kiến trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 15/4/2021 |  |
| 11 | Quyết định | Số 13/2021/QĐ-UBND ngày 21/6/2021 | Bãi bỏ Quyết định số 16/2014/QĐ-UBND ngày 15/7/2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên về việc ban hành Quy chế về quản lý hoạt động an toàn và kiểm soát bức xạ trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 30/6/2021 |  |
| 12 | Quyết định | Số 21/2022/QĐ-UBND ngày 14/7/2022 | Sửa đổi một số điều của Quy định quản lý nhà nước về chất lượng sản phẩm, hàng hoá trên địa bàn tỉnh Điện Biên ban hành kèm theo Quyết định số 35/2017/QĐ-UBND ngày 28/11/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên | 25/7/2022 |  |
| 13 | Quyết định | Số 35/2022/QĐ-UBND ngày 08/9/2022 | Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Điện Biên | 20/9/2022 |  |
| 14 | Quyết định | Số 52/2022/QĐ-UBND ngày 07/12/2022 | Sửa đổi, bổ sung một số Điều của Quy định về quản lý hoạt động đo lường trên địa bàn tỉnh Điện Biên ban hành kèm theo Quyết định số 28/2018/QĐ-UBND ngày 25/6/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên | 20/12/2022 |  |
| **VIII. LĨNH VỰC LAO ĐỘNG, THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI: 20 VĂN BẢN** | | | | | |
| 1 | Nghị quyết | Số 342/2014/NQ-HĐND ngày 23/7/2014 | Quy định mức hỗ trợ tiền ăn cho trẻ em được chăm sóc, nuôi dưỡng tại Làng trẻ em SOS Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên | 28/7/2014 |  |
| 2 | Nghị quyết | Số 81/2017/NQ-HĐND ngày 09/12/2017 | Quy định mức hỗ trợ một số nội dung sử dụng kinh phí sự nghiệp thực hiện chương trình mục tiêu giảm nghèo giảm nghèo bền vững giai đoạn 2016 - 2020 trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 19/12/2017 |  |
| 3 | Nghị quyết | Số 11/2019/NQ-HĐND ngày 10/7/2019 | Quy định mức quà tặng chúc thọ, mừng thọ người cao tuổi trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 20/7/2019 |  |
| 4 | Nghị quyết | Số 28/2020/NQ-HĐND  ngày 08/12/2020 | Ban hành quy định nội dung, mức chi cho công tác hỗ trợ nạn nhân và chế độ hỗ trợ nạn nhân của tội phạm mua bán người trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 25/12/2020 |  |
| 5 | Nghị quyết | Số 14/2021/NQ-HĐND ngày 09/12/2021 | Quy định chính sách hỗ trợ tiền vé xe cho người lao động của tỉnh Điện Biên đi sơ tuyển, đi làm việc có tổ chức tại các doanh nghiệp, khu công nghiệp ngoài tỉnh | 20/12/2021 |  |
| 6 | Nghị quyết | Số 09/2022/NQ-HĐND ngày 08/7/2022 | Quy định mức chuẩn trợ giúp xã hội, mức trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội và các đối tượng khó khăn khác trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 18/7/2022 |  |
| 7 | Nghị quyết | Số 08/2023/NQ-HĐND ngày 14/7/2023 | Ban hành Quy định mức chi cho một số nội dung thực hiện chế độ áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện ma túy bắt buộc; công tác cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng, cơ sở cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 24/7/2023 |  |
| 8 | Quyết định | Số 20/2011/QĐ-UBND ngày 13/07/2011 | Ban hành Quy định về mức trợ cấp, trợ giúp và quà tặng chúc thọ, mừng thọ cho người cao tuổi trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 23/7/2011 | - Hết hiệu lực một phần;  - Văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ một phần: Quyết định số 31/2019/QĐ-UBND ngày 16/9/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên quy định mức quà tặng chúc thọ, mừng thọ người cao tuổi trên địa bàn tỉnh Điện Biên |
| 9 | Quyết định | Số 05/2013/QĐ-UBND ngày 04/5/2013 | Về việc quy định mức trợ cấp xã hội và hỗ trợ kinh phí chăm sóc hàng tháng đối với người khuyết tật trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 14/5/2013 | - Hết hiệu lực một phần;  - Văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ một phần: Quyết định số 26/2016/QĐ-UBND ngày 14/11/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên Quy định mức trợ cấp, trợ giúp xã hội và hỗ trợ kinh phí chăm sóc hàng tháng đối với các đối tượng bảo trợ xã hội sống tại cộng đồng trên địa bàn tỉnh Điện Biên |
| 10 | Quyết định | Số 18/2014/QĐ-UBND ngày 30/7/2014 | Quy định mức hỗ trợ tiền ăn cho trẻ em được chăm sóc, nuôi dưỡng tại làng trẻ em SOS Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên | 09/8/2014 |  |
| 11 | Quyết định | Số 20/2016/QĐ-UBND ngày 24/8/2016 | Quy định nội dung và mức chi hoạt động Hội giảng nhà giáo, Hội thi thiết bị đào tạo tự làm và Hội thi tay nghề trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 03/9/2016 |  |
| 12 | Quyết định | Số 26/2016/QĐ-UBND ngày 24/11/2016 | Quy định mức trợ cấp, trợ giúp xã hội và hỗ trợ kinh phí chăm sóc hàng tháng đối với các đối tượng bảo trợ xã hội sống tại cộng đồng trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 15/12/2016 |  |
| 13 | Quyết định | Số 12/2017/QĐ-UBND ngày 20/6/2017 | Quy định mức chi cho tổ chức thực hiện dịch vụ chi trả trợ cấp xã hội trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 30/6/2017 |  |
| 14 | Quyết định | Số 03/2018/QĐ-UBND ngày 02/01/2018 | Ban hành Quy định nội dung chi, mức hỗ trợ, quản lý và sử dụng kinh phí sự nghiệp hỗ trợ thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2016 - 2020 trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 12/01/2018 | - Hết hiệu lực một phần;  - Văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ một phần: Quyết định số 12/2019/QĐ-UBND ngày 16/4/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên bãi bỏ điểm e khoản 1 điều 3 Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 03/2018/QĐ-UBND ngày 02/01/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên quy định nội dung chi, mức chi hỗ trợ; quản lý và sử dụng kinh phí sự nghiệp hỗ trợ thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2016 - 2020 trên địa bàn tỉnh Điện Biên |
| 15 | Quyết định | Số 22/2018/QĐ-UBND ngày 07/5/2018 | Ban hành quy chế phối hợp trong hoạt động thanh tra thuộc lĩnh vực Lao động - Thương binh - Xã hội trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 17/5/2018 |  |
| 16 | Quyết định | Số 12/2019/QĐ-UBND ngày 16/4/2019 | Bãi bỏ điểm e khoản 1 Điều 3 quy định ban hành kèm theo Quyết định số 03/2018/QĐ-UBND ngày 02/01/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên quy định nội dung chi, mức chi hỗ trợ; quản lý và sử dụng kinh phí sự nghiệp hỗ trợ thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2016 - 2020 trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 26/4/2019 |  |
| 17 | Quyết định | Số 31/2019/QĐ-UBND ngày 16/9/2019 | Quy định mức quà tặng chúc thọ, mừng thọ người cao tuổi trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 28/9/2019 |  |
| 18 | Quyết định | Số 28/2022/QĐ-UBND ngày 01/8/2022 | Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Điện Biên | 15/8/2022 |  |
| 19 | Quyết định | Số 51/2022/QĐ-UBND ngày 6/12/2022 | Bãi bỏ Quyết định số 15/2017/QĐ-UBND ngày 21/7/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định thực hiện chính sách hỗ trợ tiền vé xe cho người lao động của tỉnh Điện Biên đi sơ tuyển, đi làm việc có tổ chức tại các doanh nghiệp, khu công nghiệp ngoài tỉnh và Quyết định số 14/2020/QĐ-UBND ngày 21/8/2020 về sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số điều của Quy định thực hiện chính sách hỗ trợ tiền vé xe ban hành kèm theo Quyết định số 15/2017/QĐ-UBND ngày 21/7/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên | 20/12/2022 |  |
| 20 | Quyết định | Số 18/2023/QĐ-UBND ngày 29/9/2023 | Quy định danh mục nghề, mức chi phí đào tạo, mức hỗ trợ chi phí đào tạo trình độ sơ cấp, đào tạo dưới 03 tháng trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 15/10/2023 |  |
| **IX. LĨNH VỰC NỘI VỤ: 51 VĂN BẢN** | | | | | |
| 1 | Nghị quyết | Số 18/2004/NQ-HĐND ngày 28/7/2004 | Về thành lập một số trường trung học phổ thông | Không  quy định |  |
| 2 | Nghị quyết | Số 24/2004/NQ-HĐND ngày 14/2/2004 | Về việc điều chỉnh địa giới hành chính thị xã Lai Châu, huyện Mường Lay và đổi tên thị xã Lai Châu, huyện Mường Lay, thị trấn huyện Mường Lay; thành lập thị trấn huyện Điện Biên Đông; chia tách, thành lập một số xã của huyện Điện Biên và huyện Điện Biên Đông | Không  quy định |  |
| 3 | Nghị quyết | Số 39/2005/NQ-HĐND ngày 21/7/2005 | Chia tách các xã Nà Hỳ, Chà Cang, Mường Toong thuộc huyện Mường Nhé | Không  quy định |  |
| 4 | Nghị quyết | Số 46/2005/NQ-HĐND ngày 12/12/2005 | Về việc phê chuẩn phương án thành lập Ban Thi đua - Khen thưởng tỉnh | Không  quy định |  |
| 5 | Nghị quyết | Số 57/2006/NQ-HĐND ngày 20/07/2006 | Về việc điều chỉnh địa giới hành chính, chia tách một số xã của huyện Mường Chà | Không  quy định |  |
| 6 | Nghị quyết | Số 58/2006/NQ-HĐND ngày 20/07/2006 | Về việc điều chỉnh địa giới hành chính, chia tách, thành lập một số xã huyện Tuần Giáo; mở rộng, đổi tên thị Trấn Mường Ẳng huyện Tuần Giáo | Không  quy định |  |
| 7 | Nghị quyết | Số 59/2006/NQ-HĐND ngày 20/07/2006 | Về việc điều chỉnh địa giới hành chính, chia tách huyện Tuần Giáo, Thành lập huyện: Tuần Giáo và Mường Ảng | Không  quy định |  |
| 8 | Nghị quyết | Số 66/2006/NQ-HĐND ngày 20/07/2006 | Thành lập trường Trung học phổ thông Mùn Chung, huyện Tuần Giáo và trường Trung học phổ thông huyện Mường Nhé | Không  quy định |  |
| 9 | Nghị quyết | Số 188/2010/NQ-HĐND ngày 16/7/2010 | Về việc thành lập Phòng Dân tộc trực thuộc UBND các huyện và bố trí bộ phận chuyên trách làm công tác dân tộc thuộc Văn phòng HĐND và UBND thị xã Mường Lay và thành phố Điện Biên Phủ | 19/7/2010 |  |
| 10 | Nghị quyết | Số 190/2010/NQ-HĐND ngày 16/7/2010 | Quy định mức phụ cấp đối với cán bộ, công chức làm việc tại bộ phận và trả kết quả tại cơ quan hành chính các cấp trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 19/7/2010 |  |
| 11 | Nghị quyết | Số 249/2011/NQ-HĐND ngày 30/12/2011 | Quy định mức thù lao đối với người đã nghỉ hưu giữ chức danh lãnh đạo chuyên trách tại các Hội có tính chất đặc thù trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 08/01/2012 |  |
| 12 | Nghị quyết | Số 74/2017/NĐ-HĐND ngày 27/9/2017 | Sửa đổi, bổ sung điểm a, Khoản 1 và khoản 4 Điều 1 Nghị quyết số 368/2015/NQ-HĐND ngày 8/7/2015 của HĐND tỉnh Điện Biên quy định danh, số lượng, mức phụ cấp đối với những người hoạt động không chuyên trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 09/10/2017 |  |
| 13 | Nghị quyết | Số 25/2020/NQ-HĐND ngày 15/7/2020 | Quy định mức chi cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 25/7/2020 | - Hết hiệu lực một phần;  - Văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ một phần: Nghị quyết số 13/2022/NQ-HĐND ngày 08/7/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Điện Biên sửa đổi, bổ sung Điều 3 của Quy định mức chi cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh Điện Biên ban hành kèm theo Nghị quyết số 25/2020/NQ-HĐND ngày 15/7/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Điện Biên |
| 14 | Nghị quyết | Số 29/2020/NQ-HĐND  ngày 08/12/2020 | Quy định tặng Huy hiệu “Vì sự nghiệp xây dựng và phát triển tỉnh Điện Biên” | 25/12/2020 |  |
| 15 | Nghị quyết | Số 13/2022/NQ-HĐND ngày 8/7/2022 | Sửa đổi, bổ sung Điều 3 của Quy định mức chi cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh Điện Biên ban hành kèm theo Nghị quyết số 25/2020/NQ-HĐND ngày 15/7/2020 của HĐND tỉnh Điện Biên | 18/7/2022 |  |
| 16 | Nghị quyết | Số 21/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 | Quy định chính sách thu hút nguồn nhân lực và hỗ trợ tốt nghiệp sau đại học trên địa bàn tỉnh | 01/01/2024 |  |
| 17 | Nghị quyết | Số 22/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 | Quy định chính sách hỗ trợ đối với cán bộ, công chức làm công tác tín ngưỡng, tôn giáo và lực lượng tham gia giải quyết các vụ việc phức tạp về tôn giáo trên địa bàn tỉnh | 01/01/2024 |  |
| 18 | Nghị quyết | Số 23/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 | Quy định về chức danh, việc kiêm nhiệm chức danh, mức phụ cấp đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố; mức khoán kinh phí hoạt động của tổ chức chính trị - xã hội ở cấp xã; mức hỗ trợ hàng tháng đối với người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn, tổ dân phố và mức phụ cấp kiêm nhiệm người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh | 01/01/2024 |  |
| 19 | Quyết định | Số 09/2004/QĐ-UBND ngày 14/04/2004 | Về việc thành lập Ban chỉ đạo Di dân tái định cư thủy điện Sơn La của tỉnh Điện Biên | 14/4/2004 |  |
| 20 | Quyết định | Số 10/2004/QĐ-UBND ngày 14/04/2004 | Về việc kiện toàn lại tổ chức bộ máy của Sở Nội vụ | 14/4/2004 |  |
| 21 | Quyết định | Số 11/2004/QĐ-UBND ngày 14/04/2004 | Về việc kiện toàn lại tổ chức bộ máy của Sở Tài chính | 14/4/2004 |  |
| 22 | Quyết định | Số 14/2004/QĐ-UBND ngày 14/04/2004 | Về việc cho phép thành lập Hội Châm cứu | 14/4/2004 |  |
| 23 | Quyết định | Số 15/2004/QĐ-UBND ngày 14/04/2004 | Về việc bàn giao Đài và Trạm Truyền thanh - Truyền hình | 14/04/2004 |  |
| 24 | Quyết định | Số 29/2004/QĐ-UB  ngày 08/07/2004 | Phê duyệt Đề án cải cách thủ tục hành chính theo cơ chế "một cửa" của Ủy ban nhân dân huyện Điện Biên | 15/7/2004 |  |
| 25 | Quyết định | Số 41/2004/QĐ-UB  ngày 04/8/2004 | Phê duyệt Đề án cải cách thủ tục hành chính theo cơ chế "một cửa" của UBND huyện Điện Biên Đông | 01/8/2004 |  |
| 26 | Quyết định | Số 42/2004/QĐ-UB  ngày 06/8/2004 | Về việc đổi tên theo địa giới hành chính và kiện toàn lại Hội đồng Giám định Y khoa | 06/8/2004 |  |
| 27 | Quyết định | Số 49/2004/QĐ-UB  ngày 12/8/2004 | Về việc phê duyệt Đề án cải cách thủ tục hành chính theo cơ chế "một cửa " của ủy ban nhân dân huyện Tủa Chùa | 15/8/2004 |  |
| 28 | Quyết định | Số 50/2004/QĐ-UB  ngày 16/8/2004 | Về việc phê duyệt Đề án cải cách thủ tục hành chính theo cơ chế “một cửa” của ủy ban nhân dân huyện Tuần Giáo | 15/8/2004 |  |
| 29 | Quyết định | Số 41/2011/QĐ-UBND ngày 30/12/2011 | Quy định mức thù lao đối với người đã nghỉ hưu giữ chức danh lãnh đạo chuyên trách tại các Hội có tính chất đặc thù trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 09/01/2012 |  |
| 30 | Quyết định | Số 17/2012/QĐ-UBND ngày 26/7/2012 | Quy định mức thù lao đối với người nghỉ hưu giữ chức danh Phó Chủ tịch Hội cấp tỉnh, cấp huyện, xã và Chánh Văn phòng Hội cấp tỉnh và tương đương tại các Hội có tính chất đặc thù trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 05/8/2012 |  |
| 31 | Quyết định | Số 32/2012/QĐ-UBND ngày 26/12/2012 | Quy định chính sách hỗ trợ cán bộ, công chức, viên chức đi học và chính sách thu hút những người có trình độ cao trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 05/01/2013 | - Hết hiệu lực một phần;  - Văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ một phần: Quyết định số 21/2020/QĐ-UBND ngày 03/10/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên Quy định mức chi cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức trên địa bàn tỉnh Điện Biên |
| 32 | Quyết định | Số 36a/2017/QĐ-UBND ngày 11/12/2017 | Ban hành Quy chế quản lý, sử dụng Quỹ phát triển đất tỉnh Điện Biên | 25/12/2017 |  |
| 33 | Quyết định | Số 19/2019/QĐ-UBND ngày 17/5/2019 | Ban hành Quy chế quản lý hồ sơ cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị nghiệp công lập và các tổ chức hội đặc thù trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 30/5/2019 | - Hết hiệu lực một phần;  - Văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ một phần: Quyết định số 14/2021/QĐ-UBND ngày 21/6/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên sửa đổi, bổ sung khoản 2, khoản 3, khoản 4 Điều 5 Quy chế ban hành kèm theo Quyết định số 19/2019/QĐ-UBND ngày 17/5/2019 của UBND tỉnh Điện Biên ban hành quy chế quản lý hồ sơ cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập và các tổ chức hội đặc thù trên địa bàn tỉnh Điện Biên |
| 34 | Quyết định | Số 33/2019/QĐ-UBND ngày 27/9/2019 | Giao số lượng cán bộ, công chức cấp xã và quy định số lượng, chức danh, mức phụ cấp đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, bản, tổ dân phố; Mức khoán kinh phí hoạt động của các tổ chức chính trị - xã hội ở cấp xã; Mức bồi dưỡng người trực tiếp tham gia công việc của thôn, bản, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh | 07/10/2019 |  |
| 35 | Quyết định | Số 40/2019/QĐ-UBND ngày 03/12/2019 | Ban hành quy định về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 13/12/2019 | - Hết hiệu lực một phần;  - Văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ một phần: Quyết định số 28/2023/QĐ-UBND ngày 19/12/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh Điện Biên ban hành kèm theo Quyết định số 40/2019/QĐ-UBND ngày 03/12/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên |
| 36 | Quyết định | Số 11/2020/QĐ-UBND  ngày 27/7/2020 | Ban hành Quy định về công tác Thi đua, Khen thưởng trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 05/8/2020 |  |
| 37 | Quyết định | Số 21/2020/QĐ-UBND  ngày 03/11/2020 | Quy định mức chi cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 15/11/2020 | - Hết hiệu lực một phần;  - Văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ một phần: Quyết định số 34/2022/QĐ-UBND ngày 8/9/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên sửa đổi, bổ sung Điều 3 của Quy định mức chi cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh Điện Biên ban hành kèm theo Quyết định số 21/2020/QĐ-UBND ngày 03/11/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên |
| 38 | Quyết định | Số 14/2021/QĐ-UBND ngày 21/6/2021 | Sửa đổi, bổ sung khoản 2, khoản 3, khoản 4 Điều 5 Quy chế ban hành kèm theo Quyết định số 19/2019/QĐ-UBND ngày 17/5/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên ban hành quy chế quản lý hồ sơ cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập và các tổ chức hội đặc thù trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 05/7/2021 |  |
| 39 | Quyết định | Số 18/2021/QĐ-UBND ngày 05/8/2021 | Quy định về xét tặng huy hiệu vì sự nghiệp xây dựng và phát triển tỉnh Điện Biên | 20/8/2021 |  |
| 40 | Quyết định | Số 02/2022/QĐ-UBND ngày 07/01/2022 | Phân cấp một số nội dung quản lý nhà nước về tín ngưỡng, tôn giáo trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 20/01/2022 |  |
| 41 | Quyết định | Số 04/2022/QĐ-UBND ngày 10/01/2022 | Ban hành Quy chế tổ chức tuyển dụng công chức xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 20/01/2022 |  |
| 42 | Quyết định | Số 22/2022/QĐ-UBND ngày 18/7/2022 | Ban hành Quy chế phối hợp trong công tác quản lý Nhà nước về tín ngưỡng, tôn giáo trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 01/8/2022 |  |
| 43 | Quyết định | Số 27/2022/QĐ-UBND ngày 01/8/2022 | Ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của Sở Nội vụ tỉnh Điện Biên | 15/8/2022 |  |
| 44 | Quyết định | Số 34/2022/QĐ-UBND ngày 8/9/2022 | Sửa đổi, bổ sung Điều 3 của Quy định mức chi cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh Điện Biên ban hành kèm theo Quyết định số 21/2020/QĐ-UBND ngày 03/11/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên | 20/9/2022 |  |
| 45 | Quyết định | Số 37/2022/QĐ-UBND ngày 14/9/2022 | Ban hành Quy chế quản lý người giữ chức danh, chức vụ và người đại diện phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp do Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên là cơ quan đại diện chủ sở hữu | 25/9/2022 |  |
| 46 | Quyết định | Số 45/2022/QĐ-UBND ngày 17/11/2022 | Ban hành Quy định phân cấp quản lý tổ chức bộ máy, biên chế, cán bộ, công chức, viên chức, người quản lý doanh nghiệp thuộc tỉnh Điện Biên | 01/01/2023 |  |
| 47 | Quyết định | Số 55/2022/QĐ-UBND ngày 23/12/2022 | Ban hành Quy chế công tác văn thư, lưu trữ trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 04/01/2023 |  |
| 48 | Quyết định | Số 19/2023/QĐ-UBND ngày 02/10/2023 | Ban hành Quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức và người lao động làm việc trong các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 16/10/2023 |  |
| 49 | Quyết định | Số 26/2023/QĐ-UBND ngày 01/12/2023 | Quy định tiêu chí đánh giá, xếp loại chính quyền xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 15/12/2023 |  |
| 50 | Quyết định | Số 28/2023/QĐ-UBND ngày 19/12/2023 | Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh Điện Biên ban hành kèm theo Quyết định số 40/2019/QĐ-UBND ngày 03 tháng 12 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên | 01/01/2024 |  |
| 51 | Quyết định | Số 32/2023/QĐ-UBND ngày 28/12/2023 | Ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 15/01/2024 |  |
| **X. LĨNH VỰC NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN: 49 VĂN BẢN** | | | | | |
| 1 | Nghị quyết | Số 144/2008/NQ-HĐND ngày 12/12/2008 | Thông qua Quy hoạch phát triển cây cao su và ban hành chính sách hỗ trợ phát triển cây cao su trên địa bàn tỉnh Điện Biên, giai đoạn đến năm 2020 | 16/12/2008 |  |
| 2 | Nghị quyết | Số 168/2009/NQ-HĐND ngày 14/7/2009 | Về việc thông qua Quy hoạch bảo vệ và phát triển rừng tỉnh Điện Biên giai đoạn 2009 - 2020 | 19/7/2009 |  |
| 3 | Nghị quyết | Số 217/2011/NQ-HĐND ngày 20/4/2011 | Quy định số lượng, chính sách hỗ trợ đối với khuyến nông viên cấp xã và cộng tác viên khuyến nông thôn, bản trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 01/06/2011 |  |
| 4 | Nghị quyết | Số 337/2014/NQ-HĐND ngày 04/4/2014 | Quy định mức chi bồi dưỡng, hỗ trợ cho các tổ chức, cá nhân được huy động hoặc tự nguyện tham gia để ngăn chặn tình trạng chặt phá rừng trái pháp luật và phòng cháy, chữa cháy rừng trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 04/4/2014 |  |
| 5 | Nghị quyết | Số 04/2018/NQ-HĐND ngày 07/12/2018 | Về việc bãi bỏ Nghị quyết số 343/2014/NQ-HĐND ngày 23 tháng 7 năm 2014 của Hội đồng nhân dân tỉnh Điện Biên | 17/12/2018 |  |
| 6 | Nghị quyết | Số 05/2018/NQ-HĐND ngày 07/12/2018 | Ban hành Chính sách hỗ trợ phát triển sản xuất nông lâm nghiệp thực hiện cơ cấu lại ngành nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 17/12/2018 |  |
| 7 | Nghị quyết | Số 27/2020/NQ-HĐND  ngày 10/11/2020 | Ban hành Quy định về nội dung chi và mức hỗ trợ cho các hoạt động khuyến nông trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 20/11/2020 | - Hết hiệu lực một phần;  - Văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ một phần: Nghị quyết số 15/2022/NQ-HĐND ngày 14/11/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Điện Biên sửa đổi, bổ sung khoản 4, Điều 4 của Quy định về nội dung chi và mức hỗ trợ cho các hoạt động khuyến nông trên địa bàn tỉnh Điện Biên ban hành kèm theo Nghị quyết số 27/2020/NQ-HĐND ngày 10/11/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Điện Biên |
| 8 | Nghị quyết | Số 15/2022/NQ-HĐND ngày 14/11/2022 | Sửa đổi, bổ sung khoản 4 Điều 4 của Quy định về nội dung chi và mức hỗ trợ cho các hoạt động khuyến nông trên địa bàn tỉnh Điện Biên ban hành kèm theo Nghị quyết số 27/2020/NQ-HĐND ngày 10 tháng 11 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Điện Biên | 24/11/2022 |  |
| 9 | Nghị quyết | Số 16/2022/NQ-HĐND ngày 14/11/2022 | Quy định về bố trí nhân viên thú y xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 24/11/2022 |  |
| 10 | Nghị quyết | Số 19/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 | Quy định nội dung hỗ trợ, mẫu hồ sơ, trình tự, thủ tục lựa chọn dự án, kế hoạch, phương án sản xuất, lựa chọn đơn vị đặt hàng trong thực hiện các hoạt động hỗ trợ phát triển sản xuất liên kết theo chuỗi giá trị, hỗ trợ phát triển sản xuất cộng đồng và hỗ trợ phát triển sản xuất theo nhiệm vụ, thuộc các Chương trình mục tiêu quốc gia triển khai trên địa bàn tỉnh Điện Biên giai đoạn 2021 - 2025 | 19/12/2022 |  |
| 11 | Nghị quyết | Số 11/2023/NQ-HĐND ngày 14/7/2023 | Bãi bỏ Nghị quyết số 383/2015/NQ-HĐND ngày 10/11/2015 của Hội đồng nhân dân tỉnh Điện Biên về quy định mức hỗ trợ từ ngân sách Nhà nước nhằm khuyến khích phát triển hợp tác, liên kết sản xuất gắn với tiêu thụ nông sản, xây dựng cánh đồng lớn trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 24/7/2023 |  |
| 12 | Quyết định | Số 13/2011/QĐ-UBND ngày 20/05/2011 | Ban hành quy định về số lượng, chính sách hỗ trợ, chức năng, nhiệm vụ và tiêu chuẩn của khuyến nông viên cấp xã và cộng tác viên khuyến nông thôn, bản trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 01/06/2011 |  |
| 13 | Quyết định | Số 16/2011/QĐ-UBND ngày 30/05/2011 | Ban hành chính sách tạm thời về hỗ trợ phát triển cây cao su trên địa bàn tỉnh Điện Biên, giai đoạn đến năm 2020 | 09/05/2011 |  |
| 14 | Quyết định | Số 21/2013/QĐ-UBND ngày 31/10/2013 | Quy định mức hỗ trợ chương trình bố trí dân cư trên địa bàn tỉnh Điện Biên giai đoạn năm 2013 - 2015, định hướng đến năm 2020 theo Quyết định số 1776/QĐ-TTg | 10/11/2013 |  |
| 15 | Quyết định | Số 09/2014/QĐ-UBND ngày 21/5/2014 | Quy định mức chi bồi dưỡng, hỗ trợ cho các tổ chức, cá nhân được huy động hoặc tự nguyện tham gia để ngăn chặn tình trạng chặt phá rừng trái pháp luật và phòng cháy, chữa cháy rừng trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 31/5/2014 |  |
| 16 | Quyết định | Số 24/2015/QĐ-UBND ngày 26/11/2015 | Về việc Quy định một số chính sách hỗ trợ nâng cao hiệu quả chăn nuôi nông hộ trên địa bàn tỉnh Điện Biên, giai đoạn 2016 - 2020 | 03/12/2015 |  |
| 17 | Quyết định | Số 25/2015/QĐ-UBND ngày 26/11/2015 | Về việc ban hành Quy định chính sách hỗ trợ từ ngân sách nhà nước nhằm khuyến khích phát triển hợp tác, liên kết sản xuất gắn liền với tiêu thụ nông sản, xây dựng cánh đồng lớn trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 06/12/2015 |  |
| 18 | Quyết định | Số 04/2017/QĐ-UBND ngày 13/01/2017 | Ban hành Quy định một số chính sách hỗ trợ việc áp dụng quy trình thực hành sản xuất nông nghiệp tốt trong nông nghiệp, lâm nghiệp và thuỷ sản trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 23/01/2017 | - Hết hiệu lực một phần;  - Văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ một phần: Quyết định số 28/2021/QĐ-UBND ngày 10/12/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định một số chính sách hỗ trợ việc áp dụng quy trình thực hành sản xuất nông nghiệp tốt trong nông nghiệp, lâm nghiệp và thủy sản trên địa bàn tỉnh Điện Biên ban hành kèm theo Quyết định số 04/2017/QĐ-UBND ngày 13/01/2017 của Ủy ban nhân dâ tỉnh Điện Biên |
| 19 | Quyết định | Số 07/2017/QĐ-UBND ngày 31/3/2017 | Ban hành mức hỗ trợ cụ thể đối với với khoanh nuôi tái sinh có trồng rừng bổ sung, hỗ trợ trồng rừng sản xuất và phát triển lâm sản ngoài gỗ, trợ cấp gạo trồng rừng thay thế nương rẫy theo quy định tại Nghị định số 75/2015/NĐ-CP ngày 09/9/2015 của Chính phủ trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 10/4/2017 | - Hết hiệu lực một phần;  - Văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ một phần: Quyết định số 10/2019/QĐ-UBND ngày 12/3/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên sửa đổi, bổ sung Quyết định số 07/2017/QĐ-UBND ngày 31/3/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh về ban hành mức hỗ trợ cụ thể khoanh nuôi tái sinh có trồng bổ sung, hỗ trợ trồng rừng sản xuất và phát triển lâm sản ngoài gỗ, trợ cấp gạo trồng rừng thay thế nương rẫy theo quy định tại Nghị định số 75/2015/NĐ-CP ngày 09/9/2015 của Chính phủ trên địa bàn tỉnh Điện Biên |
| 20 | Quyết định | Số 37/2017/QĐ-UBND ngày 27/12/2017 | Về việc quy định mức hỗ trợ khoán quản lý bảo vệ rừng và khoanh nuôi xúc tiến tái sinh rừng tự nhiên không trồng rừng bổ sung trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 06/01/2018 |  |
| 21 | Quyết định | Số 21/2018/QĐ-UBND ngày 23/4/2018 | Ban hành quy định mức hỗ trợ đối với cây trồng, vật nuôi thủy sản bị thiệt hại do thiên tai dịch bệnh trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 07/5/2018 | - Hết hiệu lực một phần;  - Văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ một phần: Quyết định số 29/2019/QĐ-UBND ngày 04/09/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 21/2018/QĐ-UBND ngày 23/4/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên về việc ban hành Quy định mức hỗ trợ đối với cây trồng, vật nuôi, thủy sản bị thiệt hại do thiên tai, dịch bệnh trên địa bàn tỉnh Điện Biên |
| 22 | Quyết định | Số 29/2018/QĐ-UBND ngày 29/6/2018 | Ban hành Quy định về phạm vi bảo vệ công trình thuỷ lợi trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 12/7/2018 |  |
| 23 | Quyết định | Số 45/2018/QĐ-UBND ngày 24/12/2018 | Quy định về chính sách hỗ trợ phát triển sản xuất nông, lâm nghiệp thực hiện cơ cấu lại ngành nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 03/01/2019 |  |
| 24 | Quyết định | Số 10/2019/QĐ-UBND ngày 12/3/2019 | Sửa đổi, bổ sung Quyết định số 07/2017/QĐ-UBND ngày 31/3/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh về ban hành mức hỗ trợ cụ thể khoanh nuôi tái sinh có trồng bổ sung, hỗ trợ trồng rừng sản xuất và phát triển lâm sản ngoài gỗ, trợ cấp gạo trồng rừng thay thế nương rẫy theo quy định tại Nghị định số 75/2015/NĐ-CP ngày 09/9/2015 của Chính phủ trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 22/3/2019 |  |
| 25 | Quyết định | Số 11/2019/QĐ-UBND ngày 20/3/2019 | Bãi bỏ Quyết định số 25/2014/QĐ-UBND ngày 16/9/2014 của Ủy ban nhân tỉnh tỉnh Điện Biên | 30/3/2019 |  |
| 26 | Quyết định | Số 28/2019/QĐ-UBND ngày 04/9/2019 | Ban hành quy định phân cấp quản lý, khai thác công trình thủy lợi trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 14/9/2019 |  |
| 27 | Quyết định | Số 29/2019/QĐ-UBND ngày 04/9/2019 | Sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 21/2018/QĐ-UBND ngày 23/4/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên về việc ban hành Quy định mức hỗ trợ đối với cây trồng, vật nuôi, thủy sản bị thiệt hại do thiên tai, dịch bệnh trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 14/9/2019 |  |
| 28 | Quyết định | Số 30/2019/QĐ-UBND ngày 16/9/2019 | Ban hành Quy định phân cấp và phân công nhiệm vụ quản lý các cơ sở sản xuất, kinh doanh nông, lâm, thủy sản không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 26/9/2019 |  |
| 29 | Quyết định | Số 32/2019/QĐ-UBND ngày 16/9/2019 | Ban hành Quy định công nhận, quản lý và phát triển nghề truyền thống, làng nghề, làng nghề truyền thống, ngành nghề nông thôn trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 28/9/2019 | - Hết hiệu lực một phần;  - Văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ một phần: Quyết định số 13/2020/QĐ-UBND ngày 14/8/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên sửa đổi, bãi bỏ một số điều của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 32/2019/QĐ-UBND ngày 16/9/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên ban hành quy định công nhận, quản lý và phát triển nghề truyền thống, làng nghề, làng nghề truyền thống, ngành nghề nông thôn trên địa bàn tỉnh Điện Biên |
| 30 | Quyết định | Số 38/2019/QĐ-UBND ngày 25/11/2019 | Bãi bỏ Quyết định số 14/2011/QĐ-UBND ngày 19/5/2011 của Ủy ban nhân dân tỉnh về phê duyệt mức, thời gian hỗ trợ thông qua khoán chăm sóc, bảo vệ rừng, trồng rừng phòng hộ, đặc dụng, sản xuất theo Nghị quyết 30a/2008/NQ-CP ngày 27/12/2008 của Chính phủ trên địa bản tỉnh và Quyết định số 04/2015/QĐ-UBND ngày 06/5/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh về sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ một số nội dung tại Quyết định số 14/2011/QĐ-UBND ngày 19/5/2011 của Ủy ban nhân dân tỉnh | 05/12/2019 |  |
| 31 | Quyết định | Số 42/2019/QĐ-UBND ngày 09/12/2019 | Quy định về định mức hỗ trợ đối với một số dự án, hạng mục công trình của doanh nghiệp đầu tư vào lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn trên địa bàn tỉnh để thụ hưởng chính sách hỗ trợ theo Nghị định số 57/2018/NĐ-CP ngày 17/4/2018 của Chính phủ | 19/12/2019 |  |
| 32 | Quyết định | Số 04/2020/QĐ-UBND ngày 24/3/2020 | Quy định phân cấp, ủy quyền phê duyệt thiết kế, dự toán công trình lâm sinh trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 04/4/2020 |  |
| 33 | Quyết định | Số 05/2020/QĐ-UBND ngày 07/4/2020 | Ban hành Quy chế quản lý, phối hợp công tác và chế độ thông tin báo cáo giữa Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn với Uỷ ban nhân dân cấp huyện, Uỷ ban nhân dân cấp xã trong lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 17/4/2020 |  |
| 34 | Quyết định | Số 13/2020/QĐ-UBND ngày 14/8/2020 | Sửa đổi, bãi bỏ một số điều của quy định ban hành kèm theo Quyết định số 32/2019/QĐ-UBND ngày 16/9/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên ban hành quy định công nhận, quản lý và phát triển nghề truyền thống, làng nghề, làng nghề truyền thống, ngành nghề nông thôn trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 24/8/2020 |  |
| 35 | Quyết định | Số 22/2020/QĐ-UBND ngày 20/11/2020 | Ban hành cấp dự báo cháy rừng và các bảng tra cấp dự báo cháy rừng trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 30/11/2020 |  |
| 36 | Quyết định | Số 33/2020/QĐ-UBND ngày 16/12/2020 | Ban hành khung giá rừng trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 01/01/2021 |  |
| 37 | Quyết định | Số 02/2021/QĐ-UBND ngày 19/01/2021 | Ban hành quy định về nội dung chi và mức hỗ trợ cho các hoạt động khuyến nông trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 29/01/2021 |  |
| 38 | Quyết định | Số 15/2021/QĐ-UBND ngày 28/6/2021 | Ban hành Quy chế tiếp nhận, xử lý thông tin cháy rừng, phối hợp huy động lực lượng, phương tiện, thiết bị chữa cháy rừng trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 09/7/2021 |  |
| 39 | Quyết định | Số 22/2021/QĐ-UBND ngày 21/10/2021 | Bãi bỏ Quyết định số 14/2010/QĐ-UBND ngày 04/8/2010 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành quy định về cơ chế quản lý và chính sách hỗ trợ đầu tư kiên cố kênh loại 3 trên địa bàn tỉnh | 02/11/2021 |  |
| 40 | Quyết định | Số 24/2021/QĐ-UBND ngày 15/11/2021 | Quy định các tiêu chí bảo đảm yêu cầu phòng, chống thiên tai trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 27/11/2021 |  |
| 41 | Quyết định | Số 28/2021/QĐ-UBND ngày 10/12/2021 | Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định một số chính sách hỗ trợ việc áp dụng quy trình thực hành sản xuất nông nghiệp tốt trong nông nghiệp, lâm nghiệp và thủy sản trên địa bàn tỉnh Điện Biên ban hành kèm theo Quyết định số 04/2017/QĐ-UBND ngày 13/01/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh | 21/12/2021 |  |
| 42 | Quyết định | Số 03/2022/QĐ-UBND ngày 10/01/2022 | Quy định tiêu chuẩn chức danh lãnh đạo, quản lý các phòng, đơn vị thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện; Lãnh đạo phụ trách lĩnh vực nông nghiệp của Phòng Kinh tế thuộc Ủy ban nhân dân thị xã, thành phố thuộc tỉnh | 20/01/2022 |  |
| 43 | Quyết định | Số 12/2022/QĐ-UBND ngày 20/5/2022 | Bãi bỏ Quyết định số 29/2016/QĐ-UBND ngày 30/12/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên về việc ban hành Quy định mức hỗ trợ chi phí giống ngô để chuyển đổi từ trồng lúa sang trồng ngô trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 12/6/2022 |  |
| 44 | Quyết định | Số 23/2022/QĐ-UBND ngày 19/7/2022 | Quy định định mức kinh tế kỹ thuật áp dụng trong thực hiện các hoạt động khuyến nông trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 30/7/2022 |  |
| 45 | Quyết định | Số 40/2022/QĐ-UBND ngày 02/11/2022 | Quy định mật độ chăn nuôi trên địa bàn tỉnh Điện Biên đến năm 2030 | 12/11/2022 |  |
| 46 | Quyết định | Số 41/2022/QĐ-UBND ngày 02/11/2022 | Quy định nội dung chi, mức chi Quỹ Phòng, chống thiên tai tỉnh Điện Biên | 12/11/2022 |  |
| 47 | Quyết định | Số 05/2023/QĐ-UBND ngày 28/4/2023 | Ban hành quy định về cơ chế quay vòng một phần vốn hỗ trợ bằng tiền hoặc hiện vật để luân chuyển trong cộng đồng theo từng dự án hỗ trợ phát triển sản xuất cộng đồng thuộc các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Điện Biên, giai đoạn 2021 - 2025 | 25/5/2023 |  |
| 48 | Quyết định | Số 08/2023/QĐ-UBND ngày 02/6/2023 | Quy định chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Điện Biên | 15/6/2023 |  |
| 49 | Quyết định | Số 20/2023/QĐ-UBND ngày 11/10/2023 | Quy định mức bồi thường thiệt hại đối với cây trồng và vật nuôi là thuỷ sản khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 25/10/2023 |  |
| **XI. LĨNH VỰC NGOẠI VỤ: 04 VĂN BẢN** | | | | | |
| 1 | Quyết định | Số 07/2011/QĐ-UBND ngày 10/03/2011 | Ban hành chương trình hành động thực hiện Chỉ thị 41-CT/TW ngày 15/04/2010 của Ban Bí thư về công tác ngoại giao kinh tế trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước | 10/03/2011 |  |
| 2 | Quyết định | Số 15/2018/QĐ-UBND ngày 27/3/2018 | Bãi bỏ Quyết định số 25/2012/QĐ-UBND ngày 12/11/2012 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên về việc ban hành Quy chế quản lý thống nhất các hoạt động đối ngoại trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 10/4/2018 |  |
| 3 | Quyết định | Số 35/2021/QĐ-UBND ngày 30/12/2021 | Sử dụng, quản lý hộ chiếu ngoại giao, hộ chiếu công vụ trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 10/01/2022 |  |
| 4 | Quyết định | Số 14/2022/QĐ-UBND ngày 03/6/2022 | Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Ngoại vụ tỉnh Điện Biên | 15/6/2022 |  |
| **XII. LĨNH VỰC TÀI CHÍNH: 91 VĂN BẢN** | | | | | |
| 1 | Nghị quyết | Số 294/2012/NQ-HĐND ngày 08/12/2012 | Về dự toán và phân bổ ngân sách địa phương năm 2013 | 17/12/2012 |  |
| 2 | Nghị quyết | 326/2013/NQ-HĐND  ngày 13/12/2013 | Về dự toán và phân bổ ngân sách địa phương năm 2014 | 21/12/2013 |  |
| 3 | Nghị quyết | 351/2014/NQ-HĐND  ngày 10/12/2014 | Về dự toán và phân bổ ngân sách địa phương năm 2015 | 20/12/2014 |  |
| 4 | Nghị quyết | 394/2015/NQ-HĐND  ngày 11/12/2015 | Về dự toán và phân bổ ngân sách địa phương năm 2016 | 21/12/2015 |  |
| 5 | Nghị quyết | Số 306/2013/NQ-HĐND ngày 15/7/2013 | Quy định mức chi bảo đảm công tác cải cách thủ tục hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 22/7/2013 |  |
| 6 | Nghị quyết | Số 388/2015/NQ-HĐND ngày 10/11/2015 | Quy định mức thu phí tham gia đấu giá quyền khai thác khoáng sản đối với khu vực khoáng sản thuộc thẩm quyền cấp phép của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên | 20/11/2015 |  |
| 7 | Nghị quyết | Số 18/2016/NQ-HĐND ngày 04/8/2016 | Về việc quy định mức thu tiền bảo vệ, phát triển đất trồng lúa khi chuyển đất chuyên trồng lúa nước sang sử dụng vào mục đích phi nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 14/8/2016 |  |
| 8 | Nghị quyết | Số 21/2016/NQ-HĐND ngày 04/8/2016 | Về việc quy định mức chi đón tiếp, thăm hỏi, chúc mừng đối với một số đối tượng do Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh và Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các huyện, thị xã, thành phố thực hiện | 14/8/2016 |  |
| 9 | Nghị quyết | Số 79/2017/NQ-HĐND ngày 09/12/2017 | Quy định nội dung chi, mức chi hoạt động giám sát, phản biện xã hội của Ủy ban Mặt trận tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 19/12/2017 | - Hết hiệu lực một phần;  - Văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ một phần: Nghị quyết số 18/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Điện Biên sửa đổi, bổ sung điểm b khoản 2 và khoản 5 Điều 3 của Nghị quyết số 79/2017/NQ-HĐND ngày 09/12/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Điện Biên quy định nội dung chi, mức chi hoạt động giám sát, phản biện xã hội của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp trên địa bàn tỉnh Điện Biên |
| 10 | Nghị quyết | Số 82/2017/NQ-HĐND ngày 09/12/2017 | Quy định mức chi bồi dưỡng đối với người làm nhiệm vụ tiếp công dân, xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 19/12/2017 | - Hết hiệu lực một phần;  - Văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ một phần: Nghị quyết số 25/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Điện Biên sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 82/2017/NQ-HĐND ngày 09/12/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Điện Biên quy định mức chi bồi dưỡng đối với người làm nhiệm vụ tiếp công dân, xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh trên địa bàn tỉnh Điện Biên |
| 11 | Nghị quyết | Số 83/2017/NQ-HĐND ngày 09/12/2017 | Quy định chế độ công tác phí, chế độ chi hội nghị của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 19/12/2017 |  |
| 12 | Nghị quyết | Số 85/2017/NQ-HĐND ngày 09/12/2017 | Quy định về thời gian gửi báo cáo, mẫu biểu đảm bảo lập kế hoạch tài chính 05 năm địa phương, kế hoạch đầu tư công trung hạn 05 năm địa phương, kế hoạch tài chính - ngân sách Nhà nước 03 năm địa phương, dự toán, phân bổ ngân sách địa phương và quyết toán ngân sách địa phương; thời gian giao dự toán và thời hạn phê chuẩn quyết toán ngân sách địa phương các cấp | 19/12/2017 |  |
| 13 | Nghị quyết | Số 02/2018/NQ-HĐND ngày 20/7/2018 | Ban hành Quy định phân cấp quản lý, sử dụng tài sản công tại cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp, tổ chức khác được thành lập theo quy định của pháp luật về hội; phân cấp quản lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 01/8/2018 |  |
| 14 | Nghị quyết | Số 03/2018/NQ-HĐND ngày 07/12/2018 | Về việc ban hành quy định một số nội dung chi, mức chi đặc thù và mức phân bổ kinh phí ngân sách trung ương bổ sung có mục tiêu cho ngân sách địa phương từ nguồn thu xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an toàn giao thông trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 17/12/2018 | - Hết hiệu lực một phần;  - Văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ một phần: Nghị quyết số 18/2019/NQ-HĐND ngày 06/12/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Điện Biên sửa đổi, bổ sung Điều 2 của Nghị quyết số 03/2018/NQ-HĐND ngày 07/12/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định một số nội dung chi, mức chi đặc thù và mức phân bổ kinh phí ngân sách trung ương bổ sung có mục tiêu cho ngân sách địa phương từ nguồn thu xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an toàn giao thông trên địa bàn tỉnh Điện Biên |
| 15 | Nghị quyết | Số 06/2018/NQ-HĐND  ngày 07/12/2018 | Quy định mức chi hỗ trợ đối với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã và Ban công tác Mặt trận ở khu dân cư thực hiện Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh” trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 17/12/2018 |  |
| 16 | Nghị quyết | Số 08/2019/NQ-HĐND ngày 10/7/2019 | Ban hành Quy định chế độ tiếp khách nước ngoài vào làm việc, chế độ chi tổ chức hội nghị, hội thảo quốc tế và chế độ tiếp khách trong nước trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 20/7/2019 |  |
| 17 | Nghị quyết | Số 13/2019/NQ-HĐND ngày 10/7/2019 | Quy định mức trích từ các khoản thu hồi phát hiện qua công tác thanh tra đã thực nộp vào ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 20/7/2019 |  |
| 18 | Nghị quyết | Số 18/2019/NQ-HĐND ngày 06/12/2019 | Sửa đổi, bổ sung Điều 2 của Nghị quyết số 03/2018/NQ-HĐND ngày 07/12/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định một số nội dung chi, mức chi đặc thù và mức phân bổ kinh phí ngân sách trung ương bổ sung có mục tiêu cho ngân sách địa phương từ nguồn thu xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an toàn giao thông trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 16/12/2019 |  |
| 19 | Nghị quyết | Số 21/2020/NQ-HĐND ngày 15/7/2020 | Quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng các loại phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 25/7/2020 | - Hết hiệu lực một phần;  - Văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ một phần:  + Nghị quyết số 03/2022/NQ-HĐND ngày 08/7/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Điện Biên sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 21/2020/NQ-HĐND ngày 15/7/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng một số khoản phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh Điện Biên;  + Nghị quyết số 04/2023/NQ-HĐND ngày 14/7/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Điện Biên bãi bỏ Nghị quyết số 65/2006/NQ-HĐND ngày 20/7/2006 của Hội đồng nhân dân tỉnh về mức thu phí thẩm định cấp phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp trên địa bàn tỉnh Điện Biên và quy định về lệ phí đăng ký cư trú tại Nghị quyết số 21/2020/NQ-HĐND ngày 15/7/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng các loại phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh Điện Biên;  + Nghị quyết số 16/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Điện Biên sửa đổi, bổ sung một số quy định về phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản tại Phụ lục I, Phụ lục III ban hành kèm theo Nghị quyết số 21/2020/NQ-HĐND ngày 15/7/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng các loại phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh Điện Biên |
| 20 | Nghị quyết | Số 30/2020/NQ-HĐND  ngày 08/12/2020 | Phân định nhiệm vụ chi bảo vệ môi trường, nhiệm vụ chi hoạt động kinh tế về tài nguyên môi trường trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 25/12/2020 | - Hết hiệu lực một phần;  - Văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ một phần: Nghị quyết số 15/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Điện Biên sửa đổi, bổ sung Điều 2 của Nghị quyết số 30/2020/NQ-HĐND ngày 08/12/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh phân định nhiệm vụ chi bảo vệ môi trường, nhiệm vụ chi hoạt động kinh tế về tài nguyên môi trường trên địa bàn tỉnh Điện Biên |
| 21 | Nghị quyết | Số 33/2020/NQ-HĐND  ngày 07/12/2020 | Quy định mức chi trả thù lao cho người đọc, nghe, xem để kiểm tra báo chí lưu chiểu; thù lao thẩm định nội dung báo chí lưu chiểu trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 25/12/2020 |  |
| 22 | Nghị quyết | Số 06/2021/NQ-HĐND ngày 09/12/2021 | Ban hành quy định về nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách địa phương năm 2022, tỉnh Điện Biên | 20/12/2021 |  |
| 23 | Nghị quyết | Số 07/2021/NQ-HĐND ngày 09/12/2021 | Ban hành Quy định phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi; tỷ lệ phần trăm (%) phân chia các khoản thu giữa các cấp ngân sách địa phương năm 2022 và thời kỳ ổn định ngân sách 2022-2025, tỉnh Điện Biên | 20/12/2021 | - Hết hiệu lực một phần;  - Văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ một phần: Nghị quyết số 17/2022/NQ-HĐND ngày 14/11/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Điện Biên sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi; tỷ lệ phần trăm (%) phân chia các khoản thu giữa các cấp ngân sách địa phương năm 2022 và thời kỳ ổn định ngân sách 2022-2025 ban hành kèm theo Nghị quyết số 07/2021/NQ-HĐND ngày 09/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh |
| 24 | Nghị quyết | Số 35/2021/NQ-HĐND ngày 16/3/2021 | Quy định mức chi và thời gian được hưởng hỗ trợ kinh phí phục vụ công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026 trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 26/3/2021 |  |
| 25 | Nghị quyết | Số 03/2022/NQ-HĐND ngày 08/7/2022 | Sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 21/2020/NQ-HĐND ngày 15/7/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng một số khoản phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 18/7/2022 |  |
| 26 | Nghị quyết | Số 17/2022/NQ-HĐND ngày 14/11/2022 | Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi; tỷ lệ phần trăm (%) phân chia các khoản thu giữa các cấp ngân sách địa phương năm 2022 và thời kỳ ổn định ngân sách 2022 - 2025 ban hành kèm theo Nghị quyết số 07/2021/NQ-HĐND ngày 09/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh | 24/11/2022 |  |
| 27 | Nghị quyết | Số 01/2023/NQ-HĐND ngày 14/7/2023 | Quy định phân chia nguồn thu tiền chậm nộp cho ngân sách các cấp chính quyền địa phương giai đoạn 2022 - 2025, tỉnh Điện Biên | 24/7/2023 |  |
| 28 | Nghị quyết | Số 02/2023/NQ-HĐND ngày 14/7/2023 | Quy định mức chi tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 24/7/2023 |  |
| 29 | Nghị quyết | Số 03/2023/NQ-HĐND ngày 14/7/2023 | Quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí khi sử dụng dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 24/7/2023 |  |
| 30 | Nghị quyết | Số 04/2023/NQ-HĐND ngày 14/7/2023 | Bãi bỏ Nghị quyết số 65/2006/NQ-HĐND ngày 20/7/2006 của Hội đồng nhân dân tỉnh về mức thu phí thẩm định cấp phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp trên địa bàn tỉnh Điện Biên và quy định về lệ phí đăng ký cư trú tại Nghị quyết số 21/2020/NQ-HĐND ngày 15 tháng 7 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng các loại phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 24/7/2023 |  |
| 31 | Nghị quyết | Số 14/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 | Quy định cụ thể một số nội dung, mức hỗ trợ thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh | 01/01/2024 |  |
| 32 | Nghị quyết | Số 15/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 | Sửa đổi, bổ sung Điều 2 của Nghị quyết số 30/2020/NQ-HĐND ngày 08/12/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh phân định nhiệm vụ chi bảo vệ môi trường, nhiệm vụ chi hoạt động kinh tế về tài nguyên môi trường trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 18/12/2023 |  |
| 33 | Nghị quyết | Số 16/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 | Sửa đổi, bổ sung một số quy định về phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản tại Phụ lục I, Phụ lục III ban hành kèm theo Nghị quyết số 21/2020/NQ-HĐND ngày 15/7/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng các loại phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 18/12/2023 |  |
| 34 | Nghị quyết | Số 17/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 | Quy định một số nội dung, mức hỗ trợ thực hiện Tiểu dự án 1, Dự án 6 thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh | 01/01/2024 |  |
| 35 | Nghị quyết | Số 18/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 | Sửa đổi, bổ sung điểm b khoản 2 và khoản 5 Điều 3 của Nghị quyết số 79/2017/NQ-HĐND ngày 09/12/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Điện Biên quy định nội dung chi, mức chi hoạt động giám sát, phản biện xã hội của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 18/12/2023 |  |
| 36 | Nghị quyết | Số 20/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 | Quy định về một số nội dung và mức chi hỗ trợ đối với cán bộ, nhân viên y tế làm công tác kiểm tra sức khỏe định kỳ, điều trị ngoại trú cho cán bộ trong diện quản lý, chế độ hội chẩn; chế độ thăm hỏi đối với một số chức danh cán bộ, đối tượng chính sách của tỉnh | 01/01/2024 |  |
| 37 | Nghị quyết | Số 25/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 | Sửa đổi, bổ sung điểm a khoản 2 Điều 2 Nghị quyết số 82/2017/NQ-HĐND ngày 9 tháng 12 năm 2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Điện Biên quy định mức chi bồi dưỡng đối với người làm nhiệm vụ tiếp công dân, xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 18/12/2023 |  |
| 38 | Quyết định | Số 07/2010/QĐ-UBND ngày 21/7/2010 | Về việc ban hành quy định mức phụ cấp đối với cán bộ, công chức làm việc tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại cơ quan hành chính các cấp trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 01/8/2010 |  |
| 39 | Quyết định | Số 21/2010/QĐ-UBND ngày 13/10/2010 | Về sửa đổi, bổ sung Quyết định số 45/2004/QĐ-UBND ngày 06/8/2004 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên | 13/10/2010 |  |
| 40 | Quyết định | Số 04/2011/QĐ-UBND ngày 26/01/2011 | Miễn phí xây dựng trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 01/02/2011 |  |
| 41 | Quyết định | Số 18/2013/QĐ-UBND ngày 20/8/2013 | Quy định mức chi, lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí bảo đảm công tác cải cách hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 30/8/2013 |  |
| 42 | Quyết định | Số 24/2014/QĐ-UBND ngày 12/9/2014 | Về việc quy định giá bán Báo và ấn phẩm Báo Điện Biên Phủ | 22/9/2014 |  |
| 43 | Quyết định | Số 02/2015/QĐ-UBND ngày 10/3/2015 | Ban hành đơn giá bồi thường thiệt hại về nhà, công trình xây dựng, cây trồng và vật nuôi trên đất khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 20/3/2015 | - Hết hiệu lực một phần;  - Văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ một phần: Quyết định số 20/2023/QĐ-UBND ngày 11/10/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên Quy định mức bồi thường thiệt hại đối với cây trồng và vật nuôi là thuỷ sản khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Điện Biên |
| 44 | Quyết định | Số 14/2016/QĐ-UBND ngày 17/8/2016 | Ban hành Quy định về mức thu tiền bảo vệ, phát triển đất trồng lúa khi chuyển đất chuyên trồng lúa nước sang sử dụng vào mục đích phi nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 27/8/2016 |  |
| 45 | Quyết định | Số 19/2016/QĐ-UBND ngày 21/8/2016 | Về việc ban hành Quy định mức chi đón tiếp, thăm hỏi, chúc mừng đối với một số đối tượng do Uỷ ban Mặt trân Tổ quốc tỉnh và Ủy ban mặt trận tổ quốc các huyện, thị xã, thành phố thực hiện trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 01/9/2016 |  |
| 46 | Quyết định | Số 01/2017/QĐ-UBND ngày 17/01/2017 | Quy định tỷ lệ phần trăm (%) tính đơn giá thuê đất, thuê mặt nước trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 28/01/2017 |  |
| 47 | Quyết định | Số 02/2017/QĐ-UBND ngày 17/01/2017 | Về việc ban hành Quy định định mức xây dựng, phân bổ dự toán và quyết toán kinh phí đối với nhiệm vụ khoa học và công nghệ có sử dụng ngân sách nhà nước tỉnh Điện Biên | 28/01/2017 |  |
| 48 | Quyết định | Số 17/2017/QĐ-UBND ngày 05/8/2017 | Về việc phân cấp quy định giá, cước vận chuyển hàng hoá, dịch vụ thuộc thẩm quyền quy định giá của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên | 15/8/2017 |  |
| 49 | Quyết định | Số 39/2017/QĐ-UBND ngày 29/12/2017 | Quy định giá các sản phẩm, dịch vụ chuyển từ phí sang dịch vụ do Nhà nước định giá trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 12/01/2018 | - Hết hiệu lực một phần;  - Văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ một phần: Quyết định số 24/2019/QĐ-UBND ngày 05/8/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên quy định giá sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi giai đoạn 2019 - 2020 trên địa bàn tỉnh Điện Biên |
| 50 | Quyết định | Số 01/2018/QĐ-UBND ngày 02/01/2018 | Ban hành quy định chế độ công tác phí, chế độ chi hội nghị của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 10/01/2018 | - Hết hiệu lực một phần;  - Văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ một phần: Quyết định số 21/2020/QĐ-UBND ngày 03/10/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên ban hành Quy định mức chi cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức trên địa bàn tỉnh Điện Biên |
| 51 | Quyết định | Số 02/2018/QĐ-UBND ngày 02/01/2018 | Về quy định chế độ bồi dưỡng đối với người làm nhiệm vụ tiếp công dân, xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 12/01/2018 |  |
| 52 | Quyết định | Số 04/2018/QĐ-UBND ngày 02/01/2018 | Quy định nội dung chi, mức chi, nguồn kinh phí thực hiện, lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí hoạt động giám sát, phản biện xã hội của Ủy ban Mặt trận tổ quốc và các tổ chức chính trị xã hội các cấp trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 12/01/2018 |  |
| 53 | Quyết định | Số 05/2018/QĐ-UBND ngày 05/01/2018 | Về việc phân chia nguồn thu tiền chậm nộp cho ngân sách các cấp chính quyền địa phương tỉnh Điện Biên, giai đoạn 2017 - 2020 | 15/01/2018 |  |
| 54 | Quyết định | Số 14/2018/QĐ-UBND ngày 26/3/2018 | Ban hành Quy định quản lý và sử dụng kinh phí để thực hiện một số nội dung theo Thông tư số 43/2017/TT-BTC ngày 12/5/2017 của Bộ Tài chính quy định quản lý và sử dụng kinh phí sự nghiệp thực hiện Chương trình Mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2017 - 2020 trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 06/4/2018 |  |
| 55 | Quyết định | Số 17/2018/QĐ-UBND ngày 05/4/2018 | Ban hành quy định cụ thể một số nội dung thực hiện Luật ngân sách Nhà nước về chấp hành và quyết toán ngân sách trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 20/4/2018 |  |
| 56 | Quyết định | Số 31/2018/QĐ-UBND ngày 10/8/2018 | Ban hành Quy định phân cấp quản lý, sử dụng tài sản công tại cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp, tổ chức khác được thành lập theo quy định của pháp luật về hội; phân cấp quản lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 20/8/2018 |  |
| 57 | Quyết định | Số 36/2018/QĐ-UBND ngày 09/10/2018 | Về việc phân cấp thẩm quyền quản lý, sử dụng máy móc thiết bị của cơ quan, tổ chức, đơn vị trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 19/10/2018 |  |
| 58 | Quyết định | Số 44/2018/QĐ-UBND ngày 06/12/2018 | Về việc phân cấp thẩm quyền ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 18/12/2018 |  |
| 59 | Quyết định | Số 01/2019/QĐ-UBND ngày 08/01/2019 | Ban hành quy định một số nội dung chi, mức chi đặc thù, mức phân bổ kinh phí ngân sách trung ương bổ sung có mục tiêu cho ngân sách địa phương từ nguồn thu xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an toàn giao thông và việc lập dự toán, quản lý, thanh, quyết toán kinh phí bảo đảm trật tự an toàn giao thông trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 19/01/2019 | - Hết hiệu lực một phần;  - Văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ một phần: Quyết định số [49/2019/QĐ-UBND](http://vbpl.vn/dienbien/pages/vbpq-timkiem.aspx?type=0&s=1&Keyword=01/2019/Q%C4%90-UBND&SearchIn=Title,Title1&IsRec=1&pv=1) ngày 27/12/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biênsửa đổi, bổ sung một số Điều của Quy định một số nội dung chi, mức chi đặc thù và mức phân bổ kinh phí ngân sách trung ương bổ sung có mục tiêu cho ngân sách địa phương từ nguồn thu xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an toàn giao thông và việc lập dự toán, quản lý, thanh, quyết toán kinh phí bảo đảm trật tự an toàn giao thông trên địa bàn tỉnh Điện Biên ban hành kèm theo Quyết định số 01/2019/QĐ-UBND ngày 08/01/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên |
| 60 | Quyết định | Số 02/2019/QĐ-UBND ngày 08/01/2019 | Ban hành quy định mức chi hỗ trợ đối với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã và Ban công tác Mặt trận ở khu dân cư thực hiện Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh” trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 19/01/2019 |  |
| 61 | Quyết định | Số 03/2019/QĐ-UBND ngày 08/01/2019 | Quy định tỷ lệ quy đổi từ số lượng khoáng sản thành phẩm ra số lượng khoáng sản nguyên khai để tính phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 18/01/2019 |  |
| 62 | Quyết định | Số 22/2019/QĐ-UBND ngày 26/6/2019 | Bãi bỏ Quyết định số 05/2012/QĐ-UBND ngày 23/3/2012 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên Quy định về chi phí quản lý, chi phí bán hàng và cơ chế bán lẻ mặt hàng muối I ốt hỗ trợ trực tiếp cho người dân thuộc hộ nghèo theo Quyết định 102/2009/QĐ-TTg ngày 07/8/2009 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 06/7/2019 |  |
| 63 | Quyết định | Số 25/2019/QĐ-UBND ngày 05/8/2019 | Quy định việc lập dự toán, quản lý sử dụng và quyết toán kinh phí được trích từ các khoản thu hồi phát hiện qua công tác thanh tra đã thực nộp vào ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 15/8/2019 |  |
| 64 | Quyết định | Số 26/2019/QĐ-UBND ngày 05/8/2019 | Ban hành quy định chế độ tiếp khách nước ngoài vào làm việc, chế độ chi tổ chức hội nghị, hội thảo quốc tế và chế độ tiếp khách trong nước trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 15/8/2019 |  |
| 65 | Quyết định | Số 27/2019/QĐ-UBND ngày 15/8/2019 | Về việc quy định tài sản có giá trị lớn sử dụng vào mục đích kinh doanh, cho thuê tại các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc tỉnh Điện Biên | 26/8/2019 |  |
| 66 | Quyết định | Số 37/2019/QĐ-UBND ngày 06/11/2019 | Quy định quy trình luân chuyển hồ sơ xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai của người sử dụng đất trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 16/11/2016 |  |
| 67 | Quyết định | Số 44/2019/QĐ-UBND ngày 20/12/2019 | Ban hành tiêu chuẩn, định mức xe ô tô chuyên dùng trang bị cho các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc thuộc tỉnh Điện Biên | 01/01/2020 | - Hết hiệu lực một phần;  - Văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ một phần: Quyết định số 08/2021/QĐ-UBND ngày 13/4/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên sửa đổi bổ sung tiêu chuẩn, định mức xe ô tô chuyên dùng trang bị cho các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc tỉnh Điện Biên ban hành kèm theo Quyết định số 44/2019/QĐ-UBND ngày 20/12/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên |
| 68 | Quyết định | Số 45/2019/QĐ-UBND ngày 20/12/2019 | Về việc ban hành quy định về tiêu chuẩn, định mức và chế độ quản lý, sử dụng xe ô tô phục vụ công tác chung của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 01/01/2020 |  |
| 69 | Quyết định | Số 49/2019/QĐ-UBND ngày 27/12/2019 | Sửa đổi, bổ sung một số Điều của Quy định một số nội dung chi, mức chi đặc thù và mức phân bổ kinh phí ngân sách trung ương bổ sung có mục tiêu cho ngân sách địa phương từ nguồn thu xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an toàn giao thông và việc lập dự toán, quản lý, thanh, quyết toán kinh phí bảo đảm trật tự an toàn giao thông trên địa bàn tỉnh Điện Biên ban hành kèm theo Quyết định số 01/2019/QĐ-UBND ngày 08/01/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên | 07/01/2019 |  |
| 70 | Quyết định | Số 50/2019/QĐ-UBND ngày 27/12/2019 | Ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng diện tích chuyên dùng tại cơ quan, tổ chức, đơn vị và phân cấp thẩm quyền ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng diện tích công trình sự nghiệp của đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Điện Biên | 07/01/2020 |  |
| 71 | Quyết định | Số 51/2019/QĐ-UBND ngày 27/12/2019 | Ban hành Quy định giá cước vận tải hàng hóa bằng ô tô trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 07/01/2020 |  |
| 72 | Quyết định | Số 20/2020/QĐ-UBND ngày 30/9/2020 | Quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng các loại phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 10/10/2020 |  |
| 73 | Quyết định | Số 25/2020/QĐ-UBND ngày 20/11/2020 | Bãi bỏ Quyết định số 01/2016/QĐ-UBND ngày 22/02/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên bổ sung danh mục, giá các loại ô tô, mô tô, xe gắn máy, xe máy điện để tính lệ phí trước bạ trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 01/12/2020 |  |
| 74 | Quyết định | Số 26/2020/QĐ-UBND ngày 20/11/2020 | Bãi bỏ Quyết định số 16/2019/QĐ-UBND ngày 03/5/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên về việc phê duyệt giá tiêu thụ nước sạch và nước thô đã qua lắng lọc trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 01/12/2020 |  |
| 75 | Quyết định | Số 36/2020/QĐ-UBND ngày 31/12/2020 | Phân định nhiệm vụ chi bảo vệ môi trường, nhiệm vụ chi hoạt động kinh tế về tài nguyên môi trường trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 10/01/2021 |  |
| 76 | Quyết định | Số 37/2020/QĐ-UBND ngày 31/12/2020 | Ban hành Quy định nội dung, mức chi cho công tác hỗ trợ nạn nhân và chế độ hỗ trợ nạn nhân của tội phạm mua bán người trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 10/01/2021 |  |
| 77 | Quyết định | Số 05/2021/QĐ-UBND ngày 11/3/2021 | Ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô chuyên dùng trong lĩnh vực y tế đối với cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Điện Biên | 22/3/2021 |  |
| 78 | Quyết định | Số 07/2021/QĐ-UBND ngày 09/4/2021 | Ban hành quy định mức chi và thời gian được hưởng hỗ trợ kinh phí phục vụ công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khoá XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026 trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 19/4/2021 |  |
| 79 | Quyết định | Số 27/2021/QĐ-UBND ngày 09/12/2021 | Ban hành quy định về nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách địa phương năm 2022, tỉnh Điện Biên | 01/01/2021 |  |
| 80 | Quyết định | Số 32/2021/QĐ-UBND ngày 21/12/2021 | Quy định nội dung chi và mức chi cho hoạt đồng thẩm định dự thảo bảng giá đất của Hội đồng thẩm định bảng giá đất, phương án giá đất của Hội đồng thẩm định giá đất và Tổ giúp việc của Hội đồng | 01/01/2022 |  |
| 81 | Quyết định | Số 09/2022/QĐ-UBND ngày 20/5/2022 | Quy định vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Tài chính tỉnh Điện Biên | 01/6/2022 |  |
| 82 | Quyết định | Số 32/2022/QĐ-UBND ngày 31/8/2022 | Quy định giá tính lệ phí trước bạ đối với nhà và tỷ lệ phần trăm (%) chất lượng còn lại của nhà để tính lệ phí trước bạ trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 10/9/2022 |  |
| 83 | Quyết định | Số 44/2022/QĐ-UBND ngày 15/11/2022 | Ban hành quy định quản lý nhà nước về giá trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 25/11/2022 |  |
| 84 | Quyết định | Số 46/2022/QĐ-UBND ngày 18/11/2022 | Ban hành Quy định quản lý, thanh toán và quyết toán vốn đầu tư nguồn ngân sách nhà nước giao cho cộng đồng tự thực hiện xây dựng công trình theo định mức hỗ trợ thuộc các Chương trình mục tiêu Quốc gia giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 28/11/2022 | - Hết hiệu lực một phần;  - Văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ một phần: Quyết định số 27/2023/QĐ-UBND ngày 11/12/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định quản lý, thanh toán và quyết toán vốn đầu tư nguồn ngân sách nhà nước giao cho cộng đồng tự thực hiện xây dựng công trình theo định mức hỗ trợ thuộc các Chương trình mục tiêu Quốc gia giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Điện Biên ban hành kèm theo Quyết định số 46/2022/QĐ-UBND ngày 18/11/2022 của Uỷ ban nhân dân tỉnh Điện Biên |
| 85 | Quyết định | Số 56/2022/QĐ-UBND ngày 26/12/2022 | Bãi bỏ Quyết định số 26/2021/QĐ-UBND ngày 09/12/2021 của Uỷ ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi; tỷ lệ phần trăm (%) phân chia các khoản thu giữa các cấp ngân sách địa phương năm 2022 và thời kỳ ổn định ngân sách 2022-2025, tỉnh Điện Biên | 06/01/2023 |  |
| 86 | Quyết định | Số 10/2023/QĐ-UBND ngày 26/6/2023 | Quy định quản lý, thu chi tiền công đức, tài trợ cho di tích trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 07/7/2023 |  |
| 87 | Quyết định | Số 23/2023/QĐ-UBND ngày 27/11/2023 | Phân cấp thẩm quyền quyết định xử lý tài sản trang bị khi kết thúc nhiệm vụ khoa học và công nghệ sử dụng vốn nhà nước thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Điện Biên | 08/12/2023 |  |
| 88 | Quyết định | Số 25/2023/QĐ-UBND ngày 01/12/2023 | Quy định danh mục tài sản cố định đặc thù; danh mục, thời gian tính hao mòn và tỷ lệ hao mòn tài sản cố định vô hình tại cơ quan, tổ chức, đơn vị và tài sản cố định do Nhà nước giao cho doanh nghiệp quản lý không tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp | 12/12/2023 |  |
| 89 | Quyết định | Số 27/2023/QĐ-UBND ngày 11/12/2023 | Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định quản lý, thanh toán và quyết toán vốn đầu tư nguồn ngân sách nhà nước giao cho cộng đồng tự thực hiện xây dựng công trình theo định mức hỗ trợ thuộc các Chương trình mục tiêu Quốc gia giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh Điện Biên ban hành kèm theo Quyết định số 46/2022/QĐ-UBND ngày 18/11/2022 của Uỷ ban nhân dân tỉnh Điện Biên | 22/12/2023 |  |
| 90 | Quyết định | Số 30/2023/QĐ-UBND ngày 19/12/2023 | Ban hành Bảng giá tính thuế tài nguyên năm 2024 trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 01/01/2024 |  |
| 91 | Quyết định | Số 31/2023/QĐ-UBND ngày 20/12/2023 | Quy định hệ số điều chỉnh giá đất trên địa bàn tỉnh Điện Biên năm 2024 | 01/01/2024 |  |
| **XIII. LĨNH VỰC TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG: 42 VĂN BẢN** | | | | | |
| 1 | Nghị quyết | Số 192/2010/NQ-HĐND ngày 16/7/2010 | Thông qua quy hoạch thăm dò, khai thác, chế biến và sử dụng khoáng sản trên địa bàn tỉnh Điện Biên giai đoạn đến năm 2015 có xét đến 2020 | 19/7/2010 |  |
| 2 | Nghị quyết | Số 19/2019/NQ-HĐND ngày 06/12/2019 | Thông qua Bảng giá đất trên địa bàn tỉnh Điện Biên từ ngày 01 tháng 01 năm 2020 đến ngày 31 tháng 12 năm 2024 | 16/12/2019 | - Hết hiệu lực một phần;  - Văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ một phần: Nghị quyết số 12/2021/NQ-HĐND ngày 09/12/2021 sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 19/2019/NQ-HĐND ngày 06/12/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua Bảng giá đất trên địa bàn tỉnh Điện Biên từ ngày 01/01/2020 đến ngày 31/12/2024 |
| 3 | Nghị quyết | Số 10/2021/NQ-HĐND ngày 09/12/2021 | Quy định điều kiện về diện tích nhà ở tối thiểu để đăng ký thường trú tại chỗ ở hợp pháp do thuê, mượn, ở nhờ trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 20/12/2021 |  |
| 4 | Nghị quyết | Số 12/2021/NQ-HĐND ngày 09/12/2021 | Sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 19/2019/NQ-HĐND ngày 06/12/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Điện Biên thông qua Bảng giá đất trên địa bàn tỉnh Điện Biên từ ngày 01 tháng 01 năm 2020 đến ngày 31 tháng 12 năm 2024 | 20/12/2021 |  |
| 5 | Nghị quyết | Số 07/2022/NQ-HĐND ngày 08/7/2022 | Sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 19/2019/NQ-HĐND ngày 06/12/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua Bảng giá đất trên địa bàn tỉnh Điện Biên từ ngày 01 tháng 01 năm 2020 đến ngày 31 tháng 12 năm 2024. | 18/7/2022 |  |
| 6 | Quyết định | Số 06/2007/QĐ-UBND ngày 22/06/2007 | Về việc ban hành quy định cụ thể hóa một số điều về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư thủy điện Sơn La ban hành kèm theo Quyết định số 02/2007/QĐ-TTg ngày 09/01/2007 của Thủ tướng Chính phủ áp dụng trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 02/7/2007 | - Hết hiệu lực một phần;  - Văn bản bổ sung một phần:  + Điều 2 Quyết định số 06/2007/QĐ-UBND được bổ sung khoản 5 bởi khoản 1 Điều 1 Quyết định số 07/2008/QĐ-UBND;  + Khoản 3 Điều 5 được bổ sung các tiết h, tiết i, tiết j, tiết k, tiết l bởi khoản 1 Điều 1 Quyết định 13/2009/QĐUBND;  + Điều 6 được bổ sung khoản 3 bởi khoản 3 Điều 1 Quyết định 13/2009/QĐ-UBND;  + Điều 8 bổ sung khoản 5 bởi Điều 2 Quyết định số 08/2011/QĐ-UBND;  + Điều 8 bổ sung khoản 5 bởi Điều 1 Quyết định số 19/2013/QĐ-UBND;  + Khoản 3 Điều 5 bổ sung tiết m bởi Điều 1 Quyết định số 03/2014/QĐ-UBND  - Văn bản sửa đổi, bổ sung một phần:  + Điều 3 được sửa đổi, bổ sung bằng khoản 2 Điều 1 Quyết định số 07/2008/QĐ-UBND;  + Điểm a, d, đ khoản 3 Điều 5 được sửa đổi bằng khoản 3 Điều 1 Quyết định số 07/2008/QĐ-UBND;  + Khoản 2 Điều 6 được sửa đổi bằng khoản 4 Điều 1 Quyết định số 07/2008/QĐ-UBND;  + Khoản 2 Điều 7 được sửa đổi bằng khoản 5 Điều 1 Quyết định số 07/2008/QĐ-UBND;  + Nội dung thứ 2, gạch đầu dòng thứ nhất điểm a khoản 1 Điều 8 được sửa đổi bằng khoản 6 Điều 1 Quyết định số 07/2008/QĐ-UBND;  + Khoản 2 Điều 11 được sửa đổi, bổ sung bằng khoản 7 Điều 1 Quyết định số 07/2008/QĐ-UBND;  + Điểm a, khoản 1, khoản 3 và khoản 6, Điều 12 được sửa đổi, bổ sung bằng khoản 8 Điều 1 Quyết định số 07/2008/QĐ-UBND;  + Khoản 1, khoản 3, khoản 5, Điều 13 được sửa đổi, bổ sung bằng khoản 9 Điều 1 Quyết định số 07/2008/QĐ-UBND;  + Khoản 1 Điều 16 được sửa đổi, bổ sung bằng khoản 11 Điều 1 Quyết định số 07/2008/QĐ-UBND;  + Khoản 3 Điều 18 được sửa đổi, bổ sung bằng khoản 12 Điều 1 Quyết định số 17/2008/QĐ-UBND;  + Điểm a khoản 1 Điều 12 (mục hỗ trợ cho thuê phương tiện vận chuyển tài sản) được sửa đổi, bổ sung bằng Điều 1 Quyết định 02/2009/QĐ-UBND;  + Khoản 3 Điều 16 được sửa đổi, bổ sung bằng khoản 1 Điều 1 Quyết định số 03/2011/QĐ-UBND.  - Văn bản thay thế một phần :  + Điều 14 được thay thế bởi khoản 10 Điều 1 Quyết định số 07/2008/QĐ-UBND;  + Điểm a khoản 2 Điều 1 được thay thế bởi Điều 1 Quyết định số 17/2008/QĐ-UBND;  + Điều 13 được thay thế bởi Điều 1 Quyết định số 08/2011/QĐ-UBND  + Khoản 2 Điều 18 được thay thế bởi khoản 3 Điều 3 Quyết định số 02/2010/QĐ-UBND |
| 7 | Quyết định | Số 07/2008/QĐ-UBND ngày 17/4/2008 | Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 06/2007/QĐ-UBND ngày 22/6/2007 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên quy định cụ thể hóa một hóa một số điều về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư Dự án thủy điện Sơn La ban hành kèm theo Quyết định số 02/2007/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ áp dụng trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 27/4/2008 | - Hết hiệu lực một phần;  - Văn bản bổ sung một phần: Điều 1 được bổ sung khoản 7 bởi Điều 1 Quyết định số 16/2008/QĐ-UBND.   * Văn bản sửa đổi, bổ sung một phần:   + Khoản 2, Điều 1 được bổ sung các điểm 4, 5, 6 bằng khoản 1 Điều 2 Quyết định số 17/2008/QĐ-UBND;  + Khoản 7 Điều 1 được sửa đổi, bổ sung bằng khoản 3 Điều 1 Quyết định số 17/2008/QĐ-UBND;  + Điểm thứ nhất của khoản 9 Điều 1 được sửa đổi, bổ sung bằng khoản 4 Điều 1 Quyết định số 17/2008/QĐ-UBND;  + Điểm a khoản 8 Điều 1 (mục hỗ trợ thuê phương tiện vận chuyển tài sản) được sửa đổi, bổ sung bằng Điều 1 Quyết định số 02/2009/QĐ-UBND;  + Khoản 8 Điều 1 được bổ sung gạch đầu dòng thứ 3 điểm a nội dung thứ hai bởi khoản 1 và bổ sung điểm d nội dung thứ ba khoản 2 Điều 2 Quyết định 13/2009/QĐ-UBND;  + Ý a điểm 6 khoản 8 Điều 1 được sửa đổi, bổ sung bời khoản 2 Điều 1 Quyết định số 03/2011/QĐ-UBND;  + Nội dung thứ 2 khoản 8 Điều 1 được sửa đổi bởi Điều 2 Quyết định số 19/2013/QĐ-UBND.   * Văn bản thay thế một phần:   + Khoản 5 Điều 1 được thay thế bởi khoản 2 Điều 1 Quyết định số 17/2008/QĐ-UBND;  + Điểm b khoản 1 Điều 1 được thay thế bởi khoản 1 Điều 3 Quyết định số 02/2010/QĐ-UBND;  + Khoản 9 Điều 11 bị bãi bỏ bởi khoản 3 Điều 3 Quyết định số 08/2011/QĐ-UBND |
| 8 | Quyết định | Số 11/2008/QĐ-UBND  ngày 30/6/2008 | Về việc bổ sung mục 7, Điều 1 Quyết định số 07/2008/QĐ-UBND ngày 17/04/2008 của UBND tỉnh Điện Biên | 10/7/2008 |  |
| 9 | Quyết định | Số 16/2008/QĐ-UBND ngày 19/11/2008 | Về việc bổ sung mục 7, Điều 1 Quyết định số 07/2008/QĐ-UBND ngày 17/4/2008 của UBND tỉnh Điện Biên | 29/11/2008 |  |
| 10 | Quyết định | Số 17/2008/QĐ-UBND ngày 09/12/2008 | Về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của quy định bồi thường, hỗ trợ và tái định cư Dự án thủy điện Sơn La áp dụng trên địa bàn tỉnh Điện Biên theo Quyết định số 02/2007/QĐ-TTg ngày 09/01/2007 của Thủ tướng Chính phủ và trình tự lập, thẩm định, phê duyệt phương án bồi thường hỗ trợ tái định cư khi thực hiện dự án di dân tái định cư trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 09/12/2008 | - Hết hiệu lực một phần;  - Văn bản bổ sung một phần:  + Khoản 2 Điều 2 được bổ sung tiết e, tiết f, tiết g, tiết h bởi khoản 2 Điều 3 Quyết định số 13/2009/QĐ-UBND;  + Khoản 1 Điều 2 được bổ sung điểm 7 bởi Điều 1 Quyết định số 21/2012/QĐ -UBND;   * Văn bản sửa đổi, bổ sung một phần:   + Mục a, tiết 1, khoản 4 Điều 2 được sửa đổi bởi khoản 3 Điều 3 Quyết định số 13/2009/QĐ-UBND;  + Điểm a, b, c khoản 2 Điều 4 được sửa đổi, bổ sung bởi khoản 3 Điều 1 Quyết định số 03/2011/QĐ-UBND.   * Văn bản thay thế một phần:   + Điều 1 được thay thế bởi khoản 1 Điều 3 Quyết định số 13/2009/QĐ-UBND.  + Khoản 2 Điều 2 được thay thế bởi khoản 1 Điều 2 Quyết định số 02/2010/QĐ-UBND;  + Khoản 3 Điều 3 được thay thế bởi điểm 2.1 khoản 2 Điều 3 Quyết định số 02/2010/QĐ-UBND;  + Khoản 4 Điều 2 bị bãi bỏ bởi khoản 3 Điều 3 Quyết định số 08/2011/QĐ -UBND;  + Điểm 4.2 khoản 2 Điều 3 (Việc lập, thẩm định các phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư do Tổ công tác của tỉnh thực hiện) bị bãi bỏ bởi Điều 2 Quyết định số 02/2013/QĐ-UBND |
| 11 | Quyết định | [Số 01/2009/QĐ-UBND](http://congbao.dienbien.gov.vn/webpages/newdoc/dailycontent.faces?docgaid=12251&type=small&year=2009) ngày 06/02/2009 | Về việc điều chỉnh, bổ sung bảng giá các loại đất trên địa bàn xã Nà Tấu, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên từ ngày 01 tháng 01 năm 2009 | 06/02/2009 |  |
| 12 | Quyết định | Số 02/2009/QĐ-UBND ngày 24/02/2009 | Về việc sửa đổi bổ sung một số điều của quy định bồi thường, hỗ trợ và tái định cư Dự án thuỷ điện Sơn La áp dụng trên địa bàn tỉnh Điện Biên theo Quyết định số: 02/2007/QĐ-TTg ngày 09/01/2007 của Thủ tướng Chính phủ và quy định đơn giá vận chuyển di dân tái định cư thủy điện Sơn La tới một số khu điểm trên địa bàn tỉnh Điện Biên và tỉnh Lai Châu | 24/02/2009 | - Hết hiệu lực một phần;  - Văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ một phần: Quyết định số 16/2010/QĐ-UBND ngày 10/8/2010 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên sửa đổi Quy định hỗ trợ thuê phương tiện vận chuyển tài sản dự án tái định cư thủy điện Sơn La trên địa bàn tỉnh Điện Biên tại Quyết định 02/2009/QĐ-UBND |
| 13 | Quyết định | Số 03/2009/QĐ-UBND ngày 04/03/2009 | Điều chỉnh, bổ sung bảng giá các loại đất trên địa bàn thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên từ ngày 01/01/2009 | 04/03/2009 |  |
| 14 | Quyết định | Số 13/2009/QĐ-UBND ngày 11/9/2009 | Về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của các quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh về quy định bồi thường, hỗ trợ và tái định cư Dự án thủy điện Sơn La áp dụng trên địa bàn tỉnh Điện Biên theo Quyết định số 02/2007/QĐ-TTg ngày 9/1/2007 của Thủ tướng Chính phủ | 11/9/2009 | - Hết hiệu lực một phần;  - Văn bản sửa đổi, bổ sung một phần:  + Gạch đầu dòng thứ 3 điểm a khoản 1 Điều 3 được sửa đổi bởi khoản 4 Điều 3 Quyết định 02/2010/QĐ-UBND;  + Ý a điểm 2 khoản 1 Điều 3 được sửa đổi bởi khoản 5 Điều 3 Quyết định số 02/2010/QĐ-UBND;  + Điểm e, điểm f khoản 5 Điều 3 được sửa đổi, bổ sung bởi khoản 6 Điều 3 Quyết định số 02/2010/QĐ-UBND;  + Khoản 6 Điều 3 được sửa đổi, bổ sung bởi khoản 4 Điều 1 Quyết định số 03/2011/QĐ-UBND;  + Điểm b mục 2 khoản 1 Điều 3 được sửa đổi, bổ sung bởi khoản 5 Điều 1 Quyết định số 03/2011/QĐ-UBND.   * Văn bản thay thế một phần:   + Khoản 1 Điều 2 bị bãi bỏ bởi Quyết định số 19/2013/QĐ-UBND;  + Khoản 3 Điều 3 bị bãi bỏ bởi khoản 3 Điều 3 Quyết định số 08/2011/QĐ-UBND;  + Khoản 1 Điều 2 bị bãi bỏ bởi khoản 2 Điều 3 Quyết định số 19/2013/QĐ-UBND |
| 15 | Quyết định | Số 02/2010/QĐ-UBND ngày 27/3/2010 | Về việc quy định cụ thể một số nội dung của Quyết định số 45/QĐ-TTg ngày 11/01/2010 của Thủ tướng Chính phủ; sửa đổi, bổ sung một số nội dung trong các Quyết định của UBND tỉnh về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư dự án thủy điện Sơn La trên địa bàn tỉnh | 06/4/2010 | - Hết hiệu lực một phần;  - Văn bản sửa đổi, bổ sung một phần:  + Điều 2 được bổ sung khoản 4 bởi khoản 7 Điều 1 Quyết định số 03/2011/QĐ-UBND;  + Điểm f khoản 6 Điều 3 được sửa đổi, bổ sung bởi khoản 6 Điều 1 Quyết định số 03/2011/QĐ-UBND |
| 16 | Quyết định | Số 16/2010/QĐ-UBND ngày 10/8/2010 | Về việc sửa đổi, bổ sung quy định hỗ trợ thuê phương tiện vận chuyển tài sản Dự án tái định cư thủy điện Sơn La trên địa bàn tỉnh Điện Biên tại Quyết định số 02/2009/QĐ-UBND ngày 24/02/2009 | 20/8/2010 |  |
| 17 | Quyết định | Số 03/2011/QĐ-UBND ngày 10/01/2011 | Sửa đổi, bổ sung một số điều của các Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên về việc ban hành các quy định cụ thể hoá một số điều về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư Dự án thuỷ điện Sơn La theo Quyết định số 02/2007/QĐ-TTg ngày 09/01/2007 của Thủ tướng Chính phủ áp dụng trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 20/01/2011 |  |
| 18 | Quyết định | Số 08/2011/QĐ-UBND ngày 19/04/2011 | Về việc sửa đổi, bổ sung khoản 5, Điều 8 và thay thế Điều 13 Quyết định số 06/2007/QĐ- UBND ngày 22/6/2007 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên ban hành Quy định cụ thể hóa một số điều về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư Dự án Thuỷ điện Sơn La ban hành kèm theo Quyết định số 02/2007/QĐ-TTg ngày 09/01/2007 của Thủ tướng Chính phủ áp dụng trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 29/04/2011 | - Hết hiệu lực một phần;  - Văn bản sửa đổi, bổ sung một phần: Quyết định số 19/2013/QĐ-UBND ngày 30/8/2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của các quyết định của UBND tỉnh Điện Biên về việc ban hành quy định cụ thể hoá và một số điều về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư Dự án thuỷ điện Sơn La theo Quyết định số 02/2007/QĐ-TTg ngày 09/01/2007 của Thủ tướng Chính phủ |
| 19 | Quyết định | Số 40/2011/QĐ-UBND ngày 30/12/2011 | Về việc tổ chức thu phí bảo vệ môi trường đối với nước thải công nghiệp trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 09/01/2012 |  |
| 20 | Quyết định | Số 21/2012/QĐ-UBND ngày 05/9/2012 | Bổ sung khoản 1 Điều 2 Quyết định số 17/2008/QĐ-UBND ngày 09/12/2008 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên sửa đổi, bổ sung một số điều quy định bồi thường, hỗ trợ và tái định cư dự án thuỷ điện Sơn La trên địa bàn tỉnh Điện Biên theo Quyết định số 02/2007QĐ-TTg ngày 09/01/2007 của Thủ tướng Chính phủ và trình tự lập, thẩm định và phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ tái định cư khi thực hiện di dân, tái định cư thuỷ điện Sơn La | 15/9/2012 |  |
| 21 | Quyết định | Số 02/2013/QĐ-UBND ngày 23/01/2013 | Vể việc điều chỉnh quy định lập, thẩm định, phê duyệt và tổ chức thực hiện các phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư dự án di dân, tái định cư thủy điện Sơn La trên địa bàn thị xã Mường Lay | 02/02/2013 |  |
| 22 | Quyết định | Số 15/2013/QĐ-UBND ngày 08/8/2013 | Ban hành bộ đơn giá đo đạc, thành lập bản đồ địa chính bằng phương pháp đo đạc trực tiếp và đăng ký, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 18/8/2013 |  |
| 23 | Quyết định | Số 19/2013/QĐ-UBND ngày 30/8/2013 | Về sửa đổi, bổ sung một số điều của các quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên về việc ban hành quy định cụ thể hoá và một số điều về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư Dự án thuỷ điện Sơn La theo Quyết định số 02/2007/QĐ-TTg ngày 09/01/2007 của Thủ tướng Chính phủ | 10/9/2013 |  |
| 24 | Quyết định | Số 03/2014/QĐ-UBND ngày 19/3/2014 | Bổ sung tiết m vào khoản 3 Điều 5 quy định cụ thể một số Điều về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư Dự án thủy điện Sơn La theo Quyết định số 02/2007/QĐ-TTg ngày 09/01/2007 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn tỉnh Điện Biên ban hành kèm theo Quyết định số 06/2007/QĐ-UBND ngày 22/6/2007 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên | 29/3/2014 |  |
| 25 | Quyết định | Số 06/2015/QĐ-UBND ngày 03/6/2015 | Ban hành Quy chế sử dụng tài nguyên nước trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 13/6/2015 | - Hết hiệu lực một phần;  - Văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ một phần: Quyết định số 06/2019/QĐ-UBND ngày 08/01/2019 sửa đổi khoản 4 Điều 10, Điều 44 Quy chế quản lý, sử dụng tài nguyên nước trên địa bàn tỉnh Điện Biên ban hành kèm theo Quyết định Số 06/2015/QĐ-UBND ngày 03/6/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên |
| 26 | Quyết định | Số 26/2015/QĐ-UBND ngày 27/11/2015 | Ban hành Quy định về thu phí tham gia đấu giá quyền khai thác khoáng sản đối với khu vực khoáng sản thuộc thẩm quyền cấp phép của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên | 07/12/2015 |  |
| 27 | Quyết định | Số 08/2017/QĐ-UBND ngày 10/4/2017 | Quyết định ban hành Quy chế quản lý hoạt động khoáng sản trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 20/4/2017 |  |
| 28 | Quyết định | Số 33/2017/QĐ-UBND ngày 22/11/2017 | Bãi bỏ Quyết định số 18/2007/QĐ-UBND ngày 02/10/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên ban hành Quy chế Bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 02/12/2017 |  |
| 29 | Quyết định | Số 27/2018/QĐ-UBND ngày 15/6/2018 | Ban hành Quy chế phối hợp quản lý nhà nước về khí tượng thủy văn trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 28/6/2018 |  |
| 30 | Quyết định | Số 42/2018/QĐ-UBND ngày 14/11/2018 | Quy định về quản lý chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 29/11/2018 |  |
| 31 | Quyết định | Số 06/2019/QĐ-UBND ngày 08/01/2019 | Về việc sửa đổi khoản 4, Điều 10 và Điều 44, quy chế quản lý sử dụng tài nguyên nước trên địa bàn tỉnh Điện Biên ban hành kèm theo Quyết định số 06/2015/QĐ-UBND ngày 03/6/2015 | 18/01/2019 |  |
| 32 | Quyết định | Số 09/2019/QĐ-UBND ngày 01/02/2019 | Ban hành Quy định về việc cưỡng chế thi hành quyết định giải quyết tranh chấp đất đai trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 11/02/2019 | - Hết hiệu lực một phần;   * Văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ một phần: Quyết định số 36/2022/QĐ-UBND ngày 12/9/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về việc cưỡng chế thi hành quyết định giải quyết tranh chấp đất đai trên địa bàn tỉnh Điện Biên ban hành kèm theo Quyết định số 09/2019/QĐ-UBND ngày 01/02/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên |
| 33 | Quyết định | Số 53/2019/QĐ-UBND ngày 31/12/2020 | Ban hành bảng giá đất và quy định áp dụng bảng giá đất trên địa bàn tỉnh Điện Biên từ ngày 01 tháng 01 năm 2020 đến ngày 31 tháng 12 năm 2024 | 11/01/2020 | - Hết hiệu lực một phần;   * Văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ một phần:   + Quyết định số 30/2021/QĐ-UBND ngày 20/12/2021 của UBND tỉnh Điện Biên ban hành Bảng giá đất và Quy định áp dụng Bảng giá đất trên địa bàn tỉnh Điện Biên từ ngày 01/01/2020 đến ngày 31/12/2024;  + Quyết định số 25/2022/QĐ-UBND ngày 21/7/2022 sửa đổi, bổ sung Quyết định số 53/2019/QĐ-UBND ngày 31/12/2019 của UBND tỉnh Điện Biên ban hành Bảng giá đất và quy định áp dụng Bảng giá đất trên địa bàn tỉnh Điện Biên từ ngày 01/01/2020 đến ngày 31/12/2024 |
| 34 | Quyết định | Số 10/2020/QĐ-UBND ngày 17/7/2020 | Ban hành Quy định chi tiết một số nội dung về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 27/7/2020 | - Hết hiệu lực một phần;  - Văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ một phần:  + Quyết định số 33/2022/QĐ-UBND ngày 31/8/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định chi tiết một số nội dung về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Điện Biên ban hành kèm theo Quyết định số 10/2020/QĐ-UBND;  + Quyết định số 15/2023/QĐ-UBND ngày 19/9/2023 Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định chi tiết một số nội dung về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Điện Biên ban hành kèm theo Quyết định số 10/2020/QĐ-UBND ngày 17/7/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên |
| 35 | Quyết định | Số 30/2021/QĐ-UBND ngày 20/12/2021 | Sửa đổi, bổ sung Quyết định số 53/2019/QĐ-UBND ngày 31/12/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên ban hành Bảng giá đất và Quy định áp dụng Bảng giá đất trên địa bàn tỉnh Điện Biên từ ngày 01 tháng 01 năm 2020 đến ngày 31 tháng 12 năm 2024 | 01/01/2022 |  |
| 36 | Quyết định | Số 10/2022/QĐ-UBND ngày 20/5/2022 | Quy định vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Điện Biên | 01/6/2022 |  |
| 37 | Quyết định | Số 25/2022/QĐ-UBND ngày 21/7/2022 | Sửa đổi, bổ sung Quyết định số 53/2019/QĐ-UBND ngày 31/12/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ban hành Bảng giá đất và quy định áp dụng Bảng giá đất trên địa bàn tỉnh Điện Biên từ ngày 01 tháng 01 năm 2020 đến ngày 31 tháng 12 năm 2024 | 01/8/2022 |  |
| 38 | Quyết định | Số 33/2022/QĐ-UBND ngày 31/8/2022 | Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định chi tiết một số nội dung về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Điện Biên ban hành kèm theo Quyết định số 10/2020/QĐ-UBND ngày 17 tháng 7 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên | 11/9/2022 |  |
| 39 | Quyết định | Số 36/2022/QĐ-UBND ngày 12/9/2022 | Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về việc cưỡng chế thi hành quyết định giải quyết tranh chấp đất đai trên địa bàn tỉnh Điện Biên ban hành kèm theo Quyết định số 09/2019/QĐ-UBND ngày 01 tháng 02 năm 2019của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên | 23/9/2022 |  |
| 40 | Quyết định | Số 06/2023/QĐ-UBND ngày 08/5/2023 | Ban hành Quy định hạn mức giao đất, công nhận quyền sử dụng đất; điều kiện tách thửa đất, hợp thửa đất và diện tích tối thiểu được tách thửa; diện tích đất xây dựng phần mộ, tượng đài, bia tưởng niệm trong nghĩa trang, nghĩa địa; loại công trình công cộng khác của xã, phường, thị trấn được sử dụng đất công ích để xây dựng trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 20/5/2023 |  |
| 41 | Quyết định | Số 11/2023/QĐ-UBND ngày 03/7/2023 | Quy định định mức đất ở và định mức đất sản xuất cho hộ gia đình để làm cơ sở xác định hộ gia đình thiếu đất ở, đất sản xuất trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 15/7/2023 |  |
| 42 | Quyết định | Số 15/2023/QĐ-UBND  ngày 19/9/2023 | Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định chi tiết một số nội dung về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Điện Biên ban hành kèm theo Quyết định số 10/2020/QĐ-UBND ngày 17 tháng 7 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên | 01/10/2023 |  |
| **XIV. LĨNH VỰC TƯ PHÁP: 35 VĂN BẢN** | | | | | |
| 1 | Nghị quyết | Số 12/2019/NQ-HĐND ngày 10/7/2019 | Bãi bỏ toàn bộ 03 Nghị quyết quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành | 20/7/2019 |  |
| 2 | Nghị quyết | Số 22/2020/NQ-HĐND ngày 15/7/2020 | Quy định mức hỗ trợ cho giám định viên tư pháp, người giám định tư pháp theo vụ việc; người giúp việc cho giám định tư pháp trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 25/7/2020 |  |
| 3 | Nghị quyết | Số 12/2022/NQ-HĐND ngày 08/7/2022 | Quy định mức chi phục vụ hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 24/7/2023 |  |
| 4 | Nghị quyết | Số 12/2023/NQ-HĐND ngày 14/7/2023 | Quy định định mức phân bổ kinh phí ngân sách nhà nước đối với xây dựng từng loại văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 24/7/2023 |  |
| 5 | Nghị quyết | Số 13/2023/NQ-HĐND ngày 14/7/2023 | Quy định mức chi bảo đảm cho công tác kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 24/7/2023 |  |
| 6 | Nghị quyết | Số 24/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 | Quy định mức chi bảo đảm cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hoà giải ở cơ sở trên địa bàn tỉnh | 01/01/2024 |  |
| 7 | Quyết định | Số 32/2011/QĐ-UBND ngày 04/11/2011 | Ban hành Quy định mẫu về vị trí pháp lý, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của Phòng Tư pháp | 14/11/2011 |  |
| 8 | Quyết định | Số 02/2012/QĐ-UBND ngày 17/01/2012 | Về việc sửa đổi Điều 3 Quyết định số 22/2011/QĐ-UBND ngày 18/8/2011; Điều 3 Quyết định số 23/2011/QĐ-UBND ngày 22/8/2011; Điều 3 Quyết định số 25/2011/QĐ-UBND ngày 05/09/2011 của UBND tỉnh Điện Biên | 27/01/2012 | - Hết hiệu lực một phần;  - Văn bản được sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ một phần:  + Quyết định 12/2015/QĐ-UBND ngày 07/8/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên về việc điều chỉnh, bổ sung một số nội dung quy định về phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh Điện Biên;  + Quyết định số 29/2015/QĐ - UBND ngày 22/12/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên Quy định việc lập dự toán kinh phí ngân sách nhà nước bảo đảm cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và chuẩn tiếp cận pháp luật của người dân tại cơ sở; công tác hoà giải ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Điện Biên |
| 9 | Quyết định | Số 20/2013/QĐ-UBND ngày 25/10/2013 | Ban hành Quy chế phối hợp trong công tác tra cứu, xác minh, trao đổi, cung cấp, rà soát thông tin Lý lịch tư pháp trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 04/11/2013 |  |
| 10 | Quyết định | Số 22/2014/QĐ-UBND ngày 25/8/2014 | Ban hành quy chế phối hợp trong hoạt động giám định tư pháp trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 04/9/2014 |  |
| 11 | Quyết định | Số 28/2015/QĐ-UBND ngày 18/12/2015 | Ban hành quy chế phối hợp trong việc cung cấp văn bản quy phạm pháp luật để cập nhật vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật | 28/12/2015 |  |
| 12 | Quyết định | Số 29/2015/QĐ-UBND ngày 22/12/2015 | Quy định việc lập dự toán kinh phí ngân sách nhà nước bảo đảm cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và chuẩn tiếp cận pháp luật của người dân tại cơ sở; công tác hoà giải ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 01/01/2016 |  |
| 13 | Quyết định | Số 11/2017/QĐ-UBND ngày 08/6/2017 | Quy định mức hỗ trợ cho người được phân công giúp đỡ người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 20/6/2017 |  |
| 14 | Quyết định | Số 24/2017/QĐ-UBND ngày 5/10/2017 | Ban hành Quy chế kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ thống hoá văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 20/10/2017 |  |
| 15 | Quyết định | Số 25/2017/QĐ-UBND ngày 05/10/2017 | Ban hành Quy chế tổ chức, quản lý Cộng tác viên kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 20/10/2017 |  |
| 16 | Quyết định | Số 28/2017/QĐ-UBND ngày 03/11/2017 | Về việc bãi bỏ Quyết định số 05/2011/QĐ-UBND ngày 28/02/2011của UBND tỉnh về việc ban hành Quy chế quản lý công tác bán đấu giá tài sản trên địa bàn tỉnh Điện Biên và Quyết định số 17/2013/QĐ-UBND ngày 13/8/2013 của UBND tỉnh Điện Biên về việc ban hành Quy chế bán quyền sử dụng đất để giao đất có thu tiền sử dụng đất hoặc cho thuê đất trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 15/11/2017 |  |
| 17 | Quyết định | Số 30/2017/QĐ-UBND ngày 10/11/2017 | Quy định tiêu chí xét duyệt hồ sơ đề nghị thành lập Văn phòng công chứng trên địa bàn tỉnh | 20/11/2017 |  |
| 18 | Quyết định | Số 31/2017/QĐ-UBND ngày 10/11/2017 | Quy định mức trần thù lao công chứng, chi phí chứng thực trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 25/11/2017 |  |
| 19 | Quyết định | Số 38/2018/QĐ-UBND ngày 19/10/2018 | Ban hành quy định tiêu chuẩn chức danh cấp Trưởng, Phó các phòng, đơn vị thuộc Sở Tư pháp; Trưởng, Phó trưởng phòng Tư pháp các huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 30/10/2018 |  |
| 20 | Quyết định | Số 40/2018/QĐ-UBND ngày 23/10/2018 | Bãi bỏ Quyết định số 26/2010/QĐ-UBND ngày 23 tháng 12 năm 2010 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên ban hành quy chế về tổ chức và hoạt động của Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Điện Biên | 02/11/2018 |  |
| 21 | Quyết định | Số 21/2019/QĐ-UBND ngày 25/6/2019 | Bãi bỏ toàn bộ 11 Quyết định quy phạm pháp luật do Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên ban hành | 06/7/2019 |  |
| 22 | Quyết định | Số 46/2019/QĐ-UBND ngày 25/12/2019 | Quyết định ban hành Quy chế cung cấp, quản lý, khai thác và sử dụng Hệ thống thông tin cơ sở dữ liệu về công chứng, chứng thực trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 06/01/2020 |  |
| 23 | Quyết định | Số 18/2020/QĐ-UBND ngày 16/9/2020 | Quy định hỗ trợ giám định viên tư pháp, người giám định tư pháp theo vụ việc, người giúp việc cho người giám định tư pháp trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 26/9/2020 |  |
| 24 | Quyết định | Số 24/2020/QĐ-UBND ngày 20/11/2020 | Ban hành quy chế phối hợp trong quản lý nhà nước về đăng ký thế chấp quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 01/12/2020 |  |
| 25 | Quyết định | Số 28/2020/QĐ-UBND  ngày 24/11/2020 | Ban hành Quy định đấu giá quyền sử dụng đất để giao đất có thu tiền sử dụng đất hoặc cho thuê đất trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 04/12/2020 |  |
| 26 | Quyết định | Số 29/2020/QĐ-UBND ngày 24/11/2020 | Bãi bỏ Quyết định số 26/2014/QĐ-UBND ngày 26 tháng 9 năm 2014 của Uỷ ban nhân dân tỉnh ban hành Quy chế phối hợp liên ngành về giải quyết việc nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 05/12/2020 |  |
| 27 | Quyết định | Số 09/2021/QĐ-UBND ngày 27/4/2021 | Bãi bỏ Quyết định số 03/2016/QĐ-UBND ngày 28/3/2016 của Uỷ ban nhân dân tỉnh Điện Biên Ban hành Quy chế phối hợp thực hiện đăng ký khai sinh, đăng ký thường trú, cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 6 tuổi trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 08/5/2021 |  |
| 28 | Quyết định | Số 16/2021/QĐ-UBND ngày 30/7/2021 | Ban hành quy chế xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên | 10/8/2021 |  |
| 29 | Quyết định | Số 26/2022/QĐ-UBND ngày 28/7/2022 | Ban hành Quy chế phối hợp cung cấp thông tin, quản lý, khai thác, sử dụng cơ sở dữ liệu về xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 10/8/2022 |  |
| 30 | Quyết định | Số 39/2022/QĐ-UBND ngày 07/10/2022 | Quy định chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên | 20/10/2022 |  |
| 31 | Quyết định | Số 42/2022/QĐ-UBND ngày 10/11/2022 | Ban hành Quy chế phối hợp theo dõi tình hình thi hành pháp luật trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 25/11/2022 |  |
| 32 | Quyết định | Số 54/2022/QĐ-UBND ngày 22/12/2022 | Ban hành quy chế phối hợp tiếp nhận, cung cấp thông tin, quản lý, khai thác Cơ sở dữ liệu về đăng ký biện pháp bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 15/01/2023 |  |
| 33 | Quyết định | Số 13/2023/QĐ-UBND ngày 18/7/2023 | Ban hành Quy chế phối hợp thực hiện công tác bồi thường nhà nước trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 28/7/2023 |  |
| 34 | Quyết định | Số 14/2023/QĐ-UBND  ngày 05/9/2023 | Bãi bỏ các Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên | 16/9/2023 |  |
| 35 | Quyết định | Số 21/2023/QĐ-UBND ngày 19/10/2023 | Bãi bỏ các Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên | 01/11/2023 |  |
| **XV. LĨNH VỰC THÔNG TIN TRUYỀN THÔNG: 20 VĂN BẢN** | | | | | |
| 1 | Nghị quyết | Số 22/2016/NQ-HĐND ngày 04/8/2016 | Quy định chế độ nhuận bút trong lĩnh vực báo chí, xuất bản trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 14/8/2016 |  |
| 2 | Nghị quyết | số 07/2018/NQ-HĐND ngày 07/12/2018 | Quy định loại phương tiện, hình thức và mức hỗ trợ phương tiện nghe - xem thực hiện Dự án Truyền thông và Giảm nghèo về thông tin thuộc Chương trình mục tiêu Quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2016 - 2020 trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 17/12/2018 |  |
| 3 | Nghị quyết | Số 23/2020/NQ-HĐND ngày 15/7/2020 | Quy định việc cấp phát miễn phí Báo Điện Biên Phủ (thời sự) cho đảng viên từ 40 năm tuổi Đảng trở lên trên địa bàn tỉnh Điện Biên và Đảng ủy Quân chủng Hải quân nhân dân Việt Nam | 25/7/2020 |  |
| 4 | Quyết định | Số 32/2014/QĐ-UBND ngày 17/11/2014 | Ban hành Quy định cụ thể một số nội dung về quản lý điểm truy nhập Internet công cộng và điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 27/11/2014 |  |
| 5 | Quyết định | Số 17/2016/QĐ-UBND ngày 17/8/2016 | Ban hành quy định chế độ nhuận bút trong lĩnh vực báo chí, xuất bản trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 27/8/2016 |  |
| 6 | Quyết định | Số 18/2018/QĐ-UBND ngày 12/4/2018 | Quy định về quản lý hoạt động thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 22/4/2018 |  |
| 7 | Quyết định | Số 25/2018/QĐ-UBND ngày 17/5/2018 | Bãi bỏ Quyết định số 15/2014/QĐ-UBND ngày 15/7/2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên về việc ban hành Quy chế Phát ngôn, cung cấp, đăng phát và xử lý thông tin trên báo chí thuộc địa bàn tỉnh Điện Biên | 27/5/2018 |  |
| 8 | Quyết định | Số 32/2018/QĐ-UBND ngày 10/8/2018 | Ban hành quy chế phối hợp quản lý, vận hành Cụm Thông tin đối ngoại tại cửa khẩu Quốc tế Tây Trang | 20/8/2018 |  |
| 9 | Quyết định | Số 07/2019/QĐ-UBND ngày 31/01/2019 | Ban hành quy định loại phương tiện, hình thức và mức hỗ trợ phương tiện nghe - xem thực hiện dự án truyền thông và giảm nghèo về thông tin thuộc chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2016-2020 trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 10/2/2019 |  |
| 10 | Quyết định | Số 15/2020/QĐ-UBND ngày 25/8/2020 | Quy định việc cấp phát miễn phí báo Điện Biên Phủ (thời sự) cho đảng viên từ 40 năm tuổi Đảng trở lên trên địa bàn tỉnh Điện Biên và Đảng ủy Quân chủng Hải quân nhân dân Việt Nam | 07/9/2020 |  |
| 11 | Quyết định | Số 04/2021/QĐ-UBND ngày 26/02/2021 | Quy định mức chi thù lao cho người đọc, nghe, xem để kiểm tra báo chí lưu chiểu và mức chi thù lao thẩm định nội dung báo chí lưu chiểu trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 08/3/2021 |  |
| 12 | Quyết định | Số 10/2021/QĐ-UBND ngày 05/5/2021 | Ban hành Quy chế quản lý, vận hành và sử dụng mạng truyền số liệu chuyên dùng cấp II trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 14/5/2021 |  |
| 13 | Quyết định | Số 21/2021/QĐ-UBND ngày 13/10/2021 | Ban hành Quy chế quản lý hoạt động của Đài Truyền thanh cấp xã trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 27/10/2021 |  |
| 14 | Quyết định | Số 25/2021/QĐ-UBND ngày 29/11/2021 | Ban hành quy chế quản lý, vận hành và sử dụng hệ thống Hội nghị truyền hình trực tuyến tỉnh Điện Biên | 10/10/2021 |  |
| 15 | Quyết định | Số 29/2021/QĐ-UBND ngày 14/12/2021 | Ban hành Quy chế tiếp nhận, xử lý, phát hành và quản lý văn bản điện tử có sử dụng chữ ký số của các cơ quan Nhà nước trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 25/12/2021 |  |
| 16 | Quyết định | Số 05/2022/QĐ-UBND ngày 10/02/2022 | Ban hành Quy chế hoạt động của Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Điện Biên | 22/02/2022 |  |
| 17 | Quyết định | Số 19/2022/QĐ-UBND ngày 27/6/2022 | Ban hành quy chế bảo đảm an toàn thông tin mạng trong hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số của cơ quan, đơn vị tỉnh Điện Biên | 08/7/2022 |  |
| 18 | Quyết định | Số 47/2022/QĐ-UBND ngày 23/11/2022 | Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Điện Biên | 05/12/2022 |  |
| 19 | Quyết định | Số 03/2023/QĐ-UBND ngày 07/4/2023 | Bãi bỏ Quyết định số 06/2010/QĐ-UBND ngày 20/7/2010 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên về việc ban hành Quy chế phối hợp bảo đảm an toàn cơ sở hạ tầng và an ninh thông tin trong hoạt động thông tin và truyền thông trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 11/4/2023 |  |
| 20 | Quyết định | Số 24/2023/QĐ-UBND ngày 28/11/2023 | Phân cấp quyết định địa bàn, địa điểm, danh mục và số lượng, cấu hình kỹ thuật các loại thiết bị thiết lập điểm hỗ trợ đồng bào dân tộc thiểu số ứng dụng công nghệ thông tin trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 08/12/2023 |  |
| **XVI. LĨNH VỰC VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH: 13 VĂN BẢN** | | | | | |
| 1 | Nghị quyết | Số 17/2019/NQ-HĐND ngày 06/12/2019 | Quy định mức chi chế độ bồi dưỡng đối với giải thi đấu thể thao và mức chi chế độ dinh dưỡng đối với huấn luyện viên, vận động viên trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 16/12/2019 | - Hết hiệu lực một phần;  - Văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ một phần: Nghị quyết số 13/2021/NQ-HĐND ngày 09/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định mức chi chế độ bồi dưỡng đối với giải thi đấu thể thao và mức chi chế độ dinh dưỡng đối với huấn luyện viên, vận động viên trên địa bàn tỉnh Điện Biên ban hành kèm theo Nghị quyết số 17/2019/NQ-HĐND ngày 06 tháng 12 năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Điện Biên |
| 2 | Nghị quyết | Số 13/2021/NQ-HĐND ngày 09/12/2021 | Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định mức chi chế độ bồi dưỡng đối với giải thi đấu thể thao và mức chi chế độ dinh dưỡng đối với huấn luyện viên, vận động viên trên địa bàn tỉnh Điện Biên ban hành kèm theo Nghị quyết số 17/2019/NQ-HĐND ngày 06 tháng 12 năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Điện Biên | 20/12/2021 |  |
| 3 | Nghị quyết | Số 22/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 | Bãi bỏ Nghị quyết số 365/2015/NQ-HĐND ngày 08/7/2015 của Hội đồng nhân dân tỉnh Điện Biên định hướng nội dung quy ước thôn, bản, đội, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 19/12/2022 |  |
| 4 | Nghị quyết | Số 05/2023/NQ-HĐND ngày 14/7/2023 | Quy định mức kinh phí hỗ trợ hoạt động cho các đội văn nghệ quần chúng trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 24/7/2023 |  |
| 5 | Quyết định | Số 05/2014/QĐ-UBND ngày 15/4/2014 | Về việc đổi tên Đường 7/5 thành đường Võ Nguyên Giáp trên địa bàn thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên | 25/4/2014 |  |
| 6 | Quyết định | Số 06/2014/QĐ-UBND ngày 15/4/2014 | Về việc đổi tên Quảng trường Trung tâm Hội nghị văn hóa tỉnh thành Quảng trường 7/5 | 25/4/2014 |  |
| 7 | Quyết định | Số 11/2015/QĐ-UBND ngày 27/7/2015 | Ban hành Quy ước mẫu thôn, bản, đội, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 06/8/2015 |  |
| 8 | Quyết định | Số 23/2016/QĐ-UBND ngày 04/10/2016 | Ban hành quy định quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di tích trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 14/10/2016 | - Hết hiệu lực một phần;  - Văn bản được sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ một phần: Quyết định số 12/2020/QĐ-UBND ngày 07/8/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số điều của Quy định quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di tích trên địa bàn tỉnh Điện Biên ban hành kèm theo Quyết định số 23/2016/QĐ-UBND ngày 04/10/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh |
| 9 | Quyết định | Số 19/2018/QĐ-UBND ngày 13/4/2018 | Ban hành quy định về định mức hoạt động; nội dung chi và mức chi đặc thù của đội tuyên truyền lưu động, thành viên Đội nghệ thuật quần chúng trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 23/4/2018 |  |
| 10 | Quyết định | Số 02/2020/QĐ-UBND ngày 13/02/2020 | Quy định chế độ bồi dưỡng đối với giải thi đấu thể thao và mức chi chế độ dinh dưỡng đối với huấn luyện viên, vận động viên trên địa bàn tỉnh | 01/3/2020 |  |
| 11 | Quyết định | Số 12/2020/QĐ-UBND ngày 07/8/2020 | Sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số điều của Quy định quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di tích trên địa bàn tỉnh Điện Biên ban hành kèm theo Quyết định số 23/2016/QĐ-UBND ngày 04/10/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh | 01/9/2020 |  |
| 12 | Quyết định | Số 06/2022/QĐ-UBND ngày 25/3/2022 | Quy định chức năng nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch tỉnh Điện Biên | 05/4/2022 |  |
| 13 | Quyết định | Số 29/2023/QĐ-UBND ngày 19/12/2023 | Ban hành Quy định tiêu chuẩn chức danh Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và tương đương trực thuộc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng Văn hóa và Thông tin thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 01/01/2024 |  |
| **XVII. LĨNH VỰC XÂY DỰNG: 24 VĂN BẢN** | | | | | |
| 1 | Nghị quyết | Số 25/2004/NQ-HĐND ngày 14/12/2004 | Về thực hiện chương trình di dân tái định cư dự án thủy điện Sơn La trên địa bàn tỉnh Điện Biên | Không  quy định |  |
| 2 | Nghị quyết | Số 73/2017/NQ-HĐND ngày 13/7/2017 | Quy định nội dung định mức hỗ trợ chi phí chuẩn bị và quản lý thực hiện đối với một số dự án thuộc các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2016 - 2020 trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 23/7/2017 |  |
| 3 | Quyết định | Số 39/2004/QĐ-UBND ngày 02/8/2004 | Phê duyệt quy hoạch chi tiết trung tâm đô thị huyện lỵ Mường Nhé huyện Mường Nhé - tỉnh Điện Biên | 02/8/2004 |  |
| 4 | Quyết định | Số 02/2007/QĐ-UBND ngày 24/01/2007 | Về việc điều chỉnh dự toán xây dựng công trình trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 04/2/2007 |  |
| 5 | Quyết định | Số 10/2008/QĐ-UBND ngày 03/6/2008 | Về việc ban hành bổ sung đơn giá xây dựng nhà ở, công trình phụ cho các hộ tái định cư tại điểm tái định cư Tà Huổi Tráng - Tà Si Láng huyện Tủa Chùa thuộc dự án di dân tái định cư thủy điện Sơn La tỉnh Điện Biên | 13/6/2008 |  |
| 6 | Quyết định | Số 05/2009/QĐ-UBND ngày 20/4/2009 | Về việc ban hành đơn giá xây dựng nhà ở, công trình phụ cho các hộ tái định cư thuộc dự án di dân, tái định cư thủy điện Sơn La tỉnh Điện Biên | 30/4/2009 | - Hết hiệu lực một phần;  - Văn bản được sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ một phần:  + Quyết định số 03/2010/QĐ-UBND ngày 12/4/2010 của UBND tỉnh Điện Biên về việc ban hành đơn giá và mức hỗ trợ công trình phụ đối với các hộ tái định cư tại các khu, điểm tái định cư tập trung khu vực nông thôn thuộc Dự án di dân, tái định cư thủy điện Sơn La trên địa bàn tỉnh Điện Biên;  + Quyết định số 05/2010/QĐ-UBND ngày 08/7/2010 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên về việc điều chỉnh đơn giá xây dựng nhà ở đối với các hộ tái định cư dự án di dân, tái định cư thủy điện Sơn La trên địa bàn thị xã Mường Lay tỉnh Điện Biên |
| 7 | Quyết định | [Số 03/2010/QĐ-UBND](http://congbao.dienbien.gov.vn/webpages/newdoc/dailycontent.faces?docgaid=12049&type=small&year=2010) ngày 12/4/2010 | Ban hành đơn giá và mức hỗ trợ công trình phụ đối với các hộ tái định cư tại các khu, điểm tái định cư tập trung khu vực nông thôn thuộc Dự án di dân, tái định cư thủy điện Sơn La trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 22/4/2010 |  |
| 8 | Quyết định | Số 05/2010/QĐ-UBND ngày 08/7/2010 | Điều chỉnh đơn giá xây dựng nhà ở đối với các hộ tái định cư thuộc dự án di dân, tái định cư thủy điện Sơn La trên địa bàn thị xã Mường Lay tỉnh Điện Biên | 17/7/2010 |  |
| 9 | Quyết định | Số 27/2011/QĐ-UBND ngày 22/9/2011 | Ban hành Quy chế quản lý, vận hành, khai thác, sử dụng và duy tu, bảo trì các công trình hạ tầng nông thôn trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 02/10/2011 |  |
| 10 | Quyết định | Số 19/2013/QĐ-UBND ngày 30/8/2013 | Về sửa đổi, bổ sung một số điều của các quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên ban hành quy định cụ thể hoá và một số điều về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư Dự án thuỷ điện Sơn La theo Quyết định số 02/2007/QĐ-TTg ngày 09/01/2007 của Thủ tướng Chính phủ | 09/9/2013 |  |
| 11 | Quyết định | Số 33/2014/QĐ-UBND ngày 27/11/2014 | Ban hành quy chế quản lý, khai thác, sử dụng, bảo trì công sở các cơ quan Nhà nước, đoàn thể, tổ chức chính trị xã hội, chính trị xã hội nghề nghiệp hình thành từ nguồn ngân sách Nhà nước trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 07/12/2014 |  |
| 12 | Quyết định | Số 10/2017/QĐ-UBND ngày 25/4/2017 | Ban hành quy định phân cấp, quản lý hạ tầng kỹ thuật đô thị trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 08/5/2017 | - Hết hiệu lực một phần;  - Văn bản được sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ một phần: Quyết định số 19/2020/QĐ-UBND ngày 30/9/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên bãi bỏ khoản 3 Điều 56 của Quy định phân cấp, quản lý hạ tầng kỹ thuật đô thị trên địa bàn tỉnh Điện Biên ban hành kèm theo Quyết định số 10/2017/QĐ-UBND ngày 25 tháng 4 năm 2017 của Uỷ ban nhân dân tỉnh Điện Biên |
| 13 | Quyết định | Số 22/2017/QĐ-UBND ngày 25/8/2017 | Quy định nội dung, định mức hỗ trợ chi phí chuẩn bị và quản lý thực hiện đối với một số dự án thuộc các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2016 - 2020 trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 01/9/2017 |  |
| 14 | Quyết định | Số 19/2020/QĐ-UBND ngày 30/9/2020 | Bãi bỏ khoản 3 Điều 56 của Quy định phân cấp, quản lý hạ tầng kỹ thuật đô thị trên địa bàn tỉnh Điện Biên ban hành kèm theo Quyết định số 10/2017/QĐ-UBND ngày 25/4/2017 của Uỷ ban nhân dân tỉnh Điện Biên | 10/10/2020 |  |
| 15 | Quyết định | Số 20/2021/QĐ-UBND ngày 11/10/2021 | Quy định phân cấp, ủy quyền tổ chức lập, thẩm định, phê duyệt, điều chỉnh danh mục công trình kiến trúc có giá trị và quy chế quản lý kiến trúc trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 01/11/2021 |  |
| 16 | Quyết định | Số 23/2021/QĐ-UBND ngày 05/11/2021 | Quy định cấp giấy phép xây dựng công trình trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 17/11/2021 |  |
| 17 | Quyết định | Số 34/2021/QĐ-UBND ngày 29/12/2021 | Ban hành Quy định phân công, phân cấp quản lý quy hoạch xây dựng, quy hoạch đô thị trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 10/01/2022 |  |
| 18 | Quyết định | Số 31/2022/QĐ-UBND ngày 24/8/2022 | Ban hành quy định phân công, phân cấp về quản lý chất lượng công trình xây dựng trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 05/9/2022 |  |
| 19 | Quyết định | Số 50/2022/QĐ-UBND ngày 05/12/2022 | Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Xây dựng tỉnh Điện Biên | 15/12/2022 |  |
| 20 | Quyết định | Số 58/2022/QĐ-UBND  ngày 26/12/2022 | Ban hành quy định phân công, phân cấp thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi, Báo cáo kinh tế - kỹ thuật, thiết kế triển khai sau thiết kế cơ sở của dự án đầu tư xây dựng trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 05/01/2023 | - Hết hiệu lực một phần;  - Văn bản được sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ một phần: Quyết định số 16/2023/QĐ-UBND ngày 19/09/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định phân công, phân cấp thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi, Báo cáo kinh tế - kỹ thuật, thiết kế triển khai sau thiết kế cơ sở của dự án đầu tư xây dựng trên địa bàn tỉnh Điện Biên |
| 21 | Quyết định | Số 04/2023/QĐ-UBND ngày 28/4/2023 | Quy định nội dung, chi phí hỗ trợ chuẩn bị đầu tư và quản lý dự án đối với dự án đầu tư xây dựng theo cơ chế đặc thù thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 15/5/2023 |  |
| 22 | Quyết định | Số 07/2023/QĐ-UBND ngày 25/5/2023 | Quy định việc quản lý, vận hành công trình; quy trình bảo trì, mức chi phí bảo trì công trình được đầu tư xây dựng theo cơ chế đặc thù thuộc các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 05/6/2023 |  |
| 23 | Quyết định | Số 12/2023/QĐ-UBND ngày 11/7/2023 | Ban hành Quy chế phối hợp xây dựng, duy trì hệ thống thông tin, chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 24/7/2023 |  |
| 24 | Quyết định | Số 16/2023/QĐ-UBND ngày 19/9/2023 | Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định phân công, phân cấp thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi, Báo cáo kinh tế - kỹ thuật, thiết kế triển khai sau thiết kế cơ sở của dự án đầu tư xây dựng trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 28/9/2023 |  |
| **XVIII. LĨNH VỰC Y TẾ: 18 VĂN BẢN** | | | | | |
| 1 | Nghị quyết | [Số 117/2008/NQ-HĐND](http://congbao.dienbien.gov.vn/webpages/newdoc/dailycontent.faces?docgaid=11736&type=small&year=2008)  ngày 14/7/2008 | Phê chuẩn điều chỉnh, bổ sung quy hoạch phát triển ngành Y tế tỉnh Điện Biên giai đoạn 2006 - 2010 và tầm nhìn đến năm 2020 | 20/7/2008 |  |
| 2 | Nghị quyết | Số 333/2014/NQ-HĐND ngày 04/4/2014 | Quy định mức hỗ trợ bệnh nhân phong K10 Nậm Zin thuộc trung tâm phòng chống bệnh xã hội tỉnh Điện Biên | 11/4/2014 |  |
| 3 | Nghị quyết | Số 68/2017/NQ-HĐND ngày 13/7/2017 | Quy định mức hỗ trợ kinh phí đóng BHYT và chi phí cùng chi trả sử dụng thuốc kháng vi rút HIV đối với người nhiễm HIV/AIDS trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 23/7/2017 |  |
| 4 | Nghị quyết | Số 78/2017/NQ-HĐND ngày 09/12/2017 | Quy định mức hỗ trợ đóng BHYT cho người thuộc hộ gia đình nghèo đa chiều thiếu hụt dịch vụ xã hội cơ bản khác (không bị thiếu hụt bảo hiểm y tế) trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 19/12/2017 |  |
| 5 | Nghị quyết | Số 15/2019/NQ-HĐND ngày 26/8/2019 | Quy định cụ thể về mức giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh không thuộc phạm vi thanh toán của Quỹ bảo hiểm y tế trong các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 05/9/2019 |  |
| 6 | Nghị quyết | Số 24/2020/NQ-HĐND ngày 15/7/2020 | Quy định chính sách hỗ trợ nhân viên y tế thôn, bản và cô đỡ thôn, bản vùng khó khăn, vùng đặc biệt khó khăn, vùng biên giới trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 25/7/2020 |  |
| 7 | Nghị quyết | Số 31/2020/NQ-HĐND  ngày 08/12/2020 | Quy định mức hỗ trợ đóng bảo hiểm y tế cho người thuộc hộ gia đình cận nghèo, người thuộc hộ gia đình làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình và học sinh, sinh viên trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 25/12/2020 |  |
| 8 | Nghị quyết | Số 08/2022/NQ-HĐND ngày 8/7/2022 | Bãi bỏ Nghị quyết số 01/2021/ND-HĐND ngày 22/8/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định cụ thể về mức giá dịch vụ xét nghiệm SARS-CoV-2 trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 18/7/2022 |  |
| 9 | Nghị quyết | Số 21/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 | Quy định số lượng, mức chi bồi dưỡng hàng tháng đối với Cộng tác viên dân số trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 19/12/2022 |  |
| 10 | Quyết định | Số 07/2014/QĐ-UBND ngày 22/4/2014 | Về việc quy định mức hỗ trợ bệnh nhân phong khu điều trị K10 Nậm Zin thuộc trung tâm Phòng chống bệnh xã hội tỉnh Điện Biên | 02/5/2014 |  |
| 11 | Quyết định | Số 08/2015/QĐ-UBND ngày 09/6/2015 | Quy định giá dịch vụ điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế | 19/6/2015 |  |
| 12 | Quyết định | Số 23/2017/QĐ-UBND ngày 20/9/2017 | Quy định mức hỗ trợ kinh phí đóng Bảo hiểm Y tế và chi phí cùng chi trả sử dụng thuốc kháng vi rút HIV đối với nhiễm HIV/AIĐS trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 01/10/2017 |  |
| 13 | Quyết định | Số 10/2018/QĐ-UBND ngày 30/01/2018 | Quy định mức hỗ trợ đóng bảo hiểm y tế cho người thuộc hộ gia đình nghèo đa chiều thiếu hụt dịch vụ xã hội cơ bản khác (không bị thiếu hụt bảo hiểm y tế) trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 10/02/2018 |  |
| 14 | Quyết định | Số 36/2019/QĐ-UBND  ngày 24/10/2019 | Quy định cụ thể về mức giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh không thuộc phạm vi thanh toán của Quỹ bảo hiểm y tế trong các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 04/11/2019 |  |
| 15 | Quyết định | Số 17/2020/QĐ-UBND ngày 9/9/2020 | Quy định chính sách hỗ trợ nhân viên y tế thôn, bản và cô đỡ thôn, bản vùng khó khăn, vùng đặc biệt khó khăn, vùng biên giới trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 19/9/2020 |  |
| 16 | Quyết định | Số 03/2021/QĐ-UBND ngày 09/02/2021 | Quy định mức hỗ trợ đóng bảo hiểm y tế cho người thuộc hộ gia đình cận nghèo, người thuộc hộ gia đình làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình và học sinh, sinh viên trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 19/2/2021 |  |
| 17 | Quyết định | Số 13/2022/QĐ-UBND ngày 03/6/2022 | Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Y tế tỉnh Điện Biên | 15/6/2022 |  |
| 18 | Quyết định | Số 33/2023/QĐ-UBND ngày 29/12/2023 | Ban hành Quy chuẩn kỹ thuật địa phương về chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 15/01/2024 |  |
| **XIX. LĨNH VỰC HOẠT ĐỘNG CỦA VĂN PHÒNG HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH;**  **VĂN PHÒNG ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH: 17 VĂN BẢN** | | | | | |
| 1 | Nghị quyết | Số 335/2014/NQ-HĐND ngày 04/4/2014 | Quy định mức chi thực hiện các hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 04/4/2014 |  |
| 2 | Nghị quyết | Số 34/2020/NQ-HĐND  ngày 07/12/2020 | Ban hành Quy chế Bảo vệ bí mật nhà nước của Hội đồng nhân dân tỉnh Điện Biên | 25/12/2020 |  |
| 3 | Nghị quyết | Số 05/2021/NQ-HĐND ngày 22/8/2021 | Ban hành Quy chế làm việc của Hội đồng nhân dân tỉnh Điện Biên khóa XV, nhiệm kỳ 2021 - 2026 | 31/8/2021 |  |
| 4 | Nghị quyết | Số 18/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 | Quy định chế độ chính sách, mức cho bảo đảm hoạt động của Hội đồng nhân dân các cấp tỉnh Điện Biên | 19/12/2022 |  |
| 5 | Quyết định | Số 28/2005/QĐ-UBND ngày 28/11/2005 | Ban hành Quy định sử dụng hệ thống thư điện tử của tỉnh Điện Biên | 08/12/2005 |  |
| 6 | Quyết định | Số 03/2006/QĐ-UBND ngày 15/05/2006 | Về việc thống nhất sử dụng bộ mã các ký tự chữ Việt theo tiêu chuẩn TCVN 6909:2001 trong trao đổi thông tin điện tử giữa các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc tỉnh Điện Biên | 25/5/2006 |  |
| 7 | Quyết định | Số 10/2014/QĐ-UBND ngày 22/5/2014 | Quy định về việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện các hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 01/6/2014 |  |
| 8 | Quyết định | Số 07/2015/QĐ-UBND ngày 05/6/2015 | Ban hành Quy chế phối hợp tiếp công dân tại trụ sở tiếp công dân tỉnh Điện Biên | 15/6/2015 |  |
| 9 | Quyết định | Số 15/2015/QĐ-UBND ngày 21/9/2015 | Ban hành Quy chế theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ do Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh giao | 01/10/2015 |  |
| 10 | Quyết định | Số 24/2018/QĐ-UBND ngày 09/5/2018 | Bãi bỏ Quyết định số 19/2015/QĐ-UBND ngày 30 tháng 10 năm 2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên ban hành Quy định giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa tại Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh Điện | 20/5/2018 |  |
| 11 | Quyết định | Số 35/2018/QĐ-UBND ngày 09/10/2018 | Quy chế thực hiện công tác kiểm soát thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 22/10/2018 | - Hết hiệu lực một phần;  - Văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ một phần: Quyết định số 11/2021/QĐ-UBND ngày 16/6/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên sửa đổi một số Điều của Quy chế thực hiện công tác kiểm soát thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh Điện Biên và Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số 35/2018/QĐ-UBND ngày 09 tháng 10 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên |
| 12 | Quyết định | Số 18/2019/QĐ-UBND ngày 16/5/2019 | Ban hành Quy chế tổ chức, hoạt động của bộ phận tiếp nhận và trả kết quả trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 27/5/2019 |  |
| 13 | Quyết định | Số 20/2019/QĐ-UBND ngày 20/6/2019 | Ban hành Quy chế tiếp nhận, giải quyết và trả lời kiến nghị của cử tri tỉnh Điện Biên | 01/7/2019 |  |
| 14 | Quyết định | Số 47/2019/QĐ-UBND ngày 25/12/2019 | Ban hành Quy định chế độ báo cáo định kỳ phục vụ mục tiêu quản lý trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 06/01/2020 |  |
| 15 | Quyết định | Số 11/2021/QĐ-UBND ngày 16/6/2021 | Sửa đổi một số Điều của Quy chế thực hiện công tác kiểm soát thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh Điện Biên và Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số 35/2018/QĐ-UBND ngày 09 tháng 10 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên | 28/6/2021 |  |
| 16 | Quyết định | Số 17/2021/QĐ-UBND ngày 03/8/2021 | Ban hành Quy chế làm việc của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên nhiệm kỳ 2021 - 2026 | 16/8/2021 |  |
| 17 | Quyết định | Số 48/2022/QĐ-UBND ngày 23/11/2022 | Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên | 05/12/2022 |  |
| **XX. LĨNH VỰC KHÁC: 03 VĂN BẢN** | | | | | |
| 1 | Quyết định | Số 01/2022/QĐ-UBND ngày 06/01/2022 | Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức thanh tra tỉnh Điện Biên | 20/01/2022 |  |
| 2 | Quyết định | Số 30/2022/QĐ-UBND ngày 18/8/2022 | Ban hành quy định về điều kiện, tiêu chuẩn quy hoạch, bổ nhiệm chức danh Trưởng phòng, Phó trưởng phòng và tương đương thuộc Ban quản lý dự án các công trình Dân dụng và Công nghiệp tỉnh Điện Biên | 01/9/2022 |  |
| 3 | Quyết định | Số 02/2023/QĐ-UBND ngày 09/3/2023 | Quy định về điều kiện tiêu chuẩn quy hoạch, bổ nhiệm chức danh trưởng phòng, Phó trưởng phòng và tương đương thuộc Ban quản lý dự án các công trình giao thông tỉnh Điện Biên | 20/3/2023 |  |
| **Tổng số: 478 văn bản** | | | | | |

|  |  |
| --- | --- |
| **ỦY BAN NHÂN DÂN**  **TỈNH ĐIỆN BIÊN** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập – Tự do - Hạnh phúc** |

**DANH MỤC**

**Văn bản quy phạm pháp luật hết hiệu lực toàn bộ của**

**Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên trong kỳ hệ thống hóa 2019 - 2023**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 421/QĐ-UBND ngày 29/02/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Điện Biên)*

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Tên loại**  **văn bản** | **Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản** | **Tên gọi của văn bản** | **Lý do hết hiệu lực** | **Ngày hết hiệu lực** |
|  | Nghị quyết | Số 63/2006/NQ-HĐND ngày 20/7/2006 | Về việc quy hoạch phát triển chăn nuôi trâu, bò thịt theo hướng sản xuất hàng hóa bền vững tỉnh Điện Biên, giai đoạn 2006-2015 | Theo quy định khoản 1 Điều 154 Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015 | 31/12/2019 |
|  | Nghị quyết | Số 65/2006/NQ-HĐND ngày 20/7/2006 | Mức thu phí thẩm định cấp phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp trên địa bàn tỉnh Điện Biên và quy định về lệ phí đăng ký cư trú tại Nghị quyết số 21/2020/NQ-HĐND ngày 15/7/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Điện Biên Quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng các loại phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh Điện Biên | Bị bãi bỏ bởi Nghị quyết số 04/2023/NQ-HĐND ngày 14/7/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Điện Biên bãi bỏ Nghị quyết số 65/2006/NQ-HĐND ngày 20/7/2006 của Hội đồng nhân dân tỉnh về mức thu phí thẩm định cấp phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp trên địa bàn tỉnh Điện Biên và quy định về lệ phí đăng ký cư trú tại Nghị quyết số 21/2020/NQ-HĐND ngày 15/7/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng các loại phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 24/7/2023 |
|  | Nghị quyết | Số 76/2006/NQ-HĐND ngày 12/12/2006 | Thông qua kết quả rà soát, quy hoạch lại 3 loại rừng tỉnh Điện Biên | Được thay thế bằng Nghị quyết số 99/NQ-HĐND ngày 07/12/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh Điện Biên thông qua dự án rà soát, điều chỉnh quy hoạch 3 loại rừng tỉnh Điện Biên đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 | 07/12/2018 |
|  | Nghị quyết | Số 106/2007/NQ-HĐND ngày 10/12/2007 | Về việc thông qua đề án phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp tỉnh Điện Biên đến năm 2010, định hướng đến 2020 | Bị bãi bỏ bởi Nghị quyết số 12/2019/NQ-HĐND ngày 10/7/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Điện Biên bãi bỏ toàn bộ 03 Nghị quyết quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành | 20/7/2019 |
|  | Nghị quyết | Số 152/2008/NQ-HĐND ngày 12/12/2008 | Thông qua nhiệm vụ quy hoạch chung xây dựng thành phố Điện Biên Phủ tỉnh Điện Biên đến năm 2030, tầm nhìn 2050 | Hết hiệu lực bởi Nghị quyết số 98/NQ-HĐND ngày 08/7/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Điện Biên về nhiệm vụ quy hoạch chung thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên đến năm 2045 | 08/7/2022 |
|  | Nghị quyết | Số 163/2009/NQ-HĐND ngày 14/7/2009 | Điều chỉnh thời gian và mức trợ cấp nuôi dưỡng, sinh hoạt phí cho đối tượng nuôi dưỡng tại Trung tâm Bảo trợ xã hội | Được thay thế bằng Nghị quyết số 04/2021/NQ-HĐND ngày 22/08/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Điện Biên quy định mức chuẩn trợ giúp xã hội, mức trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 01/9/2021 |
|  | Nghị quyết | Số 195/2010/NQ-HĐND ngày 16/7/2010 | Về việc thông qua quy định phân cấp quản lý, khai thác và bảo vệ công trình thủy lợi; mức thu thủy lợi phí, tiền nước; sửa đổi chính sách đầu tư hỗ trợ kênh loại 3 trên địa bàn tỉnh Điện Biên | Bị bãi bỏ bởi Nghị quyết số 12/2019/NQ-HĐND ngày 10/7/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Điện Biên bãi bỏ toàn bộ 03 Nghị quyết quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành | 20/7/2019 |
|  | Nghị quyết | Số 212/2010/NQ-HĐND ngày 12/12/2010 | Về việc thông qua quy định hạn mức giao đất ở tại đô thị và nông thôn; hạn mức công nhận đất ở trong trường hợp thửa đất có vườn, ao; hạn mức giao đất trống đồi núi trọc, đất có mặt nước thuộc nhóm đất chưa sử dụng và quy định diện tích tối thiểu được phép tách thửa đối với từng loại đất áp dụng trên địa bàn tỉnh Điện Biên | Không còn phù hợp về thẩm quyền ban hành văn bản với Luật Đất đai năm 2013, Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết hành một số điều Luật Đất đai năm 2013; Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 6 tháng 01 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định cho tiết thi hành Luật Đất đai | 31/12/2019 |
|  | Nghị quyết | Số 246/2011/NQ-HĐND   ngày 25/7/2011 | Ban hành một số chế độ, chính sách đối với lực lượng dân quân tự vệ khi thực hiện nhiệm vụ | Được thay thế bằng Nghị quyết số 02/2021/NQ-HĐND ngày 22/8/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Điện Biên Quy định số lượng Phó chỉ huy trưởng Ban chỉ huy quân sự cấp xã; mức hưởng phụ cấp hằng tháng đối với Thôn đội trưởng, mức trợ cấp ngày công lao động đối với lực lượng Dân quân tự vệ khi thực hiện nhiệm vụ trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 01/9/2021 |
|  | Nghị quyết | Số 258/2011/NQ-HĐND ngày 30/12/2011 | Quy định mức chi đặc thù bảo đảm cho công tác kiếm tra, xử lý, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh | Được thay thế bằng Nghị quyết số 13/2023/NQ-HĐND ngày 14/7/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Điện Biên Quy định mức chi bảo đảm cho công tác kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 24/7/2023 |
|  | Nghị quyết | Số 259/2011/NQ-HĐND ngày 30/12/2011 | Về việc sửa đổi, bổ sung chính sách hỗ trợ nhân viên thú y cấp xã trên địa bàn tỉnh Điện Biên | Được thay thế bằng Nghị quyết số 16/2022/NQ-HĐND ngày 14/11/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Điện Biên Quy định về bố trí nhân viên thú y xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 24/11/2022 |
|  | Nghị quyết | Số 270/2012/NQ-HĐND ngày 24/5/2012 | Quy định chế độ dinh dưỡng đối với vận động viên, huấn luyện viên và mức chi đối với các giải thi đấu thể thao trên địa bàn tỉnh Điện Biên | Được thay thế bằng Nghị quyết số 17/2019/NQ-HĐND ngày 06/12/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Điện Biên Quy định mức chi chế độ bồi dưỡng đối với giải thi đấu thể thao và mức chi chế độ dinh dưỡng đối với huấn luyện viên, vận động viên trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 16/12/2019 |
|  | Nghị quyết | Số 295/2012/NQ-HĐND ngày 08/12/2012 | Ban hành chính sách hỗ trợ cán bộ, công chức, viên chức đi học và chính sách thu hút những người có trình độ cao trên địa bàn tỉnh Điện Biên | Được thay thế bằng Nghị quyết số 21/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Điện Biên Quy định chính sách thu hút nguồn nhân lực và hỗ trợ tốt nghiệp sau đại học trên địa bàn tỉnh | 01/01/2024 |
|  | Nghị quyết | Số 307/2013/NQ-HĐND ngày 15/7/2013 | Ban hành chế độ chi tiêu đón tiếp khách nước ngoài vào làm việc, chi tiêu tổ chức các hội nghị, hội thảo quốc tế tại tỉnh Điện Biên, chế độ chi tiêu tiếp khách trong nước và chế độ đi công tác ngắn hạn ở nước ngoài | Được thay thế bằng Nghị quyết số 08/2019/NQ-HĐND ngày 10/7/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Điện Biên ban hành Quy định chế độ tiếp khách nước ngoài vào làm việc, chế độ chi tổ chức hội nghị, hội thảo quốc tế và chế độ tiếp khách trong nước trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 20/7/2019 |
|  | Nghị quyết | Số 334/2014/NQ-HĐND ngày 04/4/2014 | Ban hành quy định chi tiết định mức phân bổ, mức hỗ trợ thực hiện chính sách bảo vệ và phát triển đất trồng lúa theo Nghị định số 42/2012/NĐ-CP ngày 11/5/2012 của Chính phủ trên địa bàn tỉnh Điện Biên | Bị bãi bỏ bởi Nghị quyết số 12/2019/NQ-HĐND ngày 10/7/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Điện Biên bãi bỏ toàn bộ 03 Nghị quyết quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành | 20/7/2019 |
|  | Nghị quyết | Số [353/2014/NQ-HĐND](http://vbpl.vn/dienbien/pages/vbpq-timkiem.aspx?type=0&s=1&Keyword=353/2014/NQ-H%C4%90ND&SearchIn=Title,Title1&IsRec=1&pv=1) ngày 12/12/2014 | Thông qua bảng giá đất và quy định áp dụng bảng giá đất trên địa bàn tỉnh Điện Biên từ ngày 01 tháng 01 năm 2015 đến ngày 31 tháng 12 năm 2019 | Được thay thế bằng Nghị quyết số 19/2019/NQ-HĐND ngày 06/12/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Điện Biên thông qua bảng giá đất trên địa bàn tỉnh Điện Biên từ ngày 01 tháng 01 năm 2020 đến ngày 31 tháng 12 năm 2024 | 16/12/2019 |
|  | Nghị quyết | Số 365/2015/NQ-HĐND ngày 08/7/2015 | Về định hướng nội dung quy ước thôn, bản, đội, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Điện Biên | Bị bãi bỏ bởi Nghị quyết số 22/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Điện Biên bãi bỏ Nghị quyết số 365/2015/NQ-HĐND ngày 08/7/2015 của Hội đồng nhân dân tỉnh Điện Biên định hướng nội dung quy ước thôn, bản, đội, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 19/12/2022 |
|  | Nghị quyết | Số 368/2015/NQ-HĐND ngày 08/7/2015 | Quy định số lượng, chức danh, mức phụ cấp đối với những người hoạt động không chuyên trách ở xã, phường, thị trấn và ở thôn, bản, tổ dân phố | Được thay thế bằng Nghị quyết số 14/2019/NQ-HĐND ngày 26/8/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Điện Biên [Quy định số lượng, chức danh, mức phụ cấp đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, bản, tổ dân phố; Mức khoán kinh phí hoạt động của các tổ chức chính trị - xã hội ở cấp xã; Mức bồi dưỡng người trực tiếp tham gia công việc của thôn, bản, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Điện Biên](http://congbao.dienbien.gov.vn/congbao/congbao.nsf/NoiDung?openForm&ParentUNID=C222931EA90735514725846A0050FCF8) | 05/9/2019 |
|  | Nghị quyết | Số 383/2015/NQ-HĐND ngày 10/11/2015 | Quy định mức hỗ trợ từ ngân sách nhà nước nhằm khuyến khích phát triển hợp tác, liên kết sản xuất gắn với tiêu thụ nông sản, xây dựng cánh đồng lớn trên địa bàn tỉnh Điện Biên | Bị bãi bỏ bởi Nghị quyết số 11/2023/NQ-HĐND ngày 14/7/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Điện Biên bãi bỏ Nghị quyết 383/2015/NQ-HĐND ngày 10/11/2015 của HĐND tỉnh Điện Biên quy định mức hỗ trợ từ ngân sách Nhà nước nhằm khuyến khích phát triển hợp tác, liên kết sản xuất gắn liền với tiêu thụ nông sản, xây dựng cánh đồng lớn trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 24/7/2023 |
|  | Nghị quyết | Số 384/2015/NQ-HĐND ngày 10/11/2015 | Thông qua Đề án và chính sách hợp tác đào tạo giữa tỉnh Điện Biên với các tỉnh Bắc Lào, giai đoạn 2016-2020 | Được thay thế bằng Nghị quyết số 07/2023/NQ-HĐND ngày 14/7/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Điện Biên Quy định chính sách hỗ trợ trong hợp tác đào tạo giữa tỉnh Điện Biên với các tỉnh Bắc Lào giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030 | 24/7/2023 |
|  | Nghị quyết | Số 389/2015/NQ-HĐND ngày 10/11/2015 | Về việc quy định chính sách khuyến công trên địa bàn tỉnh Điện Biên | Bị bãi bỏ bởi Nghị quyết số 04/2022/NQ-HĐND ngày 8/7/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Điện Biên bãi bỏ Nghị quyết số 389/2015/NQ-HĐND, ngày 10/11/2015 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc quy định chính sách khuyến công trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 18/7/2022 |
|  | Nghị quyết | Số 396/2015/NQ-HĐND ngày 11/12/2015 | Quy định mức chi bảo đảm cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và chuẩn tiếp cận pháp luật của người dân; công tác hòa giải ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Điện Biên | Được thay thế bằng Nghị quyết số 24/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Điện Biên Quy định mức chi bảo đảm cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hoà giải ở cơ sở trên địa bàn tỉnh | 01/01/2024 |
|  | Nghị quyết | Số 19/2016/NQ-HĐND ngày 14/8/2016 | Quy định nội dung, mức chi cho công tác hỗ trợ nạn nhân; chế độ hỗ trợ nạn nhân của tội phạm mua bán người trên địa bàn tỉnh Điện Biên | Được thay thế bằng Nghị quyết số 28/2020/NQ-HĐND ngày 08/12/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Điện Biên ban hành Quy định nội dung, mức chi cho công tác hỗ trợ nạn nhân và chế độ hỗ trợ nạn nhân của tội phạm mua bán người trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 25/12/2020 |
|  | Nghị quyết | Số 20/2016/NQ-HĐND ngày 04/8/2016 | Quy định mức thu học phí đối với cơ sở giáo dục công lập từ năm học 2016-2017 đến năm học 2020-2021 trên địa bàn tỉnh Điện Biên | Được thay thế bằng Nghị quyết số 09/2021/NQ-HĐND ngày 09/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Điện Biên quy định mức học phí năm học 2021-2022 và năm học 2022-2023 đối với các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 20/12/2021 |
|  | Nghị quyết | Số 26/2016/NQ-HĐND ngày 11/10/2016 | Quy định mức hỗ trợ đóng bảo hiểm y tế cho người thuộc hộ gia đình cận nghèo, hộ gia đình làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình và học sinh, sinh viên trên địa bàn tỉnh Điện Biên | Được thay thế bằng Nghị quyết số 31/2020/NQ-HĐND ngày 08/12/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Điện Biên quy định mức hỗ trợ đóng bảo hiểm y tế cho người thuộc hộ gia đình cận nghèo, người thuộc hộ gia đình làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình và học sinh, sinh viên trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 25/12/2020 |
|  | Nghị quyết | Số 33/2016/NQ-HĐND ngày 10/12/2016 | Ban hành quy chế hoạt động của Hội đồng nhân dân tỉnh Điện Biên khóa XIV nhiệm kỳ 2016 - 2021 | Được thay thế bằng Nghị quyết số 05/2021/NQ-HĐND ngày 22/8/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Điện Biên ban hành quy chế làm việc của Hội đồng nhân dân tỉnh Điện Biên khóa XV, nhiệm kỳ 2021 - 2026 | 31/8/2021 |
|  | Nghị quyết | Số 34/2016/NQ-HĐND ngày 14/10/2016 | Ban hành quy định phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi và tỷ lệ phần trăm (%) phân chia các khoản thu giữa các cấp ngân sách địa phương năm 2017 và thời kỳ ổn định ngân sách 2017-2020 | Được thay thế bằng Nghị quyết số 07/2021/NQ-HĐND ngày 09/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Điện Biên ban hành Quy định phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi; tỷ lệ phần trăm (%) phân chia các khoản thu giữa các cấp ngân sách địa phương năm 2022 và thời kỳ ổn định ngân sách 2022-2025, tỉnh Điện Biên | 20/12/2021 |
|  | Nghị quyết | Số 48/2016/NQ-HĐND ngày 10/12/2016 | Quy định chế độ, chính sách, mức chi bảo đảm hoạt động của Hội đồng nhân dân các cấp tỉnh Điện Biên | Được thay thế bằngNghị quyết số 18/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Điện Biên quy định chế độ chính sách, mức chi bảo đảm hoạt động của Hội đồng nhân dân các cấp tỉnh Điện Biên | 19/12/2022 |
|  | Nghị quyết | Số 35/2016/NQ-HĐND ngày 14/10/2016 | Ban hành định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách địa phương năm 2017 | Được thay thế bằng Nghị quyết số 06/2021/NQ-HĐND ngày 09/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Điện Biên ban hành quy định về nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách địa phương năm 2022, tỉnh Điện Biên | 20/12/2021 |
|  | Nghị quyết | Số 56/2017/NQ-HĐND ngày 13/7/2017 | Quy định chính sách hỗ trợ tiền vé xe cho người lao động của tỉnh Điện Biên đi sơ tuyển, đi làm việc có tổ chức tại các doanh nghiệp, khu công nghiệp ngoài tỉnh | Được thay thế bằng Nghị quyết số 14/2021/NQ-HĐND ngày 09/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Điện Biên quy định chính sách hỗ trợ tiền vé xe cho người lao động của tỉnh Điện Biên đi sơ tuyển, đi làm việc có tổ chức tại các doanh nghiệp, khu công nghiệp ngoài tỉnh | 20/12/2021 |
|  | Nghị quyết | Số 61/2017/NQ-HĐND ngày 13/7/2017 | Quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng các loại phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh Điện Biên | Được thay thế bằng Nghị quyết số 21/2020/NQ-HĐND ngày 15/7/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Điện Biên quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng các loại phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 25/7/2020 |
|  | Nghị quyết | Số 65/2017/NQ-HĐND ngày 13/7/2017 | Quy định định mức phân bổ và mức chi kinh phí ngân sách nhà nước bảo đảm cho công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật và hoàn thiện hệ thống pháp luật trên địa bàn tỉnh Điện Biên | Được thay thế bằng Nghị quyết số 12/2023/NQ-HĐND ngày 14/7/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Điện Biên Quy định định mức phân bổ kinh phí ngân sách nhà nước đối với xây dựng từng loại văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 24/7/2023 |
|  | Nghị quyết | Số  [69/2017/NQ-HĐND](http://vbpl.vn/dienbien/pages/vbpq-timkiem.aspx?type=0&s=1&Keyword=69/2017/NQ-H%C4%90ND&SearchIn=Title,Title1&IsRec=1&pv=1) ngày 13/7/2017 | Ban hành Quy định quản lý và sử dụng kinh phí thực hiện chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc; chế độ đối với người tự nguyện chữa trị, cai nghiện tại Trung tâm Chữa bệnh - Giáo dục - Lao động xã hội và tổ chức cai nghiện ma túy tại gia đình, cộng đồng, quản lý sau cai nghiện ma túy trên địa bàn tỉnh Điện Biên | Được thay thế bằng Nghị quyết số 16/2019/NQ-HĐND ngày 06/12/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Điện Biên Quy định mức hỗ trợ và các khoản đóng góp đối với người cai nghiện ma túy trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 16/12/2019 |
|  | Nghị quyết | Số 74/2017/NQ-HĐND  ngày 27/9/2017 | Về việc sửa đổi, bổ sung điểm a, khoản 1 và khoản 4 Điều 1 Nghị quyết số 368/2015/NQ-HĐND ngày 08/7/ 2015 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định số lượng, chức danh, mức phụ cấp đối với những người hoạt động không chuyên trách ở xã, phường, thị trấn và ở thôn, bản, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Điện Biên | Được thay thế bằng Nghị quyết số 14/2019/NQ-HĐND ngày 26/8/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Điện Biên [Quy định số lượng, chức danh, mức phụ cấp đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, bản, tổ dân phố; Mức khoán kinh phí hoạt động của các tổ chức chính trị - xã hội ở cấp xã; Mức bồi dưỡng người trực tiếp tham gia công việc của thôn, bản, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Điện Biên](http://congbao.dienbien.gov.vn/congbao/congbao.nsf/NoiDung?openForm&ParentUNID=C222931EA90735514725846A0050FCF8) | 05/9/2019 |
|  | Nghị quyết | Số 77/2017/NQ-HĐND ngày 09/12/2017 | Quy định mức giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh không thuộc phạm vi thanh toán của Quỹ bảo hiểm y tế trong các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước trên địa bàn tỉnh Điện Biên | Được thay thế bằng Nghị quyết số 15/2019/NQ-HĐND ngày 26/8/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Điện Biên [Quy định cụ thể về mức giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh không thuộc phạm vi thanh toán của Quỹ bảo hiểm y tế trong các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước trên địa bàn tỉnh Điện Biên](http://congbao.dienbien.gov.vn/congbao/congbao.nsf/NoiDung?openForm&ParentUNID=8A44D5D8C323D0394725846A00515993) | 05/9/2019 |
|  | Nghị quyết | Số 84/2017/NQ-HĐND ngày 09/12/2017 | Phân chia nguồn thu tiền chậm nộp cho ngân sách các cấp chính quyền địa phương tỉnh Điện Biên giai đoạn 2017-2020 | Được thay thế bằng Nghị quyết số 01/2023/NQ-HĐND ngày 14/7/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Điện Biên Quy định phân chia nguồn thu tiền chậm nộp cho ngân sách các cấp chính quyền địa phương tỉnh Điện Biên giai đoạn 2022-2025 | 24/7/2023 |
|  | Nghị quyết | Số 09/2019/NQ-HĐND ngày 10/7/2019 | Sửa đổi tỷ lệ phân chia tiền phí thu được đối với “Phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản” ban hành kèm theo Nghị quyết số 61/2017/NQ-HĐND, ngày 13/7/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng các loại phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh Điện Biên | Được thay thế bằng Nghị quyết số 21/2020/NQ-HĐND ngày 15/7/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Điện Biên quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng các loại phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 25/7/2020 |
|  | Nghị quyết | Số 10/2019/NQ-HĐND ngày 10/7/2019 | Thông qua giá sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi giai đoạn 2019 - 2020 trên địa bàn tỉnh Điện Biên | Hết hiệu lực theo quy định tại khoản 1 Điều 154 Luật ban hành văn bản QPPL năm 2015 | 08/12/2021 |
|  | Nghị quyết | Số 14/2019/NQ-HĐND ngày 26/8/2023 | Quy định số lượng, chức danh, mức phụ cấp đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, bản, tổ dân phố; Mức khoán kinh phí hoạt động của các tổ chức chính trị - xã hội ở cấp xã; Mức bồi dưỡng người trực tiếp tham gia công việc của thôn, bản, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Điện Biên | Được thay thế bằng Nghị quyết số 23/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Điện Biên Quy định về chức danh, việc kiêm nhiệm chức danh, mức phụ cấp đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố; mức khoán kinh phí hoạt động của tổ chức chính trị - xã hội ở cấp xã; mức hỗ trợ hàng tháng đối với người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn, tổ dân phố và mức phụ cấp kiêm nhiệm người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 01/01/2024 |
|  | Nghị quyết | Số 16/2019/NQ-HĐND ngày 06/12/2019 | Quy định mức hỗ trợ và các khoản đóng góp đối với người cai nghiện ma túy trên địa bàn tỉnh Điện Biên | Được thay thế bằng Nghị quyết số 08/2023/NQ-HĐND ngày 14/7/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Điện Biên Ban hành Quy định mức chi cho một số nội dung thực hiện chế độ biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc; công tác cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng, cơ sở cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 24/7/2023 |
|  | Nghị quyết | Số 01/2021/NQ-HĐND ngày 22/8/2021 | Quy định cụ thể về mức giá dịch vụ xét nghiệm SARS-CoV-2 trên địa bàn tỉnh Điện Biên | Bị bãi bỏ bởi Nghị quyết số 08/2022/NQ-HĐND ngày 08/7/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Điện Biên Quy định cụ thể về mức giá dịch vụ xét nghiệm SARS-CoV-2 trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 18/7/2022 |
|  | Nghị quyết | Số 04/2021/NQ-HĐND ngày 22/8/2021 | Quy định mức chuẩn trợ giúp xã hội, mức trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội trên địa bàn tỉnh Điện Biên | Được thay thế bằng Nghị quyết số 09/2022/NQ-HĐND ngày 08/7/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Điện Biên quy định mức chuẩn trợ giúp xã hội, mức trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội và các đối tượng khó khăn khác trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 18/7/2022 |
|  | Nghị quyết | Số 09/2021/NQ-HĐND ngày 09/12/2021 | Quy định mức học phí năm học 2021-2022 và năm học 2022-2023 đối với các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập trên địa bàn tỉnh Điện Biên | Được thay thế bằng Nghị quyết số 06/2023/NQ-HĐND ngày 14/7/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Điện Biên Quy định mức học phí năm học 2022 - 2023 và mức học phí từ năm 2023 - 2024 đối với các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 24/7/2023 |
|  | Nghị quyết | Số 20/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 | Quy định cụ thể một số nội dung và mức chi, mức hỗ trợ thực hiện Tiểu dự án 1, Dự án 6 thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Điện Biên | Được thay thế bằng Nghị quyết số 17/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Điện Biên Quy định một số nội dung, mức hỗ trợ thực hiện Tiểu dự án 1, Dự án 6 thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh | 01/01/2024 |
|  | Nghị quyết | Số 24/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 | Quy định cụ thể một số nội dung hỗ trợ thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh Điện Biên | Được thay thế bằng Nghị quyết số 14/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Điện Biên Quy định cụ thể một số nội dung, mức hỗ trợ thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh | 01/01/2024 |
|  | Quyết định | Số 38/2004/QĐ-UBND ngày 30/07/2004 | Phê duyệt quy hoạch chung xây dựng đô thị huyện lỵ Mường Nhé huyện Mường Nhé - tỉnh Điện Biên | Được thay thế bằng Quyết định số 522/QĐ-UBND ngày 05/6/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên phê duyệt điều chỉnh chung quy hoạch xây dựng đô thị huyện lỵ Mường Nhé đến năm 2025 và định hướng đến năn 2035 | 05/6/2020 |
|  | Quyết định | Số 13/2007/QĐ-UBND ngày 17/8/2007 | Điều chỉnh phụ cấp cho nhân viên y tế thôn, bản và hỗ trợ tiền thuốc cho hoạt động của Y tế thôn, bản trên địa bàn tỉnh Điện Biên | Bị bãi bỏ bởi Quyết định số 21/2019/QĐ-UBND ngày 25/6/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên bãi bỏ toàn bộ 11 Quyết định quy phạm pháp luật do Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên ban hành | 06/7/2019 |
|  | Quyết định | Số 1941/2008/QĐ-UBND ngày 12/12/2008 | Phê duyệt danh mục các lĩnh vực công việc thực hiện cải cách hành chính theo cơ chế một cửa tại Sở Y tế tỉnh Điện Biên | Bị bãi bỏ bởi Quyết định số 21/2019/QĐ-UBND ngày 25/6/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên bãi bỏ toàn bộ 11 Quyết định quy phạm pháp luật do Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên ban hành | 06/7/2019 |
|  | Quyết định | Số 1942/2008/QĐ-UBND ngày 12/12/2008 | Phê duyệt danh mục các lĩnh vực công việc thực hiện cải cách hành chính theo cơ chế một cửa tại Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Điện Biên | Bị bãi bỏ bởi Quyết định số 21/2019/QĐ-UBND ngày 25/6/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên bãi bỏ toàn bộ 11 Quyết định quy phạm pháp luật do Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên ban hành | 06/7/2019 |
|  | Quyết định | Số 04/2010/QĐ-UBND ngày 31/5/2010 | Về việc ban hành Quy định về phân cấp quản lý tổ chức bộ máy, biên chế, cán bộ, công chức, viên chức Nhà nước trên địa bàn tỉnh Điện Biên | Được thay thế bằng Quyết định số 45/2022/QĐ-UBND ngày 17/11/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên Ban hành Quy định phân cấp quản lý tổ chức bộ máy, biên chế, cán bộ, công chức, viên chức, người quản lý doanh nghiệp thuộc tỉnh Điện Biên | 01/01/2023 |
|  | Quyết định | Số 06/2010/QĐ-UBND ngày 20/7/2010 | Về việc ban hành Quy chế phối hợp bảo đảm an toàn cơ sở hạ tầng và an ninh thông tin trong hoạt động thông tin và truyền thông trên địa bàn tỉnh Điện Biên | Bị bãi bỏ bởi Quyết định số 03/2023/QĐ-UBND ngày 31/3/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên bãi bỏ Quyết định số 06/2010/QĐ-UBND ngày 20/7/2010 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Quy chế phối hợp bảo đảm an toàn cơ sở hạ tầng và an ninh thông tin trong hoạt động thông tin và truyền thông trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 11/4/2023 |
|  | Quyết định | Số 13/2010/QĐ-UBND ngày 04/8/2010 | Ban hành Quy định mức thu thủy lợi phí, tiền nước đối với các công trình thủy lợi trên địa bàn tỉnh Điện Biên | Bị bãi bỏ bởi Quyết định số 21/2019/QĐ-UBND ngày 25/6/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên bãi bỏ toàn bộ 11 Quyết định quy phạm pháp luật do Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên ban hành | 06/7/2019 |
|  | Quyết định | Số 14/2010/QĐ-UBND ngày 04/8/2010 | Ban hành quy định về cơ chế quản lý và chính sách hỗ trợ đầu tư kiên cố kênh loại 3 trên địa bàn tỉnh Điện Biên | Bị bãi bỏ bởi Quyết định 22/2021/QĐ-UBND ngày 21/10/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên Bãi bỏ Quyết định số 14/2010/QĐ-UBND ngày 04/8/2010 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên ban hành quy định về cơ chế quản lý và chính sách hỗ trợ đầu tư kiên cố kênh loại 3 trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 02/11/2021 |
|  | Quyết định | Số 15/2010/QĐ-UBND ngày 04/8/2010 | Ban hành quy định mức thu thủy lợi phí, tiền nước đối với các công trình thủy lợi trên địa bàn tỉnh Điện Biên | Được thay thế bằng Quyết định số 28/2019/QĐ-UBND ngày 04/9/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên Ban hành quy định phân cấp quản lý, khai thác công trình thủy lợi trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 14/9/2019 |
|  | Quyết định | Số 17/2010/QĐ-UBND ngày 07/9/2010 | Về việc ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Y tế | Được thay thế bằng Quyết định số 13/2022/QĐ-UBND ngày 03/6/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Y tế tỉnh Điện Biên | 15/6/2022 |
|  | Quyết định | Số 32/2010/QĐ-UBND ngày 31/12/2010 | Ban hành Quy định mức trợ cấp, trợ giúp cho các đối tượng bảo trợ xã hội trên địa bàn tỉnh Điện Biên | Nội dung về mức trợ cấp, trợ giúp đối với người cao tuổi được thay thế bằng Quyết định số 20/2011/QĐ-UBND ngày 13/7/2011 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên Ban hành quy định về mức trợ cấp, trợ giúp và tăng quà chúc thọ, mừng thọ cho người cao tuổi trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 23/7/2011 |
| Nội dung về mức trợ cấp, hỗ trợ kinh phí chăm sóc đối với người khuyết tật, người tâm thần được thay thế bằng Quyết định số 05/2013/QĐ-UBND ngày 4/5/2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên quy định mức trợ cấp xã hội và hỗ trợ kinh phí chăm sóc hàng tháng đối với người khuyết tật trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 14/5/2013 |
| Đối tượng quy định tại Mục 1, 6, 9 Phụ lục 1 ban hành kèm theo Quyết định số 32/2010/QĐ-UBND được thay thế bằng Quyết định số 09/2015/QĐ-UBND ngày 16/6/2015 của UBND tỉnh Điện Biên Quy định mức trợ cấp xã hội và chế độ trợ cấp xã hội cho đối tượng bảo trợ xã hội sống tại cộng đồng trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 26/6/2015 |
| Được sửa đổi, bổ sung bởi Quyết định số 26/2016/QĐ-UBND ngày 14/11/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên Quy định mức trợ cấp, trợ giúp xã hội và hỗ trợ kinh phí chăm sóc hàng tháng đối với các đối tượng bảo trợ xã hội sống tại cộng đồng trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 10/01/2011 |
|  | Quyết định | Số 10/2011/QĐ-UBND ngày 22/4/2011 | Ban hành định mức suất đầu tư hỗ trợ phát triển và bảo vệ rừng giai đoạn 2011-2015 trên địa bàn tỉnh Điện Biên | Bị bãi bỏ bởi Quyết định số 21/2019/QĐ-UBND ngày 25/6/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên quyết định bãi bỏ toàn bộ 11 Quyết định quy phạm pháp luật do Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên ban hành | 06/7/2019 |
|  | Quyết định | Số 14/2011/QĐ-UBND ngày 19/5/2011 | Về phê duyệt mức, thời gian hỗ trợ thông qua khoán chăm sóc, bảo vệ rừng, trồng rừng phòng hộ, đặc dụng, sản xuất theo Nghị quyết 30a/2008/NQ-CP ngày 27/12/2008 của Chính phủ trên địa bản tỉnh | Bị bãi bỏ bởi Quyết định số 38/2019/QĐ-UBND ngày 25/11/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên [bãi bỏ Quyết định số 14/2011/QĐ-UBND ngày 19/5/2011 của UBND tỉnh về phê duyệt mức, thời gian hỗ trợ thông qua khoán chăm sóc, bảo vệ rừng, trồng rừng phòng hộ, đặc dụng, sản xuất theo Nghị quyết 30a/2008/NQ-CP ngày 27/12/2008 của Chính phủ trên địa bản tỉnh và Quyết định số 04/2015/QĐ-UBND ngày 06/5/2015 của UBND tỉnh về sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ một số nội dung tại Quyết định số 14/2011/QĐ-UBND ngày 19/5/2011 của UBND tỉnh](http://qppl.dienbien.gov.vn/qlvb/vbpq.nsf/str/1D147782C9BC158A472584BD0033F280) | 05/12/2019 |
|  | Quyết định | Số 34/2011/QĐ-UBND ngày 07/11/2011 | Về việc ban hành Tiêu thức đánh giá, xếp loại chính quyền cơ sở | Được thay thế bằng Quyết định số 26/2023/QĐ-UBND ngày 01/12/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên quy định tiêu chí đánh giá, xếp loại chính quyền xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 15/12/2023 |
|  | Quyết định | Số 37/2011/QĐ-UBND ngày 30/12/2011 | Về việc quy định mức chi đặc thù đảm bảo cho công tác kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh Điện Biên | Bị bãi bỏ bởi Quyết định số 14/2023/QĐ-UBND ngày 05/9/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên bãi bỏ các Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên | 16/9/2023 |
|  | Quyết định | Số 01/2012/QĐ-UBND ngày 11/01/2012 | Ban hành quy định về số lượng, chính sách hỗ trợ, chức năng, nhiệm vụ và tiêu chuẩn của nhân viên thú y cấp xã trên địa bàn tỉnh Điện Biên | Bị bãi bỏ bởi Quyết định số 14/2023/QĐ-UBND ngày 05/9/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên bãi bỏ các Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh |  |
|  | Quyết định | Số 05/2012/QĐ-UBND ngày 23/3/2012 | Quy định về chi phí quản lý, chi phí bán hàng và cơ chế bán lẻ mặt hàng muối I ốt hỗ trợ trực tiếp cho người dân thuộc hộ nghèo theo Quyết định 102/2009/QĐ-TTg ngày 07/8/2009 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn tỉnh Điện Biên | Bị bãi bỏ bởi Quyết định số 22/2019/QĐ-UBND ngày 26/6/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên bãi bỏ Quyết định số 05/2012/QĐ-UBND ngày 23/3/2012 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên quy định về chi phí quản lý, chi phí bán hàng và cơ chế bán lẻ mặt hàng muối I ốt hỗ trợ trực tiếp cho người dân thuộc hộ nghèo theo Quyết định 102/2009/QĐ-TTg ngày 07/8/2009 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 06/7/2019 |
|  | Quyết định | Số 06/2012/QĐ-UBND ngày 30/3/2012 | Ban hành Quy định về cước vận tải hàng hóa bằng ô tô trên địa bàn tỉnh Điện Biên | Được thay thế bằng Quyết định số 51/2019/QĐ-UBND ngày 27/12/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên ban hành Quy định về giá cước vận tải hàng hóa bằng ô tô trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 07/01/2020 |
|  | Quyết định | Số 07/2012/QĐ-UBND ngày 05/4/2012 | Về ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Điện Biên | Được thay thế bằng Quyết định số 15/2022/QĐ-UBND ngày 03/6/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Điện Biên | 15/6/2022 |
|  | Quyết định | Số 10/2012/QĐ-UBND ngày 21/5/2012 | Ban hành quy định về nội dung chi và mức hỗ trợ cho các hoạt động khuyến nông địa phương sử dụng nguồn kinh phí khuyến nông của tỉnh Điện Biên | Được thay thế bằng Quyết định 02/2021/QĐ-UBND ngày 19/01/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biênban hành quy định về nội dung chi và mức hỗ trợ cho các hoạt động khuyến nông trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 29/01/2021 |
|  | Quyết định | Số 12/2012/QĐ-UBND ngày 12/6/2012 | Quy định một số chế độ đối với vận động viên, huấn luyện viên thể thao và mức chi đối với các giải thi đấu thể theo trên địa bàn tỉnh Điện Biên | Được thay thế bằng Quyết định số 02/2020/QĐ-UBND ngày 13/02/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên Quy định chế độ bồi dưỡng đối với giải thi đấu thể thao và mức chi chế độ dinh dưỡng đối với huấn luyện viên, vận động viên trên địa bàn tỉnh | 01/3/2020 |
|  | Quyết định | Số 19/2012/QĐ-UBND ngày 31/7/2012 | Về việc ban hành định mức tạm thời về hỗ trợ phát triển sản xuất thuộc Chương trình 135 giai đoạn II các năm 2011, 2012 trên địa bàn tỉnh Điện Biên | Bị bãi bỏ bởi Quyết định số 21/2019/QĐ-UBND ngày 25/6/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên quyết định bãi bỏ toàn bộ 11 Quyết định quy phạm pháp luật do Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên ban hành | 06/7/2019 |
|  | Quyết định | Số 20/2012/QĐ-UBND ngày 28/8/2012 | Ban hành Quy chế phối hợp trong công tác đăng ký, quản lý hộ tịch và đăng ký, quản lý cư trú trên địa bàn tỉnh Điện Biên | Bị bãi bỏ bởi Quyết định số 21/2023/QĐ-UBND ngày 19/10/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên bãi bỏ các Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên | 01/11/2023 |
|  | Quyết định | Số 01/2013/QĐ-UBND ngày 15/01/2013 | Ban hành Quy chế phối hợp trong quản lý nhà nước về đăng ký giao dịch bảo đảm trên địa bàn tỉnh Điện Biên | Được thay thế bằng Quyết định số 24/2020/QĐ-UBND ngày 20/11/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên ban hành Quy chế phối hợp trong quản lý nhà nước về đăng ký thế chấp quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 01/12/2020 |
|  | Quyết định | Số 04/2013/QĐ-UBND ngày 16/4/2013 | Ban hành quy định về sử dụng và quản lý hộ chiếu ngoại giao, hộ chiếu công vụ trên địa bàn tỉnh Điện Biên | Được thay thế bằng Quyết định số 35/2021/QĐ-UBND ngày 30/12/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên về sử dụng, quản lý hộ chiếu ngoại giao, hộ chiếu công vụ trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 10/01/2021 |
|  | Quyết định | Số 05/2013/QĐ-UBND ngày 04/5/2013 | Về việc quy định mức trợ cấp xã hội và hỗ trợ kinh phí chăm sóc hàng tháng đối với người khuyết tật trên địa bàn tỉnh Điện Biên | Được thay thế bằng Quyết định số 26/2016/QĐ-UBND ngày 14/11/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên Quy định mức trợ cấp, trợ giúp xã hội và hỗ trợ kinh phí chăm sóc hàng tháng đối với các đối tượng bảo trợ xã hội sống tại cộng đồng trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 15/12/2016 |
|  | Quyết định | Số 08/2013/QĐ-UBND ngày 11/6/2013 | Ban hành quy chế đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe mô tô hạng A1 cho đồng bào dân tộc có trình độ văn hóa thấp trên địa bàn tỉnh Điện Biên | Được thay thế bằng Quyết định số 27/2020/QĐ-UBND ngày 24/11/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên ban hành quy định đào tạo, sát hạch lái xe mô tô hạng A1 cho đồng bào dân tộc thiểu số không biết đọc, viết tiếng Việt trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 04/12/2020 |
|  | Quyết định | Số 11/2013/QĐ-UBND ngày 19/7/2013 | Sửa đổi, bổ sung Quyết định số 10/2012/QĐ-UBND ngày 21/5/2012 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành quy định về nội dung chi và mức hỗ trợ cho các hoạt động khuyến nông địa phương sử dụng nguồn kinh phí khuyến nông của tỉnh Điện Biên | Được thay thế bằng Quyết định 02/2021/QĐ-UBND ngày 19/01/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biênban hành quy định về nội dung chi và mức hỗ trợ cho các hoạt động khuyến nông trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 29/01/2021 |
|  | Quyết định | Số 12/2013/QĐ-UBND ngày 26/7/2013 | Quy định giá tài sản và tỷ lệ phần trăm (%) chất lượng còn lại của tài sản để tính lệ phí trước bạ trên địa bàn tỉnh Điện Biên | Được thay thế bằng Quyết định số 39/2019/QĐ-UBND ngày 25/11/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên ban hành Quyết định giá tính tỷ lệ phí trước bạ đối với nhà và tỷ lệ phần trăm (%) chất lượng còn lại của nhà để tính lệ phí trước bạ trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 05/12/2019 |
|  | Quyết định | Số 13/2013/QĐ-UBND ngày 29/7/2013 | Ban hành chế độ chi tiêu đón tiếp khách nước ngoài vào làm việc, chi tiêu tổ chức các hội nghị, hội thảo quốc tế tại tỉnh Điện Biên, chế độ chi tiêu tiếp khách trong nước và chế độ đi công tác ngắn hạn ở nước ngoài | Được thay thế bằng Quyết định số 26/2019/QĐ-UBND ngày 05/8/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên [ban hành quy định chế độ tiếp khách nước ngoài vào làm việc, chế độ chi tổ chức hội nghị, hội thảo quốc tế và chế độ tiếp khách trong nước trên địa bàn tỉnh Điện Biên](http://113.160.145.177/qlvb/vbpq.nsf/str/7D1FB93CD20861F5472584570034CFB7) | 15/08/2019 |
|  | Quyết định | Số 11/2014/QĐ-UBND ngày 03/6/2014 | Ban hành quy định chi tiết định mức phân bổ mức hỗ trợ thực hiện chính sách bảo vệ và phát triển đất trồng lúa theo Nghị định số 42/2012/NĐ-CP ngày 11/5/2012 của Chính phủ trên địa bàn tỉnh Điện Biên | Bị bãi bỏ bởi Quyết định số 21/2019/QĐ-UBND ngày 25/6/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên quyết định bãi bỏ toàn bộ 11 Quyết định quy phạm pháp luật do Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên ban hành | 06/7/2019 |
|  | Quyết định | Số 16/2014/QĐ-UBND ngày 15/7/2014 | Về việc ban hành Quy chế về quản lý hoạt động an toàn và kiểm soát bức xạ trên địa bàn tỉnh Điện Biên | Bị bãi bỏ bởi Quyết định số 13/2021/QĐ-UBND ngày 21/6/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên bãi bỏ Quyết định số 16/2014/QĐ-UBND ngày 15/7/2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên về việc ban hành Quy chế về quản lý hoạt động an toàn và kiểm soát bức xạ trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 30/6/2021 |
|  | Quyết định | Số 20/2014/QĐ-UBND ngày 31/7/2014 | Quy định mức hỗ trợ phát triển sản xuất thuộc chương trình 135 giai đoạn 2014 - 2015 trên địa bàn tỉnh Điện Biên | Bị bãi bỏ bởi Quyết định số 21/2019/QĐ-UBND ngày 25/6/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên quyết định bãi bỏ toàn bộ 11 Quyết định quy phạm pháp luật do Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên ban hành | 06/7/2019 |
|  | Quyết định | Số 25/2014/QĐ-UBND ngày 16/9/2014 | Ban hành một số chính sách hỗ trợ sản xuất theo Quyết định số 2621/QĐ-TTg ngày 31/12/2013 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn tỉnh Điện Biên | Bị bãi bỏ bởi Quyết định số 11/2019/QĐ-UBND ngày 20/3/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên bãi bỏ Quyết định số 25/2014/QĐ-UBND ngày 16/9/2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên | 30/3/2019 |
|  | Quyết định | Số 26/2014/QĐ-UBND ngày 26/9/2014 | Ban hành quy chế phối hợp liên ngành về giải quyết việc nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài trên địa bàn tỉnh Điện Biên | Bị bãi bỏ bởi Quyết định số 29/2020/QĐ-UBND ngày 24/11/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên bãi bỏ Quyết định số 26/2014/QĐ-UBND ngày 26/9/2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy chế phối hợp liên ngành về giải quyết việc nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 05/12/2020 |
|  | Quyết định | Số 27/2014/QĐ-UBND ngày 14/10/2014 | Ban hành quy định chi tiết một số nội dung về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Điện Biên | Được thay thế bằng Quyết định số 10/2020/QĐ-UBND ngày 17/7/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên ban hành Quy định chi tiết một số nội dung về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 27/7/2020 |
|  | Quyết định | Số 28/2014/QĐ-UBND ngày 14/10/2014 | Ban hành Quy định hạn mức giao đất, công nhận quyền sử dụng đất; diện tích tối thiểu được phép tách thửa và mức xây dựng phần mộ, tượng đài, bia tưởng niệm trong nghĩa trang, nghĩa địa trên bàn tỉnh Điện Biên | Được thay thế bằng Quyết định số 34/2019/QĐ-UBND ngày 27/9/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên ban hành Quy định hạn mức giao đất, công nhận quyền sử dụng đất; diện tích tối thiểu được tách thửa và diện tích đất xây dựng phần mộ, tượng đài, bia tưởng niệm trong nghĩa trang, nghĩa địa trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 07/10/2019 |
|  | Quyết định | Số 35/2014/QĐ-UBND ngày 25/12/2014 | Sửa đổi, bổ sung định mức kinh tế - kỹ thuật tại Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số 20/2014/QĐ-UBND ngày 31/7/2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên về việc hỗ trợ phát triển sản xuất thuộc Chương trình 135 giai đoạn 2014 - 2015 trên địa bàn tỉnh Điện Biên | Bị bãi bỏ bởi Quyết định số 21/2019/QĐ-UBND ngày 25 tháng 6 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên quyết định bãi bỏ toàn bộ 11 Quyết định quy phạm pháp luật do Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên ban hành | 06/7/2019 |
|  | Quyết định | Số [36/2014/QĐ-UBND](http://vbpl.vn/dienbien/pages/vbpq-timkiem.aspx?type=0&s=1&Keyword=36/2014/Q%C4%90-UBND&SearchIn=Title,Title1&IsRec=1&pv=1) ngày 27/12/2014 | Ban hành bảng giá đất và quy định áp dụng bảng giá đất trên địa bàn tỉnh Điện Biên từ ngày 01 tháng 01 năm 2015 đến ngày 31 tháng 12 năm 2019 | Được thay thế bằng Quyết định số 53/2019/QĐ-UBND ngày 31/12/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên ban hành bảng giá đất và quy định áp dụng bảng giá đất trên địa bàn tỉnh Điện Biên từ ngày 01 tháng 01 năm 2020 đến ngày 31 tháng 12 năm 2024 | 11/01/2020 |
|  | Quyết định | Số 01/2015/QĐ-UBND ngày 27/02/2015 | Về việc quy định mức chi phí chi trả phụ cấp đặc thù y tế vào giá dịch vụ khám, chữa bệnh tại các cơ sở y tế công lập trên địa bàn tỉnh Điện Biên | Bị bãi bỏ bởi Quyết định số 21/2019/QĐ-UBND ngày 25/6/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên quyết định bãi bỏ toàn bộ 11 Quyết định quy phạm pháp luật do Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên ban hành | 06/7/2019 |
|  | Quyết định | Số 03/2015/QĐ-UBND ngày 24/4/2015 | Về việc ban hành quy định quản lý, sử dụng, thanh toán, quyết toán kinh phí bảo đảm trật tự an toàn giao thông trên địa bàn tỉnh Điện Biên | Được thay thế bằng Quyết định số 01/2019/QĐ-UBND ngày 08/01/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên ban hành quy định một số nội dung chi, mức chi đặc thù, mức phân bổ kinh phí ngân sách trung ương bổ sung có mục tiêu cho ngân sách địa phương từ nguồn thu xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an toàn giao thông và việc lập dự toán, quản lý, thanh, quyết toán kinh phí bảo đảm trật tự an toàn giao thông trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 19/01/2019 |
|  | Quyết định | Số 04/2015/QĐ-UBND ngày 06/5/2015 | Về sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ một số nội dung tại Quyết định số 14/2011/QĐ-UBND ngày 19/5/2011 của Ủy ban nhân dân tỉnh | Bị bãi bỏ bởi Quyết định số 38/2019/QĐ-UBND ngày 25/11/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên [bãi bỏ Quyết định số 14/2011/QĐ-UBND ngày 19/5/2011 của UBND tỉnh về phê duyệt mức, thời gian hỗ trợ thông qua khoán chăm sóc, bảo vệ rừng, trồng rừng phòng hộ, đặc dụng, sản xuất theo Nghị quyết 30a/2008/NQ-CP ngày 27/12/2008 của Chính phủ trên địa bản tỉnh và Quyết định số 04/2015/QĐ-UBND ngày 06/5/2015 của UBND tỉnh về sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ một số nội dung tại Quyết định số 14/2011/QĐ-UBND ngày 19/5/2011 của Ủy ban nhân dân tỉnh](http://qppl.dienbien.gov.vn/qlvb/vbpq.nsf/str/1D147782C9BC158A472584BD0033F280) | 05/12/2019 |
|  | Quyết định | Số 05/2015/QĐ-UBND ngày 15/5/2015 | Ban hành quy định quản lý nhà nước về giá trên địa bàn tỉnh Điện Biên | Được thay thế bằng Quyết định số 15/2019/QĐ-UBND ngày 24/4/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên về việc ban hành Quyết định quy định quản lý nhà nước về giá trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 06/5/2019 |
|  | Quyết định | Số 10/2015/QĐ-UBND ngày 24/7/2015 | Về việc giao số lượng cán bộ, công chức xã, phường, thị trấn; quy định số lượng, chức danh, mức phụ cấp đối với những người hoạt động không chuyên trách ở xã, phường, thị trấn và ở thôn, bản, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh | Được thay thế bằng Quyết định số 33/2019/QĐ-UBND ngày 27/ 9/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên giao số lượng cán bộ, công chức cấp xã và quy định số lượng, chức danh, mức phụ cấp đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, bản, tổ dân phố; Mức khoán kinh phí hoạt động của các tổ chức chính trị - xã hội ở cấp xã; Mức bồi dưỡng người trực tiếp tham gia công việc của thôn, bản, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh | 07/10/2019 |
|  | Quyết định | Số 13/2015/QĐ-UBND ngày 12/8/2015 | Về sửa đổi, bổ sung một số nội dung Quyết định số 27/2014/QĐ-UBND ngày 14/10/2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên ban hành quy định chi tiết một số nội dung về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Điện Biên | Được thay thế bằng Quyết định số 10/2020/QĐ-UBND ngày 17/7/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên ban hành Quy định chi tiết một số nội dung về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 27/7/2020 |
|  | Quyết định | Số 16/2015/QĐ-UBND ngày 02/10/2015 | Ban hành quy định mức thu, đơn vị thu, đối tượng nộp và tỷ lệ phần trăm (%) phân chia phí sử dụng các công trình kết cấu hạ tầng đối với các phương tiện ra, vào khu vực Lối mở A Pa Chải, huyện Mường Nhé tỉnh Điện Biên | Bị bãi bỏ bởi Quyết định số 21/2019/QĐ-UBND ngày 25/6/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên Quyết định bãi bỏ toàn bộ 11 Quyết định quy phạm pháp luật do Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên ban hành | 06/7/2019 |
|  | Quyết định | Số 18/2015/QĐ-UBND ngày 21/10/2015 | Ban hành quy chế quản lý đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức thuộc tỉnh Điện Biên | Được thay thế bằng Quyết định số 40/2019/QĐ-UBND ngày 03/12/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên ban hành quy định về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 13/12/2019 |
|  | Quyết định | Số 27/2015/QĐ-UBND ngày 03/12/2015 | Ban hành quy định chính sách khuyến công trên địa bàn tỉnh Điện Biên | Được thay thế bằng Quyết định số 24/2022/QĐ-UBND ngày 19/7/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên ban hành Quy chế quản lý kinh phí khuyến công và mức chi cụ thể cho hoạt động khuyến công địa phương tỉnh Điện Biên | 01/8/2022 |
|  | Quyết định | Số 01/2016/QĐ-UBND ngày 22/02/2016 | Bổ sung danh mục, giá các loại ô tô, mô tô, xe gắn máy, xe máy điện để tính lệ phí trước bạ trên địa bàn tỉnh Điện Biên | Bị bãi bỏ bởi Quyết định số 25/2020/QĐ-UBND ngày 20/11/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên bãi bỏ Quyết định số 01/2016/QĐ-UBND ngày 22/02/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên bổ sung danh mục, giá các loại ô tô, mô tô, xe gắn máy, xe máy điện để tính lệ phí trước bạ trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 01/12/2020 |
|  | Quyết định | Số 03/2016/QĐ-UBND ngày 28/3/2016 | Ban hành Quy chế phối hợp thực hiện đăng ký khai sinh, đăng ký thường trú, cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 6 tuổi trên địa bàn tỉnh Điện Biên | Bị bãi bỏ bởi Quyết định số 09/2021/QĐ-UBND bãi bỏ Quyết định số 03/2016/QĐ-UBND ngày 28/3/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy chế phối hợp thực hiện đăng ký khai sinh, đăng ký thường trú, cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 6 tuổi trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 08/5/2021 |
|  | Quyết định | Số 05/2016/QĐ-UBND ngày 06/4/2016 | Về việc sửa đổi, bổ sung mục X Phụ lục II Đơn giá bồi thường thiệt hại về công trình xây dựng, cây trồng và vật nuôi trên đất khi nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Điện Biên | Bị bãi bỏ bởi khoản 2 Điều 4 Quyết định số 20/2023/QĐ-UBND ngày 11/10/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên quy định mức bồi thường thiệt hại đối với cây trồng và vật nuôi là thuỷ sản khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 25/10/2023 |
|  | Quyết định | Số 06/2016/QĐ-UBND ngày 21/4/2016 | Ban hành Quy chế quản lý, phối hợp công tác và chế độ thông tin báo cáo của các tổ chức thuộc ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn cấp tỉnh đặt tại địa bàn cấp huyện với Ủy ban nhân dân cấp huyện; các nhân viên kỹ thuật nông nghiệp trên địa bàn cấp xã với Ủy ban nhân dân cấp xã trên địa bàn tỉnh Điện Biên | Được thay thế bằng Quyết định số 05/2020/QĐ-UBND ngày 07/4/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên ban hành quy chế quản lý, phối hợp công tác và chế độ thông tin báo cáo giữa Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn với Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã trong lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 17/4/2020 |
|  | Quyết định | Số 08/2016/QĐ-UBND ngày 09/5/2016 | Sửa đổi Quyết định số 18/2015/QĐ-UBND ngày 21/10/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên ban hành quy chế quản lý đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức thuộc tỉnh Điện Biên | Được thay thế bằng Quyết định số 40/2019/QĐ-UBND ngày 03/12/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên ban hành quy định về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 13/12/2019 |
|  | Quyết định | Số 09/2016/QĐ-UBND ngày 16/5/2016 | Ban hành Quy chế phối hợp theo dõi tình hình thi hành pháp luật trên địa bàn tỉnh Điện Biên | Được thay thế bằng Quyết định số 31/2020/QĐ-UBND ngày 4/12/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên ban hành Quy chế phối hợp theo dõi tình hình thi hành pháp luật trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 18/12/2020 |
|  | Quyết định | Số 11/2016/QĐ-UBND ngày 01/8/2016 | Về việc ban hành Quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên | Được thay thế bằng Quyết định số 48/2022/QĐ-UBND ngày 23/11/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên | 5/12/2022 |
|  | Quyết định | Số 13/2016/QĐ-UBND ngày 17/8/2016 | Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Điện Biên | Được thay thế bằng Quyết định số 10/2022/QĐ-UBND ngày 20/5/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên quy định vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Điện Biên | 01/6/2022 |
|  | Quyết định | Số 16/2016/QĐ-UBND ngày 17/8/2016 | Ban hành Quy định nội dung, mức chi cho công tác hỗ trợ nạn nhân; chế độ hỗ trợ nạn nhân của tội phạm mua bán người trên địa bàn tỉnh Điện Biên | Được thay thế bằng Quyết định số 37/2020/QĐ-UBND ngày 31/12/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên ban hành quy định nội dung, mức chi cho công tác hỗ trợ nạn nhân và chế độ hỗ trợ nạn nhân của tội phạm mua bán người trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 10/01/2021 |
|  | Quyết định | Số 21/2016/QĐ-UBND ngày 29/8/2016 | Ban hành Quy chế làm việc của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên nhiệm kỳ 2016 - 2021 | Được thay thế bằng Quyết định số 17/2021/QĐ-UBND ngày 03/8/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên ban hành Quy chế làm việc của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên nhiệm kỳ 2021 - 2026 | 16/8/2021 |
|  | Quyết định | Số 22/2016/QĐ-UBND ngày 20/9/2016 | Về ban hành quy định phân cấp trách nhiệm quản lý nhà nước về chất lượng công trình xây dựng trên địa bàn tỉnh Điện Biên | Được thay thế bằng Quyết định số 31/2022/QĐ-UBND ngày 24/8/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên ban hành quy định phân công, phân cấp về quản lý chất lượng công trình xây dựng trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 05/9/2022 |
|  | Quyết định | Số 24/2016/QĐ-UBND ngày 11/11/2016 | Quy định mức hỗ trợ đóng bảo hiểm y tế cho người thuộc hộ gia đình cận nghèo, hộ gia đình làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình và học sinh, sinh viên trên địa bàn tỉnh Điện Biên | Được thay thế bằng Quyết định số 03/2021/QĐ-UBND ngày 09/02/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên quy định mức hỗ trợ đóng bảo hiểm y tế cho người thuộc hộ gia đình cận nghèo, người thuộc hộ gia đình làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình và học sinh, sinh viên trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 19/02/2021 |
|  | Quyết định | Số 27/2016/QĐ-UBND ngày 10/12/2016 | Về việc ban hành Quy định phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi và tỷ lệ phần trăm (%) phân chia các khoản thu giữa các cấp ngân sách địa phương năm 2017 và thời kỳ ổn định ngân sách 2017-2020 | Được thay thế bằng Quyết định số 26/2021/QĐ-UBND ngày 09/12/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên ban hành quy định phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi, tỷ lệ phần trăm (%) phân chia các khoản thu giữa các cấp ngân sách địa phương năm 2022 và thời kỳ ổn định ngân sách 2022 - 2025, tỉnh Điện Biên | 19/12/2021 |
|  | Quyết định | Số 28/2016/QĐ-UBND ngày 10/12/2016 | Ban hành định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách địa phương năm 2017 | Được thay thế bằng Quyết định số 27/2021/QĐ-UBND ngày 09/12/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên ban hành quy định về nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách địa phương năm 2022, tỉnh Điện Biên | 01/01/2022 |
|  | Quyết định | Số 29/2016/QĐ-UBND ngày 30/12/2016 | Về việc ban hành Quy định mức hỗ trợ chi phí giống ngô để chuyển đổi từ trồng lúa sang trồng ngô trên địa bàn tỉnh Điện Biên | Bị bãi bỏ bởi Quyết định số 12/2022/QĐ-UBND ngày 20/5/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên bãi bỏ Quyết định số 29/2016/QĐ-UBND ngày 30/12/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên về việc ban hành Quy định mức hỗ trợ chi phí giống ngô để chuyển đổi từ trồng lúa sang trồng ngô trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 12/6/2022 |
|  | Quyết định | Số 05/2017/QĐ-UBND ngày 24/3/2017 | Ban hành Quy định về phân cấp cấp giấy phép xây dựng trên địa bàn tỉnh Điện Biên | Được thay thế bằng Quyết định số 23/2021/QĐ-UBND ngày 05/11/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên ban hành Quy định cấp giấy phép xây dựng công trình trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 17/11/2021 |
|  | Quyết định | Số 06/2017/QĐ-UBND ngày 24/3/2017 | Ban hành Quy chế bảo vệ bí mật nhà nước trên địa bàn tỉnh Điện Biên | Được thay thế bằng Quyết định số 23/2020/QĐ-UBND ngày 20/11/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên ban hành Quy chế bảo vệ bí mật nhà nước trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 01/12/2020 |
|  | Quyết định | Số 09/2017/QĐ-UBND ngày 25/4/2017 | Ban hành Quy định phân công, phân cấp quản lý quy hoạch xây dựng trên địa bàn tỉnh Điện Biên | Được thay thế bằng Quyết định số 34/2021/QĐ-UBND ngày 29/12/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên ban hành Quy định phân công, phân cấp quản lý quy hoạch xây dựng, quy hoạch đô thị trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 10/01/2022 |
|  | Quyết định | Số 15/2017/QĐ-UBND ngày 21/7/2017 | Ban hành Quy định thực hiện chính sách hỗ trợ tiền vé xe cho người lao động của tỉnh Điện Biên đi sơ tuyển, đi làm việc có tổ chức tại các doanh nghiệp, khu công nghiệp ngoài tỉnh | Được bãi bỏ bởi Quyết định số 51/2022/QĐ-UBND ngày 6/12/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên bãi bỏ Quyết định số 15/2017/QĐ-UBND ngày 21/7/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định thực hiện chính sách hỗ trợ tiền vé xe cho người lao động của tỉnh Điện Biên đi sơ tuyển, đi làm việc có tổ chức tại các doanh nghiệp, khu công nghiệp ngoài tỉnh và Quyết định số 14/2020/QĐ-UBND ngày 21/8/2020 về sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số điều của Quy định thực hiện chính sách hỗ trợ tiền vé xe ban hành kèm theo Quyết định số 15/2017/QĐ-UBND ngày 21/7/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên | 20/12/2022 |
|  | Quyết định | Số 16/2017/QĐ-UBND ngày 22/7/2017 | Ban hành Quy định quản lý và sử dụng kinh phí thực hiện chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc; chế độ đối với người tự nguyện chữa trị, cai nghiện tại trung tâm Chữa bệnh - Giáo dục- Lao động xã hội và tổ chức cai nghiện ma tuý tại gia đình, công đồng, quản lý sau cai nghiện ma tuý trên địa bàn tỉnh Điện Biên | Được thay thế bằng Quyết định số 03/2020/QĐ-UBND ngày 06/3/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên Quy định mức hỗ trợ và các khoản đóng góp đối với người cai nghiện ma túy trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 16/3/2020 |
|  | Quyết định | Số 19/2017/QĐ-UBND ngày 10/8/2017 | Ban hành danh mục, mức thu, miễn, giảm phí, đối tượng nộp, đơn vị thu và tỷ lệ phân chia tiền thu các khoản phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh Điện Biên | Được thay thế bằng Quyết định số 20/2020/QĐ-UBND ngày 30/9/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên Quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng các loại phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 10/10/2020 |
|  | Quyết định | Số 21/2017/QĐ-UBND ngày 15/8/2017 | Quy định định mức phân bổ, mức chi, lập dự toán, quản lý, sử dụng, quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước bảo đảm cho công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật và hoàn thiện hệ thống pháp luật trên địa bàn tỉnh Điện Biên | Bị bãi bỏ bởi Quyết định số 14/2023/QĐ-UBND ngày 05/9/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên bãi bỏ các Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên | 16/9/2023 |
|  | Quyết định | Số 26/2017/QĐ-UBND ngày 03/11/2017 | Về việc sửa đổi, bổ sung khoản 1, Điều 2 và Điều 8 Quyết định số 10/2015/QĐ-UBND ngày 24/7/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc giao số lượng cán bộ, công chức xã, phường, thị trấn; quy định số lượng, chức danh, mức phụ cấp đối với những người hoạt động không chuyên trách ở xã, phường, thị trấn và ở thôn, bản, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh | Được thay thế bằng Quyết định số 33/2019/QĐ-UBND ngày 27/9/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên giao số lượng cán bộ, công chức cấp xã và quy định số lượng, chức danh, mức phụ cấp đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, bản, tổ dân phố; Mức khoán kinh phí hoạt động của các tổ chức chính trị - xã hội ở cấp xã; Mức bồi dưỡng người trực tiếp tham gia công việc của thôn, bản, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh. | 07/10/2019 |
|  | Quyết định | Số 34/2017/QĐ-UBND ngày 28/11/2017 | Ban hành quy định phân cấp, ủy quyền phê duyệt thiết kế, dự toán công trình lâm sinh trên địa bàn tỉnh Điện Biên | Được thay thế bằng Quyết định số 04/2020/QĐ-UBND ngày 24/3/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên quy định phân cấp, ủy quyền phê duyệt thiết kế, dự toán công trình lâm sinh trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 04/4/20120 |
|  | Quyết định | Số 38/2017/QĐ-UBND ngày 29/12/2017 | Ban hành quy định công nhận và quản lý nghề truyền thông, làng nghề, làng nghề truyền thống trên địa bàn tỉnh Điện Biên | Được thay thế bằng Quyết định số 32/2019/QĐ-UBND ngày 16/9/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên ban hành Quy định công nhận, quản lý và phát triển nghề truyền thống, làng nghề, làng nghề truyền thống, ngành nghề nông thôn trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 28/9/2019 |
|  | Quyết định | Số 40/2017/QĐ-UBND ngày 29/12/2017 | Ban hành Bảng giá tính thuế tài nguyên năm 2018 trên địa bàn tỉnh Điện Biên | Được thay thế bằng Quyết định số 05/2019/QĐ-UBND ngày 08/01/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên ban hành bảng giá tính thuế tài nguyên năm 2019 trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 18/01/2019 |
|  | Quyết định | Số 11/2018/QĐ-UBND ngày 08/02/2018 | Quy định mức giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh không thuộc phạm vi thanh toán của Quỹ bảo hiểm y tế trong các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước trên địa bàn tỉnh Điện Biên | Được thay thế bằng Quyết định số 36/2019/QĐ-UBND ngày 24/10/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên quy định cụ thể về mức giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh không thuộc phạm vi thanh toán của Quỹ bảo hiểm y tế trong các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 04/11/2019 |
|  | Quyết định | Số 12/2018/QĐ-UBND ngày 19/3/2018 | Về việc ban hành Quy chế phối hợp thực hiện chế độ báo cáo thông tin về nhà ở và thị trường bất động sản trên địa bàn tỉnh Điện Biên | Được thay thế bằng Quyết định số 12/2023/QĐ-UBND ngày 11/7/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên ban hành Quy chế phối hợp xây dựng, duy trì hệ thống thông tin, chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 24/7/2023 |
|  | Quyết định | Số 13/2018/QĐ-UBND ngày 26/3/2018 | Ban hành Quy chế xây dựng và ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên | Được thay thế bằng Quyết định số 16/2021/QĐ-UBND ngày 30/7/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên ban hành Quy chế xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên | 10/8/2021 |
|  | Quyết định | Số 16/2018/QĐ-UBND ngày 28/3/2018 | Phê duyệt Danh mục nghề đào tạo, mức chi phí đào tạo, mức hỗ trợ cụ thể đối với từng nhóm đối tượng theo Quyết định số 46/2015/QĐ-TTg ngày 28 tháng 9 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ Quy định chính sách hỗ trợ đào tạo trình độ sơ cấp, đào tạo dưới 3 tháng trên địa bàn tỉnh Điện Biên | Được thay thế bằng Quyết định số 18/2023/QĐ-UBND ngày 29/9/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên Quy định danh mục nghề, mức chi phí đào tạo, mức hỗ trợ chi phí đào tạo trình độ sơ cấp, đào tạo dưới 03 tháng trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 15/10/2023 |
|  | Quyết định | Số 20/2018/QĐ-UBND ngày 13/4/2018 | Ban hành Quy chế phối hợp giữa các cơ quan trong việc thực hiện quản lý công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn tỉnh Điện Biên | Bị bãi bỏ bởi Quyết định số 14/2023/QĐ-UBND ngày 05/9/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên Bãi bỏ các Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên | 16/9/2023 |
|  | Quyết định | Số 23/2018/QĐ-UBND ngày 07/5/2018 | Quy định mức bình quân diện tích đất sản xuất cho mỗi hộ gia đình thụ hưởng chính sách theo Quyết định số 2085/QĐ-TTg ngày 31 tháng 10 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn tỉnh Điện Biên | Được thay thế bằngQuyết định số 11/2023/QĐ-UBND ngày 03/7/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên Quy định định mức đất ở và định mức đất sản xuất cho hộ gia đình để làm cơ sở xác định hộ gia đình thiếu đất ở, đất sản xuất trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 15/7/2023 |
|  | Quyết định | Số 26/2018/QĐ-UBND ngày 21/5/2018 | Về việc sửa đổi, bổ sung một số điều Quyết định số 10/2012/QĐ-UBND ngày 21/5/2012 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên ban hành quy định về nội dung chi và mức hỗ trợ cho các hoạt động khuyến nông địa phương sử dụng nguồn kinh phí khuyến nông của tỉnh Điện Biên | Được thay thế bằng Quyết định 02/2021/QĐ-UBND ngày 19/01/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biênban hành quy định về nội dung chi và mức hỗ trợ cho các hoạt động khuyến nông trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 29/01/2021 |
|  | Quyết định | Số 30/2018/QĐ-UBND ngày 10/7/2018 | Ban hành Quy chế quản lý công tác cử tuyển vào các cơ sở giáo dục trình độ đại học thuộc hệ thống giáo dục quốc dân áp dụng trên địa bàn tỉnh Điện Biên | Được thay thế bằng Quyết định 12/2021/QĐ-UBND ngày 16/6/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biênban hành Quy chế quản lý chế độ cử tuyển đối với học sinh, sinh viên dân tộc thiểu số tỉnh Điện Biên học tại các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân | 28/6/2021 |
|  | Quyết định | Số 37/2018/QĐ-UBND ngày 11/10/2018 | Bãi bỏ khoản 2, khoản 3 Điều 10 Quyết định số 27/2014/QĐ-UBND ngày 14/10/2014 của UBND tỉnh Điện Biên | Được thay thế bằng Quyết định số 10/2020/QĐ-UBND ngày 17/7/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên ban hành Quy định chi tiết một số nội dung về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 27/7/2020 |
|  | Quyết định | Số 39/2018/QĐ-UBND ngày 23/10/2018 | Quy định hệ số điều chỉnh giá đất áp dụng trên địa bàn tỉnh Điện Biên năm 2018 | Được thay thế bằng Quyết định số 04/2019/QĐ-UBND ngày 08/01/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên quy định hệ số điều chỉnh giá đất áp dụng trên địa bàn tỉnh Điện Biên năm 2019 | 18/01/2019 |
|  | Quyết định | Số 41/2018/QĐ-UBND ngày 02/11/2018 | Ban hành quy chế tiếp nhận, xử lý, phát hành và quản lý văn bản điện tử của các cơ quan Nhà nước trên địa bàn tỉnh Điện Biên | Được thay thế bằng Quyết định số 29/2021/QĐ-UBND ngày 14/12/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên ban hành Quy chế tiếp nhận, xử lý, phát hành và quản lý văn bản điện tử có sử dụng chữ ký số của các cơ quan Nhà nước trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 25/12/2021 |
|  | Quyết định | Số 43/2018/QĐ-UBND ngày 16/11/2018 | Quy định Danh mục tài sản cố định đặc thù; danh mục, thời gian sử dụng, tỷ lệ hao mòn tài sản cố định hữu hình và tài sản cố định vô hình tại cơ quan, tổ chức, đơn vị và doanh nghiệp thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Điện Biên | Được thay thế bằng Quyết định số 25/2023/QĐ-UBND ngày 01/12/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên Quy định Danh mục tài sản cố định đặc thù; Danh mục, thời gian tính hao mòn và tỷ lệ hao mòn tài sản cố định vô hình tại cơ quan, tổ chức, đơn vị và tài sản cố định do Nhà nước giao cho doanh nghiệp quản lý không tính thành phần vốn Nhà nước tại doanh nghiệp thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Điện Biên | 12/12/2023 |
|  | Quyết định | Số 04/2019/QĐ-UBND ngày 08/01/2019 | Quy định hệ số điều chỉnh giá đất áp dụng trên địa bàn tỉnh Điện Biên năm 2019 | Được thay thế bằng Quyết định số 52/2019/QĐ-UBND ngày 31/12/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên Quy định hệ số điều chỉnh giá đất áp dụng trên địa bàn tỉnh Điện Biên năm 2020 | 11/01/2020 |
|  | Quyết định | Số 05/2019/QĐ-UBND ngày 08/01/2019 | Ban hành Bảng giá tính thuế tài nguyên năm 2019 trên địa bàn tỉnh Điện Biên | Được thay thế bằng Quyết định số 54/2019/QĐ-UBND ngày 31/12/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên Ban hành Bảng giá tính thuế tài nguyên năm 2020 trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 11/01/2020 |
|  | Quyết định | Số 13/2019/QĐ-UBND ngày 18/4/2019 | Về việc ban hành Quy chế quản lý, vận hành, sử dụng và bảo đảm an toàn thông tin mạng truyền số liệu chuyên dùng trên địa bàn tỉnh Điện Biên | Được thay thế bằng Quyết định số 10/2021/QĐ-UBND ngày 05/5/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biênban hành Quy chế quản lý, vận hành và sử dụng mạng truyền số liệu chuyên dùng cấp II trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 14/5/2021 |
|  | Quyết định | Số 14/2019/QĐ-UBND ngày 24/4/2019 | Về sửa đổi, bổ sung khoản 4 Điều 5 Quy định phân cấp trách nhiệm quản lý Nhà nước về chất lượng công trình xây dựng trên địa bàn tỉnh Điện Biên | Được thay thế bằng Quyết định số 31/2022/QĐ-UBND ngày 24/8/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên ban hành quy định phân công, phân cấp về quản lý chất lượng công trình xây dựng trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 05/9/2022 |
|  | Quyết định | Số 15/2019/QĐ-UBND ngày 24/4/2019 | Về việc quy định quản lý nhà nước về giá trên địa bàn tỉnh Điện Biên | Được thay thế bằng Quyết định số 44/2022/QĐ-UBND ngày 15/11/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên Ban hành quy định quản lý nhà nước về giá trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 25/11/2022 |
|  | Quyết định | Số 16/2019/QĐ-UBND ngày 03/5/2019 | Về việc phê duyệt giá tiêu thụ nước sạch và nước thô đã qua lắng lọc trên địa bàn tỉnh Điện Biên | Bị bãi bỏ bởi Quyết định số 26/2020/QĐ-UBND ngày 20/11/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên bãi bỏ Quyết định số 16/2019/QĐ-UBND ngày 03/5/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt giá tiêu thụ nước sạch và nước thô đã qua lắng lọc trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 01/12/2020 |
|  | Quyết định | Số 17/2019/QĐ-UBND ngày 07/5/2019 | Quy định nội dung chi và mức chi Quỹ phòng, chống thiên tai tỉnh Điện Biên | Được thay thế bằng Quyết định số 07/2020/QĐ-UBND ngày 29/4/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên Quy định nội dung chi, mức chi Quỹ phòng, chống thiên tai tỉnh Điện Biên | 09/5/2020 |
|  | Quyết định | Số 23/2019/QĐ-UBND ngày 05/8/2019 | Sửa đổi tỷ lệ phân chia tiền phí thu được đối với "phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản" ban hành kèm theo Quyết định số 19/2017/QĐ-UBND ngày 10/8/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành danh mục, mức thu, miễn, giảm phí, lệ phí, đối tượng nộp, đơn vị thu và tỷ lệ phân chia tiền thu các khoản phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh Điện Biên | Được thay thế bằng Quyết định số 20/2020/QĐ-UBND ngày 30/9/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên Quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng các loại phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 10/10/2020 |
|  | Quyết định | Số 24/2019/QĐ-UBND ngày 05/8/2019 | Quy định giá sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi giai đoạn 2019-2020 trên địa bàn tỉnh Điện Biên | Hết hiệu lực theo quy định khoản 1 Điều 154 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 | 31/12/2020 |
|  | Quyết định | Số 34/2019/QĐ-UBND ngày 27/9/2019 | Ban hành Quy định hạn mức giao đất, công nhận quyền sử dụng đất; diện tích tối thiểu được tách thửa và diện tích đất xây dựng phần mộ, tượng đài, bia tưởng niệm trong nghĩa trang, nghĩa địa trên địa bàn tỉnh Điện Biên | Được thay thế bằng Quyết định số 06/2023/QĐ-UBND ngày 8/5/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên ban hành Quy định hạn mức giao đất, công nhận quyền sử dụng đất; điều kiện tách thửa đất, hợp thửa đất và diện tích tối thiểu được tách thửa; diện tích đất xây dựng phần mộ, tượng đài, bia tưởng niệm trong nghĩa trang, nghĩa địa; loại công trình công cộng khác của xã, phường, thị trấn được sử dụng đất công ích để xây dựng trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 20/5/2023 |
|  | Quyết định | Số 39/2019/QĐ-UBND ngày 25/11/2019 | Về việc quy định giá tính lệ phí trước bạ đối với nhà và tỷ lệ phần trăm (%) chất lượng còn lại của nhà để tính lệ phí trước bạ trên địa bàn tỉnh Điện Biên | Được thay thế bằng Quyết định số 32/2022/QĐ-UBND ngày 31/8/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên Quy định giá tính lệ phí trước bạ đối với nhà và tỷ lệ phần trăm (%) chất lượng còn lại của nhà để tính lệ phí trước bạ trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 10/9/2022 |
|  | Quyết định | Số 43/2019/QĐ-UBND ngày 16/12/2019 | Về việc ban hành Quy định mức trích, tỷ lệ phân chia kinh phí, nội dung chi và mức chi đảm bảo cho việc tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Điện Biên | Được bãi bỏ bởi Quyết định số 21/2023/QĐ-UBND ngày 19/10/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên Bãi bỏ các Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên | 01/11/2023 |
|  | Quyết định | Số 48/2019/QĐ-UBND ngày 27/12/2019 | Quy định điều kiện, tiêu chuẩn, chức danh lãnh đạo cấp Trưởng, cấp Phó các tổ chức thuộc Sở NN và PTNT; Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng NN và PTNT thuộc UBND huyện; lãnh đạo phụ trách lĩnh vực nông nghiệp của Phòng Kinh tế thuộc UBND thị xã, thành phố thuộc tỉnh | Được thay thế bằng Quyết định số 03/2022/QĐ-UBND ngày 10/01/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên Quy định tiêu chuẩn chức danh lãnh đạo, quản lý các phòng, đơn vị thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện; Lãnh đạo phụ trách lĩnh vực nông nghiệp của Phòng Kinh tế thuộc Ủy ban nhân dân thị xã, thành phố thuộc tỉnh | 20/01/2022 |
|  | Quyết định | Số 52/2019/QĐ-UBND ngày 31/12/2019 | Quy định hệ số điều chỉnh giá đất áp dụng trên địa bàn tỉnh Điện Biên năm 2020 | Được thay thế bằng Quyết định số 34/2020/QĐ-UBND ngày 30/12/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên quy định hệ số điều chỉnh giá đất năm 2021 trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 10/01/2021 |
|  | Quyết định | Số 54/2019/QĐ-UBND ngày 31/12/2020 | Ban hành bảng giá tính thuế tài nguyên năm 2020 trên địa bàn tỉnh Điện Biên | Được thay thế bằng Quyết định số 08/2020/QĐ-UBND ngày 04/6/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên ban hành Bảng giá tính thuế tài nguyên năm 2020 trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 14/6/2020 |
|  | Quyết định | Số 03/2020/QĐ-UBND ngày 06/3/2020 | Ban hành Quy định mức hỗ trợ và các khoản đóng góp đối với người cai nghiện ma túy trên địa bàn tỉnh Điện Biên | Bị bãi bỏ bởi Quyết định số 21/2023/QĐ-UBND ngày 19/10/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên bãi bỏ các Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên | 01/11/2023 |
|  | Quyết định | Số 07/2020/QĐ-UBND ngày 29/4/2020 | Quy định nội dung chi, mức chi Quỹ phòng, chống thiên tai tỉnh Điện Biên | Được thay thế bằng Quyết định số 41/2022/QĐ-UBND ngày 02/11/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên quy định nội dung chi, mức chi Quỹ phòng, chống thiên tai tỉnh Điện Biên | 12/11/2022 |
|  | Quyết định | Số 08/2020/QĐ-UBND ngày 04/6/2020 | Về việc ban hành Bảng giá tính thuế tài nguyên năm 2020 trên địa bàn tỉnh Điện Biên | Được thay thế bằng Quyết định số 35/2020/QĐ-UBND ngày 31/12/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên ban hành Bảng giá tính thuế tài nguyên năm 2021 trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 12/01/2021 |
|  | Quyết định | Số 14/2020/QĐ-UBND ngày 21/8/2020 | Sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số điều của Quy định thực hiện chính sách hỗ trợ tiền vé xe cho người lao động của tỉnh Điện Biên đi sơ tuyển, đi làm việc có tổ chức tại các doanh nghiệp, khu công nghiệp ngoài tỉnh ban hành kèm theo Quyết định số 15/2017/QĐ-UBND ngày 21/7/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên | Bị bãi bỏ bởi Quyết định số 51/2022/QĐ-UBND ngày 06/12/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên  bãi bỏ Quyết định số 15/2017/QĐ-UBND ngày 21/7/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định thực hiện chính sách hỗ trợ tiền vé xe cho người lao động của tỉnh Điện Biên đi sơ tuyển, đi làm việc có tổ chức tại các doanh nghiệp, khu công nghiệp ngoài tỉnh và Quyết định số 14/2020/QĐ-UBND ngày 21/8/2020 về sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số điều của Quy định thực hiện chính sách hỗ trợ tiền vé xe ban hành kèm theo Quyết định số 15/2017/QĐ-UBND ngày 21/7/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên | 20/12/2022 |
|  | Quyết định | Số 31/2020/QĐ-UBND ngày 04/12/2020 | Ban hành Quy chế phối hợp theo dõi tình hình thi hành pháp luật trên địa bàn tỉnh Điện Biên | Được thay thế bằng Quyết định số 42/2022/QĐ-UBND ngày 10/11/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên ban hành Quy chế phối hợp theo dõi tình hình thi hành pháp luật trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 25/11/2022 |
|  | Quyết định | Số 34/2020/QĐ-UBND ngày 30/12/2020 | Quy định hệ số điều chỉnh giá đất năm 2021 trên địa bàn tỉnh Điện Biên | Được thay thế bằng Quyết định số 31/2021/QĐ-UBND ngày 21/12/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên quy định hệ số điều chỉnh giá đất áp dụng trên địa bàn tỉnh Điện Biên năm 2022 | 01/01/2022 |
|  | Quyết định | Số 35/2020/QĐ-UBND ngày 31/12/2020 | Ban hành bảng giá tính thuế tài nguyên năm 2021 trên địa bàn tỉnh Điện Biên | Được thay thế bằng Quyết định số 33/2021/QĐ-UBND ngày 21/12/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên ban hành Bảng giá tính thuế tài nguyên năm 2022 trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 01/01/2022 |
|  | Quyết định | Số 26/2021/QĐ-UBND ngày 09/12/2021 | Quy định phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi; tỷ lệ phần trăm (%) phân chia các khoản thu giữa các cấp ngân sách địa phương năm 2022 và thời kỳ ổn định ngân sách 2022-2025, tỉnh Điện Biên | Bị bãi bỏ bởi Quyết định số 56/2022/QĐ-UBND ngày 26/12/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên bãi bỏ Quyết định số 26/2021/QĐ-UBND ngày 09/12/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi; tỷ lệ phần trăm (%) phân chia các khoản thu giữa các cấp ngân sách địa phương năm 2022 và thời kỳ ổn định ngân sách 2022-2025, tỉnh Điện Biên | 06/01/2023 |
|  | Quyết định | Số 31/2021/QĐ-UBND ngày 21/12/2021 | Quy định hệ số điều chỉnh giá đất áp dụng trên địa bàn tỉnh Điện Biên năm 2022 | Được thay thế bằng Quyết định số 53/2022/QĐ-UBND ngày 20/12/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên quy định hệ số điều chỉnh giá đất áp dụng trên địa bàn tỉnh Điện Biên năm 2023 | 01/01/2023 |
|  | Quyết định | Số 33/2021/QĐ-UBND ngày 21/12/2021 | Ban hành bảng giá tính thuế tài nguyên năm 2022 trên địa bàn tỉnh Điện Biên | Được thay thế bằng Quyết định số 57/2022/QĐ-UBND ngày 26/12/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên ban hành Bảng giá tính thuế tài nguyên năm 2023 trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 06/01/2023 |
|  | Quyết định | Số 18/2022/QĐ-UBND ngày 20/6/2022 | Ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Điện Biên | Được thay thế bằng Quyết định số 32/2023/QĐ-UBND ngày 28/12/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 15/01/2024 |
|  | Quyết định | Số 49/2022/QĐ-UBND ngày 23/11/2022 | Ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Điện Biên | Được thay thế bằng Quyết định số 08/2023/QĐ-UBND ngày 02/6/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên Quy định chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Điện Biên | 15/6/2023 |
|  | Quyết định | Số 53/2022/QĐ-UBND ngày 20/12/2022 | Quy định hệ số điểu chỉnh giá đất áp dụng trên địa bàn tỉnh Điện Biên năm 2023 | Được thay thế bằng Quyết định số 31/2023/QĐ-UBND ngày 20/12/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên quy định hệ số điều chỉnh giá đất trên địa bàn tỉnh Điện Biên năm 2024 | 01/01/2024 |
|  | Quyết định | Số 57/2022/QĐ-UBND ngày 26/12/2022 | Ban hành bảng giá tính thuế tài nguyên năm 2023 trên địa bàn tỉnh Điện Biên | Được thay thế bằng Quyết định số 30/2023/QĐ-UBND ngày 19/12/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên ban hành bảng giá tính thuế tài nguyên năm 2024 trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 01/01/2024 |
| **Tổng số: 160 văn bản** | | | | | | |

|  |  |
| --- | --- |
| **ỦY BAN NHÂN DÂN**  **TỈNH ĐIỆN BIÊN** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập – Tự do - Hạnh phúc** |

**DANH MỤC**

**Văn bản quy phạm pháp luật hết hiệu lực một phần của**

**Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên trong kỳ hệ thống hóa 2019-2023**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 421/QĐ-UBND ngày 29/02/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Điện Biên)*

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Tên loại**  **văn bản** | **Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản** | **Nội dung, quy định**  **hết hiệu lực** | **Lý do hết hiệu lực** | **Ngày hết hiệu lực** |
| 1 | Nghị quyết | - Số 151/2008/NQ-HĐND ngày 12/12/2008;  - Về quy hoạch phát triển sự nghiệp giáo dục và đào tạo tỉnh Điện Biên giai đoạn 2008 - 2015, định hướng đến năm 2020 | Nội dung quy hoạch phát triển sự nghiệp giáo dục và đạo tạo tỉnh Điện Biên giai đoạn 2008 - 2015, định hướng đến năm 2020 để thành lập trường THPT Nậm Pồ, trường phổ thông dân tộc nội trú THPT huyện Nậm Pồ | Được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị quyết số 345/NQ-HĐND ngày 23/7/2014 của Hội đồng nhân dân tỉnh Điện Biên điều chỉnh Quy hoạch phát triển sự nghiệp Giáo dục đào tạo giai đoạn 2008 - 2015, định hướng đến năm 2020 để thành lập trường THPT Nậm Pồ, trường phổ thông dân tộc nội trú THPT huyện Nậm Pồ | 23/7/2014 |
| 2 | Nghị quyết | - Số 79/2017/NQ-HĐND ngày 09/12/2017;  - Quy định nội dung chi, mức chi hoạt động giám sát, phản biện xã hội của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp trên địa bàn tỉnh Điện Biên | Điểm b khoản 2, khoản 5 Điều 3 | Được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị quyết số 18/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Điện Biên sửa đổi, bổ sung điểm b khoản 2 và khoản 5 Điều 3 của Nghị quyết số 79/2017/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Điện Biên quy định nội dung chi, mức chi hoạt động giám sát, phản biện xã hội của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 18/12/2023 |
| 3 | Nghị quyết | - Số 82/2017/NQ-HĐND ngày 09/12/2017;  - Quy định mức chi bồi dưỡng đối với người làm nhiệm vụ tiếp công dân, xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phán ánh trên địa bàn tỉnh Điện Biên | Điểm a khoản 2 Điều 2 | Được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị quyết số 25/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Điện Biên sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 82/2017/NQ-HĐND ngày 9 tháng 12 năm 2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Điện Biên quy định mức chi bồi dưỡng đối với người làm nhiệm vụ tiếp công dân, xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 18/12/2023 |
| 4 | Nghị quyết | - Số 03/2018/NQ-HĐND ngày 07/12/2018*;*  *-* Quy định một số nội dung chi, mức chi đặc thù và mức phân bổ kinh phí ngân sách trung ương bổ sung có mục tiêu cho ngân sách địa phương từ nguồn thu xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an toàn giao thông trên địa bàn tỉnh Điện Biên | Điều 2 | Được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị quyết số 18/2019/NQ-HĐND ngày 06/12/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Điện Biên sửa đổi, bổ sung Điều 2 của Nghị quyết số 03/2018/NQ-HĐND ngày 07/12/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định một số nội dung chi, mức chi đặc thù và mức phân bổ kinh phí ngân sách trung ương bổ sung có mục tiêu cho ngân sách địa phương từ nguồn thu xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an toàn giao thông trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 16/12/2019 |
| 5 | Nghị quyết | - Số 17/2019/NQ-HĐND ngày 06/12/2019;  - Quy định mức chi chế độ bồi dưỡng đối với giải thi đấu thể thao và mức chi chế độ dinh dưỡng đối với huấn luyện viên, vận động viên trên địa bàn tỉnh Điện Biên | Điều 1; Điều 2; khoản 2 Điều 6; khoản 3 Điều 7 | Được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị quyết số 13/2021/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định mức chi chế độ bồi dưỡng đối với giải thi đấu thể thao và mức chi chế độ dinh dưỡng đối với huấn luyện viên, vận động viên trên địa bàn tỉnh Điện Biên ban hành kèm theo Nghị quyết số 17/2019/NQ-HĐND ngày 06 tháng 12 năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Điện Biên | 20/12/2021 |
| 6 | Nghị quyết | - Số 19/2019/NQ-HĐND ngày 06/12/2019;  - Thông qua bảng giá đất trên địa bàn tỉnh Điện Biên từ ngày 01 tháng 01 năm 2020 đến ngày 31 tháng 12 năm 2024 | - Phụ lục 1. Bảng giá đất ở đô thị  - Phụ lục 2. Bảng giá đất ở nông thôn  - Phụ lục 3. Bảng giá đất nông nghiệp  Phụ lục 4. Bảng giá các loại đất khác | Được sửa đổi, bổ sung bằng Nghị quyết số 12/2021/NQ-HĐND ngày 09/12/2021 sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 19/2019/NQ-HĐND ngày 06/12/2019 của HĐND tỉnh thông qua Bảng giá đất trên địa bàn tỉnh Điện Biên từ ngày 01/01/2020 đến ngày 31/12/2024 | 20/12/2021 |
| Mục 1.1. Thành phố Điện Biên Phủ của Phụ lục 1 tại khoản 1 Điều 2 Nghị quyết số 19/2019/NQ-HĐND | Được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị quyết số 07/2022/NQ-HĐND ngày 08/7/2022 sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 19/2019/NQ-HĐND ngày 06/12/2019 của HĐND tỉnh thông qua Bảng giá đất trên địa bàn tỉnh Điện Biên từ ngày 01/01/2020 đến ngày 31/12/2024 | 18/7/2022 |
| 7 | Nghị quyết | - Số 21/2020/NQ-HĐND ngày 15/7/2020;  - Quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng một số khoản phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh Điện Biên | - Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị quyết số 21/2020/NQ-HĐND:  + STT 5: Phí tham quan công trình văn hóa, bảo tàng (đối với công trình do cơ quan địa phương quản lý);  + STT 10: Phí thẩm định hồ sơ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất;  + STT 14: Phí thẩm định đề án xả nước thải vào nguồn nước, công trình thủy lợi (đối với hoạt động thẩm định do cơ quan địa phương thực hiện).  - Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị quyết số 21/2020/NQ-HĐND:  + STT 1: Lệ phí đăng ký cư trú (đối với hoạt động do cơ quan địa phương thực hiện);  + STT 2: Lệ phí cấp chứng minh nhân dân (đối với hoạt động do cơ quan địa phương thực hiện);  + STT 3: Lệ phí hộ tịch.  - Phụ lục III ban hành kèm theo Nghị quyết số 21/2020/NQ-HĐND:  + STT 14 - các khoản phí: Phí thẩm định đề án xả nước thải vào nguồn nước, công trình thủy lợi (đối với hoạt động thẩm định do cơ quan địa phương thực hiện);  + STT 2 – các khoản lệ phí: Lệ phí cấp chứng minh nhân dân (đối với hoạt động do cơ quan địa phương thực hiện).  - STT 14 Phụ lục IV ban hành kèm theo Nghị quyết số 21/2020/NQ-HĐND  - Phí thẩm định đề án xả nước thải vào nguồn nước, công trình thủy lợi. | Được sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ, thay thế bởi khoản 1 Điều 2 Nghị quyết số 03/2022/NQ-HĐND ngày 08/7/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Điện Biên sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 21/2020/NQ-HĐND ngày 15/7/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng một số khoản phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 18/7/2022 |
| Khoản 1 Phụ lục II danh mục (về lệ phí đăng ký cư trú) ban hành kèm theo Nghị quyết số 21/2020/NQ-HĐND | Được bãi bỏ bởi Nghị quyết số 04/2023/NQ-HĐND ngày 14 tháng 7 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Điện Biên bãi bỏ Nghị quyết số 65/2006/NQ-HĐND ngày 20 tháng 7 năm 2006 của Hội đồng nhân dân tỉnh về mức thu phí thẩm định cấp phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp trên địa bàn tỉnh Điện Biên và quy định về lệ phí đăng ký cư trú tại Nghị quyết số 21/2020/NQ-HĐND ngày 15 tháng 7 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng các loại phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 24/7/2023 |
| Phần II Phụ lục I (về phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản); Mục 18 phần A Phụ lục III (về đối tượng nộp phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản) ban hành kèm theo Nghị quyết số 21/2020/NQ-HĐND | Được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị quyết số 16/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Điện Biên sửa đổi, bổ sung một số quy định về phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản tại Phụ lục I, Phụ lục III ban hành kèm theo Nghị quyết số 21/2020/NQ-HĐND ngày 15 tháng 7 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng các loại phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 18/12/2023 |
| 8 | Nghị quyết | - Số 25/2020/NQ-HĐND ngày 15/7/2020;  - Quy định mức chi cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh Điện Biên | Điều 3 | Được sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ bởi Nghị quyết số 13/2022/NQ-HĐND ngày 08/7/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Điện Biên sửa đổi, bổ sung Điều 3 của Quy định mức chi cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh Điện Biên ban hành kèm theo Nghị quyết số 25/2020/NQ-HĐND ngày 15 tháng 7 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Điện Biên | 18/7/2022 |
| 9 | Nghị quyết | - Số 26/2020/NQ-HĐND ngày 10/11/2020;  - Ban hành nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách địa phương giai đoạn 2021-2025 tỉnh Điện Biên | Khoản 1 Điều 7 | Được bãi bỏ bởi khoản 3 Điều 3 Nghị quyết số 07/2021/NQ-HĐND ngày 09/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Điện Biên ban hành Quy định phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi; tỷ lệ phần trăm (%) phân chia các khoản thu giữa các cấp ngân sách địa phương năm 2022 và thời kỳ ổn định ngân sách 2022-2025, tỉnh Điện Biên | 20/12/2021 |
| 10 | Nghị quyết | - Số 27/2020/NQ-HĐND ngày 10/11/2020;  - Ban hành Quy định về nội dung chi và mức hỗ trợ cho các hoạt động khuyến nông trên địa bàn tỉnh Điện Biên | Khoản 4 Điều 4 Quy định | Được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị quyết số 15/2022/NQ-HĐND ngày 14/11/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Điện Biên sửa đổi, bổ sung khoản 4 Điều 4 của Quy định về nội dung chi và mức hỗ trợ cho các hoạt động khuyến nông trên địa bàn tỉnh Điện Biên ban hành kèm theo Nghị quyết số 27/2020/NQ-HĐND ngày 10 tháng 11 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Điện Biên | 24/11/2022 |
| 11 | Nghị quyết | - Số 30/2020/NQ-HĐND ngày 08/12/2020;  - Phân định nhiệm vụ chi bảo vệ môi trường, nhiệm vụ chi hoạt động kinh tế về tài nguyên môi trường trên địa bàn tỉnh Điện Biên | Điều 2 | Được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị quyết số 15/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Điện Biên sửa đổi, bổ sung Điều 2 của Nghị quyết số 30/2020/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh phân định nhiệm vụ chi bảo vệ môi trường, nhiệm vụ chi hoạt động kinh tế về tài nguyên môi trường trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 18/12/2023 |
| 12 | Nghị quyết | - Số 07/2021/NQ-HĐND ngày 09/12/2021;  - Ban hành Quy định phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi; tỷ lệ phần trăm (%) phân chia các khoản thu giữa các cấp ngân sách địa phương năm 2022 và thời kỳ ổn định ngân sách 2022-2025, tỉnh Điện Biên | Khoản 1 Điều 4; khoản 8 Điều 4; khoản 1, khoản 13 Điều 5; Điều 7; khoản 3 Điều 8; Phụ biểu số 01 Quy định ban hành kèm theo Nghị quyết số 07/2021/NQ-HĐND | Được sửa đổi, bổ sung bằng Nghị quyết số 17/2022/NQ-HĐND ngày 14/11/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Điện Biên sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi; tỷ lệ phần trăm (%) phân chia các khoản thu giữa các cấp ngân sách địa phương năm 2022 và thời kỳ ổn định ngân sách 2022-2025 ban hành kèm theo Nghị quyết số 07/2021/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh | 01/01/2023 |
| 13 | Nghị quyết | - Số 02/2022/NQ-HĐND ngày 02/4/2022;  - Quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách Trung ương và tỷ lệ vốn đối ứng của ngân sách địa phương để thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh Điện Biên | Mục 2 Phụ lục II; Tiêu chí số 2 mục 2 Phụ lục VI; khoản 2 Điều 4 ban hành kèm theo Nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐND ngày 02/4/2022 | Được sửa đổi, bổ sung bởi Điều 1 Nghị quyết số 19/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Điện Biên sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh Điện Biên quy định về thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025, trên địa bàn tỉnh | 18/12/2023 |
| 14 | Nghị quyết | - Số 06/2022/NQ-HĐND ngày 08/7/2022;  - Quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách trung ương và tỷ lệ vốn đối ứng của ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025, trên địa bàn tỉnh Điện Biên | Điều 5 | Được sửa đổi bởi Điều 2 Nghị quyết số 19/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Điện Biên sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh Điện Biên quy định về thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025, trên địa bàn tỉnh | 18/12/2023 |
| 15 | Nghị quyết | - Số 10/2022/NQ-HĐND ngày 08/7/2022;  - Ban hành Quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách trung ương và tỷ lệ vốn đối ứng của ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025, trên địa bàn tỉnh Điện Biên | Điều 5 Quy định ban hành kèm theo Nghị quyết số 10/2022/NQ-HĐND | Được sửa đổi bởi Điều 3 Nghị quyết số 19/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Điện Biên sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh Điện Biên quy định về thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025, trên địa bàn tỉnh | 18/12/2023 |
| 16 | Nghị quyết | - Số 14/2022/NQ-HĐND ngày 08/7/2022;  - Quy định cơ chế lồng ghép nguồn vốn trong thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025, trên địa bàn tỉnh Điện Biên | Khoản 4 Điều 2; điểm c khoản 1, khoản 2 Điều 4; điểm a khoản 2 Điều 5 Quy định kèm theo Nghị quyết số 14/2022/NQ-HĐND | Được sửa đổi, bổ sung bởi Điều 4 Nghị quyết số 19/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Điện Biên sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh Điện Biên quy định về thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025, trên địa bàn tỉnh | 18/12/2023 |
| 17 | Quyết định | - Số 06/2007/QĐ-UBND ngày 22/06/2007;  - Về việc ban hành quy định cụ thể hóa một số điều về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư thủy điện Sơn La ban hành kèm theo Quyết định số 02/2007/QĐ-TTg ngày 09/01/2007 của Thủ tướng Chính phủ áp dụng trên địa bàn tỉnh Điện Biên | Điều 2; Điều 3; khoản 3 Điều 5; khoản 2 Điều 6; Nội dung thứ 2 gạch đầu dòng thứ nhất điểm a khoản 1 Điều 8; khoản 2 Điều 11; Điểm a khoản 1 khoản 3 và khoản 6 Điều 12; Khoản 1 khoản 3 khoản 5 Điều 13; khoản 1 Điều 16; Điều 14 | Được sửa đổi, bổ sung, thay thế bởi Quyết định số 07/2008/QĐ-UBND ngày 17/04/2008 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 06/2007/QĐ-UBND ngày 22/6/2007 của UBND tỉnh Điện Biên quy định cụ thể hóa một hóa một số điều về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư Dự án thủy điện Sơn La ban hành kèm theo Quyết định số 02/2007/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ áp dụng trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 27/4/2008 |
| Điểm a khoản 2 Điều 1; Khoản 3 Điều 18 | Được sửa đổi, bổ sung, thay thế bởi Quyết định số 17/2008/QĐ-UBND ngày 09/12/2008 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên sửa đổi, bổ sung một số điềucủa quy định bồi thường, hỗ trợ và tái định cư Dự án thủy điện Sơn La áp dụng trên địa bàn tỉnh Điện Biên theo Quyết định số: 02/2007/QĐ-TTg ngày 09/01/2007 của Thủ tướng Chính phủ và trình tự lập, thẩm định, phê duyệt phương án bồi thường hỗ trợ tái định cư khi thực hiện dự án di dân tái định cư trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 09/12/2008 |
| Điểm a khoản 1 Điều 12 (mục hỗ trợ cho thuê phương tiện vận chuyển tài sản) | Được sửa đổi, bổ sung bởi Quyết định số [02/2009/QĐ-UBND](http://congbao.dienbien.gov.vn/webpages/newdoc/dailycontent.faces?docgaid=12251&type=small&year=2009) ngày 24/02/2009 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên về việc sửa đổi bổ sung một số điều của quy định bồi thường, hỗ trợ và tái định cư Dự án thuỷ điện Sơn La áp dụng trên địa bàn tỉnh Điện Biên theo Quyết định số: 02/2007/QĐ-TTg ngày 09/01/2007 của Thủ tướng Chính phủ và quy định đơn giá vận chuyển di dân tái định cư thủy điện Sơn La tới một số khu điểm trên địa bàn tỉnh Điện Biên và tỉnh Lai Châu | 24/02/2009 |
| Khoản 3 Điều 5; Điều 6. | Được sửa đổi, bổ sung bởi Quyết định số 13/2009/QĐ-UBND ngày 11/9/2009 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của các Quyết định của UBND tỉnh về quy định bồi thường, hỗ trợ và tái định cư Dự án thủy điện Sơn La áp dụng trên địa bàn tỉnh Điện Biên theo Quyết định số 02/2007/QĐ-TTg ngày 09/01/2007 của Thủ tướng Chính phủ | 11/9/2009 |
| Khoản 2 Điều 18 | Được thay thế bằng khoản 3 Điều 3 Quyết định 02/2010/QĐ-UBND ngày 27/3/2010 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên về việc quy định cụ thể một số nội dung của Quyết định số 45/QĐ-TTg ngày 11/01/2010 của Thủ tướng Chính phủ; sửa đổi, bổ sung một số nội dung trong các Quyết định của UBND tỉnh về bồi thường, hỗ trợ tái định cư dự án thủy điện Sơn La trên địa bàn tỉnh | 06/4/2010 |
| Khoản 3 Điều 16 | Được sửa đổi bổ sung bởi Quyết định số 03/2011/QĐ-UBND ngày 10/01/2011 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên sửa đổi, bổ sung một số điều của các Quyết định của UBND tỉnh Điện Biên về việc ban hành các quy định cụ thể hoá một số điều về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư Dự án thuỷ điện Sơn La theo Quyết định số 02/2007/QĐ-TTg ngày 09/01/2007 của Thủ tướng Chính phủ áp dụng trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 20/01/2011 |
| Điều 8; Điều 13 | Được sửa đổi, bổ sung, thay thế bởi Quyết định số 08/2011/QĐ-UBND ngày 19/4/2011 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên về việc sửa đổi, bổ sung khoản 5, Điều 8 và thay thế Điều 13 Quyết định số 06/2007/QĐ-UBND ngày 22/6/2007 của UBND tỉnh Điện Biên về việc ban hành Quy định cụ thể hóa một số điều về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư Dự án thuỷ điện Sơn La ban hành kèm theo Quyết định số 02/2007/QĐ-TTg ngày 09/01/2007 của Thủ tướng Chính phủ áp dụng trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 29/04/2011 |
| Điều 8 | Quyết định số 19/2013/QĐ-UBND ngày 30/8/2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên về sửa đổi, bổ sung một số điều của các quyết định của UBND tỉnh Điện Biên về việc ban hành quy định cụ thể hoá một số điều về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư Dự án thuỷ điện Sơn La theo Quyết định số 02/2007/QĐ-TTg ngày 09/01/2007 của Thủ tướng Chính phủ | 09/9/2013 |
| Khoản 3 Điều 5 | Được sửa đổi, bổ sung bởi Quyết định số 03/2014/QĐ-UBND ngày 19/3/2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên bổ sung tiết m vào khoản 3 Điều 5 quy định cụ thể một số Điều về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư Dự án thủy điện Sơn La theo Quyết định số 02/2007/QĐ-TTg ngày 09/01/2007 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn tỉnh Điện Biên ban hành kèm theo Quyết định số 06/2007/QĐ-UBND ngày 22/6/2007 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên | 29/3/2014 |
| 18 | Quyết định | - Số 07/2008/QĐ-UBND ngày 17/4/2008;  - Về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 06/2007/QĐ-UBND ngày 22/6/2007 của UBND tỉnh Điện Biên quy định cụ thể hóa một hóa một số điều về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư Dự án thủy điện Sơn La ban hành kèm theo Quyết định số 02/2007/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ áp dụng trên địa bàn tỉnh Điện Biên | Điều 1 | Được sửa đổi, bổ sung bởi Quyết định số 16/2008/QĐ-UBND ngày 19/11/2008 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên về việc bổ sung mục 7 Điều 1 Quyết định số 07/2008/QĐ-UBND ngày 17/4/2008 của UBND tỉnh Điện Biên | 29/11/2008 |
| Khoản 2, khoản 5, khoản 7, điểm thứ nhất của khoản 9 Điều 1 | Được sửa đổi, bổ sung bởi Quyết định 17/2008/QĐ-UBND ngày 09/12/2008 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên sửa đổi, bổ sung một số điều của quy định bồi thường, hỗ trợ và tái định cư Dự án thủy điện Sơn La áp dụng trên địa bàn tỉnh Điện Biên theo Quyết định số 02/2007/QĐ-TTg ngày 09/01/2007 của Thủ tướng Chính phủ và trình tự lập, thẩm định, phê duyệt phương án bồi thường hỗ trợ tái định cư khi thực hiện dự án di dân tái định cư trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 09/12/2008 |
| Điểm a khoản 8 Điều 1 (mục hỗ trợ thuê phương tiện vận chuyển tài sản) | Được sửa đổi, bổ sung bởi Quyết định số 02/2009/QĐ-UBND ngày 24/02/2009 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên về việc sửa đổi bổ sung một số điều của quy định bồi thường, hỗ trợ và tái định cư Dự án thuỷ điện Sơn La áp dụng trên địa bàn tỉnh Điện Biên theo Quyết định số: 02/2007/QĐ-TTg ngày 09/01/2007 của Thủ tướng Chính phủ và quy định đơn giá vận chuyển di dân tái định cư thủy điện Sơn La tới một số khu điểm trên địa bàn tỉnh Điện Biên và tỉnh Lai Châu | 24/02/2009 |
| Nội dung thứ 2 khoản 8, khoản 8 Điều 1 | Được sửa đổi, bổ sung bởi Quyết định số 13/2009/QĐ-UBND ngày 11/9/2009 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của các Quyết định của UBND tỉnh về quy định bồi thường, hỗ trợ và tái định cư Dự án thủy điện Sơn La áp dụng trên địa bàn tỉnh Điện Biên theo Quyết định số 02/2007/QĐ-TTg ngày 09/01/2007 của Thủ tướng Chính phủ | 11/9/2009 |
| Điểm b khoản 1 Điều 1 | Được thay thế bằng khoản 1 Điều 3 Quyết định 02/2010/QĐ-UBND ngày 27/3/2010 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên về việc quy định cụ thể một số nội dung của Quyết định số 45/QĐ-TTg ngày 11/01/2010 của Thủ tướng Chính phủ; Sửa đổi, bổ sung một số nội dung trong các Quyết định của UBND tỉnh về bồi thường, hỗ trợ tái định cư dự án thủy điện Sơn La trên địa bàn tỉnh | 06/4/2010 |
| Ý a điểm 6 khoản 8 Điều 1 | Được sửa đổi, bổ sung bởi Quyết định số 03/2011/QĐ-UBND ngày 10/01/2011 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của các quyết định của UBND tỉnh Điện Biên về việc ban hành quy định cụ thể hóa một số điều về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư dự án thủy điện Sơn La theo Quyết định số 02/2007/QĐ-TTg ngày 09/01/2007 của Thủ tướng Chính phủ áp dụng trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 20/01/2011 |
| Khoản 9 Điều 11 | Bị bãi bỏ bởi khoản 3 Điều 3 Quyết định số 08/2011/QĐ-UBND ngày 19/4/2011 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên về việc sửa đổi, bổ sung khoản 5, Điều 8 và thay thế Điều 13 Quyết định số 06/2007/QĐ-UBND ngày 22/6/2007 của UBND tỉnh Điện Biên về việc ban hành Quy định cụ thể hóa một số điều về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư Dự án thuỷ điện Sơn La ban hành kèm theo Quyết định số 02/2007/QĐ-TTg ngày 09/01/2007 của Thủ tướng Chính phủ áp dụng trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 29/4/2011 |
| 19 | Quyết định | - Số 17/2008/QĐ-UBND ngày 09/12/2008;  - Về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của quy định bồi thường, hỗ trợ và tái định cư Dự án thủy điện Sơn La áp dụng trên địa bàn tỉnh Điện Biên theo Quyết định số 02/2007/QĐ-TTg ngày 09/01/2007 của Thủ tướng Chính phủ và trình tự lập, thẩm định, phê duyệt phương án bồi thường hỗ trợ tái định cư khi thực hiện dự án di dân tái định cư trên địa bàn tỉnh Điện Biên | Điều 1; Khoản 2, Mục a tiết 1 khoản 4 Điều 2 | Được sửa đổi, bổ sung, thay thế bởi Quyết định số 13/2009/QĐ-UBND ngày 11/9/2009 của Uỷ ban nhân dân tỉnh Điện Biên về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của các quyết định của UBND tỉnh về quy định bồi thường, hỗ trợ và tái định cư Dự án thủy điện Sơn La áp dụng trên địa bàn tỉnh Điện Biên theo Quyết định số 02/2007/QĐ-TTg ngày 09/01/2007 của Thủ tướng Chính phủ | 11/9/2009 |
| Khoản 2 Điều 2; khoản 3 Điều 3 | Được thay thế bằng Quyết định số 02/2010/QĐ-UBND ngày 27/03/2010 của Uỷ ban nhân dân tỉnh Điện Biên quy định cụ thể một số nội dung của Quyết định số 45/QĐ-TTg ngày 11/01/2010 của Thủ tướng Chính phủ; Sửa đổi, bổ sung một số nội dung trong các Quyết định của UBND tỉnh về bồi thường, hỗ trợ tái định cư dự án thủy điện Sơn La trên địa bàn tỉnh | 06/4/2010 |
| Điểm a, b, c khoản 2 Điều 4 | Được sửa đổi, bổ sung bởi Quyết định số 03/2011/QĐ-UBND ngày 10/01/2011 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của các quyết định của UBND tỉnh Điện Biên về việc ban hành quy định cụ thể hóa một số điều về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư dự án thủy điện Sơn La theo Quyết định số 02/2007/QĐ-TTg ngày 09/01/2007 của Thủ tướng Chính phủ áp dụng trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 20/01/2011 |
| Khoản 4 Điều 2 | Bị bãi bỏ bởi Quyết định số 08/2011/QĐ-UBND ngày 19/04/2011 của Uỷ ban nhân dân tỉnh Điện Biên về sửa đổi, bổ sung khoản 5 Điều 8 và thay thế Điều 13 Quyết định số 06/2007/QĐ-UBND ngày 22/06/2007 của UBND tỉnh Điện Biên về việc ban hành Quy định cụ thể hóa một số điều về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư dự án thủy Điện Sơn La ban hành kèm theo Quyết định số 02/2007/QĐ-TTg ngày 09/01/2007 của Thủ tướng Chính phủ áp dụng trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 29/4/2011 |
| Khoản 1 Điều 2 | Được sửa đổi, bổ sung bởi Quyết định số 21/2012/QĐ-UBND ngày 05/9/2012 của Uỷ ban nhân dân tỉnh bổ sung khoản 1 Điều 2 Quyết định số 17/2008/QĐ-UBND ngày 09 tháng 12 năm 2008 của UBND tỉnh Điện Biên về việc sửa đổi, bổ sung một số điều quy định bồi thường, hỗ trợ và tái định cư dự án thuỷ điện Sơn La trên địa bàn tỉnh Điện Biên theo Quyết định số 02/2007QĐ-TTg ngày 09/01/2007 của Thủ tướng Chính phủ và trình tự lập, thẩm định và phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ tái định cư khi thực hiện di dân, tái định cư thuỷ điện Sơn La | 15/9/2012 |
| Điểm 4.2 khoản 2 Điều 3 (Việc lập, thẩm định các phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư do Tổ công tác của tỉnh thực hiện) | Bị bãi bỏ bởi Quyết định số 02/2013/QĐ-UBND ngày 23/01/2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên điều chỉnh quy định lập, thẩm định, phê duyệt và tổ chức thực hiện các phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư dự án di dân, tái định cư thủy điện Sơn La trên địa bàn thị xã Mường Lay | 02/02/2013 |
| 20 | Quyết định | - Số 02/2009/QĐ-UBND ngày 24/02/2009;  - Về việc sửa đổi bổ sung một số điều của quy định bồi thường, hỗ trợ và tái định cư Dự án thuỷ điện Sơn La áp dụng trên địa bàn tỉnh Điện Biên theo Quyết định số 02/2007/QĐ-TTg ngày 09/01/2007 của Thủ tướng Chính phủ và quy định đơn giá vận chuyển di dân tái định cư thủy điện Sơn La tới một số khu điểm trên địa bàn tỉnh Điện Biên và tỉnh Lai Châu | Điều 1 | Được thay thế bằng Quyết định số 16/2010/QĐ-UBND ngày 10/8/2010 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên sửa đổi Quy định hỗ trợ thuê phương tiện vận chuyển tài sản dự án tái định cư thủy điện Sơn La trên địa bàn tỉnh Điện Biên tại Quyết định 02/2009/QĐ-UBND | 20/8/2010 |
| 21 | Quyết định | - [Số 05/2009/QĐ-UBND](http://congbao.dienbien.gov.vn/webpages/newdoc/dailycontent.faces?docgaid=12329&type=small&year=2009) ngày 20/4/2009;  - Ban hành đơn giá xây dựng nhà ở, công trình phụ cho các hộ tái định cư thuộc dự án di dân, tái định cư thủy điện Sơn La tỉnh Điện Biên | Điểm 2 mục III (Mức hỗ trợ công trình phụ); | Được thay thế bằng Quyết định số 03/2010/QĐ-UBND ngày 12/4/2010 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên ban hành đơn giá và mức hỗ trợ công trình phụ đối với các hộ tái định cư tại các khu, điểm tái định cư tập trung khu vực nông thôn thuộc Dự án di dân, tái định cư thủy điện Sơn La trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 22/4/2010 |
| Đơn giá hỗ trợ nhà ở khu vực thị xã Mường Lay. | Được thay thế bằng Quyết định số 05/2010/QĐ-UBND ngày 08/7/2010 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên điều chỉnh đơn giá xây dựng nhà ở đối với hộ tái định cư dự án di dân, tái định cư thủy điện Sơn La trên địa bàn thị xã Mường Lay tỉnh Điện Biên | 17/7/2010 |
| 22 | Quyết định | - Số 13/2009/QĐ-UBND ngày 11/9/2009;  - Về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của các quyết định của UBND tỉnh về quy định bồi thường, hỗ trợ và tái định cư Dự án thủy điện Sơn La áp dụng trên địa bàn tỉnh Điện Biên theo Quyết định số 02/2007/QĐ-TTg ngày 9/1/2007 của Thủ tướng Chính phủ | Gạch đầu dòng thứ 3 điểm a khoản 1, Ý a điểm 2 khoản 1, Điểm e, điểm f khoản 5 Điều 3 | Được sửa đổi, bổ sung bởi Quyết định số 02/2010/QĐ-UBND ngày 27/03/2010 của Uỷ ban nhân dân tỉnh Điện Biên Quy định cụ thể một số nội dung của Quyết định số 45/QĐ-TTg ngày 11/01/2010 của Thủ tướng Chính phủ; Sửa đổi, bổ sung một số nội dung trong các Quyết định của UBND tỉnh về bồi thường, hỗ trợ tái định cư dự án thủy điện Sơn La trên địa bàn tỉnh | 06/4/2010 |
| Điểm b mục 2 khoản, khoản 6 Điều 3 | Được sửa đổi, bổ sung bởi Quyết định số 03/2011/QĐ-UBND ngày 10/01/2011 của Uỷ ban nhân dân tỉnh Điện Biên sửa đổi, bổ sung một số điều của các Quyết định của UBND tỉnh Điện Biên về việc ban hành các quy định cụ thể hoá một số điều về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư Dự án thuỷ điện Sơn La theo Quyết định số 02/2007/QĐ-TTg ngày 09/01/2007 của Thủ tướng Chính phủ áp dụng trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 20/01/2011 |
| Khoản 3 Điều 3 | Bị bãi bỏ bởi Quyết định số 08/2011/QĐ-UBND ngày 19/04/2011 của Uỷ ban nhân dân tỉnh Điện Biên về sửa đổi, bổ sung khoản 5 Điều 8 và thay thế Điều 13 Quyết định số 06/2007/QĐ-UBND ngày 22/06/2007 của UBND tỉnh Điện Biên về việc ban hành Quy định cụ thể hóa một số điều về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư dự án thủy điện Sơn La ban hành kèm theo Quyết định số 02/2007/QĐ-TTg ngày 09/01/2007 của Thủ tướng Chính phủ áp dụng trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 29/4/2011 |
| Khoản 1 Điều 2 | Bị bãi bỏ bởi Quyết định số 19/2013/QĐ-UBND ngày 30/8/2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên về sửa đổi, bổ sung một số điều của các quyết định của UBND tỉnh Điện Biên về việc ban hành Quy định cụ thể hoá một số điều về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư Dự án thuỷ điện Sơn La theo Quyết định số 02/2007/QĐ-TTg ngày 09/01/2007 của Thủ tướng Chính phủ | 09/9/2013 |
| 23 | Quyết định | - Số 02/2010/QĐ-UBND ngày 27/3/2010;  - Quy định cụ thể một số nội dung của Quyết định số 45/QĐ-TTg ngày 11/01/2010 của Thủ tướng Chính phủ; Sửa đổi, bổ sung một số nội dung trong các Quyết định của UBND tỉnh về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư dự án thủy điện Sơn La trên địa bàn tỉnh | Điều 2; điểm f khoản 6 Điều 3 | Được sửa đổi, bổ sung bởi Quyết định số 03/2011/QĐ-UBND ngày 10/01/2011 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên sửa đổi, bổ sung một số điều của các quyết định của UBND tỉnh Điện Biên về việc ban hành quy định cụ thể hóa một số điều về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư dự án thủy điện Sơn La theo Quyết định số 02/2007/QĐ-TTg ngày 09/01/2007 của Thủ tướng Chính phủ áp dụng trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 20/01/2011 |
| 24 | Quyết định | - Số 08/2011/QĐ-UBND ngày 19/04/2011  - Về việc sửa đổi, bổ sung khoản 5, Điều 8 và thay thế Điều 13 Quyết định số 06/2007/QĐ-UBND[ngày](https://vbpl.vn/dienbien/pages/vbpq-timkiem.aspx?type=0&s=1&Keyword=06/2007/Q%C4%90-UBND%C2%A0ng%C3%A0y&SearchIn=Title,Title1&IsRec=1&pv=1) 22/6/2007 của UBND tỉnh Điện Biên ban hành Quy định cụ thể hóa một số điều về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư Dự án Thuỷ điện Sơn La ban hành kèm theo Quyết định số [02/2007/QĐ-TTg](https://vbpl.vn/dienbien/pages/vbpq-timkiem.aspx?type=0&s=1&Keyword=02/2007/Q%C4%90-TTg%C2%A0&SearchIn=Title,Title1&IsRec=1&pv=0)ngày 09/01/2007 của Thủ tướng Chính phủ áp dụng trên địa bàn tỉnh Điện Biên | Điều 2 | Bị bãi bỏ bởi Quyết định số 19/2013/QĐ-UBND ngày 30/8/2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên sửa đổi, bổ sung một số điều của các Quyết định của UBND tỉnh Điện Biên về việc ban hành quy định cụ thể hóa một số điều về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư Dự án thủy điện Sơn La theo Quyết định số [02/2007/QĐ-TTg](https://vbpl.vn/dienbien/pages/vbpq-timkiem.aspx?type=0&s=1&Keyword=02/2007/Q%C4%90-TTg&SearchIn=Title,Title1&IsRec=1&pv=0) ngày 09/01/2007 của Thủ tướng Chính phủ | 09/9/2013 |
| 25 | Quyết định | - Số 20/2011/QĐ-UBND ngày 13/7/2011;  - Ban hành quy định về mức trợ cấp, trợ giúp và tặng quà chúc thọ, mừng thọ cho người cao tuổi trên địa bàn tỉnh Điện Biên | Khoản 3, điểm c, điểm d khoản 4 Điều 1 | Được thay thế bằng Quyết định số 31/2019/QĐ-UBND ngày 16/9/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên quy định mức quà tặng chúc thọ, mừng thọ người cao tuổi trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 28/9/2019 |
| 26 | Quyết định | - Số 25/2011/QĐ-UBND ngày 5/9/2011;  - Về việc ban hành một số chế độ chính sách đối với lực lượng Dân quân tự vệ khi thực hiện nhiệm vụ | Điểm 2 khoản 3 Điều 1 | Được thay thế bằng Quyết định số 10/2015/QĐ-UBND ngày 07/8/2015 của UBND tỉnh Điện Biên quy định số lượng, chức danh, mức phụ cấp đối với những người hoạt động không chuyên trách ở xã, phường, thị trấn và thôn, bản, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 17/8/2015 |
| 27 | Quyết định | - Số 02/2012/QĐ-UBND ngày 17/01/2012;  - Về việc sửa đổi Điều 3 Quyết định số 22/2011/QĐ-UBND ngày 18/8/2011; Điều 3 Quyết định số 23/2011/QĐ-UBND ngày 22/8/2011; Điều 3, Quyết định số 25/2011/QĐ-UBND ngày 05/9/2011 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên | Điều 3 Quyết định số 22/2011/QĐ-UBND | Được sửa đổi, bổ sung bởi Quyết định 12/2015/QĐ-UBND ngày 07/8/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên về việc điều chỉnh, bổ sung một số nội dung quy định về phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 17/8/2015 |
| Điều 3 Quyết định số 23/2011/QĐ-UBND | Được thay thế bằng Quyết định số 29/2015/QĐ-UBND ngày 22/12/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên quy định việc lập dự toán kinh phí ngân sách nhà nước bảo đảm cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và chuẩn tiếp cận pháp luật của người dân tại cơ sở; công tác hoà giải ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 01/01/2016 |
| 28 | Quyết định | - Số 27/2012/QĐ-UBND ngày 14/12/2012;  - Quy định về quản lý dạy thêm, học thêm trên địa bàn tỉnh | Cụm từ “và ngoài nhà trường” tại khoản 2 Điều 8; Cụm từ “Quỹ phúc lợi” tại khoản 1 Điều 13” và Điểm đ Khoản 2 Điều 14 | Bị bãi bỏ bởi Quyết định số 01/2014/QĐ-UBND ngày 27/01/2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên sửa đổi một số điều của quy định về quản lý dạy thêm, học thêm ban hành kèm theo Quyết định số 27/2012/QĐ-UBND ngày 14/12/2012 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên | 10/02/2014 |
| Điều 4; khoản 3 Điều 3; Điều 10; Điều 11; khoản 3, khoản 5 Điều 12 | Bị sửa đổi, bãi bỏ bởi Quyết định số 06/2020/QĐ-UBND ngày 23/4/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên sửa đổi, bãi bỏ một số điều, khoản Quy định về quản lí dạy thêm, học thêm trên địa bàn tỉnh ban hành kèm theo Quyết định số 27/2012/QĐ-UBND ngày 14 tháng 12 năm 2012 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên | 03/5/2020 |
| 29 | Quyết định | - Số 32/2012/QĐ-UBND ngày 26/11/2012;  - Quy định chính sách hỗ trợ cán bộ, công chức, viên chức đi học và chính sách thu hut những người có trình độ cao trên địa bàn tỉnh Điện Biên | Điều 7, Điều 8, Điều 9 và Điều 10 mục II Chương II Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 32/2012/QĐ-UBND | Bị bãi bỏ bởi Quyết định số 21/2020/QĐ-UBND ngày 03/10/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên quy định mức chi cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 15/11/2020 |
| 30 | Quyết định | - Số 05/2013/QĐ-UBND ngày 04/5/2013;  - Quy định mức trợ cấp xã hội và hỗ trợ kinh phí chăm sóc hàng tháng đối với người khuyết tật trên địa bàn tỉnh Điện Biên | Điều 1 | Được thay thế bằng Quyết định số 26/2016/QĐ-UBND ngày 24/11/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên quy định mức trợ cấp, trợ giúp xã hội và hỗ trợ kinh phí chăm sóc hàng tháng đối với các đối tượng bảo trợ xã hội sống tại công đồng trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 15/12/2016 |
| 31 | Quyết định | - Số 02/2015/QĐ-UBND ngày 10/3/2015;  - Ban hành đơn giá bồi thường thiệt hại về nhà, công trình xây dựng, cây trồng và vật nuôi trên đất khi Nhà nước thu hồi trên địa bàn tỉnh Điện Biên | Phụ lục II (đơn giá bồi thường thiệt hại về cây trồng vật nuôi trên đất khi nhà nước thu hồi đất) ban hành kèm theo Quyết định số 02/2015/QĐ-UBND. | Bị bãi bỏ bởi khoản 2 Điều 2 Quyết định số 20/2023/QĐ-UBND ngày 11/10/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên quy định mức bồi thường thiệt hại đối với cây trồng và vật nuôi là thuỷ sản khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 25/10/2023 |
| 32 | Quyết định | - Số 06/2015/QĐ-UBND ngày 03/6/2015;  - Ban hành quy chế quản lý, sử dụng tài nguyên nước trên địa bàn tỉnh Điện Biên | Khoản 4, Điều 10 và Điều 44, Quy chế quản lý, sử dụng tài nguyên nước | Được sửa đổi, bổ sung bởi Quyết định số 06/2019/QĐ-UBND ngày 08/01/2019 sửa đổi khoản 4 Điều 10, 44 Quy chế quản lý, sử dụng tài nguyên nước trên địa bàn tỉnh Điện Biên ban hành kèm theo Quyết định số 06/2015/QĐ-UBND ngày 03/6/2015 của UBND tỉnh Điện Biên | 18/01/2019 |
| 33 | Quyết định | - Số 23/2016/QĐ-UBND ngày 04/10/2016;  - Ban hành Quy định quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di tích trên địa bàn tỉnh Điện Biên | Điều 10; khoản 1 điểm a khoản 3 Điều 12; khoản 1 Điều 15; bãi bỏ khoản 2 Điều 12 | Được sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ bởi Quyết định số 12/2020/QĐ-UBND ngày 07/8/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số điều của Quy định quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di tích trên địa bàn tỉnh Điện Biên ban hành kèm theo Quyết định số 23/2016/QĐ-UBND ngày 04/10/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh | 01/9/2020 |
| 34 | Quyết định | - Số 04/2017/QĐ-UBND ngày 13/01/2017;  - Ban hành Quy định một số chính sách hỗ trợ việc áp dụng quy trình thực hành sản xuất nông nghiệp tốt trong nông nghiệp, lâm nghiệp và thuỷ sản trên địa bàn tỉnh Điện Biên | Điểm b khoản 1 Điều 8; khoản 1 Điều 9; khoản 2 Điều 10; khoản 1 Điều 25 Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 04/2017/QĐ-UBND | Được sửa đổi, bổ sung bởi Quyết định số 28/2021/QĐ-UBND ngày 10/12/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định một số chính sách hỗ trợ việc áp dụng quy trình thực hành sản xuất nông nghiệp tốt trong nông nghiệp, lâm nghiệp và thủy sản trên địa bàn tỉnh Điện Biên ban hành kèm theo Quyết định số 04/2017/QĐ-UBND ngày 13 tháng 01 năm 2017 của UBND tỉnh Điện Biên | 21/12/2021 |
| 35 | Quyết định | - Số 07/2017/QĐ-UBND ngày 31/3/2017;  - Ban hành mức hỗ trợ cụ thể đối với với khoanh nuôi tái sinh có trồng rừng bổ sung, hỗ trợ trồng rừng sản xuất và phát triển lâm sản ngoài gỗ, trợ cấp gạo trồng rừng thay thế nương rẫy theo quy định tại Nghị định số 75/2015/NĐ-CP ngày 09/9/2015 của Chính phủ trên địa bàn tỉnh Điện Biên | Điểm d khoản 3 Điều 1 | Được sửa đổi, bổ sung bởi Quyết định số 10/2019/QĐ-UBND ngày 12/3/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên sửa đổi, bổ sung Quyết định số 07/2017/QĐ-UBND ngày 31/3/2017 của UBND tỉnh về ban hành mức hỗ trợ cụ thể khoanh nuôi tái sinh có trồng bổ sung, hỗ trợ trồng rừng sản xuất và phát triển lâm sản ngoài gỗ, trợ cấp gạo trồng rừng thay thế nương rẫy theo quy định tại Nghị định số 75/2015/NĐ-CP ngày 09/9/2015 của chính phủ trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 22/3/2019 |
| 36 | Quyết định | - Số 10/2017/QĐ-UBND ngày 25/4/2017;  - Quy định phân cấp, quản lý hạ tầng kỹ thuật đô thị trên địa bàn tỉnh Điện Biên | Khoản 3 Điều 56 | Bị bãi bỏ bởi Quyết định số 19/2020/QĐ-UBND ngày 30/9/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên bãi bỏ khoản 3 Điều 56 của Quy định phân cấp, quản lý hạ tầng kỹ thuật đô thị trên địa bàn tỉnh Điện Biên ban hành kèm theo Quyết định số 10/2017/QĐ-UBND ngày 25 tháng 4 năm 2017 của Uỷ ban nhân dân tỉnh Điện Biên | 10/10/2020 |
| 37 | Quyết định | - Số 35/2017/QĐ-UBND ngày 28/11/2017;  - Ban hành Quy định quản lý nhà nước về chất lượng sản phẩm, hàng hoá trên địa bàn tỉnh Điện Biên | Khoản 2 Điều 6; khoản 2 Điều 18 | Được sửa đổi bởi Quyết định số 21/2022/QĐ-UBND ngày 14/7/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên sửa đổi một số điều của quy định ban hành kèm theo Quyết định số 35/2017/QĐ-UBND ngày 28/11/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên | 25/7/2022 |
| 38 | Quyết định | - Số 39/2017/QĐ-UBND ngày 29/12/ 2017;  - Quy định giá các sản phẩm, dịch vụ chuyển từ phí sang dịch vụ do Nhà nước định giá trên địa bàn tỉnh Điện Biên | Khoản 1 Điều 4 | Được bãi bỏ bởi Quyết định số 24/2019/QĐ-UBND ngày 05 tháng 8 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên [quy định giá sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi giai đoạn 2019-2020 trên địa bàn tỉnh Điện Biên](http://113.160.145.177/qlvb/vbpq.nsf/str/5CE848CFC26071E647258457002F79CF) | 15/8/2019 |
| 39 | Quyết định | - Số 01/2018/QĐ-UBND ngày 02/01/2018;  - Ban hành Quy định chế độ công tác phí, chế độ chi hội nghị của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh Điện Biên | Khoản 1 Điều 10 Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 01/2018/QĐ-UBND | Được bãi bỏ bởi Quyết định số 21/2020/QĐ-UBND ngày 03 tháng 10 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên ban hành Quy định mức chi cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 15/11/2020 |
| 40 | Quyết định | - Số 03/2018/QĐ-UBND ngày 02/01/2018;  - Quy định nội dung chi, mức chi hỗ trợ; quản lý và sử dụng kinh phí sự nghiệp hỗ trợ thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2016-2020 trên địa bàn tỉnh Điện Biên | Điểm e khoản 1 Điều 3 ban hành kèm theo QĐ số 03/2018/QĐ-UBND | Được bãi bỏ bởi Quyết định số 12/2019/QĐ-UBND ngày 16/4/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên bãi bỏ điểm e khoản 1 điều 3 quy định ban hành kèm theo Quyết định số 03/2018/QĐ-UBND ngày 02/01/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên quy định nội dung chi, mức chi hỗ trợ; quản lý và sử dụng kinh phí sự nghiệp hỗ trợ thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2016-2020 trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 26/4/2019 |
| 41 | Quyết định | - Số 21/2018/QĐ-UBND ngày 23/4/2018;  - Ban hành Quy định mức hỗ trợ đối với cây trồng, vật nuôi, thủy sản bị thiệt hại do thiên tai, dịch bệnh trên địa bàn tỉnh Điện Biên | Đoạn 2 khoản 2, đoạn 2 khoản 4 Điều 8 | Được sửa đổi, bổ sung bởi Quyết định số 29/2019/QĐ-UBND ngày 04/09/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 21/2018/QĐ-UBND ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên về việc ban hành Quy định mức hỗ trợ đối với cây trồng, vật nuôi, thủy sản bị thiệt hại do thiên tai, dịch bệnh trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 14/9/2019 |
| 42 | Quyết định | - Số 28/2018/QĐ-UBND ngày 25/6/2018;  - Ban hành quy định về quản lý hoạt động đo lường trên địa bàn tỉnh Điện Biên | - Khoản 2 Điều 3; khoản 3 Điều 5; khoản 1 Điều 6; Điều 8; Điều 10; khoản 4 Điều 11; khoản 5 Điều 14; khoản 2, khoản 3 Điều 15; khoản 2 Điều 18; điểm c khoản 1 Điều 19 (sửa đổi, bổ sung);  - Khoản 2 Điều 7 (bãi bỏ) | Được sửa đổi, bổ sung bởi Quyết định số 52/2022/QĐ-UBND ngày 07/12/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên sửa đổi, bổ sung một số Điều của Quy định về quản lý hoạt động đo lường trên địa bàn tỉnh Điện Biên ban hành kèm theo Quyết định số 28/2018/QĐ-UBND ngày 25 tháng 6 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên | 20/12/2022 |
| 43 | Quyết định | - Số 35/2018/QĐ-UBND ngày 09/10/ 2018;  - Ban hành Quy chế thực hiện công tác kiểm soát thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh Điện Biên | - Bỏ cụm từ “chế độ, báo cáo về tình hình, kết quả thực hiện kiểm soát thủ tục hành chính” tại Điều 1;  - Bãi bỏ Chương VI;  - Thay thế cụm từ “Hệ thống tiếp nhận, trả lời phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp” bằng cụm từ “Hệ thống phản ánh, kiến nghị trên Cổng Dịch vụ công quốc gia" tại khoản d Điều 18, điểm a khoản 1 Điều 19;  - Thay thế Phụ lục I | Được sửa đổi, bổ sung, thay thế bởi Quyết định số 11/2021/QĐ-UBND ngày 16/6/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên sửa đổi một số Điều của Quy chế thực hiện công tác kiểm soát thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh Điện Biên và Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số 35/2018/QĐ-UBND ngày 09 tháng 10 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên | 28/6/2021 |
| 44 | Quyết định | - Số  [01/2019/QĐ-UBND](http://vbpl.vn/dienbien/pages/vbpq-timkiem.aspx?type=0&s=1&Keyword=01/2019/Q%C4%90-UBND&SearchIn=Title,Title1&IsRec=1&pv=1) ngày 08/01/2019;  - Ban hành quy định một số nội dung chi, mức chi đặc thù, mức phân bổ kinh phí ngân sách trung ương bổ sung có mục tiêu cho ngân sách địa phương từ nguồn thu xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an toàn giao thông và việc lập dự toán, quản lý, thanh, quyết toán kinh phí bảo đảm trật tự an toàn giao thông trên địa bàn tỉnh Điện Biên | Khoản 2 Điều 3, khoản 2 Điều 5 Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 01/2019/QĐ-UBND | Được sửa đổi, bổ sung bởi Quyết định số  [49/2019/QĐ-UBND](http://vbpl.vn/dienbien/pages/vbpq-timkiem.aspx?type=0&s=1&Keyword=01/2019/Q%C4%90-UBND&SearchIn=Title,Title1&IsRec=1&pv=1) ngày 27/12/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biênsửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định một số nội dung chi, mức chi đặc thù và mức phân bổ kinh phí ngân sách trung ương bổ sung có mục tiêu cho ngân sách địa phương từ nguồn thu xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an toàn giao thông và việc lập dự toán, quản lý, thanh, quyết toán kinh phí bảo đảm trật tự an toàn giao thông trên địa bàn tỉnh Điện Biên ban hành kèm theo Quyết định số 01/2019/QĐ-UBND ngày 08 tháng 01 năm 2019 của UBND tỉnh Điện Biên | 07/01/2020 |
| 45 | Quyết định | - Số 09/2019/QĐ-UBND ngày 01/02/2019;  - Quy định về việc cưỡng chế thi hành quyết định giải quyết tranh chấp đất đai trên địa bàn tỉnh Điện Biên ban hành kèm theo Quyết định số 09/2019/QĐ-UBND ngày 01/02/2019 của UBND tỉnh Điện Biên | Điều 1; Điều 4; khoản 1 Điều 5; Điều 11; Điều 13; Mẫu số 01, Mẫu số 02 của Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số 09/2019/QĐ-UBND | Được sửa đổi, bổ sung bởi Quyết định số 36/2022/QĐ-UBND ngày 12/9/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về việc cưỡng chế thi hành quyết định giải quyết tranh chấp đất đai trên địa bàn tỉnh Điện Biên ban hành kèm theo Quyết định số 09/2019/QĐ-UBND ngày 01/02/2019 của UBND tỉnh Điện Biên | 23/9/2022 |
| 46 | Quyết định | - Số 19/2019/QĐ-UBND ngày 17/5/2019;  - Ban hành Quy chế quản lý hồ sơ cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị nghiệp công lập và các tổ chức hội đặc thù trên địa bàn tỉnh Điện Biên | Khoản 2, khoản 3, khoản 4 Điều 5 Quy chế ban hành kèm theo Quyết định số 19/2019/QĐ-UBND | Được sửa đổi, bổ sung bởi Quyết định số 14/2021/QĐ-UBND ngày 21/6/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên sửa đổi, bổ sung khoản 2, khoản 3, khoản 4 Điều 5 Quy chế ban hành kèm theo Quyết định số 19/2019/QĐ-UBND ngày 17/5/2019 của UBND tỉnh Điện Biên ban hành quy chế quản lý hồ sơ cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập và các tổ chức hội đặc thù trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 05/7/2021 |
| 47 | Quyết định | - Số 32/2019/QĐ-UBND ngày 16/9/2019;  - Ban hành quy định công nhận, quản lý và phát triển nghề truyền thống, làng nghề, làng nghề truyền thống, ngành nghề nông thôn trên địa bàn tỉnh Điện Biên | Điều 8; khoản 3 Điều 9 (sửa đổi); Điều 7, khoản 6 Điều 12 (bãi bỏ) Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 32/2019/QĐ-UBND | Bị bãi bỏ bởi Điều 2 Quyết định số 13/2020/QĐ-UBND ngày 14/8/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên sửa đổi, bãi bỏ một số điều của quy định ban hành kèm theo Quyết định số 32/2019/QĐ-UBND ngày 16 tháng 9 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên ban hành quy định công nhận, quản lý và phát triển nghề truyền thống, làng nghề, làng nghề truyền thống, ngành nghề nông thôn trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 24/8/2020 |
| 48 | Quyết định | - Số 40/2019/QĐ-UBND ngày 03/12/2019;  - Ban hành quy định về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh Điện Biên | Khoản 2, khoản 4 Điều 2; khoản 1 Điều 8; khoản 3, khoản 4 Điều 14 và Điều 16 (sửa đổi, bổ sung); Điều 7 (bãi bỏ) Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 40/2019/QĐ-UBND | Được sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ bởi Quyết định số 28/2023/QĐ-UBND ngày 19/12/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh Điện Biên ban hành kèm theo Quyết định số 40/2019/QĐ-UBND ngày 03 tháng 12 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên | 01/01/2024 |
| 49 | Quyết định | - Số 44/2019/QĐ-UBND ngày 25/12/2019;  - Ban hành tiêu chuẩn, định mức xe ô tô chuyên dùng trang bị cho các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc tỉnh Điện Biên | Tên đơn vị, chủng loại xe tại Biểu chi tiết ban hành kèm theo Quyết định số 44/2019/QĐ-UBND:  - Sửa đổi tên đơn vị “Trung tâm Văn hóa - Thông tin - Thể thao” của thành phố Điện Biên Phủ tại khoản 1.1 mục 1 phần II và “Phòng Văn hóa và Thông tin” của các huyện, thị xã tại các khoản 2.1 mục 2; khoản 3.1 mục 3; khoản 4.1 mục 4; khoản 5.1 mục 5; khoản 6.1 mục 6; khoản 7.1 mục 7; khoản 8.1 mục 8; khoản 9.1 mục 9; khoản 10.1 mục 10 phần II của Biểu chi tiết ban hành kèm theo Quyết định số 44/2019/QĐ-UBND ngày 20 tháng 12 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên thành “Trung tâm Văn hóa - Truyền thanh - Truyền hình”.  - Sửa đổi tên đơn vị “Văn phòng HĐND tỉnh” tại mục 2 Phần 1 Biểu chi tiết ban hành kèm theo Quyết định số 44/2019/QĐ-UBND ngày 20 tháng 12 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên thành Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh”.  -Sửa đổi chủng loại xe “Xe tải KIA” tại khoản 1.1 và 1.2 mục 1 phần II của Biểu chi tiết ban hành kèm theo Quyết định số 44/2019/QĐ-UBND ngày 20 tháng 12 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên thành “Xe tải, tải trọng 2,1 tấn” | Được sửa đổi, bổ sung bởi Quyết định số 08/2021/QĐ-UBND ngày 13/4/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên sửa đổi bổ sung tiêu chuẩn, định mức xe ô tô chuyên dùng trang bị cho các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc tỉnh Điện Biên ban hành kèm theo Quyết định số 44/2019/QĐ-UBND ngày 20 tháng 12 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên | 24/4/2021 |
| 50 | Quyết định | - Số 53/2019/QĐ-UBND ngày 31/12/ 2019;  - Ban hành Bảng giá đất và Quy định áp dụng Bảng giá đất trên địa bàn tỉnh Điện Biên từ ngày 01 tháng 01 năm 2020 đến ngày 31 tháng 12 năm 2024 | Khoản 4, Điều 2; Điều 3  Phụ lục 1. Bảng giá đất ở đô thị; Phụ lục 2. Bảng giá đất ở nông thôn; Phụ lục 3. Bảng giá đất nông nghiệp; Phụ lục 4. Bảng giá các loại đất khác | Được sửa đổi, bổ sung bởi Quyết định số 30/2021/QĐ-UBND ngày 20/12/2021 của UBND tỉnh Điện Biên ban hành Bảng giá đất và Quy định áp dụng Bảng giá đất trên địa bàn tỉnh Điện Biên từ ngày 01/01/2020 đến ngày 31/12/2024 | 01/01/2022 |
| Tên đường, đoạn đường và giá đất tại mục 1.1 Thành phố Điện Biên Phủ của Phụ lục 1 – Bảng giá đất ở đô thị ban hành kèm theo Quyết định số 53/2019/QĐ-UBND | Được sửa đổi, bổ sung bởi Quyết định số 25/2022/QĐ-UBND ngày 21/7/2022 sửa đổi, bổ sung Quyết định số 53/2019/QĐ-UBND ngày 31/12/2019 của UBND tỉnh Điện Biên ban hành Bảng giá đất và quy định áp dụng Bảng giá đất trên địa bàn tỉnh Điện Biên từ ngày 01/01/2020 đến ngày 31/12/2024 | 01/8/2022 |
| 51 | Quyết định | - Số 10/2020/QĐ-UBND ngày 17/7/2020;  - Quy định chi tiết một số nội dung về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Điện Biên | Điểm b khoản 1 Điều 8; Khoản 1 Điều 16 | Bị bãi bỏ bởi Điều 2 Quyết định số 33/2022/QĐ-UBND ngày 31/8/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định chi tiết một số nội dung về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Điện Biên ban hành kèm theo Quyết định số 10/2020/QĐ-UBND | 11/9/2022 |
| Khoản 1 Điều 12; khoản 5 Điều 17 Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 10/2020/QĐ-UBND | Được sửa đổi, bổ sung bởi Quyết định số 15/2023/QĐ-UBND ngày 19/9/2023 sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định chi tiết một số nội dung về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Điện Biên ban hành kèm theo Quyết định số 10/2020/QĐ-UBND ngày 17/7/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên | 01/10/2023 |
| 52 | Quyết định | - Số 21/2020/QĐ-UBND ngày 03/11/2020;  - Quy định mức chi cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh Điện Biên ban hành kèm theo | Điểm b khoản 2 Điều 3; Bãi bỏ khoản 7 Điều 3 | Được sửa đổi, bổ sung bởi Quyết định số 34/2022/QĐ-UBND ngày 08/9/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên sửa đổi, bổ sung Điều 3 của Quy định mức chi cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh Điện Biên ban hành kèm theo Quyết định số 21/2020/QĐ-UBND ngày 03/11/ 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên | 20/9/2022 |
| 53 | Quyết định | - Số 46/2022/QĐ-UBND ngày 18/11/2022;  - Ban hành Quy định quản lý, thanh toán và quyết toán vốn đầu tư nguồn ngân sách nhà nước giao cho cộng đồng tự thực hiện xây dựng công trình theo định mức hỗ trợ thuộc các Chương trình mục tiêu Quốc gia giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Điện Biên | Khoản 2 Điều 1; khoản 4 Điều 3; điểm a khoản 3 Điều 4 Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 46/2022/QĐ-UBND | Được sửa đổi, bổ sung bởi Quyết định số 27/2023/QĐ-UBND ngày 11/12/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định quản lý, thanh toán và quyết toán vốn đầu tư nguồn ngân sách nhà nước giao cho cộng đồng tự thực hiện xây dựng công trình theo định mức hỗ trợ thuộc các Chương trình mục tiêu Quốc gia giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Điện Biên ban hành kèm theo Quyết định số 46/2022/QĐ-UBND ngày 18 tháng 11 năm 2022 của Uỷ ban nhân dân tỉnh Điện Biên | 22/12/2023 |
| 54 | Quyết định | - Số 58/2022/QĐ-UBND ngày 26/12/2022;  - Ban hành quy định phân công, phân cấp thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi, Báo cáo kinh tế - kỹ thuật, thiết kế triển khai sau thiết kế cơ sở của dự án đầu tư xây dựng trên địa bàn tỉnh Điện Biên | Khoản 1; điểm b khoản 2 Điều 5; Điểm d khoản 1, điểm b khoản 2 Điều 6 Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 58/2022/QĐ-UBND | Được sửa đổi, bổ sung bởi Điều 1 Quyết định số 16/2023/QĐ-UBND ngày 19/09/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định phân công, phân cấp thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi, Báo cáo kinh tế - kỹ thuật, thiết kế triển khai sau thiết kế cơ sở của dự án đầu tư xây dựng trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 28/9/2023 |
| **Tổng số: 54 văn bản** | | | | | | |

|  |  |
| --- | --- |
| **ỦY BAN NHÂN DÂN**  **TỈNH ĐIỆN BIÊN** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập – Tự do - Hạnh phúc** |

**DANH MỤC**

**Văn bản quy phạm pháp luật cần sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới**

**của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên trong kỳ hệ thống hóa 2019 - 2023**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 421/QĐ-UBND ngày 29/02/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Điện Biên)*

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Tên loại văn bản** | | **Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản** | **Tên gọi của văn bản** | **Kiến nghị** | **Nội dung kiến nghị/**  **Lý do kiến nghị** | | **Cơ quan/ đơn vị chủ trì soạn thảo** | | **Thời hạn xử lý hoặc kiến nghị xử lý/tình hình xây dựng** |
| 1 | Nghị quyết | Số 15/2004/NQ-HĐND ngày 28/7/2004 | | Quy chế quản lý và chính sách đầu tư chương trình phát triển kinh tế xã hội vùng cao | Bãi bỏ | Nội dung không còn phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương | Sở Tư pháp; Sở Kế hoạch và Đầu tư | | Năm 2024 | |
| 2 | Nghị quyết | Số 117/2008/NQ-HĐND ngày 14/07/2008 | | Về việc phê chuẩn điều chỉnh, bổ sung quy hoạch phát triển ngành Y tế tỉnh Điện Biên giai đoạn 2006 – 2010 và tầm nhìn đến năm 2020 | Bãi bỏ | Thời gian áp dụng theo giai đoạn đã hoàn thành | Sở Tư pháp; Sở Y tế | | Năm 2024 | |
| 3 | Nghị quyết | Số 144/2008/NQ-HĐND ngày 12/12/2008 | | Về việc thông qua quy hoạch phát triển cây cao su và ban hành chính sách hỗ trợ phát triển cây cao su trên địa bàn tỉnh Điện Biên, giai đoạn đến năm 2020 | Bãi bỏ | Thời gian áp dụng theo giai đoạn đã hoàn thành | Sở Tư pháp; Nông nghiệp và Phát triển nông thôn | | Năm 2024 | |
| 4 | Nghị quyết | Số 149/2008/NQ-HĐND ngày 12/12/2008 | | Điều chỉnh, bổ sung Nghị quyết số 15/2004/NQ-HĐND ngày 28/7/2004 của Hội đồng nhân dân tỉnh Điện Biên về việc điều chỉnh, bổ sung Quy chế quản lý và chính sách đầu tư Chương trình phát triển kinh tế - xã hội vùng cao | Bãi bỏ | Nội dung không còn phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương | Sở Tư pháp; Sở Kế hoạch và Đầu tư | | Năm 2024 | |
| 5 | Nghị quyết | Số 167/2009/NQ-HĐND  ngày 14/7/2009 | | Về việc thông qua quy hoạch phát triển thương mại tỉnh Điện Biên giai đoạn đến năm 2020 | Bãi bỏ | Thời gian áp dụng theo giai đoạn đã hoàn thành | Sở Tư pháp;  Sở Công thương | | Năm 2024 | |
| 6 | Nghị quyết | Số 168/2009/NQ-HĐND ngày 14/7/2009 | | Về việc thông qua Quy hoạch bảo vệ và phát triển rừng tỉnh Điện Biên giai đoạn 2009-2020 | Bãi bỏ | Thời gian áp dụng theo giai đoạn đã hoàn thành | Sở Tư pháp; Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn | | Năm 2024 | |
| 7 | Nghị quyết | Số 190/2010/NQ-HĐND ngày 16/7/2010 | | Quy định mức phụ cấp đối với cán bộ, công chức làm việc tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại cơ quan hành chính các cấp trên địa bàn tỉnh Điện Biên | Bãi bỏ | 1. Căn cứ ban hành hết hiệu lực và được thay thế bằng văn ban mới;  2. Nội dung Nghị quyết không còn phù hợp với các quy định pháp luật hiện hành | Sở Tư pháp; Văn phòng UBND tỉnh | | Năm 2024 | |
| 8 | Nghị quyết | Số 192/2010/NQ-HĐND ngày 16/7/2010 | | Thông qua quy hoạch thăm dò, khai thác, chế biến và sử dụng khoáng sản trên địa bàn tỉnh Điện Biên giai đoạn đến năm 2015 có xét đến 2020 | Bãi bỏ | Thời gian áp dụng theo giai đoạn đã hoàn thành | Sở Tư pháp; Văn phòng UBND tỉnh. | | Năm 2024 | |
| 9 | Nghị quyết | Số 217/2011/NQ-HĐND ngày 20/4/2011 | | Quy định số lượng, chính sách hỗ trợ đối với khuyến nông viên cấp xã và cộng tác viên khuyến nông thôn, bản trên địa bàn tính Điện Biên | Thay thế | 1. Căn cứ ban hành hết hiệu lực và được thay thế bằng văn ban mới;  2. Nội dung Nghị quyết không còn phù hợp với các quy định pháp luật hiện hành | Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn | | Năm 2024 | |
| 10 | Nghị quyết | | Số 306/2013/NQ-HĐND ngày 15/7/2013 | Quy định mức chi bảo đảm công tác cải cách hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh Điện Biên | Thay thế | 1. Một số văn bản là căn cứ pháp lý ban hành chính sách đã hết hiệu lực thi hành;  2. Một số nội dung của Nghị quyết không còn phù hợp với quy định hiện hành | | Sở Nội vụ;  Sở Tài chính | | Năm 2024 |
| 11 | Nghị quyết | | Số 335/2014/NQ-HĐND ngày 04/4/2014 | Quy định mức chi thực hiện các hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh Điện Biên | Sửa đổi, bổ sung | 1. Một số văn bản là căn cứ pháp lý ban hành chính sách đã hết hiệu lực thi hành;  2. Một số nội dung của Nghị quyết không còn phù hợp với quy định hiện hành | | Văn phòng UBND tỉnh;  Sở Tài chính | | Năm 2024 |
| 12 | Nghị quyết | | Số 337/2014/NQ-HĐND  ngày 04/4/2014 | Quy định mức chi bồi dưỡng, hỗ trợ cho các tổ chức, cá nhân được huy động hoặc tự nguyện tham gia để ngăn chặn tình trạng chặt phá rừng trái pháp luật và phòng cháy, chữa cháy rừng trên địa bàn tỉnh Điện Biên | Thay thế | 1. Một số căn cứ pháp lý ban hành đã hết hiệu lực, được thay thế;  2. Một số nội dung chi và mức chi bồi dưỡng không còn phù hợp quy định pháp luật hiện hành | | Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn | | Năm 2024 |
| 13 | Nghị quyết | | Số 385/2015/NQ-HĐND ngày 10/11/2015 | Quy định tiêu chí dự án đầu tư công trọng điểm nhóm C của tỉnh Điện Biên | Bãi bỏ | Nội dung Nghị quyết số 385/2015/NQ-HĐND không còn phù hợp quy định Luật Đầu tư công năm 2019 | | Sở Tư pháp; Sở Kế hoạch và Đầu tư | | Năm 2024 |
| 14 | Nghị quyết | | Số 390/2015/NQ-HĐND ngày 10/11/2015 | Ban hành nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư phát triển nguồn cân đối ngân sách địa phương giai đoạn 2016-2020 tỉnh Điện Biên | Bãi bỏ | Thời gian áp dụng theo giai đoạn đã hoàn thành | | Sở Tư pháp; Sở Kế hoạch và Đầu tư | | Năm 2024 |
| 15 | Nghị quyết | | Số 392/2015/NQ-HĐND ngày 11/12/2015 | Về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm, giai đoạn 2016-2020 | Bãi bỏ | Thời gian áp dụng theo giai đoạn đã hoàn thành | | Sở Tư pháp; Sở Kế hoạch và Đầu tư | | Năm 2024 |
| 16 | Nghị quyết | | Số 68/2017/NQ-HĐND ngày 13/7/2017 | Quy định mức hỗ trợ kinh phí đóng bảo hiểm y tế và chi phí cùng chi trả sử dụng thuốc kháng vi rút HIV đối với nhiễm HIV/AIDS trên địa bàn tỉnh Điện Biên | Thay thế | Các căn cứ ban hành Nghị quyết số 68/2017/NQ-HĐND đã được sửa đổi, bổ sung, thay thế và nội dung không còn phù hợp với quy định hiện hành | | Sở Y tế | | Năm 2024 |
| 17 | Nghị quyết | | Số 73/2017/NQ-HĐND ngày 13/7/2017 | Quy định nội dung, định mức hỗ trợ chi phí chuẩn bị và quản lý thực hiện đối với một số dự án thuộc các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2016-2020 trên địa bàn tỉnh Điện Biên | Bãi bỏ | Thời gian áp dụng theo giai đoạn đã hoàn thành | | Sở Tư pháp; Sở Xây dựng | | Năm 2024 |
| 18 | Nghị quyết | | Số 78/2017/NQ-HĐND ngày 09/12/2017 | Quy định mức hỗ trợ đóng bảo hiểm y tế cho người thuộc hộ gia đình nghèo đa chiều thiếu hụt dịch vụ xã hội cơ bản khác (không bị thiếu hụt bảo hiểm y tế) trên địa bàn tỉnh Điện Biên | Thay thế | Các căn cứ ban hành Nghị quyết số 68/2017/NQ-HĐND đã được sửa đổi, bổ sung, thay thế và nội dung không còn phù hợp với quy định hiện hành | | Sở Y tế | | Năm 2024 |
| 19 | Nghị quyết | | Số 80/2017/NQ-HĐND ngày 09/12/2017 | Quy định tiêu chí, định mức phân bổ vốn thuộc Chương trình 135 giai đoạn 2017-2020 trên địa bàn tỉnh Điện Biên | Bãi bỏ | Thời gian áp dụng theo giai đoạn đã hoàn thành | | Sở Tư pháp; Ban Dân tộc | | Năm 2024 |
| 20 | Nghị quyết | | Số 81/2017/NQ-HĐND ngày 09/12/2017 | Quy định mức hỗ trợ một số nội dung sử dụng kinh phí sự nghiệp thực hiện Chương trình mục tiêu giảm nghèo giảm nghèo bền vững giai đoạn 2016-2020 trên địa bàn tỉnh Điện Biên | Bãi bỏ | Thời gian áp dụng theo giai đoạn đã hoàn thành | | Sở Tư pháp; Sở Lao động,Thương binh và Xã hội | | Năm 2024 |
| 21 | Nghị quyết | | Số 01/2018/NQ-HĐND ngày 20/7/2018 | Sửa đổi, bổ sung điểm a, điểm b khoản 1 và điểm a khoản 2 Điều 3 của Nghị quyết số 80/2017/NQ-HĐND ngày 09/12/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Điện Biên quy định tiêu chí, định mức phân bổ vốn thuộc Chương trình 135 giai đoạn 2017-2020 trên địa bàn tỉnh Điện Biên | Bãi bỏ | Thời gian áp dụng theo giai đoạn đã hoàn thành | | Sở Tư pháp; Ban Dân tộc | | Năm 2024 |
| 22 | Nghị quyết | | Số 05/2018/NQ-HĐND ngày 07/12/2018 | Ban hành chính sách hỗ trợ phát triển sản xuất nông, lâm nghiệp thực hiện cơ cấu lại ngành nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Điện Biên | Thay thế | Một số nội dung quy định không còn phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương | | Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn | | Năm 2024 |
| 23 | Nghị quyết | | Số 07/2018/NQ-HĐND ngày 07/12/2018 | Quy định loại phương tiện, hình thức và mức hỗ trợ phương tiện nghe - xem thực hiện Dự án Truyền thông và Giảm nghèo về thông tin thuộc Chương trình mục tiêu Quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2016-2020 trên địa bàn tỉnh Điện Biên | Bãi bỏ | Thời gian áp dụng theo giai đoạn đã hoàn thành và nội dung không còn phù hợp với tình hình tại địa phương | | Sở Thông tin và Truyền thông; Sở Tư pháp | | Năm 2024 |
| 24 | Nghị Quyết | | 15/2019/NQ-HĐND ngày 26/8/2019 | Quy định cụ thể về mức giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh không thuộc phạm vi thanh toán của Quỹ bảo hiểm y tế trong các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước trên địa bàn tỉnh Điện Biên | Thay thế | Các căn cứ ban hành Nghị Quyết 15/2019/NQ-HĐND hết hiệu lực pháp luật | | Sở Y tế | | Năm 2024 |
| 25 | Nghị quyết | | Số 25/2020/NQ-HĐND ngày 15/7/2020 | Quy định mức chi cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh Điện Biên | Sửa đổi, bổ sung | Một số nội dung không còn phù hợp với quy định pháp luật | | Sở Nội vụ | | Năm 2024 |
| 26 | Nghị quyết | | Số 29/2020/NQ-HĐND  ngày 08/12/2020 | Quy định tặng Huy hiệu “Vì sự nghiệp xây dựng và phát triển tỉnh Điện Biên” | Thay thế | Để phù hợp với quy định của Luật Thi đua, khen thưởng năm 2022 và các văn bản liên quan đến Luật Thi đua, khen thưởng | | Sở Nội vụ | | Năm 2024 |
| 27 | Nghị quyết | | Số 31/2020/NQ-HĐND ngày 08/12/2020 | Quy định mức hỗ trợ đóng bảo hiểm y tế cho người thuộc hộ gia đình cận nghèo, người thuộc hộ gia đình làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình và học sinh, sinh viên trên địa bàn tỉnh Điện Biên | Thay thế | Các căn cứ ban hành Nghị quyết số 26/2016/NQ-HĐND đã được sửa đổi, bổ sung, thay thế | | Sở Y tế | | Năm 2024 |
| 28 | Nghị quyết | | Số 13/2022/NQ-HĐND ngày 08/7/2022 | Sửa đổi, bổ sung Điều 3 của Quy định mức chi cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh Điện Biên ban hành kèm theo Nghị quyết số 25/2020/NQ-HĐND ngày 15/7/2020 của HĐND tỉnh Điện Biên | Sửa đổi, bổ sung | Để phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành | | Sở Nội vụ | | Năm 2024 |
| 29 | Quyết định | | Số 02/2004/QĐ-UBND ngày 23/3/2004 | Quy định thứ tự ưu tiên các hộ sử dụng điện trên địa bàn tỉnh Điện Biên | Bãi bỏ | Nội dung của Quyết định số 02/2004/QĐ-UBND không còn phù hợp với Nghị định số 137/2013/NĐ-CP ngày 21/10/2013 của Chính phủ về quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số Điều của Luật Điện lực và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Điện lực và Điều 9 Thông tư số 34/2011/TT-BCT ngày 07/9/2011 của Bộ trưởng Bộ Công thương về quy định lập và thực hiện cung ứng điện khi hệ thống điện quốc gia thiếu nguồn điện | | Sở Tư pháp;  Sở Công thương. | | Năm 2024 |
| 30 | Quyết định | | Số 36/2004/QĐ-UBND  ngày 29/7/2004 | Quy định về việc xác định các đề tài, dự án khoa học công nghệ cấp tỉnh | Bãi bỏ | Căn cứ pháp lý ban hành Quyết định số 36/2004/QĐ-UBND được thay thế bằng văn bản mới và nội dung không còn phù hợp với quy định hiện hành | | Sở Tư pháp; Sở Khoa học và Công nghệ | | Đã được bãi bỏ bởi Quyết định số 01/2024/QĐ-UBND ngày 04/01/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên [về bãi bỏ các quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên](https://congbao.dienbien.gov.vn/congbao/congbao.nsf/NoiDung?openForm&ParentUNID=A6D4CE1CE9812C2547258AC80036CE2A) (có hiệu lực ngày 15/01/2024) |
| 31 | Quyết định | | Số 37/2004/QĐ-UBND ngày 30/07/2004 | Phê duyệt Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội huyện Mường Nhé | Bãi bỏ | Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội huyện Mường Nhé đã được phê duyệt chung trong Quy hoạch chung của tỉnh tại Quyết định số 109/QĐ-TTg ngày 27/01/2024 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt quy hoạch tỉnh Điện Biên thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050. Do đó, nội dung Quyết định số 37/2004/QĐ-UBND không còn phù hợp với tình hình thực tế | | Sở Tư pháp;  Sở Kế hoạch và Đầu tư | | Năm 2024 |
| 32 | Quyết định | | [Số 01/2009/QĐ-UBND](http://congbao.dienbien.gov.vn/webpages/newdoc/dailycontent.faces?docgaid=12251&type=small&year=2009) ngày 06/02/2009 | Điều chỉnh, bổ sung bảng giá các loại đất trên địa bàn xã Nà Tấu, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên từ ngày 01 tháng 01 năm 2009 | Bãi bỏ | Các căn cứ pháp lý ban hành văn bản đã hết hiệu lực và nội dung không còn phù hợp với quy định hiện hành | | Sở Tư pháp; Sở Tài nguyên và Môi trường | | Năm 2024 |
| 33 | Quyết định | | [Số 03/2009/QĐ-UBND](http://congbao.dienbien.gov.vn/webpages/newdoc/dailycontent.faces?docgaid=12251&type=small&year=2009) ngày 04/03/2009 | Điều chỉnh, bổ sung bảng giá các loại đất trên địa bàn thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên từ ngày 01/01/2009 | Bãi bỏ | Các căn cứ ban hành đã hết hiệu lực và nội dung không còn phù hợp với quy định hiện hành | | Sở Tư pháp; Sở Tài nguyên và Môi trường | | Năm 2024 |
| 34 | Quyết định | | Số 07/2010/QĐ-UBND ngày 21/7/2010 | Về việc ban hành quy định mức phụ cấp đối với cán bộ, công chức làm việc tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại cơ quan hành chính các cấp trên địa bàn tỉnh Điện Biên | Bãi bỏ | 1. Căn cứ ban hành hết hiệu lực và được thay thế bằng văn ban mới;  2. Nội dung không còn phù hợp với các quy định pháp luật hiện hành | | Sở Tư pháp;  Sở Tài chính | | Ngay sau khi Nghị quyết số 190/2010/NQ-HĐND được bãi bỏ |
| 35 | Quyết định | | Số 21/2010/QĐ-UBND ngày 13/10/2010 | Về sửa đổi, bổ sung Quyết định số 45/2004/QĐ-UBND ngày 06/8/2004 của UBND tỉnh Điện Biên | Bãi bỏ | Các căn cứ ban hành đã hết hiệu lực và nội dung không còn phù hợp với quy định hiện hành | | Sở Tư pháp;  Sở Tài chính | | Năm 2024 |
| 36 | Quyết định | | Số 04/2011/QĐ-UBND ngày 26/01/2011 | Miễn phí xây dựng trên địa bàn tỉnh Điện Biên | Bãi bỏ | Các căn cứ ban hành đã hết hiệu lực và nội dung không còn phù hợp với quy định hiện hành | | Sở Tư pháp;  Sở Tài chính | | Năm 2024 |
| 37 | Quyết định | | Số 13/2011/QĐ-UBND ngày 20/5/2011 | Ban hành quy định về số lượng, chính sách hỗ trợ, chức năng, nhiệm vụ và tiêu chuẩn của khuyến nông viên cấp xã và cộng tác viên khuyến nông thôn, bản trên địa bàn tỉnh Điện Biên trên địa bàn tỉnh Điện Biên | Bãi bỏ | Quyết định số 13/2011/QĐ-UBND được ban hành căn cứ vào Nghị quyết số 217/2011/NQ-HĐND. Đến nay, Quyết định số 13/2011/QĐ-UBND không còn phù hợp với điều kiện thực tế | | Sở Tư pháp; Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn | | Bãi bỏ ngay sau khi Nghị quyết số 217/2011/NQ-HĐND được thay thế |
| 38 | Quyết định | | Số 16/2011/QĐ-UBND ngày 30/5/2011 | Ban hành chính sách tạm thời về hỗ trợ phát triển cây cao su trên địa bàn tỉnh Điện Biên, giai đoạn đến năm 2020 | Bãi bỏ | Thời gian áp dụng theo giai đoạn đã hoàn thành | | Sở Tư pháp; Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn | | Năm 2024 |
| 39 | Quyết định | | Số 32/2011/QĐ-UBND ngày 04/11/2011 | Ban hành Quy định mẫu về vị trí pháp lý, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của Phòng Tư pháp | Bãi bỏ | 1. Căn cứ pháp lý ban hành đã hết hiệu lực và được thay thế bằng văn bản khác;  2. Thẩm quyền ban hành và nội dung không còn phù hợp với quy định tại Thông tư số 07/2020/TT-BTP ngày 21/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của Sở Tư pháp thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Phòng Tư pháp thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện | | Sở Tư pháp | | Năm 2024 |
| 40 | Quyết định | | Số 18/2013/QĐ-UBND ngày 20/8/2013 | Quy định mức chi, lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí bảo đảm công tác cải cách hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh Điện Biên | Bãi bỏ | Nội dung không còn phù hợp với quy định hiện hành | | Sở Tư pháp;  Sở Tài chính | | Năm 2024 |
| 41 | Quyết định | | Số 09/2014/QĐ-UBND ngày 21/5/2014 | Quy định mức chi bồi dưỡng, hỗ trợ cho các tổ chức, cá nhân được huy động hoặc tự nguyện tham gia để ngăn chặn tình trạng chặt phá rừng trái pháp luật và phòng cháy, chữa cháy rừng trên địa bàn tỉnh Điện Biên | Bãi bỏ | Một số nội dung chi và mức chi bồi dưỡng không còn phù hợp quy định của pháp luật hiện hành | | Sở Tư pháp; Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn | | Ngay sau khi Nghị quyết số 337/2014/NQ-HĐND được thay thế |
| 42 | Quyết định | | Số 10/2014/QĐ-UBND ngày 22/5/2014 | Quy định về việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện các hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh Điện Biên | Sửa đổi, bổ sung | 1. Một số văn bản là căn cứ pháp lý ban hành chính sách đã hết hiệu lực thi hành;  2. Một số nội dung không còn phù hợp với quy định hiện hành | | Văn phòng UBND tỉnh;  Sở Tài chính | | Năm 2024 |
| 43 | Quyết định | | Số 32/2014/QĐ-UBND ngày 17/11/2014 | Ban hành quy định cụ thể một số nội dung về quản lý điểm truy nhập Internet công cộng và điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng trên địa bàn tỉnh Điện Biên | Thay thế | Hiện Chính phủ đang xây dựng dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 72/2013/NĐ-CP ngày 15/7/2013 của Chính phủ về quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet và thông tin trên mạng và Nghị định số 27/2018/NĐ-CP ngày 01/3/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Điều của Nghị định số [72/2013/NĐ-CP](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/cong-nghe-thong-tin/nghi-dinh-72-2013-nd-cp-quan-ly-cung-cap-su-dung-dich-vu-internet-va-thong-tin-tren-mang-201110.aspx) ngày 15 tháng 7 năm 2013 của Chính phủ về quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet và thông tin trên mạng. Do đó, để nội dung phù hợp với quy định pháp luật, đề xuất thay thay thế Quyết định số 32/2014/QĐ-UBND | | Sở Thông tin và Truyền thông | | Sau khi Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 72/2013/NĐ-CP ngày 15/7/2013 của Chính phủ về quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet và thông tin trên mạng và Nghị định số 27/2018/NĐ-CP ngày 01/3/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Điều của Nghị định số [72/2013/NĐ-CP](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/cong-nghe-thong-tin/nghi-dinh-72-2013-nd-cp-quan-ly-cung-cap-su-dung-dich-vu-internet-va-thong-tin-tren-mang-201110.aspx) ngày 15 tháng 7 năm 2013 của Chính phủ về quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet và thông tin trên mạng được ban hành |
| 44 | Quyết định | | số 08/2015/QĐ-UBND ngày 09/6/2015 | Quy định giá dịch vụ điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế | Thay thế | Các căn cứ ban hành Quyết định số 08/2015/QĐ-UBND đã hết hiệu lực pháp luật và nội dung của Quyết định số 08/2015/QĐ-UBND không còn phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương | | Sở Y tế | | Năm 2024 |
| 45 | Quyết định | | Số 11/2015/QĐ-UBND ngày 27/7/2015 | Ban hành Quy ước mẫu thôn, bản, đội, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Điện Biên | Bãi bỏ | Nội dung của Quyết định số 11/2015/QĐ-UBND không còn phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương | | Sở Tư pháp; Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch | | Đã được bãi bỏ bởi Quyết định số 01/2024/QĐ-UBND ngày 04/01/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh về bãi bỏ các quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên (có hiệu lực ngày 15/01/2024) |
| 46 | Quyết định | | Số 23/2015/QĐ-UBND ngày 23/11/2015 | Về việc ban hành nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư phát triển nguồn cân đối ngân sách địa phương giai đoạn 2016-2020 tỉnh Điện Biên | Bãi bỏ | Thời gian áp dụng theo giai đoạn đã hoàn thành | | Sở Tư pháp; Sở Kế hoạch và Đầu tư | | Năm 2024 |
| 47 | Quyết định | | Số 24/2015/QĐ-UBND ngày 26/11/2015 | Quy định một số chính sách hỗ trợ nâng cao hiệu quả chăn nuôi nông hộ trên địa bàn tỉnh Điện Biên giai đoạn 2016-2020 | Bãi bỏ | Quyết định số 24/2015/QĐ-UBND ngày 26/11/2015 thực hiện trong giai đoạn 2016-2020 | | Sở Tư pháp; Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn | | Năm 2024 |
| 48 | Quyết định | | Số 25/2015/QĐ-UBND ngày 26/11/2015 | Về việc ban hành Quy định chính sách hỗ trợ từ ngân sách nhà nước nhằm khuyến khích phát triển hợp tác, liên kết sản xuất gắn liền với tiêu thụ nông sản, xây dựng cánh đồng lớn trên địa bàn tỉnh Điện Biên | Bãi bỏ | Quyết định số 25/2015/QĐ-UBND được ban hành để cụ thể hóa Nghị quyết số 383/2015/NQ-HĐND. Tuy nhiên, Nghị quyết số 383/2015/NQ-HĐND đã bị bãi bỏ bởi Nghị quyết số 11/2023/NQ-HĐND ngày 14/7/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Điện Biên bãi bỏ Nghị quyết số 383/2015/NQ-HĐND ngày 10/11/2015 của Hội đồng nhân dân tỉnh Điện Biên về quy định mức hỗ trợ từ ngân sách Nhà nước nhằm khuyến khích phát triển hợp tác, liên kết sản xuất gắn với tiêu thụ nông sản, xây dựng cánh đồng lớn trên địa bàn tỉnh Điện Biên | | Sở Tư pháp; Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn | | Năm 2024 |
| 49 | Quyết định | | Số 29/2015/QĐ-UBND ngày 22/12/2015 | Quy định việc lập dự toán kinh phí ngân sách nhà nước bảo đảm cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và chuẩn tiếp cận pháp luật của người dân tại cơ sở; công tác hoà giải ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Điện Biên | Bãi bỏ | Căn cứ pháp lý ban hành và nội dung không còn phù hợp với quy định pháp luật hiện hành | | Sở Tư pháp | | Đã được bãi bỏ bởi Quyết định số 01/2024/QĐ-UBND ngày 04/01/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên bãi bỏ các Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh (có hiệu lực ngày 15/01/2024) |
| 50 | Quyết định | | Số 24/2016/QĐ-UBND ngày 11/11/2016 | Quy định mức hỗ trợ đóng bảo hiểm y tế cho người thuộc hộ gia đình cận nghèo, hộ gia đình làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình và học sinh, sinh viên trên địa bàn tỉnh Điện Biên | Thay thế | Căn cứ ban hành Quyết định số 24/2016/QĐ-UBND đã được sửa đổi, bổ sung, thay thế và nội dung không còn phù hợp với quy định pháp luật hiện hành | | Sở Y tế | | Năm 2024 |
| 51 | Quyết định | | Số 02/2017/QĐ-UBND ngày 17/01/2017 | Ban hành Quy định mức xây dựng, phân bổ dự toán và quyết toán kinh phí đối với nhiệm vụ khoa học và công nghệ có sử dụng ngân sách nhà nước tỉnh Điện Biên | Thay thế | Một số nội dung không còn phù hợp quy định pháp luật hiện hành | | Sở Tài chính | | Năm 2024 |
| 52 | Quyết định | | Số 11/2017/QĐ-UBND ngày 08/6/2017 | Quy định mức hỗ trợ cho người được phân công giúp đỡ người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Điện Biên | Thay thế | 1. Một số văn bản là căn cứ pháp lý ban hành văn bản đã được sửa đổi, bổ sung, thay thế bằng văn bản khác;  2. Nội dung Quyết định số 11/2017/QĐ-UBND không còn phù hợp với quy định hiện hành | | Sở Tư pháp | | Năm 2024 |
| 53 | Quyết định | | Số 22/2017/QĐ-UBND ngày 25/8/2017 | Quy định nội dung, định mức hỗ trợ chi phí chuẩn bị và quản lý thực hiện đối với một số dự án thuộc các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2016-2020 trên địa bàn tỉnh Điện Biên | Bãi bỏ | Thời gian áp dụng theo giai đoạn đã hoàn thành | | Sở Tư pháp; Sở Xây dựng | | Sau khi Nghị quyết số 73/2017/NQ-HĐND được bãi bỏ |
| 54 | Quyết định | | Số 23/2017/QĐ-UBND ngày 20/9/2017 | Quy định mức hỗ trợ kinh phí đóng Bảo hiểm Y tế và chi phí cùng chi trả sử dụng thuốc kháng vi rút HIV đối với nhiễm HIV/AIĐS trên địa bàn tỉnh Điện Biên | Thay thế | Căn cứ ban hành Quyết định số 23/2017/QĐ-UBND được sửa đổi, bổ sung, thay thế | | Sở Y tế | | Năm 2024 |
| 55 | Quyết định | | Số 24/2017/QĐ-UBND ngày 05/10/2017 | Ban hành Quy chế kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ thống hoá văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh Điện Biên | Thay thế | Một số nội dung ban hành kèm theo Quy chế không còn phù hợp với Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật | | Sở Tư pháp | | Năm 2024 |
| 56 | Quyết định | | Số 31/2017/QĐ-UBND ngày 10/11/2017 | Quy định mức trần thù lao công chứng, chi phí chứng thực trên địa bàn tỉnh Điện Biên | Sửa đổi, bổ sung | 2. Căn cứ pháp lý ban hành văn bản đã hết hiệu lực và được sửa đổi, bổ sung bằng văn bản khác  2. Nội dung Quyết định không còn phù hợp với quy định hiện hành | | Sở Tư pháp | | Năm 2024 |
| 57 | Quyết định | | Số 03/2018/QĐ-UBND ngày 02/01/2018 | Ban hành Quy định nội dung chi, mức hỗ trợ, quản lý và sử dụng kinh phí sự nghiệp hỗ trợ thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2016-2020 trên địa bàn tỉnh Điện Biên | Bãi bỏ | Thời gian áp dụng theo giai đoạn đã hoàn thành | | Sở Tư pháp; Sở Lao động,Thương binh và Xã hội | | Sau khi Nghị quyết số 81/2017/NQ-HĐND được bãi bỏ |
| 58 | Quyết định | | Số 05/2018/QĐ-UBND ngày 05/01/2018 | Về phân chia nguồn thu tiến chậm nộp cho ngân sách các cấp chính quyền địa phương tỉnh Điện Biên giai đoạn 2017 – 2020 | Bãi bỏ | Các căn cứ pháp lý ban hành văn bản đã hết hiệu lực và nội dung không còn phù hợp với quy định hiện hành | | Sở Tư pháp;  Sở Tài chính | | Năm 2024 |
| 59 | Quyết định | | Số 06/2018/QĐ-UBND ngày 12/01/2018 | Ban hành Quy chế phối hợp trong công tác quản lý người nước ngoài cư trú, hoạt động trên địa bàn tỉnh Điện Biên | Sửa đổi, bổ sung | Một số nội dung không còn phù hợp quy định pháp luật hiện hành | | Công an tỉnh | | Năm 2024 |
| 60 | Quyết định | | Số 10/2018/QĐ-UBND ngày 30/01/2018 | Quy định mức hỗ trợ đóng bảo hiểm y tế cho người thuộc hộ gia đình nghèo đa chiều thiếu hụt dịch vụ xã hội cơ bản khác (không bị thiếu hụt bảo hiểm y tế) trên địa bàn tỉnh Điện Biên | Thay thế | Các căn cứ pháp lý ban hành Quyết định số 10/2018/QĐ-UBND đã được sửa đổi, bổ sung, thay thế | | Sở Y tế | | Năm 2024 |
| 61 | Quyết định | | Số 14/2018/QĐ-UBND ngày 26/3/2018 | Ban hành Quy định quản lý và sử dụng kinh phí để thực hiện một số nội dung theo Thông tư số 43/2017/TT-BTC ngày 12/5/2017 của Bộ Tài chính quy định quản lý và sử dụng kinh phí sự nghiệp thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2017-2020 trên địa bàn tỉnh Điện Biên | Bãi bỏ | Các căn cứ pháp lý ban hành văn bản đã hết hiệu lực và nội dung không còn phù hợp với quy định hiện hành | | Sở Tư pháp;  Sở Tài chính | | Năm 2024 |
| 62 | Quyết định | | Số 33/2018/QĐ-UBND ngày 21/8/2018 | Về việc ban hành quy định tiêu chí, định mức phân bổ vốn thuộc Chương trình 135 giai đoạn 2017 - 2020 trên địa bàn tỉnh Điện Biên | Bãi bỏ | Thời gian áp dụng theo giai đoạn đã hoàn thành | | Sở Tư pháp; Ban Dân tộc | | Năm 2024 |
| 63 | Quyết định | | Số 38/2018/QĐ-UBND ngày 19/10/2018 | Ban hành quy định tiêu chuẩn chức danh cấp Trưởng, Phó các phòng, đơn vị thuộc Sở Tư pháp; Trưởng, Phó trưởng phòng Tư pháp các huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh Điện Biên | Thay thế | 1. Căn cứ pháp lý ban hành văn bản đã hết hiệu lực và được thay thế bằng văn bản khác;  2. Nội dung Quyết định số 38/2018/QĐ-UBND không còn phù hợp với quy định tại Thông tư số 07/2020/TT-BTP ngày 21/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của Sở Tư pháp thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Phòng Tư pháp thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện và Nghị định số 138/2020/NĐ-CP ngày 27/11/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức | | Sở Tư pháp | | Năm 2024 |
| 64 | Quyết định | | Số 45/2018/QĐ-UBND ngày 24/12/2018 | Ban hành chính sách hỗ trợ phát triển sản xuất nông lâm nghiệp thực hiện cơ cấu lại ngành nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Điện Biên | Bãi bỏ | Một số nội dung quy định không còn phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương và không cần thiết phải ban hành quyết định để quy lại các nội dung đã được quy định cụ thể tại Nghị quyết số 05/2018/NQ-HĐND | | Sở Tư pháp; Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn | | Bãi bỏ ngay sau khi Nghị quyết số 05/2018/NQ-HĐND được thay thế |
| 65 | Quyết định | | Số 07/2019/QĐ-UBND ngày 31/01/2019 | Ban hành quy định loại phương tiện, hình thức và mức hỗ trợ phương tiện nghe - xem thực hiện dự án truyền thông và giảm nghèo về thông tin thuộc chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2016-2020 trên địa bàn tỉnh Điện Biên | Bãi bỏ | Thời gian áp dụng theo giai đoạn đã hoàn thành và nội dung không còn phù hợp với tình hình tại địa phương | | Sở Tư pháp; Sở Thông tin và Truyền thông | | Năm 2024 |
| 66 | Quyết định | | Số 12/2019/QĐ-UBND ngày 16/4/2019 | Bãi bỏ điểm e khoản 1 điều 3 quy định ban hành kèm theo Quyết định số 03/2018/QĐ-UBND ngày 02/01/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên quy định nội dung chi, mức chi hỗ trợ; quản lý và sử dụng kinh phí sự nghiệp hỗ trợ thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2016-2020 trên địa bàn tỉnh Điện Biên | Bãi bỏ | Thời gian áp dụng theo giai đoạn đã hoàn thành | | Sở Tư pháp; Sở Lao động,Thương binh và Xã hội | | Sau khi Nghị quyết số 81/2017/NQ-HĐND được bãi bỏ |
| 67 | Quyết định | | Số 33/2019/QĐ-UBND ngày 27/9/2019 | Giao số lượng cán bộ, công chức cấp xã và quy định số lượng, chức danh, mức phụ cấp đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, bản, tổ dân phố; Mức khoán kinh phí hoạt động của các tổ chức chính trị - xã hội ở cấp xã; Mức bồi dưỡng người trực tiếp tham gia công việc của thôn, bản, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh | Bãi bỏ | Để phù hợp với quy định tại Nghị định số 33/2023/NĐ-CP ngày 10/6/2023 của Chính phủ quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố | | Sở Tư pháp;  Sở Nội vụ | | Năm 2024 |
| 68 | Quyết định | | số 36/2019/QĐ-UBND ngày 24/10/2019 | Quy định cụ thể về mức giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh không thuộc phạm vi thanh toán của Quỹ bảo hiểm y tế trong các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước trên địa bàn tỉnh Điện Biên | Thay thế | Các căn cứ ban hành Quyết định số 36/2019/QĐ-UBND hết hiệu lực pháp luật | | Sở Y tế | | Năm 2024 |
| 69 | Quyết định | | Số 11/2020/QĐ-UBND  ngày 27/7/2020 | Ban hành Quy định về công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh Điện Biên | Thay thế | Để phù hợp với quy định của Luật Thi đua, khen thưởng năm 2022 và các văn bản liên quan đến Luật Thi đua, khen thưởng | | Sở Nội vụ | | Năm 2024 |
| 70 | Quyết định | | Số 21/2020/QĐ-UBND  ngày 03/10/2020 | Quy định mức chi cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức trên địa bàn tỉnh Điện Biên | Sửa đổi, bổ sung | Một số nội dung không còn phù hợp với quy định pháp luật | | Sở Nội vụ | | Sau khi Nghị quyết số 25/2020/NQ-HĐND được ban hành |
| 71 | Quyết định | | Số 28/2020/QĐ-UBND  ngày 24/11/2020 | Ban hành Quy định đấu giá quyền sử dụng đất để giao đất có thu tiền sử dụng đất hoặc cho thuê đất trên địa bàn tỉnh Điện Biên | Sửa đổi, bổ sung | 1. Căn cứ pháp lý ban hành đã được sửa đổi, bổ sung bằng văn bản khác;  2. Một số nội dung của Quy định kèm theo Quyết định số 28/2020/QĐ-UBND không còn phù hợp với quy định hiện hành | | Sở Tư pháp | | Năm 2024 |
| 72 | Quyết định | | Số 30/2020/QĐ-UBND  ngày 03/12/2020 | Quy định việc xác định nhiệm vụ, tuyển chọn, giao trực tiếp tổ chức và cá nhân thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh sử dụng ngân sách nhà nước | Thay thế | Nội dung Quyết định không còn phù hợp với quy định hiện hành | | Sở Khoa học và Công nghệ | | Năm 2024 |
| 73 | Quyết định | | Số 03/2021/QĐ-UBND ngày 09/2/2021 | Quy định mức hỗ trợ đóng bảo hiểm y tế cho người thuộc hộ gia đình cận nghèo, người thuộc hộ gia đình làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình và học sinh, sinh viên trên địa bàn tỉnh Điện Biên | Thay thế | Các căn cứ ban hành Quyết định số 03/2021/QĐ-UBND đã được sửa đổi, bổ sung, thay thế | | Sở Y tế | | Năm 2024 |
| 74 | Quyết định | | Số 18/2021/QĐ-UBND ngày 05/8/2021 | Quy định về xét tặng huy hiệu vì sự nghiệp xây dựng và phát triển tỉnh Điện Biên | Thay thế | Để phù hợp với quy định của Luật Thi đua, khen thưởng năm 2022 và các văn bản liên quan đến Luật Thi đua, khen thưởng | | Sở Nội vụ | | Năm 2024 |
| 75 | Quyết định | | Số 04/2022/QĐ-UBND ngày 10/01/2022 | Ban hành Quy chế tổ chức tuyển dụng công chức xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Điện Biên | Thay thế | Để phù hợp với quy định tại Nghị định số 33/2023/NĐ-CP ngày 10/6/2023 của Chính phủ quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố | | Sở Nội vụ | | Năm 2024 |
| 76 | Quyết định | | Số 19/2022/QĐ-UBND ngày 27/6/2022 | Ban hành quy chế bảo đảm an toàn thông tin mạng trong hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số của cơ quan, đơn vị tỉnh Điện Biên | Thay thế | Căn cứ pháp lý ban hành và nội dung không còn phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành | | Sở Thông tin và Truyền thông | | Năm 2024 |
| 77 | Quyết định | | Số 20/2022/QĐ-UBND ngày 27/6/2022 | Ban hành quy định phân cấp quản lý, tổ chức thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025, trên địa bàn tỉnh Điện Biên | Sửa đổi | Để phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành | | Sở Kế hoạch và Đầu tư | | Năm 2024 |
| 78 | Quyết định | | Số 34/2022/QĐ-UBND ngày 8/9/2022 | Sửa đổi, bổ sung Điều 3 của Quy định mức chi cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh Điện Biên ban hành kèm theo Quyết định số 21/2020/QĐ-UBND ngày 03/11/ 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên | Sửa đổi, bổ sung | Để phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành | | Sở Nội vụ | | Sau khi Nghị quyêt số 25/2020/NQ-HĐND và Nghị quyết số 13/2022/NQ-HĐND tỉnh được sửa đổi, bổ sung |
| 79 | Quyết định | | Số 05/2023/QĐ-UBND ngày 28/4/2023 | Ban hành quy định về cơ chế quay vòng một phần vốn hỗ trợ bằng tiền mặt hoặc hiện vật để luân chuyển trong cộng đồng thuộc các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Điện Biên, giai đoạn 2021-2025 | Sửa đổi,  bổ sung | Để phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành | | Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn | | Năm 2024 |
| 80 | Quyết định | | Số 06/2023/QĐ-UBND ngày 08/5/2023 | Ban hành Quy định hạn mức giao đất, công nhận quyền sử dụng đất; điều kiện tách thửa đất, hợp thửa đất và diện tích tối thiểu được tách thửa; diện tích đất xây dựng phần mộ, tượng đài, bia tưởng niệm trong nghĩa trang, nghĩa địa; loại công trình công cộng khác của xã, phường, thị trấn được sử dụng đất công ích để xây dựng trên địa bàn tỉnh Điện Biên | Sửa đổi, bổ sung | Để phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành | | Sở Tài nguyên và Môi trường | | Năm 2024 |
| **Tổng số: 80 văn bản** | | | | | | | | | | |